

ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

65

CHÀO MỪNG HỘI VÕ BỊ HẢI NGOẠI KỶ 13



TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29



TVBQGVN
Hà Trinh Tiet K29



TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

MỤC LỤC

ĐA HIỆU

Số 65 Phát hành 8/2002

Cựu SVSQ TRẦN VĂN THỨ K13
Chủ Nhiệm

Cựu SVSQ LÊ ĐÌNH DỨ K13
Chủ Bút

Cựu SVSQ PHẠM BÁ CÁT K13
Phụ tá Chủ Bút

Cựu SVSQ TRẦN TRÍ QUỐC K27
Trị Sự

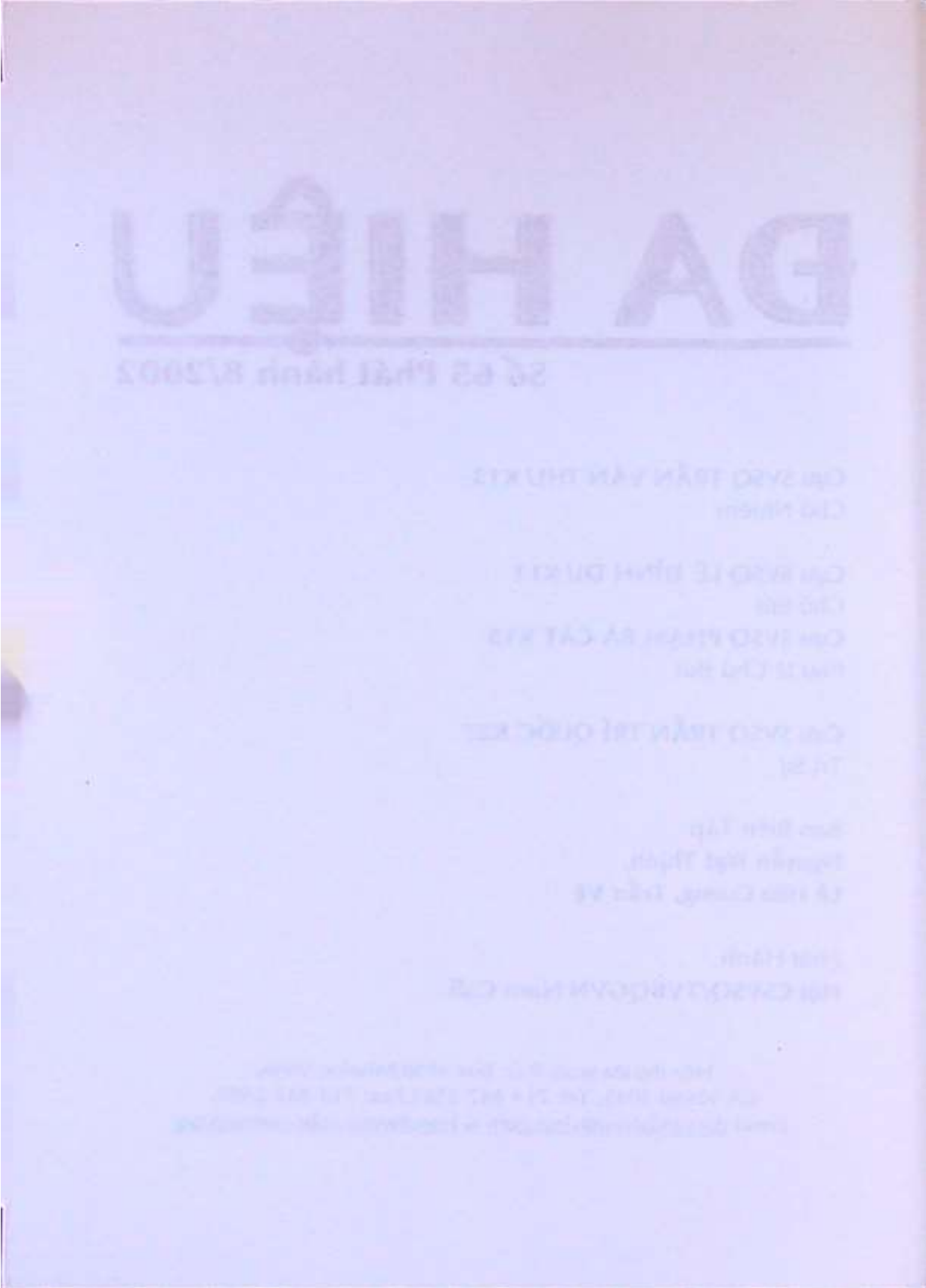
Ban Biên Tập
Nguyễn Đạt Thịnh,
Lê Hữu Cương, Trần Vệ

Phát Hành
Hội CSVSQ/TVBQGVN Nam Cali

Hộp thư tòa soạn: P.O. Box 3058, Mission Viejo,
CA 92690-3035, Tel: 714 842 2583, Fax: 714 842 2583.
Email dacsandahieu@vinet.com & <http://www.vobi-vietnam.org>

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29



TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

MỤC LỤC

Lá Thư Chủ Nhiệm	1
Thư của Cựu THT	7
Hợp sơ bộ Hội Đồng Tư Vấn	10
Giới thiệu Tân BCH/Tổng Hội	12
Truyền Thông	15
Thông báo Đa Hiệu 66	25
Phóng sự về ĐH 13 – Ký Cô Nương	27
Gởi nhớ thương ở lại – Trần Thị Cẩm Châu	48
Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu	62
ĐH TTNDH 2002	63
Thành quả sinh hoạt nhiệm kỳ 00-02	
TĐTTNDH	71
TH CSVSQ/TVBQBVN	
LHVB/BRRHK/LĐTTNDH/BTTHK	79
TTNDH – Kathy Trần	82
Huyền thoại về cuộc chiến Việt Nam	87
Cho người lính dấu yêu – Doanh Doanh	92
Thơ – Lê Thượng Đô	93
Bang! Bang! – Nguyễn Thụy Long	95
Võ bị và TQLC	128
Chiếc mũ tự hào – Phong Vũ	151
Giang hồ tái xuất – Phạm Kim Khôi	152
Thông báo và hợp khóa	153
Đôi lời cuối – Ngu Lãm Cơ	177
Nợ máu – Văn Phan	185
Trường mẹ hôm qua và	
đất nước hôm nay – NBCK13	204
Quê hương nỗi nhớ – Ha Ly Mạc	211

Đa Hiệu

The twenty-five year century – Đàm Trung Pháp	212
Hình như Tiếng Việt – Thiết Trần K.23	222
Thử tìm hiểu ý nghĩa ... – Phùng Ngọc Sa	226
Tạ Từ của Chủ Bút	239
Thư tín	243
Thành lập quỹ tương tế	249
Danh sách CSVSQ, thân hữu ủng hộ Đa Hiệu	255

Lá Thư Chủ Nhiệm

Seattle, ngày 12 tháng 8 năm 2002

Kính thưa Quý Vị,

Ban Chấp Hành Tổng Hội nhiệm kỳ 2002 – 2004 xin gửi đến Quý Vị và Gia Đình lời chào thân ái và đoàn kết.

Trong tinh thần trách nhiệm và phục vụ chung cho tập thể Võ Bị, Quý Vị NT Chủ Bút, Phụ tá Chủ Bút, Ban Biên Tập và Ban Trị Sự Đa Hiệu của BCH/TH nhiệm kỳ 2000-



2002 đã hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt đẹp, sau nhiều năm tháng vật lộn với những cam go khó khăn. Cho đến giờ phút này, Quý Vị vẫn bày tỏ tinh thần trách nhiệm cao độ để hoàn thành Đa Hiệu số 65 với hình thức cũng như nội dung mang nhiều sắc thái đặc biệt.

Đa Hiệu

Chúng tôi, xin cảm ơn NT Trần Văn Thư, Cựu THT; NT Lê Đình Dư, Chủ Bút; NT Phạm Bá Cát, phụ tá Chủ Bút; cùng Quý NT, NB trong Ban Biên Tập & Trị Sự, Quý Phu Nhân & Các Cháu trong phần vụ tự nguyện phát hành báo, đã để lại cho chúng tôi những kinh nghiệm vô cùng quý báu: sự hợp tác vô vị lợi, tinh thần đoàn kết yêu thương vô bờ bến, sự hy sinh thì giờ và tiền bạc cá nhân mình cho tập thể, đức tính kiên nhẫn và lòng vị tha đáng được cúi đầu kính phục.

Kính thưa:

Quý Niên Trưởng

Quý Vị Cựu GS/VHV

Quý Vị Cựu CB/QSV

Quý Bạn

Quý Niên Đệ

Quý Phu Nhân

Cùng Các Cháu và TTNDH

Đại Hội XIII tổ chức tại Orange County, California, Hoa Kỳ, chấm dứt sau hai ngày 5 và 6 tháng 7 năm 2002, thảo luận với Nghị Quyết năm điểm, tựu trung vào hai vấn đề chính sau đây:

- củng cố nội bộ
- Sinh hoạt cộng đồng

Căn cứ vào Nghị Quyết Đại Hội XIII, Tân Ban Chấp Hành Tổng Hội CSVSQ/ TVBQGVN, nhiệm kỳ 2002 – 2004 sẽ tuân tự phổ biến và thực hiện các kế hoạch sau đây *trong tinh thần bình đẳng về trách nhiệm, tương kính theo truyền thống và tình tự Võ Bị.*

A. TÁI TỔ CHỨC NỘI BỘ:

1. Truyền thông:

11. Thành lập một "Diễn Đàn Chung" cho TH kể từ ngày 22/8/2002

12. Đa Hiệu:

- *Hình thức:* số trang được ấn định từ 250 đến tối đa là 300 trang, ngoại trừ các số đặc biệt (Xuân, Kỷ niệm v.v.v.)

- *Nội dung:* gồm các phần chính sau đây: Tin Tức Thế Giới; Sinh Hoạt (Hội, TTNDH, Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên); Kiến Thức Tổng Quát; Tác Phẩm; Góp Ý Xây Dựng.

13. Tái thiết kế webpage hiện có của TH

2. Tái tổ chức Hội, Liên Hội, Tổng Hội:

21. Nghiên cứu phân chia lại vùng (các hội địa phương) phù hợp với địa dư và các sinh hoạt liên hệ. Tổ chức Họp Khoáng Đại (từng vùng) để chọn Tổng Hội Phó/Vùng và qui định phương thức điều hành hoạt động.

22. Mỗi Vùng có một vị Tổng Hội Phó Đặc Trách Vùng có nhiệm vụ điều hợp và khi được ủy quyền của THT, giải quyết các vấn đề nội và ngoại vụ trong vùng trách nhiệm.

23. Nghiên cứu thành lập thêm Liên Hội, Hội, Chi Hội.

* Các Hội có địa bàn hoạt động rộng lớn và nhân số đông, cần được nâng lên thành Liên Hội (thí dụ như Nam và Bắc Cali)

* Các "Vùng Phụ Cận" sẽ biến thành Chi Hội.

Đa Hiệu

24. Chọn một Hội làm thí điểm mẫu mực

3. Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu:

31. Tiếp tục phát triển và củng cố

32. Thành lập một Ủy Ban Điều Hợp giữa Tổng Hội với Tổng Đoàn TTNDH

4. Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên:

Nghiên cứu thành lập và phát triển Đoàn Phụ Nữ Lâm Viên nhằm hỗ trợ cho sinh hoạt của Hội và yểm trợ đặc lực cho TTNDH. Chọn Đoàn PNLV/Bắc Cali là Đoàn PNLV tiên phong làm thí điểm mẫu mực.

5. Gây quỹ Tổng Hội:

51. Tổ chức những buổi “Họp Mặt Gây Quỹ” do THP/Vùng hay Hội Trưởng phụ trách

51. Kêu gọi Mạnh Thường Quân.

6. Tích cực yểm trợ sinh hoạt Hội:

61. Đẩy mạnh thông tin, liên lạc đến Ban Chấp Hành Liên Hội, Hội, Chi Hội, Khóa, Đoàn PNLV, TTNDH và nếu được đến từng cá nhân Hội Viên & gia đình.

62. Góp ý xây dựng

63. Khuyến khích, cổ động tham gia các sinh hoạt định kỳ

B. SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG:

1. Hội tích cực yểm trợ cá nhân tham gia các sinh hoạt với các đoàn thể chính trị và cộng đồng có cùng chung quan điểm, lập trường với Hội
2. Các Chi Hội, Hội, Liên Hội địa phương tùy theo nhu cầu và khả năng được khuyến khích phối hợp với các Đoàn thể trong các sinh hoạt chính trị, văn hóa, xã hội mà không đi trái với quan điểm và tôn chỉ của Hội.

Trên đây là phác họa một cách tổng quát những điểm chính có tính cách ngắn hạn của Ban Chấp Hành Tổng Hội trong nhiệm kỳ 2002 – 2004. Với hai năm, chưa chắc các kế hoạch vạch ra sẽ được hoàn thành, cho nên BCH/TH kỳ vọng Vị Tổng Hội Trưởng kế nhiệm sẽ là một trong những người tham gia sinh hoạt của Hội, biểu lộ được đức tính cần thiết, khả năng và tích cực trong nhiệm kỳ 2002–2004 này.

Chúng tôi nghĩ rằng:

- a. Kế hoạch thành công, không phải là do thiện chí, tài năng của người soạn thảo kế hoạch, mà là do sự *nhận thức trách nhiệm và lòng yêu mến Hội của chính bản thân mình tha thiết muốn đưa Hội lên một tầm vóc đại chúng.*
- b. Ban Chấp Hành Tổng Hội chỉ là một nhóm người có nhiệm vụ phát huy sáng kiến, triển khai, điều hành và phổ biến những gì mà Đại Hội quyết định.
- c. Thành công là nhờ Quý Vị tích cực hợp tác, yểm trợ, vị tha và thông cảm. Đóng góp ý kiến xây dựng là điều rất

Đa Hiệu

cần thiết, vì nếu chỉ có đả kích phê bình mà không đưa ra giải pháp cho vấn đề thì sẽ đưa đến thất bại và phân hóa.

d. Quyết tâm giải quyết vấn đề trong tình nghĩa anh em cùng chung một Trường Mẹ, hơn là ganh ghét đố kỵ cá nhân, phe nhóm có lợi cho kẻ thù.

e. Biết lắng nghe, tự kiểm chế và tôn trọng ý kiến của người khác, thì việc gì chúng ta cũng có thể giải quyết được một cách êm thấm.

f. Những gì sai lầm trong quá khứ là bài học quý báu cho chúng ta học hỏi, cùng nhau kết hợp, xây dựng và nhìn thẳng vào tương lai của Hội hơn là gợi lại những đau buồn mất mát đáng tiếc đã xảy ra.

Vì tập thể Võ Bị, vì thanh danh Trường Mẹ, vì trách nhiệm của một chiến sỹ QLVNCH, chúng ta hãy tiếp tục giữ trọn niềm tin, tay trong tay cùng xây dựng Hội Võ Bị của chúng ta mỗi ngày một thẳng tiến hơn.

Trân trọng kính chào Quý Vi.

CSVSQ Nguyễn Nho K19

Tổng Hội Trưởng.

THƯ CẢM ƠN CỦA CỤU SVSQ TỔNG HỘI TRƯỞNG MÃN NHIỆM

Kính gửi:

- *Quý Niên Trưởng*
- *Quý Vị Giáo Sư Văn Hóa Vụ và Quý Vị Huấn Luyện Viên Quân Sự Vụ*
- *Quý Văn Hữu, Thi Hữu và Thân Hữu*
- *Quý Bạn, Quý Anh Em và Quý Phu Nhân*
- *Cùng các Cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu*

Đại Tiệc cùng chương trình Văn Nghệ đặc sắc đã kết thúc Đại Hội Võ Bị Hải Ngoại kỳ thứ XIII. Sau hai ngày hội thảo, Đại Hội Đồng chung quyết được nhiều vấn đề trọng đại. Chúng ta cũng đã bầu cử xong Tổng Hội Trưởng và Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn của Tập Thể cho nhiệm kỳ 2002-2004.

Đặc San Đa Hiệu số 65 là số chuyển tiếp, nhân dịp này xin đại diện Ban Chấp Hành mãn nhiệm kính gửi lời cảm ơn chân thành đến quý vị đã yểm trợ tinh thần, tài vật, bài vở cho Ban Chấp Hành Tổng Hội và Đặc San Đa Hiệu trong hai nhiệm kỳ qua. Trong khi thi hành nhiệm vụ, không sao tránh khỏi sơ xuất, kính mong quý vị niệm tình.

Với quý vị Cố Vấn, Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn và các Thành Viên, Liên Hội Trưởng, Hội Trưởng, Đại Diện Khóa đã dành nhiều ưu ái, hỗ trợ và hợp tác.

Đa Hiệu

Với các thành viên Ban Chấp Hành Tổng Hội gồm có: NT Nguyễn Ngọc Hốt K.12, THP/M.Tây (trước đó là Cựu SVSQ Hoàng Đình Hiệp K.20 của nhiệm kỳ I), các bạn Võ Văn Anh K.13 THP/Ngoại Vụ, Nguyễn Quang Vinh K.14 THP/ĐT/TTNDH, Nguyễn Văn Thiệt K.14 THP/Nội Vụ, Võ Phi Hổ K.17 THP/M. Đông, Đinh Văn Nguyên K.20 THP/M. Trung, Nguyễn Như Lâm K.22 THP/ĐT/TT, Trần Ngọc Bửu K.23 UV/ĐT/XH & TT, Tsu A Cầu K.29 UV/ĐT/PTKD, cùng các UV/ĐT/MLĐTTC là Nguyễn Văn Tạo K.26, Phạm Bốn K.27 và Hà Trinh Tiết K.29 đã cùng chia ngọt, xẻ bùi trong bốn năm phục vụ lại được phu nhân của họ yểm trợ hết mình, giúp quý huynh đệ này hoàn tất trách nhiệm trao phó hơn cả ước vọng của Ban Chấp Hành. Riêng Đặc San Đa Hiệu, ngoài các vị Chủ Bút, Phụ Tá và Ban Biên Tập đã chăm lo cho đứa con tinh thần của Tập Thể, thật khó có thể tìm được lời vinh danh và tri ân tương xứng đối với các anh em này. Ngoài ra, còn kể đến quý huynh đệ và phu nhân của hội Nam CA đã yểm trợ và công tác tích cực mỗi kỳ phát hành, đã chia sẻ những nhọc nhằn với Trần Trí Quốc K.27, gia đình Tsu A Cầu K.29 và Đào Quý Hùng K.26.

Qua hai kỳ Đại Hội Võ Bị Hải Ngoại XII và XIII, quý huynh đệ và phu nhân đã đảm trách, hoàn tất phần vụ trong tổ chức mà các hội VB/Nam CA, Bắc CA và San Diego đã tích cực góp phần, giúp Đại Hội đạt được thành công.

Trang báo có hạn, mà sự yểm trợ, cộng tác của huynh đệ và phu nhân không thể liệt kê đầy đủ, xin được niệm tình cho sự thiếu sót.

Lời nói thật không cùng, chữ viết không đủ để diễn đạt hết tình ý, xin quý vị nhận nơi đây lời cảm ơn, nghĩa tạ tình

chân thành nhất từ tình huynh đệ keo sơn mà chúng tôi đã nhận được. Sự đồng lao cộng khổ đã là những kỷ niệm thật khó thể phai mờ.

Xin cầu chúc quý vị và quý quyến an khang, vạn phúc.

Cầu chúc Ban Chấp Hành Tổng Hội và Hội Đồng Tư Vấn Tân Nhiệm đạt được thành công mà Đại Hội Đồng đã ủy thác.

Trân trọng kính chào Tự Thắng
Cựu SVSQ Trần Văn Thư K.13



Họp Sơ Bộ Hội Đồng Tư Vấn Tổng Hội Cựu SVSQ Trường VBQGViệt Nam

Vào ngày 8/7/2002, ngay sau khi Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu thứ 13 vừa chấm dứt tại Nam California. Một buổi họp sơ bộ, và thu hẹp của Hội Đồng Tư Vấn/THCSVSQ/TVBQGVN đã nhóm họp tại San Jose, Bắc California, với sự hiện diện của CSVSQ Nguyễn Văn Chấn Khóa 9 tân Chủ Tịch Hội Đồngng Tư Vấn Tổng Hội CSVSQTVBQGVN, NT Lâm Quang Thi Cựu Chỉ Huy Trưởng TVBQGViệt Nam, NT Bùi Đình Đạm Cựu Tổng Hội Trưởng Tổng Hội CSVSQ/TVBQGViệt Nam và NT Đỗ Ngọc Nhận Cựu Chỉ Huy Trưởng Trường VBQGVN. Các vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội Đồng Tư Vấn,



đã được thảo luận cho chương trình hoạt động tương lai của
10

nhiệm kỳ 2002-2004, liên hệ đến các trách vụ được ghi trong Nội quy của Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN và nghị quyết của Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu 13, ngày 6/7/2002 tại Nam California. Buổi họp cũng đề cập đến việc tham khảo và bổ nhiệm các chức vụ Tư vấn và điều hành (Ban Thường Vụ) cho Hội Đồng Tư Vấn của Tổng Hội, đồng thời cũng đề cập đến các vấn đề mà tân Tổng Hội Trưởng Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN có thể yêu cầu tham vấn.

TIN VUI

Được tin Thứ nam của
CSVSQ Nguyễn Văn An K. 16 là
ANTHONY HOÀNG NGUYỄN
Vừa tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại
UNIVERSITY OF THE PACIFIC,
School of Dentistry
Vào ngày 16-6-02.

Thành thật chung vui cùng gia đình Bạn An và cầu chúc Tony Hoàng thật nhiều may mắn và thăng tiến trong việc phục vụ tha nhân.

BCH/Tổng Hội
Khóa 16 TVBQG
Tòa soạn Đa Hiệu

Ban Chấp Hành Tổng Hội trong giai đoạn sơ khởi

Seattle, ngày 14 tháng 8 năm 2002

Kính thưa:

Quý Niên Trưởng
Quý Vị Cựu GS/VHV
Quý Vị Cựu CB/QSV
Quý Bạn
Quý Niên Đệ
Quý Phu Nhân
Cùng Các Cháu và TTNDH

Theo Nghị Quyết Đại Hội, thì vấn đề tái tổ chức nội bộ là một điểm then chốt và cũng là ưu tiên hàng đầu cần phải thực hiện.

Có hai vấn đề chính trong công việc tái tổ chức nội bộ:

1. *Truyền thông:* BCH/TH sẽ xử dụng diễn đàn Vobivietnam nơi rộng cho mọi người tham gia bắt đầu hoạt động kể từ ngày 1- 9- 2002
2. *Phân vùng trách nhiệm:* Các khu vực miền Đông, Trung, Tây quá rộng lớn cho một Vị THP điều hành. Do đó các khu vực này sẽ được nghiên cứu và tái tổ chức. Sau khi phân vùng xong, lúc bấy giờ mới đề cử các Vị THP. Vị THP này có trách nhiệm điều hợp LH hay các Hội trong vùng liên đới và giải quyết các vấn đề nội và ngoại vụ với sự ủy nhiệm của THT.

Từ quan điểm trên và vì nhu cầu kiện toàn TH, chúng tôi rất tiếc không thể đề cử ngay từ lúc này các Vị THP/ Đặc Trách Vùng như thông lệ đã làm. Chúng tôi sẽ trình lên Quý Vị toàn bộ BCH/TH trong giai đoạn sắp tới, sau khi việc tái tổ chức nội bộ hoàn tất.

Chúng tôi xin thành cáo lỗi cùng Quý Vị.

Tuy nhiên, trên căn bản điều hành TH, chúng tôi xin giới thiệu sơ khởi thành phần BCH/TH như sau:

1. *Tổng Hội Trưởng: Nguyễn Nho K19*
2. *Chủ Bút Đa Hiệu: Đoàn Phương Hải K19*
3. *THP/Truyền Thông: Nguyễn Văn Tạo K26*
4. *Tổng Thư Ký: Lê Trung Nga K23*
5. *Thủ Quĩ: Nguyễn Sanh K28*

Địa chỉ liên lạc:
BAN CHAP HANH/ TH
P.O. BOX 24720
FEDERAL WAY, WA 98093- 1720
ĐT : 253- 661- 1438
FAX: 253- 661- 1438
EMAIL ADDRESS: TONGHOIVOB@YAHOO.COM

Địa chỉ Thủ Quĩ/TH
SANH NGUYEN
9109 50th Ave S #E
Seattle, WA 98118

Đa Hiệu

BCH/TH sẽ lần lượt trình bày cùng Quý Vị các kế hoạch xây dựng Hội trên Diễn Đàn Tổng Hội “Vobivietnam” và trên đặc san Đa Hiệu trong những ngày tháng sắp tới.

Chúng tôi luôn luôn vững lòng tin tưởng rằng Quý Vị sẵn sàng yểm trợ tinh thần cũng như vật chất cho BCH/TH để giúp chúng tôi có phương tiện thực hiện những gì mà Đại Hội XIII đã đề ra. Đặc biệt là có đủ tiền để trang trải cho Đa Hiệu phát hành 4 kỳ một năm.

Chúng tôi cũng mong mỗi Quý Vị Đại Diện Khóa, Quý Vị LHT và Hội Trưởng tích cực yểm trợ theo thần Nghị Quyết Đại Hội XIII (xem “Biên Bản Đại Hội” đã được phổ biến trên diễn đàn Vobivietnam)

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Quý Vị và trân trọng kính chào Quý Vị.

CSVSQ Nguyễn Nho K19
Tổng Hội Trưởng

Kế Hoạch Thứ Nhất: TRUYỀN THÔNG, MỘT VẤN ĐỀ ĐƯỢC QUAN TÂM HÀNG ĐẦU TRONG NHIỆM KỲ 2002 - 2004

Kính thưa Quý Niên Trưởng
 Quý Vị Cựu GS/VHV
 ▲ Quý Vị Cựu CB/QSV
 Quý Bạn
 Quý Niên Đệ
 Quý Phu Nhân
 Cùng Các Cháu và TTNDH

Ban Chấp Hành Tổng Hội xin gửi đến Quý Vị và Quý Gia Đình lời chào thân ái và đoàn kết.

Sau hai ngày thảo luận, Đại Hội XIII tổ chức tại Orange County, California, Hoa Kỳ, đã đưa ra một Nghị Quyết gồm 5 điểm. Tựu trung có hai vấn đề chính: Tổ chức nội bộ và phương thức sinh hoạt với Cộng Đồng, Đoàn Thể.

Trong công tác Tổ Chức Nội Bộ, BCH/TH nhận thấy có một điều quan trọng cần phải làm với ưu tiên hàng đầu, đó là vấn đề "*Truyền Thông*". Hệ thống truyền thông có được hữu hiệu, thì sinh hoạt của Hội mới gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp.

Đa Hiệu

Trước hết là Đặc San Đa Hiệu.

BCH/TH nhiệm kỳ 2002- 2004 sẽ chính thức chịu trách nhiệm nhận lãnh Đặc San Đa Hiệu kể từ số 66. Riêng số 65 là số chuyển tiếp vẫn do Ban Biên Tập và Ban Trị Sự của nhiệm kỳ 2000- 2002 thực hiện.

Về hình thức:

Số trang được ấn định từ 250 đến tối đa là 300 trang. Ngoại trừ trường hợp các số đặc biệt như Xuân, Kỷ niệm . . .

Về nội dung:

Tận dụng mọi tài năng của toàn thể Gia đình Võ Bị chúng ta gồm CSVSQ, phu nhân, con, cháu và Quý Vị Cựu Giáo Sư/VHV, Quý Vị Cựu Cán Bộ/QSV và gia đình để yểm trợ cho Đa Hiệu. Ngoài ra, chúng tôi cũng có thể mời thêm một vài vị học giả, tác giả nổi tiếng có cùng chung một quan điểm và lập trường với chúng ta, tham gia các đề tài tham khảo, bình luận để nội dung tăng thêm phần phong phú.

Đa Hiệu sẽ có các mục thường xuyên như: Tin Tức Thế Giới; Sinh Hoạt của Chi Hội, Hội, Liên Hội, Tổng Hội, Khóa; sinh hoạt của TTNDH, của Phụ Nữ Lâm Viên; Kiến Thức Tổng Quát, Tham Khảo, Bình Luận, Nghiên Cứu; Tác Phẩm; Góp Ý Xây Dựng.

Phát hành:

Duy trì mỗi năm 4 số

Tài chánh:

Đây là một vấn đề khó khăn và cũng là mối ưu tư hàng đầu của BCH/TH. Theo danh sách yểm trợ Đa Hiệu thì trong năm vừa qua đã có khoảng 650 người yểm trợ, trong khi đó Ban Trị Sự vẫn phải gửi cho 2500 người. Tổng kết chung cho biết, một số báo Đa Hiệu phải tốn khoảng \$6 đô la nếu gửi đi trong nước Mỹ. Riêng Châu Âu, Châu Úc, Canada thì một số phải tốn trên \$10 đô la.

Trong hoàn cảnh hiện tại, công việc khó khăn, tiền bạc kiếm được không phải là dễ dàng, lại tùy theo hoàn cảnh của từng người, nhưng Đa Hiệu được cái may mắn là đã có 650 Vị rộng lượng hy sinh một phần ngân quỹ gia đình của mình để ủng hộ cho Đa Hiệu, đã làm cho Đa Hiệu phát hành đều đặn, tuy vẫn phải gặp rất nhiều khó khăn về tài chánh.

BCH/TH xin tri ân và hết lòng cảm phục về sự hy sinh cao cả và vô vị lợi đó. Ước mong rằng 650 Vị Mạnh Thường Quân của Đa Hiệu này sẽ tiếp tục và *Quý Vị còn lại chưa có cơ hội đóng góp, hãy vì sự hưng thịnh của Hội mà rộng lòng hỉ xả*. Đa Hiệu sẽ tiến vào quần chúng và cái vinh dự của Đa Hiệu xin dành cho Quý Vị góp công góp của cho Đa Hiệu.

Cần nói thêm, một số Đa Hiệu khi gửi đi bị trả lại, phải trả cho Bưu điện một số tiền là \$2.5. Số tiền phạt này cũng là một chi phí khá nặng. Cho nên việc cập nhật địa chỉ của các Ban Chấp Hành không kém phần quan trọng trong việc tiết kiệm tài chánh của Đa Hiệu. Chúng tôi xin *Quý Vị Đại Diện Khóa hãy gửi ngay cho Tòa Soạn Đa Hiệu Danh Sách CSVSQ đã được cập nhật mới nhất*.

Đa Hiệu

Đa Hiệu là cơ quan ngôn luận chính thức của Tổng Hội, là biểu tượng, là khuôn mặt của Hội Võ Bị đối với Cộng Đồng. Hay thì cùng hãnh diện, dở thì cùng gấn bó siết chặt tay nhau mà kiện toàn. Chỉ biết đả phá mà thiếu phần xây dựng, chỉ biết nhận mà không đóng góp, thì chẳng khác gì mình là kẻ xa lạ, lạnh lùng, thờ ơ. Biết bao công sức đổ ra cho một số Đa Hiệu hình thành, vợ chồng, con cái, cháu chắt, xúm nhau lại, nào gói, nào vô bao, rồi ì à ì ạch khiêng ra bưu điện. Mỗi hồi đổ trên từng tờ báo cũng chỉ vì thanh danh của Trường Mẹ, nơi mà chúng ta được đào tạo, giáo dục và nên người.

Hơn ai hết Quý Vị Chi Hội Trưởng, Hội Trưởng, Liên Hội Trưởng, Quý Vị Đại Diện Khóa, Đoàn PNLV, Đoàn TTNDH là những người có trọng trách giúp Tổng Hội trong công việc tô điểm Đa Hiệu, làm phong phú thêm hình thức cũng như nội dung hầu được Cộng Đồng đón tiếp niềm nở như là một người bạn cùng lý tưởng, đáng tin, đáng cậy và đáng quý mến.

Vấn đề thứ hai là “Diễn Đàn” chung của Tổng Hội:

Hiện nay, hầu như nhà nào cũng có một cái computer trong nhà, và internet là một phương tiện phổ thông. Chúng ta sẽ tận dụng phương tiện này để thiết lập một “Diễn Đàn Chung” cho Tổng Hội. Diễn đàn này dành cho tất cả mọi người, từ CSVSQ, Phu Nhân, con, cháu đến Quý Vị Cựu Giáo Sư/VHV, Cựu Cán Bộ/QSV và gia đình cùng tham gia. Mục đích chính của Diễn Đàn là phổ biến các tin tức, tài

liệu liên quan đến sinh hoạt của Hội, góp ý xây dựng, đến tận mọi người, mọi gia đình.

Theo danh sách của Ban Trị Sự bàn giao thì:

1. Tất cả các Hội ở Âu Châu chỉ có một email address và một số điện thoại duy nhất.
2. Tất cả các Hội ở Úc Châu cũng chỉ có một email address và không có số điện thoại.
3. Canada không có cái email address nào và cũng không có số điện thoại.
4. Trong 31 Ban Đại Diện Khóa chỉ có 6 email address.
5. Trong 24 Ban Chấp hành Hội, chỉ có 4 email address.

Với con số email address thật quá khiêm nhường, đã làm chúng ta phải suy nghĩ và cố gắng tìm một phương thức giải quyết.

Suy nghĩ là Hội Võ Bị chúng ta được tiếng là gồm những người trí thức, những cán bộ ưu tú, nhưng trong trường hợp này, đa số chưa tận dụng được các phương tiện truyền thông hiện có. Thật là đáng buồn. Đây là lúc chúng ta cần phải mạnh dạn đứng lên và cải tiến hệ thống truyền thông phù hợp với khoa học kỹ thuật hiện đại.

Phương thức giải quyết là trong mỗi Ban Chấp Hành Chi Hội, Hội, Liên Hội, Đại Diện Khóa, PNLV, TTNDH, phải có ít nhất một email address và một số điện thoại. Có thể có những Vị không quan tâm đến email, nhưng trong Ban Chấp Hành của Quý Vị còn có các Vị khác rất quen thuộc với phương tiện email hiện đại này. Bởi vì email là phương tiện chuyển, nhận tin tức tài liệu nhanh, hữu hiệu, rẻ tiền nhất và mỗi BCH không thể thiếu được. Thiếu phương tiện truyền thông thì mọi việc sẽ bị ngưng trệ.

Đa Hiệu

Do đó BCH Chi Hội, Hội, LH, Khóa, PNLV, TTNDH, nên thiết lập ngay một email address và nối mạng. Hiện nay có nhiều mạng lưới (browser) cho miễn phí, hay chỉ tính khoảng \$10/tháng. Cái lợi là BCH có thể liên lạc phối hợp hàng ngang với các hội bạn, hay hàng dọc với Hội, LH, TH, TTNDH, PNLV. . . . cùng một lúc và nhanh chóng. Chúng tôi đề nghị Quý Vị thiết lập một account của Yahoo.com (miễn phí), vì nó sẽ rất tiện lợi trong việc xử dụng sau này.



Nhờ Diễn Đàn này, chúng ta gửi đi các tài liệu, văn kiện, hình ảnh, bài vở rất nhanh chóng và không tốn tiền. Một tài liệu như Biên Bản Đại Hội và các Phụ Bản đính kèm, dày khoảng 24 trang nếu gửi theo bưu điện thì tốn khoảng \$1.5 trong nước Mỹ và \$5 đi nước ngoài và mất một tuần mới đến. Nếu Tổng Hội gửi đi phải tốn khoảng \$140 US, trong khi quỹ TH rất nghèo nàn, nếu không muốn nói là không có gì. Nhưng gửi qua email sẽ không tốn xu bạc nào cả và chỉ

vài mươi giây là đến tay Quý Vị. Hữu ích như vậy tại sao chúng ta lại không biết tận dụng? Nếu không, thì tự chúng ta đi giạt lùi, không thức thời, không theo kịp cái đà tiến hóa của xã hội.

Có thể chúng ta muốn học hỏi, nhưng không có cơ hội. Cơ hội hay nhất là chúng ta học hỏi với nhau, “học thầy không tày học bạn”. Một cơ hội rất gần gũi với quý vị là con cháu của chúng ta. Thường chúng ta ngại ngần khi hỏi con cháu, nhưng ngược lại, con cháu chúng ta được hấp thụ bởi một nền giáo dục mới, phóng khoáng cởi mở, chúng rất vui vẻ được giúp đỡ khi có người cần đến. Hãy bỏ qua những mặc cảm, nếu có, nhờ con cháu thiết lập cho một account của yahoo. Lúc đầu ngồi trước keyboard, ngỡ ngàng ngập, xa lạ “mổ cò” từng chữ rất ư là chán nản, nhưng chỉ vài ngày rồi quen đi, sau đó sẽ cảm thấy thích thú. Khi nào thấy mình cô đơn, cần nói chuyện với bạn bè, thì chỉ cần mở mail ra, sẽ có người để tâm sự.

Như vậy không những BCH mà tất cả mọi người cùng có mặt trên Diễn Đàn. Tài liệu, tin tức sẽ mang đến tận nhà. Mọi người có quyền góp ý kiến xây dựng Hội trong tinh thần bình đẳng nhưng tương kính lẫn nhau theo truyền thống và tình tự Võ Bị.

Vì lợi ích chung và sự lớn mạnh của Hội, Ban Chấp Hành/TH tha thiết yêu cầu Quý Vị Chi Hội Trưởng, Hội Trưởng, Liên Hội Trưởng, Đại Diện Khóa, PNLV, TTNDH nào chưa có email address hãy tìm mọi cách thiết lập ngay cho Ban Chấp Hành của mình một email account của yahoo (miễn phí), thí dụ:

Đa Hiệu

HCSVSQ-CHICAGO@yahoo.com hay
nguyenvanqui@yahoo.com

Đồng thời hãy khuyến khích và giúp đỡ cho bạn đồng khóa hay hội viên của mình thiết lập một email address.

Khi Quý vị có email address rồi, Quý Vị hãy liên lạc với chúng tôi, chúng tôi sẽ đưa email account của Quý Vị vào “**Diễn Đàn Tổng Hội**”. Chúng tôi sẵn sàng hướng dẫn và giải đáp mọi thắc mắc của Quý Vị trong phạm vi và khả năng hiểu biết.

Chúng tôi chỉ cần Quý Vị hy sinh cho Tập Thể Võ Bị khoảng từ 5 đến 10 phút mỗi ngày thì chúng tôi tin chắc rằng sau một thời gian ngắn, Hội của chúng ta sẽ có một bộ mặt hoàn toàn đổi mới.

Vấn đề thứ ba là điện thoại:

Điện thoại cũng là một nhu cầu truyền thông cần thiết. Nội dung của email nhiều khi không diễn tả hết những gì chúng ta muốn nói, thì chúng ta phải nhờ đến điện thoại. Hơn nữa không phải lúc nào email cũng hoạt động xuyên suốt. Cho nên Quý Vị hãy cho chúng tôi số điện thoại và địa chỉ của Ban Chấp Hành của Quý Vị.

Vấn đề thứ tư là Website TVBQGVN:

Website cũng là bộ mặt trong những bộ mặt chính của Hội Võ Bị chúng ta. Website vượt biên giới để mang những gì tốt đẹp nhất của Trường Mẹ giới thiệu với mọi người khắp mọi nơi. Do đó chúng tôi dự trù sẽ tái thiết kế lại website của Tổng Hội hiện có. Đây là một vấn đề thuộc về kỹ thuật, cần có người am tường và thiện chí giúp cho BCH/TH xây

dựng lại website. Vì thanh danh Trường Mẹ, chúng tôi tha thiết kêu gọi Quý Vị hãy tình nguyện tham gia vào công việc tái thiết kế (redesign) này để làm rạng rỡ một Quân Trường nổi tiếng lớn nhất Đông Nam Á, nơi đào tạo những sĩ quan ưu tú nhất của QLVNCH, những Cán Bộ xuất sắc của VNCH.

Kết Luận:

Vì truyền thông là mạch máu của sinh hoạt, nên chúng ta cần phải suy nghĩ và thực hiện. Khi nào hệ thống “TRUYỀN THÔNG” của Hội được tổ chức và thông tin liên lạc ít nhất đến với tất cả các BCH, thì kế hoạch thứ hai là “TÁI TỔ CHỨC NỘI BỘ” sẽ đến với Quý Vị.

Để giúp BCH/Tổng Hội dễ dàng điều hành công việc mà Đại Hội XIII đã đề ra, BCH/TH trân trọng kính xin:

1. Quý Vị Đại Diện Khóa *cung cấp cho Ban Điều Hành Báo Đa Hiệu, một Danh Sách Khóa liên hệ với địa chỉ mới nhất* để xử dụng vào việc gửi báo Đa Hiệu. Danh sách này sẽ được giữ kín. Xin gửi về:

Email Address: Dahieu@attbi.com

Địa chỉ: Đa Hiệu
P.O. Box 360829
Milpitas, CA 95036

2. Ban Chấp Hành Chi Hội, Hội, Liên Hội, Đại Diện Khóa, PNLV, TTNDH hãy *thiết lập ngay một email address* và đồng thời hãy cung cấp cho BCH/TH danh sách BCH của Quý Vị với địa chỉ, số điện thoại mới nhất.

Ngoài ra cá nhân cũng nên có một email address của riêng mình để tham gia các sinh hoạt.

Đa Hiệu

Xin hãy thông báo cho chúng tôi biết email address của Quý Vị theo địa chỉ sau đây:

vobivietnam-owner@yahoogroups.com
hay nguyentm@cox.net

Kính thưa Quý Vị,

Sự hy sinh một phần ngân quỹ gia đình để nuôi dưỡng Đa Hiệu là vinh dự chung trong công việc xây dựng, phát triển, tạo cơ hội đổi mới cho Hội và đưa Hội chiếm một địa vị ưu ái trong Cộng Đồng xã hội. Đồng tiền của Quý Vị sẽ được đáp ứng một cách xứng đáng, sử dụng một cách hữu hiệu và đúng chỗ.

Với quan niệm, việc Tổng Hội là việc chung, mỗi người đều có một trách nhiệm, cùng góp bàn tay xây dựng Hội, đoàn kết, yêu thương, thì chúng tôi tin chắc rằng chúng ta có thể hoàn thành tốt đẹp những mục tiêu mà Đại Hội XIII và các Đại Hội trước đây đã đề ra.

Kể từ ngày 1 tháng 10 năm 2002, tất cả tài liệu liên quan đến sinh hoạt của Hội sẽ được phổ biến trên Diễn Đàn Tổng Hội "Vobivietnam", thay vì phải gửi bằng bưu điện, ngoại trừ có những trường hợp đặc biệt hay được yêu cầu.

Trân trọng kính chào Quý Vị.

Kính chúc Quý Vị và Gia Đình được dồi dào sức khỏe, vạn sự an lành và nhiều may mắn. Riêng chúc Các Cháu học hành thành tài, đạt được nhiều mộng ước trên đường đời.

CSVSQ Nguyễn Nho K19
Tổng Hội Trưởng

THÔNG BÁO CHUNG

ĐA HIỆU 66

CHỦ ĐỀ : XUÂN QUÍ MÙI

Tổng cựu nghinh tân, đầu Xuân khai bút, Nhâm Ngọ sắp đi, Quý Mùi chờ tới. Để chuẩn bị chào đón Xuân sang. Tòa soạn Đa Hiệu xin chân thành thiết tha kính mời quý cựu Giáo sư Văn Hóa Vụ, quý cựu Cán bộ Quân Sự Vụ, quý huynh đệ, quý bạn, quý phu nhân, quý thân hữu, cùng các cháu Thanh thiếu niên Đa Hiệu trong đại gia đình Võ Bị, cầm bút khai Xuân, viết bài gửi về góp mặt trên Đa Hiệu.

Xin Quý vị gửi bài về Tòa soạn trước ngày 05 tháng 12 năm 2002, để kịp thời phát hành Xuân Đa Hiệu số 66 trong dịp Tân Niên. Bài vở xin Quý vị viết theo một trong những phương cách sau đây:

Nếu viết tay, xin viết thật rõ ràng trên một mặt giấy.

Nếu xử dụng Computer, xin đánh bài bằng fonts VPS hay VNI, save vào diskettes, hay attached theo Email gửi về tòa soạn. (Nếu dùng những bộ chữ khác xin ghi chú rõ ràng để tòa soạn chuyển sang fonts VNI).

Tân Tòa soạn đang mong chờ bài vở cũng như tài chánh ủng hộ của Quý vị để nuôi dưỡng Đa Hiệu. Tập san thân thương, tiếng nói gắn bó nhất của những chàng trai Võ Bị, có chung đôi Bắc, đỉnh Lâm Viên ... và lời thề sắt son trên Vũ đình trường trong ngày kiểm cung xuống núi.

Đa Hiệu

Huynh đệ trong tòa soạn Đa Hiệu xin chân thành cảm ơn, thiết tha mong chờ sự đóng góp, tiếp tay của Quý vị.

Kể từ ngày 1 tháng 10 năm 2002, tất cả thư từ liên lạc, tác phẩm và chi phiếu ủng hộ Đa Hiệu (xin đề "pay to" Đa Hiệu), kính xin Quý vị gửi về:

Đa Hiệu
P.O.Box 360829
Milpitas, Ca 95036
Email: dahieu@attbi.com
Phone: (408) 476-1415

Thân Kính
CSVSQ/K19 Đoàn Phương Hải
Chủ bút Đa Hiệu

TIN VUI

Được tin CSVSQ Nguyễn Ngọc San K. 24 vừa làm lễ thành hôn cho Trưởng Nam

NGUYỄN QUANG STEVEN

đẹp duyên cùng

LÊ NGỌC TRANG

tại Santa Ana vào ngày 3-8-02.

Thành thật chúc mừng hai họ LÊ-NGUYỄN và cầu chúc hai cháu trăm năm hạnh phúc.

Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN

Khóa 24

Tòa Soạn Đa Hiệu

Phóng sự thật ngắn

ĐẠI HỘI thứ XIII – CSVSQ Trường Võ Bị Quốc Gia – Đà Lạt

Ký Cô Nương

Đại hội thứ mười ba của cựu sinh viên trường Võ Bị Đà Lạt tại hải ngoại được tổ chức ngày năm và sáu tháng bảy năm hai ngàn linh hai tại Sài Gòn nhỏ (Little SaiGon) miền Nam California nắng ấm. Tính xem nào cứ hai năm đại hội được tổ chức một lần, như vậy trôm trôm đã được 27 năm trời lang thang ở xứ người chứ đâu có ít.

Sở dĩ đại hội lần này được tổ chức hai ngày, là để tất cả mọi cựu sinh viên, có giờ nghe báo cáo, từ các hội địa phương và bầu ban chấp hành mới. Ký cô nương không được dự ngày bầu ban của quý ông nên không có gì để tường trình. Nhưng ngày dạ tiệc của đại hội thì Ký cô nương được dự nên sẽ viết, kể những điều Ký cô nương thấy và nghe cho quý vị không dự đại hội được biết.

Ký cô nương được biết ban tổ chức đại hội kỳ thứ 13 như sau :

Trưởng Ban Tổ Chức là niên trưởng Võ Văn Anh, K13 .
Phó trưởng ban những ba ông đại diện cho ba miền : niên trưởng Lê Viết Đắc, K22 (Bắc CA); niên trưởng Đào Quý Hùng, K26 (Nam CA) và niên trưởng Trần Ngọc Bửu, K23

Đa Hiệu

(San Diego) . Niên trưởng Nguyễn Phán, K24 tổng thư ký, phó tổng thư ký là niên trưởng Võ Công Tiên, K26. Đặc biệt niên trưởng nhà văn Đoàn Phương Hải phụ trách phần văn nghệ có niên trưởng Trần Ngọc Bửu K23 cùng anh hội trưởng San Diego Đỗ Ngọc Mai, K27 phụ tá.

Vừa bước vào cửa nhà hàng Seafood Kingdom Ký cô nương được các anh quần áo thật bảnh bao, cà vạt thắt hình tam giác ngay giữa cổ (sở dĩ Ký cô nương nhắc đến điều này vì các anh xuất thân từ trường Võ Bị Đà Lạt thắt cà vạt đẹp lắm, y như mấy ông tài tử Hồ Ly Vọng) chặn lại xét vé, Ký cô nương đang tươi cười trao phiếu dự đại hội để nhận bằng tên, số chỗ ngồi thì nghe :

“ Nhà Nho, Ông dám gác cửa đại hội hả ?”

Tò mò là cố tật của Ký cô nương, vội quay nhìn xem ai là *Nhà Nho*, làm sao biết ai ? mà tại sao lại có điều dám hay không dám ở đây . “*Tim sẽ thấy, hỏi sẽ ra*”, Ký cô nương kể tai Xã Trưởng (phu quân của Ký cô nương) hỏi dò và biết Nhà Nho là một NT K26 luôn hô hào tự do ngôn luận, luôn hô hào “người mình” phải có tinh thần giống Mỹ, thoải mái tranh luận, dù có ra sao, dù có thế nào cũng không được giận nhau, trên diễn đàn nhóm điện thư KBC 4027 . Dĩ nhiên, ông niên trưởng này đã khiến rất nhiều người sùng trong bụng mà không thềm nói ra, Ký cô nương đòi nhìn cho biết mặt nhưng Xã trưởng không cho, bảo rằng “*niên trưởng ấy khó tính lắm, biết làm gì?*” Ký cô nương nhủ thầm, nhất định sẽ ráng tìm cho biết.

Vào bên trong nhà hàng, ôi chao ôi ! hội đúng là hội . Các chị, đẹp ơi là đẹp ! áo màu muôn nơi . Các anh, hùng ơi là hùng ! thấp thoáng bóng áo rằn ri . Kính xin quý vị độc giả cho phép Ký cô nương thả tí vần thơ thần rằng: Cô ký luôn ghen ngào khi thấy những bộ quân phục thủy quân lục chiến, nhảy dù, luôn cảm thấy buồn man mác khi thấy nón đỏ nón xanh. Trong khung cảnh dạ tiệc xứ người, không có cảnh đấy, nhưng người vẫn đây làm Ký cô nương bị ngập tràn cảm xúc (*Nghìn năm gương cũ soi kim cổ, Cảnh đấy người đây luống đoạn trường* – Bà Huyện Thanh Quan), lại thêm những bộ đạo phố mùa hè, mùa Đông của sinh viên Võ Bị Đà Lạt nữa chứ. Ký cô nương cứ súyt xoa:

“Quân phục VN mình đẹp quá, oai hùng quá” .

Xã trưởng rí tai :

“ Bà khen quân phục rằn ri ông Nhà Nho nghe thấy, lại có cãi nhau đấy”

Ký cô nương hỏi ngay:

“Tại sao ?”

Xã trưởng trả lời :

“Ông ấy bảo “già khú đế mặc đồ rằn ri đi tới đi lui” không giống ai ?”

Ký cô nương hứa trong bụng, sẽ tìm cho ra ông Nhà Nho cãi cho ra lẽ, không một người lính chiến nào không quý bộ

Đa Hiệu

quân phục của mình , cho dù chiến tranh đã lùi xa hơn phần tư thế kỷ, cho dù thua hay thắng, dưới màu áo trận đó, máu đã đổ , thịt đã rơi , tuổi trẻ đã dâng hiến . Ai có trái tim, có trí óc, còn chút tình làm sao quên , làm sao vứt bỏ phần đời vinh nhục của mình chứ hả ông Nhà Nho ? Không biết ông Nhà Nho đi dự diễn hành ngày kỷ niệm Chiến Sĩ Trận Vong (Memorial day) lần nào chưa? Nhìn những quân nhân từ thời đệ nhị thế chiến, mắt long lanh, đầu ngẩng cao trong bộ đồ trận vàng ó, những huy hiệu binh chủng phai nhòa, dù ngồi trên chiếc xe lăn . Hay đoàn diễn hành “rần rĩ” dưới màu cờ vàng ba sọc đỏ được dân Mỹ cổ võ bằng những câu “Thank you”, “We’re proud of you”, có lẽ Nhà Nho sẽ thôi mang mặc cảm “Già rồi mặc quân phục làm gì ?”.

Ký cô nương đây nè chỉ có bộ đồng phục áo dài trắng đơn sơ đi học, còn tha thiết yêu nó hướng hồ chi bộ quân phục. (NT Nhà Nho muốn cãi tay đôi với Ký cô nương, cứ liên lạc tòa soạn báo Đa Hiệu).

Chỉ có tí ý kiến không đồng, về chuyện mặc hay không mặc lại quân phục, mà hổng Ký cô nương đã rời dạ tiệc của đại hội thứ mười ba cái một. Nghe tiếng loa thông báo mời tất cả vào chỗ để chuẩn bị khai mạc, Ký cô nương mới hoàn hồn. Trên sân khấu, niên trưởng Nguyễn Phán nói lời xin lỗi, vì dự định khai mạc đúng giờ, NHỮNG không đi trễ không là (. . . khó cho Ký cô nương quá, không kể trung thực thì bị bảo là bao che mà kể thật thì mắc cỡ quá . . .) người Việt Nam. Cũng may là dạ tiệc của các cựu sinh viên trường Võ Bị Đà Lạt, chỉ trễ có nửa tiếng thôi, chứ mà

trẻ như các tiệc cưới thì chắc Ký cô nương chỉ chiết cho mà biết.

Sân khấu của nhà hàng, dĩ nhiên không đúng là sân khấu, xin quý vị khi đọc đến đây đừng vội bảo “Ký gì mà ký, tiếng Việt viết lủng cà lủng cũng, sân khấu mà không là sân khấu?”.

Đây này, “sân khấu” là cố tình Ký cô nương muốn gọi cho sang, chứ nó chỉ là cái bục cao chưa đầy một thước ngang cỡ hai thước rưỡi, dài không đủ cho ban hợp ca các khóa đến từ miền Bắc California đứng hát thì sao gọi là sân khấu? Đã định trong đầu tập tành viết phóng sự nên cô ký nhất quyết mon men đến ngồi cạnh sân khấu dù bàn của ký cô nương được ngồi ngay bên hồ cá tung tăng. Hồ cá này không nên thơ đâu nhá, lâu lâu cái máy lọc nước tạo nên những tiếng ộp ộp khó chịu lắm cơ, lại thêm các anh chị nhân viên của nhà hàng chạy ra chạy vào, đập lên vạt áo dạ hội của ký cô nương nữa chứ. Từ điều trên, quý vị phải biết là đại hội rất đông, nhà hàng tận dụng tất cả diện tích họ có, để kê bàn ghế cho hơn bảy trăm thực khách (bảng dán trên tường MAX 600 Persons).

Với một sân khấu bé bồng như thế, những khách ngồi xa sẽ không nhìn rõ điều gì xảy ra trên sân khấu. Ban tổ chức đã chu đáo nghĩ đến điều này, nên đi mượn giàn máy projector có màn ảnh to thật to để truyền hình đến các vị khách trên. Nhưng, lại chữ nhưng! 500 đồng mượn giàn máy đã như muối bỏ bể. Khi văn nghệ trình diễn, n àn hình không được dùng vì sân khấu không đúng là sân khấu. Ký

Đa Hiệu

cô nương thấy hai lần màn hình được đưa lên sân khấu, rồi lại bị lôi xuống lấy chỗ cho diễn viên nhảy múa.

Phần nghi lễ khai mạc, niên trưởng Nguyễn Phán, K24 và Đào Quý Hùng, K26 điều khiển rất nhịp nhàng, có điều sau khi chào quốc kỳ, quan khách ngạc nhiên khi được cho phép ngồi. Có tiếng thốt lên:

-“Chưa truy điệu mà ?” .

Ban tổ chức không quên đâu đừng lo. Phòng Đài Tử Sĩ do niên trưởng Nguyễn Thanh Thủy, K26 thực hiện với sự phụ giúp đắc lực của niên trưởng Lê Trường Thọ, K28 và niên trưởng Nguyễn Sanh, K28 từ Washington State về. Hai niên trưởng Phùng Tít Chăng, K29 và Nguyễn Phước Ái Đỉnh, K26 oai hùng trong bộ quân phục thẳng nếp, đứng chào hai bên. Chiếc lư đồng sáng lóang ở giữa, trống một bên chiêng một bên (niên trưởng Bửu đánh trống, niên trưởng Tsú A Cầu, K29 đánh chiêng), quên sao được mà quên.

Ban tổ chức giao cho niên trưởng Bửu, K23 thực hiện lại lễ truy điệu, đêm trước ngày mãn khóa năm nào. Những ánh nến lung linh, được thắp tại mỗi bàn tiệc, thay cho những ánh đuốc mờ tỏ ngày xưa, trên vũ đình trường Lê Lợi. Không có gió cao nguyên se lạnh, nhưng tiếng trống tiếng chiêng, và bài truy điệu được ngâm sang sảng, kết muôn trái tim thành một, hướng về, nhớ về bao người bạn đã khuất, bao người “chí những mong tiến bước, sức không kham nổi đoạn đường”. Tất cả mọi người im phăng phắc

cúi đầu, dấu giọt lệ dâng lên khóe mắt. Xã trưởng cũng không thoát, mắt chàng long lanh.

Thành phần quan khách có Nguyễn Huy đài Little Saigon. Báo Người Việt, ký giả An Nguyễn Kiều Mỹ Duyên. Mục Sư Lê Ngọc Thương, người cho mượn hội trường Thánh Đường Việt Lutheran tại Fountain Valley trong suốt hai ngày Đại Hội.

Trình diện ban tân chấp hành tổng hội:

- Tân tổng hội trưởng, niên trưởng Nguyễn Nho, K19, dáng người oai phong , quắc thước , phu nhân dịu dàng duyên dáng.

- Chủ tịch hội đồng tư vấn, niên trưởng Nguyễn Văn Chấn, K9, giọng nói từ tốn, nghiêm nghị, phu nhân là hội trưởng hội phụ nữ Lâm viên Bắc CA . Chị là hình ảnh của người đàn bà Việt Nam đúng nghĩa, giỏi từ trong nhà, giỏi ra xã hội, luôn sát cánh cùng chồng trong mọi việc, công tư

Nhìn hai niên trưởng và nhị vị phu nhân, tân tổng hội trưởng và chủ tịch hội đồng tư vấn, Ký cô nương đã nhủ thầm: “ Các ông thật khéo bầu bán, chỉ cần có hai vị phu nhân, âm thầm nâng đỡ sau lưng, đã đủ lực cho hai niên trưởng “vác ngà voi” hết nhiệm kỳ này sang nhiệm kỳ khác. Không tin cứ nhìn phu nhân của cựu tổng hội trưởng Trần Văn Thư là biết ngay”

Cô ký còn nói với Xã trưởng:

Đa Hiệu

“Tưởng anh đẹp trai ,ai dè so với các niên trưởng trên sân khấu , mới hay không phải”

Ký cô nương lăm chuyện thật, Tân THT đang chuyển giao số tiền gần sáu ngàn đồng, cho anh tân tổng đoàn trưởng thanh thiếu niên Đa Hiệu Trần Quốc Dũng và tổng đoàn phó nội vụ Lữ Anh Thư mà cô nương cứ mãi ngắm nhìn ai đẹp trai hơn ai, ai giỏi hơn ai. Nói ra sợ quý vị phiền lòng, chứ dĩ nhiên thế hệ thứ hai có đẹp hơn, giỏi hơn thế hệ cha anh thật quý vị ạ. À số tiền ấy là do các khóa trong ngày họp hôm trước đã góp lại để TTNDH có quỹ hoạt động , nghe là các khóa hứa sẽ tiếp tục ủng hộ đóng góp mỗi năm.

Đến phần trao quà lưu niệm đến các vị mạnh thường quân ,và ban tổ chức đại hội thứ XIII mới biết các vị có tấm lòng khiêm tốn, chả ai muốn được tôn vinh trước đám đông . Ký cô nương thấy có nhiều niên trưởng ngại ngùng không muốn lên bục , hay nổi ám ảnh cái “bục” trước “cột cờ trung đoàn” làm quý niên trưởng chùn chân ? Vui làm sao khi các niên trưởng quan khách phải dùng sức đẩy , lôi các người có công lên nhận quà khi tên được xướng .

Theo tin rất chính thức ngoài hành lang, niên trưởng Tsú A Cầu K29 và niên trưởng Trần Trí Quốc K27 dĩ nhiên cùng nhị vị phu nhân (các ông hay giới thiệu vợ là “phu nhân” chứ không phải chữ của ký cô nương) đã bỏ rất nhiều thì giờ sắp đặt thuê mướn chỗ và điều hành phần dạ tiệc . Ký cô nương nghe hơn trăm lần rằng :

“Hai anh chàng này có lòng với Võ Bị hết mức , cả vợ con cũng thế . Chẳng nề hà quản ngại gì cả ”

Cho phép Ký cô nương nhảy sang phần văn nghệ đầy màu sắc năm nay nhá quý vị . Nghe niên trưởng Đoàn Phương Hải K19 giới thiệu Ký cô nương đã gặt gù , văn nghệ của các ông quan ngày xưa chứ phải đùa đâu nào . Chương trình gồm ba phần rõ rệt như sau :

1. *Hận Nam Quan*
2. *Quê Hương - Trường Mẹ*
3. *Thế hệ thứ hai TTNDH*

Mở đầu chương trình, phần một **Hận Nam Quan** với bài hợp ca "*Việt Nam quê hương ta ngạo nghễ*" của nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang , làm khí thế dạ tiệc hừng hực ngay. Những tà áo dài xanh đầy ấn tượng Lâm Viên , được các anh hùng đứng ngay hàng sau phù trợ . Ban hợp ca liên khóa đến từ miền Bắc CA. Một ban hợp ca tình tự nhất Võ Bị gồm các khóa từ 9 đến 28, nếu quý vị có nghe thì cũng phải đồng ý với NT Hải rằng, đây là : "Ban hợp ca hay nhất, đẹp nhất".

Kế tiếp lại thêm một màn ấn tượng vô cùng tận: *Kịch thơ Hận Nam Quan* do K19 và TTNDH tại Bắc Cali trình diễn. Trên sân khấu phong Ải Nam Quan và Thác Bản Giốc (do NT Phan Nghè, K19 cũng là diễn viên chính của vở kịch cung cấp) được dựng lên và Nguyễn Trãi, Nguyễn Phi Khanh cùng tướng Tàu lính Tàu xuất hiện. Hội trường chăm chú theo dõi . Những tràng pháo tay sau những câu thơ hào hùng bất khuất do chị Ngọc Trâm, phu nhân niên trưởng Phan Nghè , K19 viết và dàn dựng, được các diễn viên gói ghém rất tròn trĩnh, hơn cả diễn viên nhà nghề . Biết ra ai cũng ồ lên tán thưởng diễn viên trong vai

Đa Hiệu

Nguyễn Trãi là nhà sĩ Cao Song Dũng đang hành nghề tại San José (con rể niên trưởng Nguyễn Trí K19), ông tướng Tàu râu ria là anh đoàn trưởng TTNDH Bắc CA Phạm Quân Vũ, K16/2.

Lại thêm một bất ngờ cho quan khách, khi nhìn ra niên trưởng cựu tổng hội trưởng và phu nhân, trong màn vũ *Trần Thủ Lưu Đồn* (nhạc của Phạm Duy). Một màn vũ nói lên nỗi buồn của người lính thú thời xưa

“bước chân xuống thuyền nước mắt như mưa”

rời xa vợ con đi trấn ải, rồi lại

“chẻ tre dẫn gỗ trên ngàn

những nan cùng nứa biết ai bạn cùng”

để thấy

“í ì a Vợ ta đẹp nhất trên đời”

Hay quá là hay, nhất là chị, (vợ của niên trưởng cựu tổng hội trưởng) trong bộ áo tứ thân, nón quai thao, điệu dàng duyên dáng làm sao bên anh chồng lính thú.

Chuyển sang phần hai, Quê Hương - Trường Mẹ, do sự điều khiển của Nguyễn Tường Anh, tự Vũ Trinh, Trưởng Nữ CSVSQ/K12 Nguyễn Công Luận, Bắc Cali. Cô bé xinh xắn, ăn nói lưu loát dứt khoát, hay nhất là những câu pha trò duyên dáng.

Mở đầu phần này, Khóa 17 dưới sự điều khiển nhịp nhàng của nhạc trưởng Nguyễn Đức Gia, K17 hợp ca bài “ Nhà Việt Nam”, được quan khách tán thưởng nồng nhiệt, vừa vì

hát hay, vừa vì các chị đã mặc áo dài vàng, đồ sắp xếp thành hình cờ Việt Nam trên sân khấu.

Tiếp đến niên trưởng nhà thơ Phạm Như Đalat ngâm bài “Đôi 1515”, dù không có sáo phụ họa, giọng ngâm vẫn hào sảng vang vang.

Nghe bài “Ai lên xứ hoa đào” các chị trầm trồ: “Chị Khoan (phu nhân NT Đỗ Khắc Khoan, K24 đến từ Dallas) hát hay quá.”

Ban hợp ca, thế hệ thứ hai, gồm con cháu các cựu sinh viên sĩ quan Võ Bị Đà Lạt, đến từ khắp nơi, trong bài Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu hành khúc. Các cháu trẻ trung, tươi đẹp biết bao? Ký cô nương định lên bục hát theo lấy “trẻ” mà không dám, sợ bị kéo xuống.

Cả hội trường “Ồ” lên, khi trên sân khấu niên trưởng Võ Kỳ Phong, K24 xuất hiện trong bộ đồ bay kiêu hãnh. Lại “Ồ” lên lần nữa khi niên trưởng cất giọng hát bài “Tuyết Trắng”, bài hát này ký cô nghe niên trưởng tâm sự là: “một phần máu trong người tôi” khi ký cô nương hỏi tại sao niên trưởng hát hay quá như thế. Một điều rất đáng cho ký cô nương kể ra đây là khi con trai của NT hét to “I love you, daddy”, dễ thương quá. Chị vợ của niên trưởng Võ Kỳ Phong, cũng âu yếm lên sân khấu đứng cạnh người hùng của chị. Quả thật là một gia đình hạnh phúc.

“Người Tình Không Chân Dung” của nhạc sĩ Hoàng Trọng được phu nhân niên trưởng Phạm Du, chị Hạ Mi đến từ Sacramento ngọt ngào tha thiết kể lể, để lại ngậm ngùi

Đa Hiệu

cho người nghe chưa dứt thì chị Minh Nguyệt, Phu nhân niên trưởng Nam Sinh Tín, K17 đã tiếp theo bài "*Người Ở Lại Charlie*" (Tưởng nhớ niên trưởng Nguyễn đình Bảo, K14- TĐT TĐ11ND đã nằm xuống tại căn cứ Charlie Kontum). Chiếc áo dài lụa trắng đơn sơ, nổi bật trên gam màu tối đậm, của tấm phông nền sân khấu "*Người ở lại Charlie*" (tác phẩm của niên trưởng Nam Sinh Tín). Hình ảnh bi hùng của người lính chiến, đứng hiên ngang đơn độc, giấy sứt áo trận, nón sắt súng trường, trong ánh hoàng hôn biển biệt, vàng cam buồn rứt như không thể thoát ra khỏi trận chiến cam go dù đã ra người thiên cổ.

Chưa hết bàng hoàng vì những giọng hát lạ, Ký cô nương lại bồi hồi tiếp khi nghe bài "*Tình Ca*" của Phạm Duy:

"... và yêu cô gái bên nhà, miệng xinh ăn nói thật thà có duyên"

miệng chị Việt Lan xinh thật, chị là phu nhân của niên trưởng Nguyễn Đức Gia, K17.

Tiếng kèn đồng saxophone réo rắt của niên trưởng Nguyễn Trọng Mạc, K15 "*Cho Một Người Nằm Xuống*" như xóay vào tim mọi người, cũng là một độc đáo trong chương trình văn nghệ đại hội lần thứ 13 này.

"Thôi thì thôi chỉ là phù vân, thôi thì thôi nhé có ngần ấy thôi", cô bé Vũ Trinh (Nguyễn Tường Anh) thỏ thẻ trước khi hát bài "*Đưa Em Tìm Động Hoa Vàng*" là:

"Mong các bác các chú đừng từ quan thật như trong bài hát".

Đã thấy lác đác những người “khăn gói” gió đưa ra về, chương trình văn nghệ còn dài mà bà con.

Thế là, loa loa loa, ký cô nương nghe loa thông báo thế này:

“chương trình còn rất hay, hay vô cùng tận , hay không thể nào hay hơn, vì các cháu đã dày công tập luyện, vừa đi làm, vừa đi học, vừa không là nghệ sĩ, vừa v.v. . . xin quý vị quan khách đừng đi về . . . người ơi người ở đừng về . . . ai mà đi về sẽ bị đóng tiền phạt, xung vào quỹ tổ chức đại hội lần sau, đã đến xin ở lại cho đến cuối chương trình đừng như . . . con bướm đậu rồi vội bay . . . ầu ơ . . .”

Ký cô nương hoàn toàn thông cảm cho các vị cao niên trong trường hợp phải bỏ dở buổi tiệc về sớm, chứ các vị trung niên mà về sớm thì còn gì là tình tự Võ Bị nữa hả trời ?

Và để chứng minh tiếng “loa” không sai, sân khấu từng bừng náo nhiệt ngay với nhạc cảnh “Tuổi Ngọc” mở màn cho phần văn nghệ của **Thế hệ thứ hai TTNDH**.

Các cháu thế hệ hai của K29 từng đôi từng cặp, con gái trong những chiếc áo dài đủ kiểu, con trai trong trang phục gọn gàng lịch lãm, có cả bộ đạo phố mùa Đông của sinh viên sĩ quan Võ Bị Đà Lạt, tiến ra sân khấu. Tuổi của các cháu từ tám đến hơn hai mươi, dưới sự điều dắt của phu nhân niên trưởng Đỗ Trọng Đạt đến từ Florida. Anh chị Đạt rất xứng đôi, chị có tài ca hát và nhân dáng thật đẹp. Trên sân khấu chị nổi bật như ánh sao trong bài đơn ca “Sài Gòn Đẹp Lắm” được các cháu nhảy múa phụ họa theo

Đa Hiệu

. Ký cô nương tự hỏi : “làm sao chỉ trong vài ngày chị có thể qui tụ, chuẩn bị quần áo và tập luyện cho các cháu ?” . Không uống công chị tí nào khi cô nương nghe lời khen ngợi: “hay hơn Thúy Nga Paris” dĩ nhiên phải hay hơn, nếu so sánh thời gian và tinh thần tập luyện .

Giọng hát của Minh Trí (rể quí của NT Dương Văn Chiến K19) điêu luyện không thua gì ca sĩ chuyên nghiệp trong bài hát “*Còn chút gì để nhớ*”.

Có bắt đầu phải có kết thúc, chương trình văn nghệ đến từ miền Bắc CA lại đưa quan khách trở về thực tại. Thực tại là người Việt đang sinh sống trên xứ người, đang nỗ lực tìm về bến sông xưa con đò cũ. Những hòaai niệm nhớ nhung, những ưu tư dằn vặt, của những người không thất phu trong hoàn cảnh lưu vong, luôn muốn làm cái gì đó (phải mở dấu ngoặc ở đây quí vị a,ký cô nương nhớ câu gì mang máng như : *Quốc gia hưng vong thất phu hữu trách*). Cái gì đó cô ký không dám bàn tới, nhưng những tư tưởng lớn thường khó gặp nhau, thường gây nên mằm mống bất đồng không tránh khỏi.

NT Lê Viết Đắc, K22 viết và dàn dựng hoạt cảnh “*Vá Cờ*”. Lấy ý bài thơ “*Vá Cờ*” của niên trưởng Hà Huyền Chi, cảm tác từ chân dung người thiếu phụ ngồi xoa tóc, vá lá cờ rách buồn vơi vơi, của nhiếp ảnh gia Nguyễn Ngọc Hạnh. Giọng ngâm cây nhà lá vườn của niên trưởng nhà thơ Võ Đăng Diệu - Hà Ly Mạc, K16- và chị Phạm Thực, K26. Lời giới thiệu của niên trưởng Đắc hay quá, tình tự quá, mời gọi được tất cả mọi người gom lại trước sân khấu, hơn nữa buổi tiệc đã kết thúc từ lâu, thức ăn nước uống không còn cản trở thực khách thưởng thức văn nghệ. Ký cô

nương rất . . . khó chịu chuyện vừa ăn, vừa nghe (văn nghệ) vừa nói. Trên sân khấu, cờ vàng bay phất phới trong tay các niên trưởng Cửu, K17; Đỉnh, k26 ; Thắng, K29; Sang, K28 Và cháu Phạm Quân Vũ con trai của cố niên trưởng Phạm Thái K16 . So sánh với những bộ áo dài đất tiền, những chiếc áo dạ hội sang trọng thì chiếc áo bà ba trên sân khấu nhỏ nhoi quá, nghèo nàn quá và đáng thương quá. Lời kêu gọi đừng thờ ơ hãy cùng nhau vá lại cờ, hãy cùng vì một ước mơ, một mục đích mà đến với nhau. Đừng so đo, đừng chia rẽ nữa. Từ những điều ấy, màn hoạt cảnh đã làm nhỏ lệ những con người còn yêu thương quê nhà nghèo khổ, còn nghĩ đến ngày trở về khôi phục đất nước tang thương . Phải chi diễn viên nam (niên trưởng Phạm Thực, K26) mặc quân phục nữa nhỉ, sân khấu sẽ đẹp hơn biết bao.

Suy tư dẫn vật làm chùng không khí dạ tiệc, nên màn vũ *Múa Cờ* của các cháu TTNDH Bắc CA đem đến không khí hoan ca ngày chiến thắng. Hãy cùng nhau kết lại thành một khối thì điều gì không thực hiện được – *một cây làm chẳng nên non , ba cây chụm lại nên hòn núi cao* – (đừng la cô ký mơ mộng hão nhá) . Màn vũ này chắc chắn các cháu đã tập luyện đêm ngày mới có thể đều đặn nhịp nhàng như thế. Trang phục các cháu tự may với sự trợ giúp nhiệt tình của chị Lê Viết Đắc, K22. Thành phần diễn viên trong màn vũ rất đặc biệt, có cô thủ quỹ Nguyễn Hằng Michelle (con gái niên trưởng Sang, K28) cô ủy viên văn nghệ Lê Phùng Ân (con gái út NT Đắc, K22). Những chiếc quạt mở ra xếp lại nhịp nhàng, những giải lụa vàng đỏ kết thành lá quốc kỳ Việt Nam yêu quý.

Đa Hiệu

Trong niềm hưng phấn ấy, ban hợp ca khóa 17 trở lại với bài hát “*Vẫn Còn đây các con của mẹ*”, bài hát là lời hứa của tất cả bao người hiện diện trong buổi tiệc.

Trước khi bế mạc, niên trưởng Đoàn Phương Hải xướng lên hát bài “*Võ Bị Hành Khúc*”

“Ta đoàn thanh niên Võ Bị Việt Nam

Cùng hát khúc ca quân hành . . đi lên. . .Đi . . .”

Cô ký thích note nhạc của chữ *ĐI* lắm, giục giã kêu gọi thế nào ấy. Các ông hăng hái lên sân khấu “đặc nghệt” làm cô ký cứ sợ sân khấu bị xập. Bài hành khúc này làm các ông trở lại tuổi đôi mươi, quên mái tóc muối tiêu, quên bà xã, quên con đùm, cháu đề ngay tức khắc. Tình tự là ở đây.

Cô ký thấy nhiều người “chụp” các bộ binh phục, các bộ đại lễ lại để “chớp hình”, cô ký cũng xin một “pô” với niên trưởng Sang. Đến nay không biết hình có thật không ? Hay trong máy người chụp không có phim ?

Tổng kết lại văn nghệ đại hội kỳ này, bộ môn thơ, một bộ môn đòi hỏi trình độ thưởng thức cao đã được trình diễn bốn lần. Thơ ! dễ đưa đến tình trạng buồn ngủ, nếu người trình diễn và người nghe không đồng cảm, để hiểu lẫn nhau. Nhưng cô ký nghe toàn những lời khen.

Khen, khen và khen. Ký cô nương cũng khen. Khen không chỉ là chuyện tử tế mà còn là hình thức biết ơn những người đã mang tấm lòng ra phục vụ không công.

Cô ký xin thay mặt, (quí vị đừng la ó nhá, ai nhờ mà thay mặt) tất cả những người có mặt trong dạ tiệc, cảm ơn chân thành đến ban văn nghệ cựu sinh viên trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt. Cảm ơn chân thành đến các anh, các chị đã bỏ bao thời giờ, công sức chăm lo cho ngày đại hội thứ XIII thành công tốt đẹp, Ký cô nương chỉ việc nhảy lên xe, lái đến nhà hàng ngồi hưởng lộc, mà còn manh nha có ý định tìm xem có gì khiếm khuyết không để trách móc nữa chứ (may mà không có gì khiếm khuyết) .

Cô ký đã ở lại cho đến khi tất cả mọi người về hết, cô ký còn ở lại cho đến khi nhân viên nhà hàng ra đóng cửa. Cô ký biết ơn từng người khuôn vác cờ quạt, từng người vẽ những tấm phong đẹp trên sân khấu, từng người đã đến dự đại hội dù xa xôi cách trở, để đại hội được hoàn tất mỹ mãn.

Cuối bài, Ký cô nương xin vài dòng rào đón là: “tha thứ cho Ký cô nương , nếu Ký cô nương không kể được hết những chi tiết, những tình tự. Đôi khi nghĩ một đường, ký cô nương lại gõ (viết) ra một nẻo. Và từ đáy lòng ký cô nương cảm ơn quí vị đã đọc đến đây.”

“Thế mà bảo là Phóng Sự Thật Ngắn, Ký bà già thì có, cứ vỗ ngực xưng Ký cô nương” (Xã Trưởng lằm bằm) .

Ký Cô Nương ,K. . sau đại hội tháng 7 - 2002 .

Đa Hiệu





Đa Hiệu





Gởi nhớ thương ở lại...

Trần thị Cẩm Châu

- Anh có thấy đám mây trắng trên cao kia không? Đẹp quá!
- Ừ, đẹp vì nó luôn bị gió cuốn thay đổi hình dạng...
- Anh nghĩ khác em. Em chỉ thấy đẹp khi nhìn nó đứng yên một chỗ... Anh nè, nếu sau này không có em ở gần bên, anh sẽ nghĩ gì khi nhìn thấy đám mây trắng giông giống như đám mây chiều nay?
- Anh cũng không biết trả lời sao... Chừng đó sợ anh không còn hơi sức đâu để nhìn. Có thể anh nhìn mà chẳng nghĩ gì, cũng có thể anh nghĩ rằng đám mây đó đã kết tụ từ lâu lắm, từ khoảnh khắc này, từ hơi thở của anh và em...
- Thôi đi ông, đừng có nói thơ! Anh biết không, con bạn em nó bảo anh đi lính Võ Bị mà sao ngó giống thư sinh...
- Bộ hể cứ Võ Bị là phải “vai u thịt bắp mỡ hôi dầu pha dấm” cả sao? Còn cỡ như anh thì phải thi vô trường... quốc tử giám?
- ... Nó còn nói trông tương anh nho nhã để hôm nào nó “mượn” anh đi chơi phố một bữa!
- Ừ, nho nhã... hột! Cô bạn em đúng là có mắt tinh đời, “gái khôn tìm chồng giữa chốn... ba lơ”! Mà sao em không nói với cô ấy anh đâu biết chữ nho...
- Thôi dẹp mấy vụ đó, bây giờ kể chuyện gì cho em nghe đi!
- Còn chuyện gì nữa mà kể, bí mật cuộc đời tình ái và sự nghiệp của anh em đã thuộc nằm lòng hết rồi...
- Chẳng hạn như chuyện hồi nhỏ anh mê... đủ thứ, chuyện lần đầu anh trốn ra phố gặp em!...

- Ê, ê cấm chọc quê. Bộ em thích ngạo nghễ trên sự đại dột của kẻ khác lắm hả?

- Ai mà thềm ngạo nghễ, tại lâu lâu muốn “thưởng thức” lại chuyện tụi mình chút xíu...!

- Để anh nhớ lại coi... Thì sau khi nhận được lời em nhắn nhe hẹn hò...

- Nè, đừng có vu khống nghe chưa! Ai hơi đâu nhắn nếu không có đũa mở lời làm quen trước? Đã vậy còn hí hửng tìm đường trốn phố không giấy phép nữa! Chớ không phải anh cũng quính quáng hết đó sao?

- Thì cứ cho là như vậy đi. Châu biết không, bữa đó anh liều mạng trốn ra gặp em dù đang bị đại đội trưởng cấm phố. Ông đàn anh năm thứ tư này “hắc ám chối lông gà” lắm! Nhưng anh cóc ngán, đừng nói một ông mà có tới bốn ông ấy anh cũng cứ đi như thường!

- Ngon dữ vậy kìa!

- Hôm đó gặp em xong, từ nhà, anh lơn tơn ra phố đón xe về trường, đoạn đường chót đi ngang quán cà phê Mékong, em chắc còn nhớ chỗ đó? Quán có cửa kính, ngồi bên trong có thể thấy cả một góc phố Hòa Bình...

- Và rồi bị trời hại?

- Anh đi, trong bụng đang nhảy cà tưng vì mới gặp “đào” nên quên mất tiết bài học ngục trang, nhè chỗ dễ bị bắn sẻ mà cứ đi ngờ ngờ như đi... chợ! Chừng ngó vô lớp kính tiệm



Đa Hiệu

cà phê thì thấy ông đàn anh khả ái của anh đang ngồi một cục ở trống. Chắc chiều đó ổng ngồi quán cà phê hện đào mà đào không tới, bởi anh thấy ổng cũng đang sững người nhìn anh mà sao nét mặt có vẻ... không mấy vui!

- Đáng đời anh chưa!!!

- Chiều ăn cơm xong, đích thân ổng kêu anh ra trình diện và phán một câu ngắn gọn: “Anh Phan soạn ba lô tối ngủ gầm!” Anh đứng nghiêm chào ổng và cũng rất ngắn gọn: “Tuân lệnh!” Thế là, a lê hấp, đi ngủ gầm! Đấy, nhật ký của hai đứa mình nó đã bắt đầu bằng cái gầm bên Tiểu đoàn 2 như thế đấy! Tối đó trải chiếu nằm trên nền đất cục gỗ ghê đau cái lưng... khá khá! Hả dạ chưa, hay còn muốn hỏi gì thêm?

- Rồi sao đó anh có hận em lắm không? Chẳng hạn như rửa thắm tại con nhỏ đó mà mình mắc nạn...

- Ngu sao nói! Thí sinh chưa đi thi thì đâu thể tiết lộ đề thi. Thật ra cũng chẳng có gì phải hối hận, sung sướng nữa là đằng khác. Chuyện thường mà, giống như ăn cơm phải có chút gia vị, cay cay mặn mặn cho dễ nuốt.

- Chắc anh khoái những chuyện phiêu lưu ký như vậy lắm...

- Đêm đó, anh cảm khái “chuyện chúng mình”, đã làm được bài thơ... Đường đưa cho ông đại đội trưởng để ổng bỏ vô tờ bích báo. Kết quả tháng đó đại đội anh về... chót!

- Anh nói hồi nhỏ anh hiền như cục đất...

- Ừ, ông bà cha mẹ anh cứ bảo thằng Phan hồi nhỏ như con mèo ướt, ngồi đâu ngồi một chỗ, đuổi ruồi không muốn bay...

- Sao lớn lên đi lính anh đổi khác vậy?

- Chắc tại ăn trúng món gì!

Tôi như vẫn còn nhìn thấy rõ khuôn mặt anh với nét cười trẻ thơ dù đã qua bao nhiêu năm tháng. Giờ mưa nắng bên nhà và thời gian chông chắt chắc nó đã in lên đó vô số những “lằn ngang nét dọc” rồi phải không anh? Tôi vẫn còn có thể vẽ lại trong ký ức hình dáng quen thuộc của anh những chiều thứ bảy đứng chờ ở cổng Thái Phiên, lúc chiếc xe khách từ từ đỗ chậm lại. Đằng sau lưng anh, xa tít, là con đường Lâm Viên đen thẫm khuất giữa hai hàng thông xanh.

Những chiều thứ bảy vào thăm anh, trời nhiều hôm âm u và mây la đà thật thấp, trong khoảng trời lạnh lạnh đôi khi còn có thể nhìn thấy những hạt sương bụi nhỏ li ti. Có những chiều cỏ hoa như lắng đọng, mây trên cao trôi chậm hẳn và nắng gió đất trời thu lại quanh nét nhìn đằm ấm của anh. Tôi nghe cả một mùa hạ lao xao ở đâu tít mãi trên cao, xa lắm, và giọng nói của anh nghe vẫn quen thân như từ kiếp nào. Anh biết không, nhiều khi tôi cứ nghĩ là hai đứa tụi mình đã quen nhau đâu từ thuở nào xa lắc.

1972, những ngày hè của tuổi mới lớn, xanh ngắt một thời học trò bé bỏng và một thời thơ dại yêu anh. Tôi không chắc đó là tình yêu, nhưng nhiều lúc cứ lan man để cuối cùng ý nghĩ nào rồi cũng dừng lại ở anh, lần nào cũng thế. Những ngày quen nhau, tôi đã vô thức gom góp những gì có dính dáng tới anh hay đã có anh dự phần trong đó ít nhiều, để sau đó - sau khi anh đã đi xa, xa khuất - còn lại một mình, tôi gọi tên những thứ đó là kỷ niệm, một thứ kỷ niệm hơi chua xót mà cũng rất đẹp đến nỗi nhiều lúc mơ hồ tưởng như không có thật.

Tôi vẫn còn nhìn thấy lại anh đêm trước ngày chờ chuyến bay ra Đà Nẵng, đã cùng với người bạn tạt ra thăm tôi - lại

Đa Hiệu

cũng... không giấy phép! Mấy ngón tay anh ấm áp hồi hã đan tay tôi, như lấp cho đầy những ngày vắng mặt sắp tới, anh sẽ ở ngoài đó suốt Noel cho đến hết Tết âm lịch. Lúc đưa anh ra về, nhìn cái phu la màu rong biển anh quần vụng về trên cổ, tôi thấy thương lạ, biết rằng rồi đây hình ảnh đó sẽ theo tôi cho tới trọn đời...

Đám bạn tôi thỉnh thoảng cũng có đề cập tới những anh chàng Võ Bị như anh. Có đưa phê bình tụi anh đáng đi sao cứng ngắc hay ánh mắt nhìn thẳng trông như vô hồn. Tụi nó đâu biết rằng anh của tôi cũng “có hồn” lắm chứ. Những cái thiên hạ thấy bên ngoài chỉ là cái vỏ. Người đời nhìn bọn anh như nhìn những món đất tiền chùng trong tủ kính cửa hàng, làm sao ai có thể hiểu được những gì ẩn dấu tận bên trong? Tôi là một trong những người đã bước qua cái lớp ngăn cách vô tình đó, dù chỉ là những bước rất khế khàng, để thấy anh, và có lẽ những người Võ Bị khác, cũng một trái tim bông bột nóng bỏng và cũng lãng mạn chan chứa tình

đời, tình
người...

Những
lần tay tôi
trong tay
anh, đi
chậm trên
con đường
vòng Lâm
Viên đổ



dốc xuống cổng trường, thấy mấy dãy lầu thấp thoáng sau tầng lá xanh, tôi vẫn nghĩ làm sao anh có thể ở “lì” trong đó

suốt mấy năm trời. “Trông giống như một tu viện!” Và anh tếu tếu trả lời tôi: “Châu nghĩ thế thật à? Vậy là anh đã thành... một nửa ông đạo!”

Thời đó chúng ta hãy còn quá trẻ, anh hai mươi mốt và tôi mười chín, đưa con gái sống và lớn lên ở thành phố là tôi chỉ biết một cách rất mù mờ về cuộc chiến tàn khốc đang tiếp diễn hàng ngày nhưng vẫn ở tận đâu xa chẳng khuấy động chút nào đời sống yên tĩnh của một Đà Lạt phù hoa mà trầm lặng. Tôi chỉ mơ hồ biết rằng, từ lâu, anh và những người bạn anh đã ký thác đời mình cho một cái gì đó còn xa lắm, cách biệt hẳn với đời sống thường nhật nơi đây. Bởi thế anh sống ở đây mà một nửa cõi hồn như vẫn chờ đợi một cái gì đó, và nhiều lúc tôi buồn và hoang mang khi thấy hình như anh hăm hở với nó lắm thì phải.

- Sau này có con trai, anh muốn nó nối nghiệp cha không?
- Cái đó tùy nó, mỗi thời mỗi khác. Chừng đó có thể đã hết chiến tranh. Anh không muốn ép buộc con cái làm điều gì nó không thích. Cứ để mặc tụi nó tự do như cây trong rừng, muốn lớn cách nào cũng được, miễn đừng trở thành cây khô...
- Sao hồi đó mới lớn anh đã vô lính? Bộ anh không thích sống đời an nhàn sao?
- Nhàn thì ai lại không thích. Hạnh phúc bình thường, lấy vợ, đẻ con, sắm chiếc xe, mua căn nhà nho nhỏ, lâu lâu đi nghỉ mát Vũng Tàu hay lên Đà Lạt nằm... chèo queo một mình cũng sướng lắm chứ! Nhưng hình như anh thấy nghề lính hợp với anh hơn. Có một hồi anh cứ yên chí rằng hễ làm con trai là phải đi lính, anh mê nó đâu từ hồi còn nhỏ.

Đa Hiệu

Rồi lớn lên chút nữa, anh thấy xung quanh quá nhiều cảnh đời khổ sở, nên anh muốn đi lính để “chịu chung” những cái khổ đó...

- Mặc cảm phạm tội chớ gì?

- Không đúng hẳn vậy Châu à! Nhưng nếu anh chịu khổ được phần nào thì lòng anh bớt đau đi một chút. Cũng không phải vì lòng từ bi bác ái gì hết. Anh còn yêu đời, yêu lung tung đâu muốn đi tu sớm vậy. Anh mà đi tu thì một điều chắc chắn sẽ có khối người bỏ chùa đi chỗ khác tu cho mau thành chánh quả...

- Làm như anh là quý...

- Anh cũng nhỏ nhoi tầm thường như thiên hạ vậy thôi, chỉ có điều anh tự làm cho lòng mình bớt xốn xang bằng cách chịu chung một chút khổ với người khác!

- Và từ lòng thương đời đó, anh... thương em luôn?

- Cái đó thì đúng quá! Để anh kể cho Châu nghe, lúc anh còn nhỏ, có một lần chiều cuối năm đạp xe ngang qua viện dưỡng lão, thấy bà già lục lọi trong đồng rác tìm lượm mấy vỏ chai không. Anh hỏi chuyện, bà lão nói không còn con cháu gì cả. “Khổ lắm con ơi. Bà ráng mót lượm bán kiếm chút ít tiền xài mấy ngày Tết”. Châu biết không, ngay lúc đó anh đã khóc và hình ảnh thương tâm đó cứ ám ảnh anh suốt mấy năm trời...

- Nghe anh nói em cũng rớt nước mắt...

- Một lần khác đã lâu lắm, anh đi xem hát với gia đình. Lúc đứng chờ trước cửa rạp, má anh chỉ cho anh thấy một người đàn ông rách rưới đang ngồi trên băng ghế cầm củ khoai sống nhai ngon lành. Bà đã đưa anh 5 đồng để chạy lại cho người đàn ông khốn khổ đó. Ấn tượng đó sâu đậm đến nỗi anh vẫn còn hình dung ra được rõ ràng sau gần hai chục năm, ngày ấy anh mới đâu chừng 5, 6 tuổi. Má anh đã lia

con cái để vĩnh viễn về một cõi khác lúc bọn anh còn rất nhỏ, nhưng hình bóng người mẹ nhân hậu đó, anh đã mang theo suốt đời...

Đầu năm thứ tư, “ba phần tư ông đạo” về Hoàng Hoa Thám học nhảy dù, 3 tuần ngắn ngủi nhưng tôi thấy dài như 3 năm. Nhiều lúc thèm được ngồi xe vô trong đó nhưng lại thôi, thăm ai bây giờ? Không có anh, cả Đà Lạt trống hoang và con đường dốc sáng sáng tới trường dường như dài ra, vắng ngắt. Mấy cụm hoa vàng trước nhà cũng lẻ loi

vì vắng bóng anh cuối tuần ghé ra thăm.

Rồi anh trở lên trường, trông đen hơn, với một bên chân đi cà nhắc và phải bó thuốc. Anh giải thích vì ma vương không



muốn anh đắc đạo nên đã sai lính lên quăng cái lon sữa bò làm lúc anh nhảy xuống đất đập trúng bị què! Nhưng anh và vài người bạn khác, mấy người này cũng bị ma vương chơi xỏ, cứ tiếp tục nhảy đủ 5 saut để lấy cái cánh dù “đeo vô ngực cho oai”! Nhiều lúc tôi thấy anh vô tư và trẻ con lạ... Anh kể mấy lần nhảy sau với cái chân bị thương, rớt xuống đất cú nào cú nấy đau như... trời đánh! Bạn anh nhảy xuống gần đó đã phải xếp dù hộ và cõng anh về. Còn ma

Đa Hiệu

vương, sau lần thất bại ê chề đó, dường như đã bị lột lon và bị đổi ra mặt trận... Điện Biên Phủ!

- Phan ơi...
- Hả?
- Anh thương cái gì nhất?
- Anh thương rất nhiều thứ nên không thể biết cái nào nhất. Nhưng chắc chắn trong những cái “nhất” đó có em! Mà em là “nhất nhất”!
- Xạo ghê! Còn ghét nhất cái gì?
- Để coi... Ừ, anh ghét nhất cái thói giả dối. Đối với anh, cứ thực lòng thì dù tốt hay xấu vẫn còn chấp nhận được. Đừng có cái kiêu, bụng nghĩ một đường mà miệng đả ra một đường khác. Cái đó anh thù nhất. Không chơi được. Phản bội còn chấp nhận chớ giả dối thì không.
- Chắc cũng vì vậy mà anh chọn đi lính...
- Sao em nói thế. Hai cái đó đâu có liên quan gì? Nhưng mà em cũng đúng một phần. Anh vẫn nghĩ nếp lính là nếp chân thật, người nào không chân thật thì chỉ đáng cho... giải ngũ không lương! Suy rộng ra ngoài đời cũng vậy, người giả dối là người hết xài, không đáng đồng năm cắc... Bởi trước khi giả dối với người ngoài thì họ giả dối với chính họ trước...
- Anh làm như giới lính tráng của anh là hoàn toàn lấm vậy...
- Ít ra ở giữa lằn ranh sống và chết, con người thật lòng với mình và với người khác hơn...

Càng gần tới ngày mãn khóa tôi càng thấy anh thêm bồn chồn, hình như trong anh có một điều gì đó không thể nói ra. Tôi cũng không biết hỏi anh làm sao... Dần dà tôi thấy thêm được đôi điều, rằng nơi chốn này chỉ là nơi dừng chân tạm của bọn anh. Một chút gần bó ngấn ngủi với phố xá với sương khói êm đềm, thế thôi. Cả đời còn lại của các anh là ở một nơi khác, ở những bất trắc của ngày mai không lường, ở những chuỗi dài nguy hiểm lao đao chưa lộ mặt... Phan ơi có phải như vậy không? Có phải những gì anh chung cùng với



em chỉ là một nửa cuộc đời anh? Có phải vì thế mà ngày ra đi anh đã đứng đưng không chút vương bận? Nói cho em biết rằng anh thương em nên đã tự đóng kịch, bởi anh ngày đó - và cả em sau này nữa - đều hiểu ra một điều khá phũ phàng: Thân phận chúng mình quá nhỏ bé làm sao định đoạt hay toan tính được gì!

Tôi còn nhớ lần cuối cùng bên nhau để sau đó không bao giờ còn gặp lại nữa, anh vừa mới mãn khóa, bộ đồ dạo phố với cặp alpha đồ quen thuộc thời xưa đã thay bằng bộ rằn ri Thủy Quân Lục Chiến và cặp lon mới tinh. Cái bằng dù - dấu tích phá hoại của ma vương - cũng ngạo nghễ dính trên

Đa Hiệu

ngực áo. Anh chép cho tôi mấy câu thơ của một tác giả nào đó tôi đã quên tên, như món quà cuối cùng tặng tôi:

Ba năm rồi, thoáng chốc

Thương người môi thanh tân

Tóc nồng hương đại đột

Ngực trầm hương ấu thơ...

Tôi nhói đau khi nghĩ ra đó là những lời anh mượn để gởi gắm riêng tôi, tạ chút lòng tôi giây phút cuối. Phải vậy không Phan?

Mãi thật lâu về sau, có dịp nhìn lại, tôi mới hiểu được thái độ của anh ngày đó: Những người như bọn anh không có quyền làm chủ đời mình vì các anh đã đưa thân vào những trời buộc tự nguyện. "Châu ạ, tụi anh không nghĩ xa lắm về ngày mai, chỉ mong cứ tiếp tục đi cho hết con đường mà tụi anh đã chọn đi từ đầu..." Có lần anh đã nói với tôi như thế. Và cũng từ đó tôi đau đớn nhận ra một điều, rằng tôi đã không có mặt trong những dự tính tương lai của anh. Và ở những ngày mai còn mờ mịt bấp bênh đó, cũng không có một chỗ nào cho những mơ ước nhỏ bé của tụi mình. Phải vậy không anh? Những ước vọng tương lai mù mờ và tội nghiệp, cho đời anh, đời tôi, cho đời đôi lứa sau này...

Ngày đó tôi nào hiểu được những ý niệm xa xôi về những nghiệt ngã của chiến tranh, về số phận mong manh của những cuộc tình, của những người yêu nhau như tôi với anh. Làm sao tôi hiểu được - trong tận cùng ý nghĩa của nó - thế nào là tình yêu quê hương, là bổn phận của những người con trai mới lớn như anh, là thái độ của những người không chấp nhận khuất phục... Những dụng ngữ khuôn sáo đó không gợi được chút gì trong tôi, hoàn toàn không...

Nhưng những ý thức đó đã sống dậy mãnh liệt khi tôi lớn khôn hơn trong những năm tháng sau này, những năm tháng

vắng mặt anh, nhất là những năm tháng đen tối triền miên sau 1975. Mãi cho đến lúc đó tôi mới có dịp nhìn lại đoạn đường ngăn ngủi tôi và anh đã đi qua trong khoảng đời niên thiếu, để hiểu anh và để hiểu những chàng trai cùng một lứa tuổi với anh hơn.

Sau 1975, trên quê hương khốn khổ đọa đầy của chúng mình đã có hàng hàng lớp lớp những người như các anh phải trả cho hết những oan khiên chồng chất. Nhìn trên nét mặt người lính nào tôi cũng thấy phảng phất giống anh. Giống ở nét hồn nhiên, ở những niềm u uẩn dấu kín và giống cả ở nét cười trẻ thơ mà ngạo mạn.

Lúc cả một bầu trời khoáng đạt trong xanh bị rơi vào ngục tù cùng quần



cũng là lúc hình ảnh những người lính như anh sống lại, sinh động và rạn rỡ hơn bao giờ. Những vùng đất xa xôi và địa danh máu lửa một thời, nơi các anh lăn lộn hằng ngày giữa hai cõi sinh và tử, dần dà đã được chính người trong cuộc làm sống lại, đã được người đời sau nhắc tới nhiều hơn, rõ nét hơn và trân trọng hơn. Bình Giả, Hạ Lào, Charlie, An Lộc, Cổ thành, Cửa Việt... và hàng ngàn nơi chốn khác, trong đó có thấp thoáng bóng dáng của các anh, co người trong cơn mưa pháo hay ào ạt xung phong dưới làn đạn địch, trong đống gạch ngổn ngang, bên dòng kinh đục ngầu, trên cánh rừng tràm hoang sơ hay giữa những bờ lau sậy ngút ngàn... Và Phan của tôi cũng có mặt ở trong số đó, cùng với các đồng đội gắn bó của anh...

Các anh đã đứng vững dù lần lượt người nối người thay nhau gục ngã. Người nằm xuống để người còn sống tiếp tục

Đa Hiệu

đứng dậy và đi tới. Để người ở hậu phương tiếp tục sống nốt cuộc đời bình thản vô tâm. Để kẻ khôn ngoan tiếp tục ung dung và tiếp tục tự hào về cái khôn của mình. Bao nhiêu gian nguy mất mát hằng lâu các anh chịu đựng, tôi và những người khác đã đứng đưng không hề hay biết. Đừng trách gì em Phan ạ. Có ai kể ra cho em biết đâu. Cả anh cũng vậy, có bao giờ anh đem những điều đó nói ra với em đâu. Anh lẳng lặng chịu đựng và lẳng lặng chấp nhận. Hình như những người như các anh sinh ra là để chịu đựng, để gánh cả một gánh khổ nạn đau thương cho hết thấy những người khác, những người đang sống cùng một thời với các anh, nói cùng một tiếng nói và thở cùng một hơi thở. Nhớ có lần anh bảo ngày xưa anh dứt áo ra đi chỉ vì muốn “đem nhọc nhằn trả ơn đời”... Nhưng anh có cái cứng cỏi để chịu đựng mà không than trách. Ừ, anh cao ngạo lắm. Em biết. Cao ngạo mà cũng tình cảm quá lắm. Có đúng vậy không Phan? Em vẫn biết tình cảm nhiều chỉ khổ mình thôi, biết vậy nhưng làm sao khác hơn được.

Từ sau ngày mất hẳn tin anh, tôi vẫn để tâm nghe ngóng hi vọng tìm lại được anh, dù chỉ vài dòng chữ thân yêu. Rồi tới cuộc di tản của Sư đoàn TQLC ngoài vùng I, cho tới ngày giặc vào Sài Gòn. Vậy là mất hết. Không biết số phận anh lúc đó ra sao? Mãi cho tới lúc gần đây gặp lại những người bạn cùng khóa với anh, tôi mới biết anh vẫn còn ở lại Việt Nam. Đời anh chia chung khổ nạn với nhiều người, nay vẫn còn tiếp tục...

Ở đây, gần như không phút giây nào tôi không nghĩ tới anh. Những lúc một mình tôi vẫn thường hình dung lại căn nhà trên dốc cao có bụi hoa vàng nở mỗi sáng trời gầy gầy lạnh. Lẩn trong màu hoa là dáng anh cô độc, thấp thoáng ngoài sân nắng mỗi lần đến trước cửa nhà tôi. Tiếng cười giọng

nói quán quít của anh với tôi làm rộn rã một bầu trời Đà Lạt...

Phan ơi, làm sao có phép lạ nào mang được em với anh cùng về lại nơi đó một lần. Đà Lạt năm xưa là của riêng hai đứa mình và sẽ mãi mãi còn như thế. Chẳng nào gặp lại, tụi mình sẽ nhìn tận mặt nhau mà không cần nói một lời nào hết, đúng, không cần nói bất cứ một lời nào... Nhìn thật kỹ để thấy trên khuôn mặt nhau cả một quãng đời dài của 30 năm chia lìa dâu biển. Nhìn để thấy Phan của em ngày xưa vẫn còn là Phan cho tới mãi triệu triệu đời sau. Nhìn để thấy nước mắt em đang chảy thành dòng như giờ em đang ngồi đây, đang khóc. Vâng, em cho đó là phép lạ nếu ngày nào em với anh còn gặp lại nhau, như thời cũ, những mùa hoa mộng xưa...

Và Phan ơi, luôn luôn trong ý nghĩ của em về anh, bao giờ cũng vậy, vẫn là những ý nghĩ đắm thắm, đôn hậu mà nồng nàn, ngàn kiếp vẫn còn mãi ở đó...toptop

TIN VUI

Được tin Anh Chị Lê Quang Hoàn K.16
vừa làm lễ Vu Quy cho cháu:

LÊ THỊ KIM CHÂU

đẹp duyên cùng

VŨ CƯỜNG JONATHAN

Tại Oklahoma City, Oklahoma. Vào ngày 27-07-2002

Thành thật chúc mừng hai họ, chúc hai cháu
thương nhau trọn đời.

Hội CSVSQ/TVBQGVN Oklahoma

Khóa 16

Đa Hiệu

THANH THIẾU NIÊN



ĐA HIỆU

62

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

ĐẠI HỘI THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU 2002

Nhân dịp lễ Độc Lập Hoa Kỳ vào những ngày 4, 5, và 6 tháng 7 năm 2002, Đại Hội Võ Bị hải ngoại lần thứ 13 đã được tổ chức tại Fountain Valley, Nam California. Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, gồm Ban Chấp Hành Tổng Đoàn và một số các đoàn đại phương đã đến sinh hoạt nhân dịp này.

Tiền Đại Hội

Ngày 4 tháng 7, tại thánh đường Việt Lutheran trên đường Slater Drive, Ban Chấp Hành Tổng Đoàn đã đón tiếp một số đoàn viên TTNDH và các bác, các chú để thảo luận chương trình sinh hoạt TTNDH cho 2 ngày Đại Hội chính. Các em tỏ ý muốn dành ngày đầu tiên để hoàn tất mọi hoạt động cần thiết cho TTNDH. Sau đó, ngày thứ nhì các em muốn đi du ngoạn chung để có dịp làm thân với nhau. Ý kiến này được anh Trần Quốc Dũng, Tổng Đoàn Trưởng, và chú Nguyễn Thành Sang K28, đại diện cho Ban Tổ Chức Đại Hội để lo cho TTNDH, tán đồng.

Khai Mạc Đại Hội

Từ 8 giờ sáng, trong khuôn viên nhà thờ đã bắt đầu nhộn nhịp. TTNDH Minh Hằng của Bắc Cali và TTNDH Hoài Hoà của Bắc Trung Tây Hoa Kỳ lãnh nhiệm vụ ghi danh và

Đa Hiệu

bán CD-rom học việt ngữ do chú Nguyễn Thành Sang K28 tặng để bán gây quỹ cho Tổng Đoàn.

Trong sân nhà thờ, Ban Chấp Hành Tổng Đoàn đã diện kiến các chú mà TĐ đã được nghe tên từ lâu qua các diễn đàn email như chú Nguyễn Nho K19, chú Lê Việt Đắc K21, chú Trịnh Văn Ba K18.

Trước giờ khai mạc, Ban Tổ Chức đã nhờ các nữ đoàn viên TTNDH mang những đóa hồng thơm tặng cho các phu nhân tham dự Đại Hội.



Sau phần rước quốc, quân kỳ, mọi người trở vào phòng họp chính để Đại Hội chính thức khai mạc. Trong phần giới thiệu, TTNDH đã được gọi đứng lên để trình diện Đại Hội Đồng. Thành phần tham dự gồm có các đoàn TTNDH Bắc Cali, đại diện của TTNDH San Diego, đại diện của TTNDH Nam Cali, đại diện của Liên Đoàn TTNDH Bắc Trung Tây, đại diện của TTNDH Hoa Thịnh Đốn, đại diện của đoàn TTNDH Washington State, và thành viên BCH/TĐ.

Sau đó, TTNDH đã sang phòng hội đối diện để sinh hoạt biệt lập. Trong phần mở đầu, để làm quen với nhau, các đoàn viên TTNDH đã lần lượt tự giới thiệu tên tuổi cũng như quá trình sinh hoạt của mình. Anh Trần Quốc Dũng đã mở đầu, đã nói qua về những kinh nghiệm sinh hoạt của anh trước khi tham gia TTNDH, và anh đã nói về nguyện vọng và lý tưởng của cá nhân anh, cũng như những gì anh mong sẽ đóng góp cho TTNDH.



Sau đó, các đoàn viên TTNDH đã lần lượt nói về những kỳ vọng của mình khi gia nhập TTNDH. Đa số đoàn viên tham

Đa Hiệu

gia theo lời khuyến khích của các bậc phụ huynh, nhưng những sinh hoạt mà các em ưa thích cũng như những bạn bè mới gặp được đã làm cho các em thấy vui và sinh hoạt thường xuyên. Sinh hoạt văn nghệ, võ thuật là những sinh hoạt rất được đại đa số các em ưa chuộng. Trong số đoàn viên tham dự, có một số em đã từng tham gia sinh hoạt trong các hội sinh viên và trong Cộng Đồng địa phương cư ngụ.

Nói về những khó khăn, việc thu nhập đoàn viên gần như là khó khăn chung mà tất cả các đoàn đều gặp phải. Được biết đại số đoàn viên đều ở lứa tuổi học sinh, sinh viên, nên vấn đề thời gian để sinh hoạt rất khó khăn. Ngôn ngữ cũng là một vấn đề khó khăn khác.

Nhìn về tương lai cho TTNDH, Đoàn Trưởng Bắc Cali Phạm Quân Vũ K16/2 phát biểu rằng TTNDH nên mở rộng ra cho mọi giới trẻ muốn tham gia, không nhất thiết giới hạn chỉ trong gia đình Võ Bị. Đoàn Phó Washinton State Lê Trường Chinh đồng ý. Anh cho biết anh thường được sự hưởng ứng của các bạn trẻ trong Cộng Đồng nhiều hơn là đoàn viên trong các công tác sinh hoạt.

Về những đề nghị cho sinh hoạt TTNDH trong tương lai, các đoàn viên tỏ ý muốn có nhiều cơ hội để sinh hoạt với các đoàn TTNDH ở địa phương khác, muốn có dịp được nghe các Bác, các Chú nói chuyện, hoặc những người trẻ thành công tại Hoa Kỳ như Phụ Tá Tổng Trưởng Tư Pháp Đinh Việt, và anh Dương Việt Quốc, Giám Đốc Chương Trình Á Châu Thái Bình Dương của Tòa Bạch Ốc. Các em cũng mong rằng những Đại Hội tới sẽ được tổ chức tại các địa điểm khác ở Hoa Kỳ để các em có dịp đi du lịch và gặp gỡ đoàn viên ở các nơi khác.

Sau giờ ăn trưa là phần trình bày thành quả sinh hoạt trong 2 năm qua của Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu trước Đại Hội Đồng. Anh Trần Quốc Dũng đã được Đại Hội Đồng cũng như các anh chị em đoàn viên TTNDH tham dự nhiệt liệt tán thưởng qua những thành quả mà TTNDH, dưới sự



lãnh đạo của anh, đã đạt được.

Trong phần bầu cử vào buổi chiều cùng ngày, các anh chị em đoàn viên đã đề nghị lưu nhiệm anh Trần Quốc Dũng thêm một nhiệm kỳ. Anh Dũng đề nghị chọn lựa một khuôn mặt mới và trẻ trung hóa Tổng Đoàn. Anh Phạm Quân Vũ đã được đề cử trong chức vụ Tổng Đoàn Trưởng nhưng anh từ chối. Sau cùng, các đoàn viên tham dự đã luân phiên ký tên vào giấy, đồng thanh quyết định lưu nhiệm anh Trần Quốc Dũng trong chức vụ Tổng Đoàn Trưởng. TTNDH Chiêm Bảo Nghi K21/2 cũng đã được lưu nhiệm trong chức vụ Chủ Tịch Nghiên Cứu và Giám Sát TĐ/TTNDH.

Đa Hiệu

Để lưu lại một chút kỷ niệm Đại Hội, anh Tổng Đoàn Trường đã có một vài món quà lưu niệm cho các đoàn viên tham dự. Đại diện cho Liên Đoàn Bắc Trung Tây, chị Hoài Hòa, liên đoàn phó, đã tặng cho các bạn đoàn viên hiện diện bài Quốc Ca Việt Nam in trên nền Quốc Kỳ của Việt Nam tự do.

Đại Hội Ngày Thứ Nhì

Như đã quyết định ngày hôm trước, ngày thứ nhì của Đại Hội sẽ dành để các đoàn viên TTNDH di du ngoạn với nhau. Giờ phút hồi hộp nhất là lúc chờ nghe anh Trần Quốc Dũng tuyên bố nhận lời 'gánh vác' Tổng Đoàn thêm một nhiệm kỳ nữa. Trước lòng yêu mến của các em và lòng tin tưởng của các Bác, các Chú, anh Trần Quốc Dũng đã không thể khước từ trách nhiệm lãnh đạo Tổng Đoàn trong hai năm tới. Thế là các đoàn viên TTNDH tha hồ reo vui.



Đa Tiệc Hậu Đại Hội

Chương trình văn nghệ chủ đề 'Quê Hương - Trường Mẹ - TTNDH' do chú Đoàn Phương Hải K19 điều khiển thật là

một chương trình văn nghệ vô cùng đặc sắc. Các đoàn TTNDH Bắc Cali, TTNDH San Diego, và cả thế hệ hai của Khóa 29 đã có những ca nhạc cảnh, múa, hát, trình diễn thời trang thật tuyệt vời. Hình ảnh đôi khi có giá trị hơn nghìn lời nói, xin để những hình ảnh sau đây làm sống lại chương trình văn nghệ đáng nhớ này.



Đa Hiệu



THÀNH QUẢ SINH HOẠT NHIỆM KỲ 2000-2002 TỔNG ĐOÀN THANH THIỆU NIÊN ĐA HIỆU

Vào cuối tháng 6 năm 2002, nhiệm kỳ của Ban Chấp Hành đương thời Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu (TĐ/TTNDH) sẽ mãn. Sau đây, xin ghi lại những sinh hoạt của Tổng Đoàn trong hai năm qua.

Sinh hoạt phát triển

Thành Lập Các Đoàn/Liên Đoàn tại địa phương:

Trong thời gian qua, nhờ sự hỗ trợ của một số các bác, các chú tại các HỘI Võ Bị địa phương, những liên đoàn và đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu sau đây đã được thành lập:

Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Oklahoma - Đoàn trưởng Phạm Thị Anh Thư

Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Bắc Cali - Đoàn trưởng Phạm Quân Vũ

Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Washington State - Đoàn trưởng Nguyễn Ngọc Bảo Trinh

Liên Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Bắc Trung Tây - Liên Đoàn Trưởng Mai Lê Khánh Trang

Đa Hiệu

Ngoài những đoàn kể trên, TĐ/TTNDH cũng có danh sách của một nhóm TTNDH tại Kansas mà TĐ vẫn thường liên lạc, chuyển tin tức tuy chưa chính thức thành lập đoàn.

Vào mùa hè năm 2001, nhân chuyến đi tham dự Đại Hội Võ Bị Âu Châu, Ban Chấp Hành Tổng Đoàn đã đến sinh hoạt với Liên Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu tại Âu Châu, gồm TTNDH từ nhiều nước hợp lại, và đã có những buổi hội thảo bổ ích và thành công. Các anh chị em đoàn viên ở đây có ý thức trách nhiệm và tinh thần dấn thân rất cao.

Ngoài ra, các đoàn TTNDH Boston, TTNDH San Diego, TTNDH-DC, TTNDH-PA và phụ cận vẫn sinh hoạt bình thường.

Đoàn TTNDH Nam Cali cũng như TTNDH-Canada đã không có sinh hoạt.

Phát Triển Liên Lạc và Thông Tin Nội Bộ:

Ngay sau khi nhận lãnh trách nhiệm điều hành Tổng Đoàn, Ban Chấp Hành (BCH/TĐ) đã thiết kế một diễn đàn (ttndh2000) gồm các thành phần trong BCH/TĐ và BCH/Đ, Ban Nghiên Cứu & Giám Sát, cùng các đại diện để tiện việc liên lạc, bàn thảo. Ngoài ra, BCH/TĐ còn thiết kế diễn đàn biệt lập cho từng đoàn để dễ dàng trong vấn đề thông tin, liên lạc.

Sau một thời gian được sự hỗ trợ của Hội Võ Bị Hoa Thịnh Đốn trong việc phổ biến tin tức sinh hoạt TTNDH đến khắp nơi qua bản tin Tự Thắng, vào tháng 3 năm 2002, TĐ/TTNDH đã tự lực cho ra bản tin Dấn Thân gồm những tin tức sinh hoạt, đóng góp ý kiến của các bác, các chú cũng như bài viết của các đoàn viên.

Đồng thời, TĐ/TTNĐH cũng vừa phát hành tuyển tập nhạc hùng ca, gồm những bài ca đấu tranh thông dụng trong các buổi sinh hoạt để gửi đến các đoàn viên TTNĐH khắp nơi.

sinh hoạt văn hóa và xã hội

Về mặt sinh hoạt xã hội, TĐ/TTNĐH đã có những sinh hoạt như sau:

Cứu trợ nạn nhân bão lụt tại Việt Nam

Trước những thiên tai dôn dập đổ đến cho đồng bào tại Việt Nam, TĐ/TTNĐH đã tổ chức một buổi dạ vũ vào tháng 11/2000 để gây quỹ cứu trợ nạn nhân bão lụt. Công tác gây quỹ thành công tốt đẹp và tổng số tiền thu được (7 ngàn mỹ kim) đã được chuyển về Việt Nam để cứu giúp đồng bào nạn nhân tại miền Tây.

Cứu trợ Thương Phế Binh VNCH

TĐ/TTNĐH luôn hưởng ứng lời kêu gọi trợ giúp các chú bác thương phế binh Võ Bị qua chú Trương Dưỡng. Đồng thời, TĐ/TTNĐH cũng hưởng ứng các chương trình cứu trợ thương phế binh VNCH của Liên Hội Cựu Chiến Sĩ vùng Hoa Thịnh Đốn. Vào dịp Tết Nhâm Ngọ, TĐ/TTNĐH đã bán được một số báo xuân để kiếm quỹ gửi về giúp các chú thương phế binh tại Việt Nam.

Giúp đỡ các công nhân Việt Nam bị ngược đãi tại Samoa

Vào tháng 11 năm 2001, TĐ/TTNĐH đã tham dự buổi điều trần của Ủy Ban Nhân Quyền tại Hạ Viện Hoa Kỳ để phụ

Đa Hiệu

trách phần thông dịch về vụ buôn người của cộng sản Hà Nội và sự ngược đãi mà nhân công Việt Nam đã gặp phải trong khi làm việc tại hãng Daewoosa. Trong phiên toà tháng 4 năm 2000, các nạn nhân nhân công Việt Nam đã được toà cho phép định cư tại Hoa Kỳ. Bị cáo, ông Lee, chủ nhân của công ty Daewosa đã bị bắt phải bồi thường thiệt hại cho các nạn nhân Việt Nam.

Tham gia chương trình cứu trợ gia đình các nạn nhân vụ khủng bố ngày 11/9/01

Sau vụ khủng bố vào trung tâm mậu dịch thế giới tại Nữu Ước và Ngũ Giác Đài tại Virginia, TĐ/TTNDH đã tham gia những chương trình sinh hoạt cứu trợ của cộng đồng Việt Nam tại vùng thủ đô nhằm xoa dịu nỗi mất mát của gia đình các nạn nhân vụ khủng bố.

Về mặt Văn Hóa, TĐ/TTNDH đã cùng với các hội đoàn bạn trong vùng thủ đô Hoa Thịnh Đốn tổ chức các chương trình Tết Trung Thu như lớp làm lồng đèn, những trò chơi vui nhộn cho thiếu nhi trong vùng. Mỗi năm, có hơn 500 em tham dự lớp làm lồng đèn.

Tuy luôn chủ trương duy trì và phổ biến văn hóa dân tộc, TĐ/TTNDH luôn đề cao cảnh giác các âm mưu văn hóa vận của cộng sản Việt Nam. Vào tháng 3 năm 2001, khi đoàn văn công do bạo quyền Hà Nội gửi sang theo âm mưu văn hoá vận của Hà Nội, TĐ/TTNDH đã tham gia các cuộc biểu tình chống tại Hoa Thịnh Đốn cũng như tại Atlantic City, New Jersey.

Trong 2 năm qua, Tổng Đoàn TTNDH cũng tích cực tham gia vào vụ kiện phản đối việc làm thiếu chân chính của trung tâm nghiên cứu chiến tranh William Joiner Center (WJC) thuộc viện Đại Học Massachusetts tại Boston. Với một ngân khoản tài trợ 250 ngàn mỹ kim từ Rockefeller Foundation, WJC đã cung cấp học bổng cho 2 học giả cộng sản đến từ Hà Nội mà một người là đảng viên chính thức để viết về lịch sử của người Việt tị nạn trong một đề án mang tên Tái Tạo Bản Sắc và Nơi Cư Trú của Người Việt Hải Ngoại. WJC đã thiếu sự đúng đắn và công bằng trong việc tuyển lựa học giả tham gia vào đề án. Sau nhiều lần cố gắng giải quyết vấn đề trong tinh thần xây dựng nhưng bất thành, cộng đồng người Việt tị nạn đại diện bởi chín nhân vật tên tuổi đã đệ đơn thưa kiện WJC với hy vọng đình chỉ đề án hầu ngăn chặn công trình nghiên cứu sai lạc này không được phổ biến và đồng thời đòi hỏi một chỗ đứng xứng đáng và nghiêm chỉnh cho tập thể người Việt tị nạn trong lịch sử Hoa Kỳ. Vào ngày 23/6/2002, TĐ/TTNDH đã thực hiện, ký và phổ biến bản Tuyên Cáo phủ nhận việc làm của WJC đến dư luận Hoa Kỳ.

Sinh hoạt chính trị/ngoại vân

Vân Đông 5000 Thỉnh Nguyên Thư gửi Tổng Thống Bill Clinton

Trong 2 thán 9 và 10 năm 2000, TĐ/TTNDH đã tung ra chiến dịch thỉnh nguyện thư gửi đến Tổng Thống Hoa Kỳ Bill Clinton để yêu cầu ông đặt vấn đề nhân quyền với Hà Nội khi ông thăm viếng Việt Nam vào tháng 11/2000. Tổng số thỉnh nguyện thư gửi đến Phủ Tổng Thống lên đến gần 5000.

Đa Hiệu

Vận Động cho Nhân Quyền và Tự Do Tôn Giáo cho Việt Nam

Trong suốt hai năm qua, trước sự gia tăng đàn áp tôn giáo của cộng sản Việt Nam (CSVN), TĐ/TTNDH đã cùng các đoàn thể trẻ trong vùng vận động tích cực cho Nhân Quyền và cho Tự Do Tôn Giáo cho tại Quốc Hội cũng như tại Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ. TĐ/TTNDH cũng đã tham gia những buổi điều trần tại Hạ Viện Hoa Kỳ, giúp thông dịch những bản cáo trạng do các vị lãnh đạo từ trong nước gởi ra. TTNDH cũng tham gia những cuộc biểu tình, những buổi hội thảo với chính quyền Hoa Kỳ liên quan đến vấn đề đàn áp tôn giáo tại Việt Nam. Sau khi dân biểu Chris Smith của New Jersey giới thiệu dự luật Nhân Quyền cho Việt Nam (HR 2833), TĐ/TTNDH đã cùng các hội đoàn bạn vận động mạnh mẽ và kết quả là dự luật Nhân Quyền đã thông qua Hạ Viện với số phiếu 410 thuận và 1 chống.

Tổ Chức Buổi Hội Thảo Với Tân Đại Sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam

Sau khi đã tạo được sự liên lạc thường xuyên với Văn Phòng Đặc Trách Việt Nam của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ, TĐ/TTNDH đã tổ chức một buổi hội thảo giữa Tân Đại Sứ Hoa Kỳ Raymond Burghardt với cộng đồng người Việt vùng Hoa Thịnh Đốn trước khi ông lên đường sang Việt Nam. Tại buổi hội thảo này, TĐ/TTNDH cùng với đại diện các hội đoàn trong vùng đã lần lượt trình bày những ưu tư của cộng đồng người Mỹ gốc Việt đối với vấn đề Việt Nam. Đại sứ Burghardt đã lắng nghe và ghi nhận những quan tâm của cộng đồng người Mỹ gốc Việt tại vùng thủ đô.

Vận Động cho Hai Nghị Quyết SJ 137 National Vietnamese Remembrance Day và nghị quyết SJ 139 Vietnamese American Freedom Fighter Day tại Virginia

Vào đầu tháng 3 năm 2002, Đại Hội Đồng Lập Pháp tiểu bang Virginia đã thông qua hai nghị quyết SJ137, chỉ định ngày 30/4/2002 là Ngày Tưởng Nhớ Người Việt Quốc Gia, và SJ139 chỉ định ngày 19/6/2002 và từng năm trở về sau là Ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam tại Virginia. Đây là thành quả sau một thời gian dài vận động của TĐ/TTNDH với sự hỗ trợ của Thượng Nghị Sĩ Leslie Byrne. Vào ngày thứ sáu 26/4/2002, TĐ/TTNDH đã có một buổi tiếp tân tại đại sảnh đường quân Fairfax với sự tham dự đông đủ của các vị dân cử và đại diện các hội đoàn trong vùng để chào mừng TNS Leslie Byrne khi bà đến giới thiệu 2 bản nghị quyết trên cùng cộng đồng người Việt trong vùng thủ đô. Thống Đốc Virginia, ông Mark Warner đã gửi thư chúc mừng và ca ngợi sự đóng góp của cộng đồng người Mỹ gốc Việt vào sự phồn thịnh của tiểu bang.

Vận Động Khởi Hành Pháp tiểu bang Virginia cho ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam

Tiếp theo sau hai bản nghị quyết, TĐ/TTNDH đã tiếp tục vận động để ngành hành pháp của quận Fairfax và chính quyền tiểu bang chính thức thừa nhận ngày 19/6 là Ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam. Tại buổi lễ chào mừng Ngày Quân Lực 19/6 tại Virginia, Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị quận Fairfax bà Kate Hanley đã đưa ra bản tuyên cáo chỉ định ngày 19/6/02 là ngày Chiến Sĩ Tự Do tại quận Fairfax. Cũng vào ngày đó, Thống Đốc Mark Warner đã cho phổ biến một Chứng Thư Thừa Nhận (Certificate of Recognition) mà trong

Đa Hiệu

đó ông đã xác nhận quốc kỳ của VNCH là biểu tượng của hy vọng và lòng yêu chuộng Tự Do. Thống Đốc Mark Warner đã kêu gọi toàn dân Virginia tôn trọng và chào mừng Ngày Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam.

Sinh hoạt cộng đồng/tham gia công tác với các hội đoàn ban

Ngoài những công tác kể trên, TĐ/TTNDH luôn tham gia vào những sinh hoạt cộng đồng như:

- sinh hoạt ngày Quốc Hận 30/4
- biểu tình tố cáo hành động cắt nhượng lãnh thổ cho Trung Cộng của cộng sản Hà Nội
- tham gia sinh hoạt với Liên Hội Cựu Chiến Sĩ vùng Hoa Thịnh Đốn
- tham gia công tác khai thuế miễn phí cho đồng bào với lợi tức thấp
- tham gia các buổi nói chuyện với giới truyền thông Hoa Kỳ để tố cáo tội ác của cộng sản Việt Nam
- gửi thư phản đối các chương trình truyền hình có tính cách tuyên truyền cho cộng sản của PBS, MSNBC
- lưu ý cơ quan đặc trách về Dịch Vụ Y Tế và Nhân Sinh của chính phủ trung ương về những thực phẩm nhiễm độc và thiếu tiêu chuẩn vệ sinh mà thương ước song phương Mỹ Việt đã mang vào Hoa Kỳ
- Yểm trợ các công tác chống cộng của các cộng đồng người Việt tại các tiểu bang khác
- Tham gia sinh hoạt phổ biến văn hóa dân tộc với APACAF

và luôn tham gia vào các sinh hoạt của Hội Võ Bị Hoa Thịnh Đốn.

Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN Liên Hội Võ Bị/BTTHK Liên Đoàn TTNDH/BTTHK

Đề tài 3:

Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu nghĩ gì và sẽ làm gì?

Kính thưa: Quý Bác, quý chú Cựu Sinh Viên Sĩ Quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

Quý Bác- quý Thiểm

Quý anh chị thế hệ 2 Võ Bị

Cháu tên là Lê Thị Hoài Hòa, con của ông bà Lê Văn Hoạt, cựu SVSQ/TVBQG Việt Nam, khóa 18. Cháu hiện đảm nhiệm chức vụ Đoàn Phó Nội Vụ kiêm Tổng Thư Ký LĐTTNDH vùng Bắc Trung Tây Hoa Kỳ, thừa ủy nhiệm của chị Mai Lê Khánh Trang K21/2 Liên Đoàn Trưởng, tham dự Đại Hội 13 do Ban chấp hành Tổng Hội cựu SVSQ/TVBQG tổ chức cùng với Tổng Đoàn TTNDH. Cháu xin trình diện quý Bác, quý Chú, quý Thiểm và quý anh chị em thế hệ 2 Võ Bị hiện diện ngày hôm nay. Xin phép quý Bác, quý Chú Thiểm cho phép cháu có đôi lời thưa với quý anh chị em thế hệ 2 Võ Bị.

Kính thưa quý anh chị em thế hệ 2 Võ Bị:

Mọi ưu tư, nỗi niềm trắc ẩn của thế hệ cha anh chúng ta, những cựu SVSQ/TVBQG Việt Nam, canh cánh bên lòng, trước đây đã khắc sâu vào tâm khảm lời thề:

"Chúng tôi không cầu an lạc dễ dàng,

Mà chỉ khát khao giờ mua cùng nguy hiểm!!!"

Nói lên một hoài bão, chí làm trai thời quốc loạn: TRỪ BẠO AN DÂN với LÝ TƯỚNG QUỐC GIA DÂN TỘC giờ đây chưa hoàn thành sự mạng một chàng trai Võ Bị hào hùng, tuổi đã luống mà con đường giải phóng toàn dân khỏi xiềng gông Cộng Sản Việt Nam chưa cận kề nên trần trờ và ước mong:

"Chỉ tuy vẫn còn mong tiến bước,

Những sức, e không kham nổi đoạn đường

Đa Hiệu

*Chúng tôi cần thế hệ cháu con
Tiếp nối quang đường còn dang dở"*

Đó là những lời thờ than trầm thống của bậc cha anh nặng lòng với Quốc Gia Dân Tộc, khi chưa chu toàn sứ mạng vì nước vì dân thì tuổi đã xế chiều mà hoài bão chưa tròn. Chúng mình thế hệ cháu con đành lòng ngơ chảng trước ưu tư khoắc khoải của cha anh mình!?!!

Hôm nay chúng ta gặp mặt nhau lần đầu tiên cũng là bước đầu thân quen kết nghĩa, nối tình thế hệ thứ 2 Võ Bị. Liên Đoàn TTNDH vùng BTTHK chúng tôi chỉ có một món quà tinh thần sơ giao với anh chị lá Quốc Kỳ, bài Quốc Ca, Quốc Kỳ màu vàng ba sọc đỏ là Biểu tượng của một nước Việt Nam Tự do, mà Quân, Dân miền Nam Việt Nam, trong đó có cha anh chúng ta đã đổ máu xương ra bảo vệ, lá cờ này cũng tiêu biểu chánh nghĩa của người Việt tị nạn Cộng Sản khắp nơi trên thế giới. Đặc biệt ngày 10 tháng 9 năm 2000, LIÊN HIỆP QUỐC đã công nhận cờ vàng và sọc đỏ là Biểu tượng nền văn hóa Việt Nam trong khi đó bạo quyền Cộng Sản Việt Nam quyết liệt phản đối muốn giành phần nhưng không được chấp thuận. Bài Quốc ca là tiếng gọi công dân đứng lên đáp lời sông núi!!!

Như quý anh chị đã biết, bất cứ cuộc lễ lạc, nào của người Việt Quốc gia ở Hải ngoại đều trang trọng cử hành nghi thức chào Quốc Kỳ hát Quốc ca hùng khí ngất trời giục thúc công dân chúng ta. Mong rằng chúng ta hợp sức quyết tâm bảo vệ quốc Kỳ màu vàng ba sọc đỏ và Quốc Ca chánh nghĩa Quốc Gia. Còn lá cờ đỏ sao vàng và bài Tiến quân ca của Đảng Cộng Sản Việt Nam là biểu tượng của bạo tàn áp bức, tước đoạt mọi quyền tự do và quyền làm người của toàn dân Việt Nam-đem lại sự nghèo đói lầm than cho cả dân tộc.

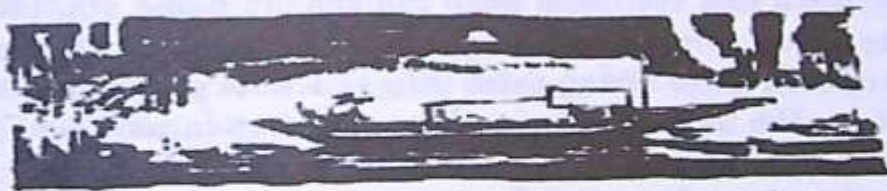
Sống trên đất nước Tự Do Dân Chủ, chúng ta phải triệt để tôn trọng luật pháp của đất nước sở tại, đề nghị quý anh chị em trân giữ Quốc Kỳ Quốc Ca của chúng ta bằng cách để trong cặp sách của chúng ta, một khi có một biểu tượng của Cộng Sản Việt Nam được trưng bày nơi nào, chúng ta cần phải triệt hạ, đề nghị quý anh chị em đến tận nơi cơ sở đó và trước Quốc Kỳ chúng ta cho xem và giải thích đây chính là Quốc Kỳ của toàn thể người Việt Quốc Gia tị nạn Cộng Sản Việt Nam trên đất nước này, đã được chánh phủ và nhân dân nước này giăng tay đón nhận trên danh nghĩa "Tị nạn Chánh Trị"

Đây là quà sơ giao của chúng tôi trao tận tay Ban Chấp hành Tổng Đoàn TTNDH, trân trọng đề nghị quý anh chị em trao tặng quý anh chị em thể hệ 2 Võ Bị hiện diện ngày hôm nay trong Hội trường cũng như quý anh chị em thể hệ 2 Võ Bị các địa phương không có mặt, để phát động phong trào bảo vệ Quốc kỳ Quốc Ca của TTNDH nói riêng và tuổi trẻ Việt Nam nơi Hải ngoại nói chung.

Chúng tôi mong sẽ có nhiều lần trao đổi những việc làm trong những dịp gặp gỡ tiếp, từng bước chúng ta hiệp sức kiện toàn tổ chức, cùng với sự cố vấn của cha anh, chúng ta sẽ vạch ra đường lối hành động cụ thể theo sở học và kinh nghiệm sống của chúng ta trên đất nước tạm dung để dẫn thân trên con đường tranh đấu quang phục quê hương.

Kính thưa quý Bác, quý Chú, quý Thiềm, quý anh chị em thể hệ 2 Võ Bị, chúng tôi thể hệ cháu con xin nối gót nhau song hành bên cạnh quý Bác, quý Chú cùng với một tinh thần "Tự Thắng để Dẫn Thân Phục Vụ" Quốc gia Việt Nam tự do, cường thịnh, Toàn dân Việt Nam được ấm no hạnh phúc trọn hưởng quyền làm người, làm dân trong sứ mạng giải trừ bạo quyền Cộng Sản Việt Nam.

Trân trọng kính chào
Tự Thắng để Dẫn thân Phục Vụ
TTNDH Lê Thị Hoài Hòa K18/2
LĐPNV & TTK/LĐTTNDH/BTTHK



Thanh Thiếu Niên Đa hiệu

Tiểu muội vẫn muốn viết về các anh chị em trong Đa Hiệu của Võ Bị thêm lần nữa để nói lên lòng quý mến của tiểu muội với những người có thiện chí và cả một tấm lòng với tập thể của cha anh.

Lòng quý mến của thế hệ thứ hai Võ Bị với tập thể Võ Bị, mà họ chỉ tưởng tượng, chỉ nghe nói qua hình bóng của những người thân yêu của họ. Cái tập thể kiêu hùng đã trở thành kỷ niệm.

Cái tập thể ngày nào làm sáng ngời hãnh diện trong tim cha anh họ nay đang nằm trong trí óc họ và họ cũng đang mong mỏi, như những người đi trước đang mong mỏi, làm sống lại những hào hùng của một thế hệ thanh niên trong thời chinh chiến xa xưa.

Những người thế hệ 2 Võ Bị, họ đang chiến đấu trong một thời đại và trên bình diện khác hẳn cuộc chiến của Võ Bị trước 75.

Nếu họ chấp nhận tranh đấu cho lý tưởng tự do của tổ quốc, cho no ấm cho người dân và cho danh dự Võ Bị thì cuộc chiến đấu không phải là không vất vả, khó khăn và đầy chông gai.

Bốn năm trước, vào ngày 22 tháng 5 năm 1999, đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, dưới sự hướng dẫn của chú **Trần Quang Vinh**, được thành lập ở Washington DC, tiểu muội được hân hạnh tham dự với tư cách Cố Vấn

Thực ra, đó chỉ là một chức đặt ra cho thêm sắc màu phong phú cho Tổng đoàn chứ với thành phần các anh em rường cột, từng hoạt động nhiều năm trong những sinh hoạt cộng đồng thì kinh nghiệm của tiểu muội chẳng thấm tháy và ích lợi gì được thì cố vấn chỉ làm cảnh thôi. Trước sau, như đã nói, tiểu muội chỉ là một người thợ vịn vào những lúc cần một chút xíu cho vui.

Buổi họp bầu ban chấp hành Tổng đoàn tạm thời hôm đó rất vui, rất dân chủ và rất sôi nổi vì cuộc tranh cử hào hứng giữa **Nguyễn Cao Nguyên** và **Trần Quốc Dũng**, cả hai đều là thế hệ 2 của khoá 5 Võ bị. Họ đại diện cho lớp người mới lớn, đầy năng lực, thiện chí và nhất là có tinh thần cầu tiến, chịu dấn thân để phục vụ cho cộng đồng và đoàn thể mình.

Thành thật mà nói, tiểu muội khâm phục cả hai vì nhiệt tình và khả năng cũng như kiến thức của họ:

- **Nguyễn Cao Nguyên** có bằng Master và là Thiếu Tá trong quân đội Mỹ.

Dĩ nhiên “chàng” có phong cách của một người lính thứ thiệt, của một thứ “Con nhà tông, không giống lông cũng giống cánh”. Tướng cao lớn, bậm trợn, ăn nói to lớn như muốn áp đảo người đối diện. Cao Nguyên có chương trình hành động cũng to lớn và lý tưởng như con người. Nhìn anh chàng, người ta dễ dàng liên tưởng tới ông tướng râu kẽm ngày còn phong độ.

- **Trần Quốc Dũng**, cũng có Master, trái lại, tỏ rõ vẻ một người văn nhân, chính trị trí thức, (với mái đầu hơi chúi chúi của một người chắc thường hay vuốt tóc những lúc suy tư?) ăn nói nhỏ nhẹ, trầm tĩnh và dịu dàng nhưng trình bày những chương trình hành động thực tế, biện luận sắc bén và có dẫn đò, suy tính cẩn thận.

Hai con người, hai thái cực, hai cách hành động khác biệt cùng muốn đứng ra lèo lái đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

Kết quả **Trần Quốc Dũng** chiếm chức Tổng Đoàn Trưởng và **Nguyễn Cao Nguyên** làm Tổng Đoàn phó ngoại vụ. **Lữ Anh Thư** làm Tổng Đoàn Phó Nội vụ. **Trần Quang Phong** làm Chủ tịch hội đồng Nghiên cứu và giám sát.

Sau 14 tháng hoạt động tạm thời, năm sau, ban chấp hành lâm thời được bầu lại chính thức trong buổi Đại Hội Võ Bị tại Nam Cali.

Điều đáng buồn là số người tham dự thì đông nhưng số người dám dấn thân, tự mình ra ứng cử hay chịu sự đề cử của người khác để ra làm việc rất ít.

Tiểu muội muốn nói tới những người có thiện chí và đủ khả năng làm việc cho Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu nhưng ai cũng rất, rất, rất e ngại vì những chỉ trích, những xung đột đến từ mọi phía nên không dám đứng ra lãnh trọng trách.

Không có người anh hùng ra ứng cử thì những thành viên ban chấp hành lâm thời lại được đề cử và đắc cử bằng đa số phiếu.

Đa Hiệu

Các anh chị em dù sợ trách nhiệm nặng nề những cũng rất hãnh diện vui khi được hy sinh làm việc cho Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu.

Từ khi chính thức lãnh trách nhiệm của Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, thế hệ hai Võ Bị, các anh, chị em đã có những hoạt động cụ thể. Vì số người tham gia không nhiều nhưng những người đó là những người thật sự có nhiệt tình. Họ đã mất nhiều thì giờ cũng như tiền bạc để chuẩn bị, thực hành những công tác nhiều khi rất vất vả trong công cuộc tham gia chống Cộng của cộng đồng:

- Biểu tình, cấm cờ trước tòa đại sứ VC ngày 30-4 năm 2001
- Tố cáo, tranh đấu đưa ra vấn đề vi phạm nhân quyền của Việt Cộng.
- Đưa việc nhà cầm quyền Việt Nam để công nhân tại đảo Samoa bị chủ nhân đánh đập, xỉ nhục ra điều trần trước Quốc hội Mỹ.

Và mới đây, vào ngày 26 tháng 4 năm 2002, Tổng đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu đã tổ chức một buổi tiếp tân tại Fairfax County Government Center, Virginia để mừng hai bản nghị quyết vừa được quốc hội tiểu bang thông qua:

- **Nghị quyết SJ 137** xác nhận ngày 30-4 là **National Vietnamese Remembrance day** để ghi nhớ và tri ân những đóng góp của cộng đồng gốc Việt vào sự phồn thịnh của tiểu bang.
- **Nghị quyết SJ 139** tuyên dương ngày 19-6 (ngày quân lực) là ngày **Chiến Sĩ Tự Do Việt Nam**

Một tấm ảnh lưu niệm có Tổng đoàn trưởng Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu, Trần Quốc Dũng, Tổng đoàn phó Lữ Anh Thư, ông Đoàn Hữu Định thuộc Liên hội cựu chiến sĩ Việt Nam Cộng Hoà và bà Leslie Byrne, Thượng Nghị sĩ tiểu bang.

Cái tên **National Vietnamese Remembrance day** hơi tối nghĩa, không nói rõ được ngày quốc hận đau thương của chúng ta, nhưng cũng phải chấp nhận.

Người Mỹ là người Mỹ, họ tôn trọng quyền lợi của họ và họ tôn trọng quyền tự do chính trị của con người, dù là những người Cộng Sản. Họ không phải là người Việt lưu vong hay người Việt căm thù Cộng Sản như chúng ta nên ta không thể đòi hỏi họ phải ăn nói, suy nghĩ và hành động như cộng đồng người Việt chúng ta.

Đạt được sự công nhận hai ngày trên bằng những nghị quyết trên, chắc chắn các anh chị em trong Tổng Đoàn phải mất nhiều thì giờ làm việc, tìm tài liệu, trình bày, tranh đấu để đạt tới những thắng lợi trên chính trường và được chính thức công nhận trên.

Đạt được sự chú ý và công nhận của chính giới Mỹ không phải là điều dễ.

Xin cảm ơn các anh chị em với những hoạt động chỉ vì danh nghĩa Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu và Võ Bị dù rằng số người thật sự hoạt động chắc chỉ đếm được trên đầu ngón tay.

Tiểu muội có liên lạc và thấy các em rất cởi mở với những phê bình.

Đôi khi, tiểu muội được nghe các em than phiền về những chỉ trích khe khắt và vô lý của một vài cá nhân làm các em nản chí, thất vọng và có cảm tưởng các em không được sự thông cảm, giúp đỡ, khuyến khích hợp lý từ một số các bậc cha anh.

Các em cho biết: Trong vai trò con em, các em cần ý kiến của thế hệ cha anh, nhưng về phương diện khác, các em là những người đã trưởng thành, có những suy tư, quyết định và hành động độc lập thích hợp lẽ lối, thời điểm và môi trường tranh đấu trên đất Mỹ.

Các em chấp nhận những vấp ngã có thể xảy ra. Đó là những kinh nghiệm quý giá và bắt buộc phải có trong tiến trình trưởng thành của con người. Không ai hoàn hảo và không có những sơ xuất, thất bại.

Các em tỏ ý mong mỏi và rất chân thành cảm ơn những ý kiến xây dựng, giúp đỡ, đóng góp thiết thực, hợp lý và trên nữa, sự hiểu biết, thông cảm, tương kính giữa hai thế hệ.

Đa Hiệu

Ngay như các em còn bé trong gia đình, không phải bao giờ cha mẹ nói, các em cũng nghe lời, dù là lời nói phải trong khi ban chấp hành Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu là một tập thể trưởng thành.

Hơn nữa, các em đã quen lối suy nghĩ, ăn nói và sinh hoạt dân chủ nên đôi khi có những sơ xuất gây hiểu lầm thì xin quý vị trong vai trò những người cha, người anh cũng thông cảm và tha thứ.

Đại hội Võ Bị sắp đến, Tổng đoàn sẽ mãn nhiệm, một ban chấp hành mới sẽ được thành lập.

Trong xứ Mỹ, thời giờ thật sự là tiền bạc, nhất là đối với những người trẻ tuổi, có kiến thức, họ dành thời giờ riêng tư để làm việc cho tập thể là một điều đáng quý

Như bất cứ một chức vụ nào trong bất cứ đoàn thể nào của người Việt lưu vong, những người chịu đứng ra thật sự làm việc, dù thành công hay thất bại cũng là một sự hy sinh. Thời gian hoạt động càng dài, công việc càng nhiều thì sự hy sinh càng đáng kể. Những người “vác ngà voi” (hay ví von như chú Nguyễn Công Luận khoá 12: “là những người có quyền rơm, vạ đá”) tạo được những thành quả tốt đẹp là nhờ sự hiểu biết, thông cảm, khuyến khích và giúp đỡ từ chính tập thể mình.

Tổng đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu cũng không qua khỏi quy luật đó nhất là trong khi các đoàn địa phương vẫn còn trong thời kỳ củng cố.

Ghi chú:

Đoàn Bắc Cali, nhờ sinh hoạt Võ thuật hàng tuần với chú Lê Viết Đắc nên giữ được sự liên lạc, gắn bó thường xuyên giữa các đoàn viên và đang tìm cách phát triển thêm. Ngoài những sinh hoạt cộng đồng tại địa phương, các em luôn giữ tình huynh đệ trong đoàn, bỏ qua những dị biệt cá nhân để sinh hoạt đoàn luôn vui và bổ ích.

Kathy Trần

Huyền thoại về cuộc chiến Việt Nam.

Nguyễn Gia Tiến

Nhà báo Mỹ William F. Jasper, chủ bút tờ tuần san The New American số 25 tháng 3, 2002 đã đề cập đến 7 huyền thoại thường được lưu truyền ở Hoa Kỳ về cuộc chiến Việt Nam (Seven Myths About the Vietnam War).

Các huyền thoại này nói lên một số những thành kiến sai lầm, cho đến ngày nay vẫn còn tồn tại trong dư luận Mỹ và Tây Âu. Chẳng hạn có thể kể, sự lấp liếm nói Hoa Kỳ không thể thắng bằng quân sự tại Việt Nam, sự bịp bợm cho rằng tập đoàn CS Hà Nội là những người “quốc gia yêu nước giành độc lập”. Thậm chí còn tồn tại những âm mưu nhằm che đậy, cản trở những phanh phui về vai trò phản bội của giới báo chí truyền thông Mỹ mà đa số là thiên tả, đã tiếp tay với Cộng Sản trong thời chiến, góp phần không nhỏ vào sự thất bại của Hoa Kỳ. Vài thập niên sau chiến tranh, một số tài liệu của Bộ Quốc phòng Mỹ đã được giải mật. Người ta phải sửng sốt khi thấy những chuyện không thể ngờ. Ví dụ các chỉ thị rất ngu xuẩn gọi là “luật lệ giao tranh” (Rules of Engagement, ROE) do nhóm dân sự lãnh đạo bộ Quốc phòng, tiêu biểu là Mc Namara, áp đặt đối với các cấp chỉ huy quân sự Mỹ. Các chỉ thị này đã ngăn cản rất nhiều hiệu năng chiến đấu của quân đội Hoa Kỳ. Chẳng hạn những lệnh cấm máy bay Mỹ không được tấn công các dàn hỏa tiễn SAM “đang trong giai đoạn lắp ráp “ (vì sợ

Đa Hiệu

đụng chạm tới các cố vấn Liên Xô!), không được tấn công máy bay MIG trên phi đạo chưa cất cánh, hoặc ngay cả khi các MIG này đang bay nhưng...không có “hành động thù nghịch”! Cấm đánh phá các xe tải, nếu chúng không di chuyển trên xa lộ, v.v...! Các lệnh lạc xuất phát từ Bộ Quốc phòng Mỹ đôi khi còn mâu thuẫn, trái ngược, và thường xuyên chậm chạp, rụt rè, không đáp ứng được với biến chuyển của tình hình chiến trường. Những tướng lĩnh nổi tiếng như Curtis LeMay, Nathan Twining, Arleigh Burke...đều hết sức bất bình, và đồng thanh cho rằng cuộc chiến đã có thể thắng dễ dàng, nhanh chóng, nếu không có sự điều hành ngu xuẩn của nhóm lãnh đạo dân sự Mỹ. Mặt khác, cuộc Tổng công kích Tết Mậu thân đã là một thảm bại cho Cộng quân, và đám phóng viên chiến trường thật ra đã tường thuật khá trung thực như vậy về Hoa Kỳ. Nhưng giới cầm đầu báo chí truyền thông thiên tả Mỹ, tiêu biểu như Walter Cronkite của đài CBS và đồng bọn, đã dàn dựng thành một sự thất bại của Hoa Kỳ, gây ảnh hưởng tâm lý trầm trọng trong quần chúng Mỹ. Nhân vật Hồ Chí Minh, xuyên suốt là một cán bộ CS quốc tế, được Liên Xô gửi sang làm phụ tá cho Mikhail Borodin từ thập niên 1920 để hoạt động tại Trung Hoa, thì được đánh bóng thành “cha già dân tộc” dưới ngòi bút của những Jean Lacouture, Stanley Karnow, Wilfred Burchett...và trang trọng đăng lại trên các báo lớn tại Hoa Kỳ. Còn sự kiên cường chiến đấu, sự hy sinh của Quân Dân Miền Nam chống lại Cộng Sản để tự vệ, thì đã hoàn toàn bị bỏ qua.

Ngày nay, gần ba chục năm sau chiến tranh, số người Mỹ nói lên sự thật về cuộc chiến Việt Nam vẫn chỉ mới đếm được trên đầu ngón tay. Trong các thư viện hiện nay ở

Hoa Kỳ còn đầy rẫy các tài liệu, sách báo bịp bợm của bọn phản chiến Mỹ, của Việt Cộng. Phía Cộng Đồng người Việt tị nạn, số tài liệu còn quá ít để nói lên sự thật cho người Mỹ và giới trẻ Việt Nam tại hải ngoại. Một vài cấp lãnh đạo cũ của VNCH đã viết hồi ký, một số có giá trị, một số chỉ để tự đánh bóng cá nhân, thậm chí đôi khi còn kêu gọi “quên quá khứ, xóa bỏ hận thù”! Có lẽ đây là phương cách tốt nhất để tiếp tay vào sự bóp méo Lịch sử của Cộng Sản, và sẽ rất có hiệu quả để duy trì sau này nơi giới trẻ hải ngoại cái mặc cảm là hậu duệ của bọn “đi điếm, tay sai đế quốc” bỏ chạy ra nước ngoài! Có thể hy vọng được gì nhiều chẳng, nơi một giới trẻ mang hành trang tâm lý như vậy? Cần nhận định là các cố gắng nói lên sự thật về Lịch sử, về cuộc chiến vừa qua, hoàn toàn không do động lực của sự “hận thù” như một số người ngộ nhận. Bởi vì nếu giới trẻ trong và ngoài nước biết rõ Lịch sử, biết rõ bản chất thực sự của bọn cầm quyền Hà Nội hiện nay, nhận thức được nguyên nhân của sự nghèo đói, tụt hậu, tại Việt Nam, nhận diện được tập đoàn nào đang kìm hãm, cản trở đà tiến hóa của dân tộc, thì họ càng có thêm quyết tâm để hành động, mau chóng giải thể chế độ. Nếu Hải ngoại không làm việc này thì giới trẻ sẽ tiếp tục tìm ra được “sự thực” trong loại tài liệu mà mấy tên trí thức thiên tả Mỹ tại trường Đại Học Massachusetts đang ráo riết cộng tác với hai cán bộ văn hóa VC, để sắp viết ra về Lịch sử người Việt tị nạn!

Việc nói lên sự thực Lịch sử để cảnh giác, không phải là hành động “chống Cộng xuyên” mà có người bảo rằng “lỗi thời”, vì cho rằng ngày nay Việt Nam “đâu còn Cộng Sản nữa”á! Đúng, Việt Nam không còn Cộng Sản, nhưng còn nguyên vẹn một chế độ toàn trị, xây dựng trên nhà tù và họng súng từ nửa thế kỷ nay ở Miền Bắc. Sự lẫn lộn,

Đa Hiệu

không phân biệt nổi một thể chế toàn trị (totalitarianism) kiểu Cộng sản, với một chính quyền độc tài (authoritarianism) như Singapore, Đại Hàn, Đài Loan, là chứng tỏ sự hời hợt, hoặc ấu trĩ trong nhận thức. Vậy là bao nhiêu chết chóc, hy sinh, trong cuộc chiến vừa qua, đã chẳng phải vì chính nghĩa dân tộc nhằm ngăn chặn một thể chế toàn trị man rợ, mà phải chăng chỉ để chống lại một chế độ “độc tài sáng suốt” kiểu Singapore? á! Nhận xét nông cạn này, nếu do người dân thường kém hiểu biết, còn có thể bỏ qua. Nhưng xuất phát từ vài cấp lãnh đạo cũ của Miền Nam, thì thật mỉa mai, và đáng phẫn nộ. Bởi vì như vậy họ đã gián tiếp phủ nhận ý nghĩa những hy sinh cao cả của bao nhiêu binh sĩ VNCH từng phục vụ dưới quyền họ.

Người ta còn phải sống sót khi chế độ vô luật pháp hiện nay, chế độ Mafia Đổ Hà Nội (danh từ được cả những người CS như Dương Thu Hương xác nhận), lại được một số người ở Hải ngoại coi là một chế độ...”tư bản bình thường”, và cũng sẽ “tiến đến dân chủ” á! Chế độ này, sau gần hai chục năm “đổi mới”, đã tập tành “làm kinh tế tư bản” với những thành quả thảm hại ra sao, đã “dân chủ hóa” được những gì, mọi người đều thấy rõ! Ráng kiên nhẫn tin tưởng vào thiện chí “cải tổ” của đám Mafia Đổ để chờ thêm vài thập niên nữa chẳng á?

Thật ra có thể nhận định không sai bao nhiêu, là nhóm lãnh đạo Hà Nội hiện nay mù tịt về Tư bản, cũng như đàn anh của họ và Hồ Chí Minh khi xưa mù tịt về Cộng Sản. Thực vậy, chưa chắc gì họ Hồ và đàn em trước đây đã hiểu thế nào là “lý thuyết” Cộng Sản, nhưng “phương pháp Cộng sản” thì họ áp dụng thuần thực, nhuần nhuyễn, nghĩa là có cái táo bạo, cái bản lãnh, dám xử dụng bất cứ thủ đoạn tàn bạo, bất lương nào để cướp và giữ chính quyền.

Sẵn sàng làm tay sai cho đàn anh CS Nga Tàu để đạt mục đích. Tất cả sự khôn ngoan, khả năng của họ, là rập khuôn, là bắt chước theo đàn anh để duy trì bạo quyền, mà không mảy may đếm xỉa đến đất nước, dân tộc. Cho nên, nếu nhóm Hồ Chí Minh ngự trị được tại Việt Nam từ nửa thế kỷ nay, có lẽ là vì họ đã kết tinh, vận dụng tối đa được những gì lưu manh, ma giáo nhất còn tồn tại trong nhân tính! Các nhóm Quốc Gia không CS khác đều thua, đều thất bại trước CS, chỉ vì kém...ma giáo! Thực là đơn giản! Nhưng khá đau thương. Ngày nay, khi Liên Xô sụp đổ thì đàn em Hồ lại tiếp tục cái “khôn”, cái ma giáo, bằng cách bám sát Bắc Kinh, dựa thế quan thầy Phương Bắc để ngự trị, dù có phải cắt biển, dâng đất, của Tổ tiên. Vì vậy, nếu Cộng Đồng hải ngoại có tiếp tục tố cáo, chống đối cái lưu manh ma giáo, chống cái bất lương của tập đoàn Hà Nội, thì cũng là điều bình thường, hợp lý. Và để cho “tiện việc sổ sách”, cho “gọn, nhẹ”, thì tiếp tục gọi sự chống đối này là “chống Cộng”, cũng chẳng sai bao nhiêu. Càng không thể coi là “á lạc đề”, sự “chống Cộng” hiện nay tại hải ngoại.

Người viết bài này vẫn “chịu” câu nói của một anh bạn, đã từng bị đi tù CS. Để trả lời câu hỏi có phải anh “chống Cộng” vì “hận thù bị cải tạo”, anh ta nói:” Thái độ “chống Cộng” thật ra cũng bình thường như thái độ của người qua đường, thấy kẻ cướp giật đồ của người khác rồi bỏ chạy, thì phải hô hoán, kêu cảnh sát, thế thôi. Lờ đi, không kêu cảnh sát mới là chuyện bất bình thường!”

Thụy Sĩ, tháng 7, 2002

Cho Người Lính Dấu Yêu

Kỷ niệm một thưở đã xa
Suốt đời ghi nhớ bài ca năm nào
.....

Kỷ vật cho em anh để lại
Niệm tưởng tình yêu chuyện chúng mình
Một chuỗi chiến chinh ... người đi mãi
Thưở núi sông tràn ngập đao binh
Đã mất anh rồi trong khói lửa
Xa nhau đành hết mộng trăm năm
Suốt kiếp cưu mang sầu thăm thẳm
Đời làm lỡ hẹn chuyện ngày xưa
Ghi mối tình ta hoài vương vấn
Nhớ buổi ban đầu đẹp biết bao
Bài thơ em viết giờ hư ảo
Ca khúc xưa buồn vọng cố nhân
Năm tháng vẫn trôi qua biên biệt
Nào có bao người vẹn chữ yêu!

(T.C.V.) Doanh Doanh.

HỒI ÂM.

Bạn phương xa có lòng thăm hỏi:
Quê người lo đủ chắc phương-phi?
Bạn ơi, với nỗi đau đời ấy,
Thân xác gầy hao; vui hiếm khi.

TRƯƠNG CHI - MỸ NƯƠNG.

Giọt nước mắt hổ-phách
Từ một thuở xưa xa,
Chập-chờn trên trang sách
Gieo xao-xuyến hồn ta.

SỞ BÁ-VƯƠNG.

Đệ nhất anh hùng thời buổi ấy,
Chung tình cũng khó có ai hơn.
Giang-Đông tử-đệ trung-thành vậy,
Xuôi tay vì bởi dạ thê-lương.

LÊ THƯỢNG ĐÔ K.20

PHÂN ƯU

Được tin buồn:

Cụ Bà **LÊ THỊ THOAN**

Pháp danh **Diệu Hương**

Là nhạc mẫu của CSVSQ Trần Văn Trử K. 19

Vừa từ trần tại Quảng Trị Việt Nam

Ngày 12 tháng 3 năm 2002.

Hưởng thọ 91 tuổi

Thành thật phân ưu cùng NT Trần Văn Trử và tang quyến.

Nguyện cầu hương linh Cụ Bà sớm được về cõi Phật.

Hội CSVSQ/TVBQGVN

Tiểu bang MA, NH và VPC

PHÂN ƯU

Được tin buồn:

Thân-Mẫu CSVSQ/K21 TVBQGVN Phan Văn Ngọc là:

Cụ Bà **TRẦN THỊ TRÀ**

Đã tạ thế tại Mỹ-Tho, Việt Nam

ngày 21 tháng 5 năm 2002,

hưởng thọ 91 tuổi

Toàn thể CSVSQ Khóa 21 thành thực chia buồn cùng Anh

Chị Phan Văn Ngọc và tang-quyến.

Nguyện cầu hương hồn

Cụ Bà tiêu-diêu miễn Cực-Lạc.

BCH/Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN

Khóa 21

LTS: Mời quý độc giả theo dõi hiện trạng xã hội Việt nam dưới chế độ cộng sản qua ngòi bút của Nguyễn Thụy Long, một nhà văn hiện đang sống trong nước.

BANG! BANG!

Truyện ngắn : NGUYỄN THUY LONG

Cụ à, người già có thú vui của người già, thí dụ như vui cảnh gia đình, con cháu đầy đàn đầy lũ. Tôi muốn nói đêm đến, khi tắt đèn đi ngủ, phải nghe tiếng trẻ nhỏ khóc, tiếng ru à ơi của con dâu, tiếng húng hắng ho của ông nội, tiếng niệm Phật cầu kinh của bà nội, tiếng nói mê của anh con trai, tiếng chó xủa, tiếng mèo kêu trên mái nhà....Ông nội không ngủ được mò dậy hút điếu thuốc lão, uống hợp nước chè tươi. Nếu cao hứng thì ngâm lên vài câu thơ cổ. Đây là niềm vui của tuổi già, yên tâm rằng mình đã lo đầy đủ cho gia đình, con cái nên người, đông đàn dài lũ....

Ông bạn già đã nói với tôi như thế, ông đã hãnh diện ở gia đình ông, một xã hội xa xôi từ thế kỷ trước, điều tôi học được ở quyển sách Quốc Văn Giáo Khoa Thư, hồi



đầu thế kỷ, hay đọc được trong tác phẩm Vang Bóng Một Thời của nhà văn Nguyễn Tuân, chuyện

ấy xa rồi, ở một vùng quê miền Bắc nào đó, còn bây giờ quyết không thể có được, bây giờ là thế kỷ 21, năm 2000

Đa Hiệu

đã qua được hơn hai năm. Tôi không sống ở miền quê, tôi sống ở thành thị văn minh sạch đẹp, thành phố Sài Gòn xưa, nay đã đổi tên. Ở miền Nam nước Việt Nam, được giải phóng, trong chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa, chế độ Cộng Sản đổi mới để tiến tới dân giàu nước mạnh....Đó không biết có phải là điều mơ ước của toàn dân Việt Nam đang sinh sống trên giải giang sơn hình chữ S ? Không có con đường nào bằng phẳng, con đường dù làm vững chắc thế nào chẳng nữa vẫn có những ổ gà , thì đời sống con người cũng vậy, có gì bình thản trôi qua đâu. Thời tiết cũng vậy , thiên tai liên miên, khi lụt lội, khi bão tố. Trời nóng nực quá sức, từ cả tháng trời nay. Tin thời tiết cho biết miền Nam Việt Nam đang bị hạn hán, đất đai nứt nẻ và nhiều nơi không có nước tưới tiêu, có thể lại mất mùa, cây cà phê trên cao nguyên chết vì hạn hán, một trong những mũi nhọn tiến công kinh tế của đất nước, không khéo thì tiêu tùng....

Tôi nằm ngủ trên cái giường cá nhân, giải một tấm chiếu trúc mà mồ hôi vẫn ra nhem nhếp, loài kiến khát nước bò lên cắn nhay nháy, tức chết đi được tôi lại vừa qua một cơn ho đến là sốt ruột, cái lưng ngứa ngáy, cây gãi lưng làm bằng nhựa không tìm thấy đâu từ lúc tối. Không thể ngủ được nữa, phải dậy thôi, tôi phải ra ngoài sân hóng gió, trời cũng đã gần sáng, tìm một cái cột hay bức tường nào đó để cạ lưng vào cho đỡ ngứa. Cũng còn may mắn nhà tôi có một khoảng sân, nhiều nhà trong thành phố như một cái hộp, cái bao hộp quẹt. Ba ngày hôm nay tôi không tắm, vì cái máy bơm nhà tôi bị hỏng. Gọi thợ đến sửa chữa mà nó cứ hện lần hện lữa. Tôi bực mình vì thời tiết, bực mình vì nóng nực

Trời chưa sáng hẳn, nhưng cũng nhìn khá rõ mặt người. Nhiều xe cộ hàng xóm đã khởi động máy, họ đi đâu,

về đâu tôi cũng không tìm hiểu, chuyện như thế đã có từ lâu rồi, từ khi tôi mới về xóm này, thuở tôi còn là một thanh niên trẻ măng, hình như trên hai mươi tuổi, nay thì tôi là một lão già hơi lẩm cẩm, Tôi thuộc hàng cố cựu rồi. Xóm tôi thay đổi khá nhiều, nhiều thế hệ đã ra đi, nhiều thế hệ đang tới. Tôi phải ra khỏi nhà, tôi xỏ cái quần, khoác áo vào người, mang theo tí tiền, gói thuốc cái hộp quẹt. Tôi nay ho quá, không phải ho lao, mà tật hút thuốc vẫn không bỏ được. Tôi tự an ủi rằng chỉ còn một thú vui là hút thuốc, nay bỏ nốt thì lấy gì mà vui với tuổi già. Bà lão nhà tôi và con cái cũng không dám can ngăn, tôi gắt ngậu xị. Tôi còn sống được bao lâu nữa, mới mấy ngày trước đây tôi đi đưa đám một ông bạn già, ông ta còn kém tuổi tôi, không hút thuốc, không rượu chè, cờ bạc, trai gái cũng không. Vậy mà cũng ngum củ tỏi đấy.

Bước chân ra khỏi cửa là gặp anh hùng. Câu nói này của một người nước ngoài nói lấy lòng, nếu không nói là nịnh dân Việt Nam, thuở “chống Mỹ cứu nước”, cách đây khoảng ba chục năm, câu nói này du nhập vào sau khi giải phóng miền Nam, Bây giờ thì toàn thể dân Việt Nam không kể Bắc, Nam đều phải học tập, thỉnh thoảng lại phải đóng góp giúp đỡ khi nước bạn ấy gặp thiên tai hoạn nạn, trong khi đó Việt Nam gặp những sự cố như vậy thì nước bạn chúng ta lơ tịt đi chẳng xì ra được một xu cứu trợ, bản tiện không hiểu nổi được câu <bánh ít, đi bánh qui lại >. Ta phải trả giá cho câu nói ngọt ngào ấy. Cái anh chàng đẹp trai, học giỏi vẫn còn bị Mỹ cấm vận đến ba bốn chục năm trời, tội nghiệp lắm, người Việt Nam là con người hào sảng, chẳng để ý gì đến chuyện vật vãnh.

Đa Hiệu

Nhưng tôi thì không, một lão già sống trót đời ở miền Nam, qua đến mấy chế độ lại không chịu chuyện ấy. Thời buổi này kiếm ra đồng tiền khó khăn, hay tôi già khó tính ưa cần nhàn, bần tiện. Tôi nói họ là kẻ ăn người. Cái câu nói gặp người anh hùng kia, không có tôi trong đó, vậy thì tôi chẳng có trách nhiệm gì phải đền đáp. Nhưng tôi ra mặt chống đối thì không được, khi bà tổ trưởng đến nhà tôi xin đóng góp giúp ký gạo hay cuốn vở cho nước bạn đồng minh gặp cảnh khốn khó, mệnh giá thành tiền. Bà lão hiền lành an phận nhà tôi đẩy tôi vào nhà không cho tôi phát ngôn có thể gây vạ miệng. Bà lão đóng góp năm mươi ngàn gì đó mà tôi không biết, bà cũng đã ngán cái tính của tôi, con tôi từng phải nhịn xôi buổi sáng để đóng tiền quỹ lớp giúp cho nụ cười hồng nụ cười đỏ gì đó, học phụ huynh học sinh tôi đã tể lên rồi. Tôi thì không thể chín bỏ làm mười được, biết bao nhiêu là bức xúc, điều bất công nằm trong đầu tôi, có dịp là bung ra. Ngày tôi ốm suýt chết, nằm ở phòng cấp cứu phải tiếp máu, vậy mà tôi không được cấp một đơn vị máu nào nếu không có biên lai đóng tiền mua máu. Trong khi vợ con tôi phải hiến máu nhân đạo. Đạo đó bạn bè tôi không đóng góp tiền mua máu cho tôi kịp thời thì mồ đã xanh cổ rồi. *Lương y như từ mẫu*. Khẩu hiệu to tổ chẳng treo ngay ngoài cửa bệnh viện. Thì ra việc hiến máu nhân đạo là một việc kinh doanh cho y tế, như việc học hành của trẻ nhỏ cũng vậy, kinh doanh cho giáo dục. Còn bao nhiêu thứ nữa, nói ra không thể hết được, chỉ được cái hô hào người dân đóng góp là giỏi, chúng nó tham những cả ngàn tỉ đồng, khi học lực của nó chỉ đáng lớp ba, đưa một kẻ vô học lên làm kinh tế. Thế mà để cho nó ngồi trên đầu trên cổ hàng triệu con người khốn khổ, đói như con chó, trong đó chắc chắn có cả tôi, cái thân già vô dụng này. Khi nhà nước không

còn sài đến nó nữa lôi ra tòa tế thần thì nó trưng ra biết bao nhiêu bằng ban khen, chứng tỏ nó là người tốt và chỉ làm những việc tốt mà thôi. Đọc tin tức ấy trên báo chí tôi cứ lộn tiết canh lên đầu. Tôi tự cho mình là kẻ quan tâm đến tình hình đất nước lắm chứ, nếu vì có tình thần yêu nước, chống tham nhũng bị cho là phản động thì tôi cũng chịu thôi.

Tôi đang đi ra khỏi ấp Đông Ba của tôi, bây giờ có tên khác, phường mấy đó, tôi cũng chẳng nhớ. Không một làn gió mát, cây cối đứng im phăng phắc. Ven lối đi tôi nhìn thấy những ống chích vút bừa bãi, bọn xì ke ma túy chắc lợi dụng đêm tối, có khi chẳng cần đến bóng tối, ngay giữa ban ngày chúng vẫn cứ chích choác, còn biết bao nhiêu tệ nạn xã hội khác nữa, Ấp Đông Ba của tôi từ bốn chục năm trước nay thay đổi khá nhiều, nó thuộc về trung tâm đô thị rồi, không còn là một ấp ven đô bên kia cầu Bông như thuở nào nữa. Phía dưới ruộng, ao cá, ao rau muống đã bị giải tỏa, toàn khu Rạch Miễu được xây dựng, xây chung cư, biệt thự cho các quan chức lớn, cho dân địa phương bị giải tỏa nhưng thật ra rất ít người được tái định cư, vì không đủ tiền mua lại nhà mới do công ty xây dựng bán lại với giá cắt cổ, so với tiền được bồi thường chẳng thấm vào đâu, bèo quá nên họ biết thân biết phận thường khăn gói quả mướp ra đi. Tại tôi đã nghe lời nhại thơ Tú Xương của một anh già nhà bị giải tỏa dưới Rạch Miễu, không mua lại được nhà cũ của mình :

Ao kia giờ "mét" triệu đồng

Lớp làm biệt thự lớp trồng cây xanh

Chúng tôi đã uống với nhau ly rượu khi chia tay, vợ chồng chàng già kia trước làm ao rau muống, đẩy xe ra bán từng bó rau ở chợ Bà Chiểu cả mấy chục năm liền, nay bỏ

Đa Hiệu

nghề về quê sống nhờ con. Thân già cũng nhục nhã lắm qua câu *cha mẹ nuôi con bằng trời bằng bể, con nuôi cha mẹ con kể từng ngày*.

Sáng nay tôi không đi bộ xuống vùng Rạch Miễu, tôi đi ra mé đường nhựa, đường Phan Đăng Lưu, con đường Chi Lăng xưa kia. Nay thì con đường ấy mở rộng, xe cộ chạy nườm nượp, đủ cả những loại xe đời mới, không phải thời của xe đạp nữa mà thời của xe mô tô phân khối lớn, của Trung Quốc, Đại Hàn, Đài Loan, Nhật Bản, chúng phóng chạy như bay bất kể đến tai nạn giao thông cho bất cứ ai, cảnh sát giao thông đôi khi cũng bất lực với chúng. Đêm hôm qua tôi nghe thấy tiếng gầm rú, nẹt bô của xe gắn máy, hàng trăm chiếc, có lẽ trên khúc đường này. Ở ngoài khoảng đường này bây giờ có một công viên ăn thụ vào một phần đất của phường, xung quanh xây cao ốc, làm nhiều thứ nhà hàng, những cửa hàng ăn uống giải trí sang trọng, cả những hàng cà phê bán bên dọc đường, buổi tối gái giang hồ đứng đón khứa đầy đường, vẫy vẫy gọi gọi. Những nơi ấy cũng có thể là nơi mua bán ma túy, nơi tập kết của những phần tử lưu manh cướp giết, những tệ nạn xã hội quá nhiều. Xưa kia cả khu này là nghĩa địa, nhìn sang bóp Hàng Keo, một bóp cảnh sát nổi tiếng từ thời Tây. Tôi về ấp Đông Ba từ thời đó, tuổi đời còn trẻ măng, nghĩa địa hoang vu những đêm trời mưa, xe xích lô thường thả tôi ngoài đường khi tôi đi chơi về khuya, tôi phải lội bộ vào xóm, con đường đất vòng vèo hai bên đường cây tre gió đưa kẽo kẹt, như vào một con đường làng. Con đường Hoàng Hoa Thám dẫn sang chợ Cây Quéo còn gọi là đường làng. Tại góc công viên này là nhà của mẹ cùi, nổi tiếng chửi đời, chửi trời chửi đất, chửi thời tiết khắc nghiệt. Lớp người cũ qua đời gần hết tôi đang bước qua những kỷ niệm

của bốn chục năm qua. Bao nhiêu con người trong xóm này đã trở thành nhân vật trong tiểu thuyết của tôi, những con người cùng khổ, nay đã qua đời gần hết, ai còn thì cũng đã già quá, sống vô dụng như tôi, thỉnh thoảng tôi gặp ông lão cùng xóm nào đó lụm cùm chống gậy đi rong, thăm bạn bè xóm giềng nay còn sót lại.



Tôi đứng ngẩn ngơ trước cửa công viên, công viên chưa mở cửa, có lẽ sớm quá chăng? Không phải, tôi nhìn thấy bảng giá tiền vào cửa dán ngay ngoài cổng, thì ra muốn vào công viên phải mua vé đóng tiền, như những con đường người ta đi qua phải nộp lệ phí. Tôi từng bất mãn vì chuyện đó và tôi thấy mình

quê một cục. Những con đường trong thành phố từng bị đào lên lấp xuống có khi không lấp nữa để bẫy người dân, tai nạn vô khối, gãy cổ, què cẳng là tại số xui, chẳng ai chịu trách nhiệm hết, dù ông giám đốc cầu đường ở thành phố này mang danh học vị đến tiến sĩ. Bất mãn tôi chỉ còn biết chửi thảm. Chửi thảm thôi, đừng chửi ra tiếng mà mang khổ đấy. Tôi từng mơ ước mình hiền và đần độn như một con cừu. Đứng trước công viên cây xanh mà tôi không thể thở hít không khí trong lành được, con đường khang trang kia xe cộ đang chạy nườm nượp, chen nhau mà chạy, có những cô gái phải đeo khẩu trang chỉ để chừa hai con mắt đeo kính, trông bí mật ghê lắm, người ta sợ phải hít thở không khí ô nhiễm, vậy thì tôi hít thở làm gì, chỉ thêm hại cho sức khỏe. Bên cạnh công viên có một quán cà phê mở cửa hàng sớm, vắng khách, đứng ra chưa có người khách nào, một quán cà phê vỉa hè nhếch nhác. Tôi tới ngồi xuống chiếc ghế nhựa,

gọi ly cà phê. Một lát, thêm một người khách nữa, già già, tàn tàn, cũ cũ như tôi, què cẳng đang tập tễnh đến bằng một cây nạng gỗ, hình như ông ta cũng là người ở trong xóm, nhưng tôi không quen, tôi chỉ biết mãi mãi ông ta ở ngoài đầu dốc cũng lâu năm như tôi. Hình như ông ta là khách quen của quán này, không cần gọi cà phê mà bà bán hàng tự động mang ra ly cà phê đen, hai điếu thuốc có cán, tôi không biết là loại thuốc mang tên gì, vì bây giờ thuốc hầu hết có cán, loại thuốc không cán hình như biến mất trên thị trường. Tôi lấy ra một điếu thuốc, cấu cán vứt đi, tôi thích hút nguyên chất thuốc, không lọc qua cán thuốc, như thế khói mới đậm đà. Tôi cứ làm theo ý tôi, mặc tất cả lời khuyên của người thân và bác sĩ. Tôi cứng đầu như con lừa và hay quạu cọ, người ta bèn mặc kệ tôi.

Tôi đốt lên một điếu thuốc lá đầu ngày, lơ mơ nhả khói, nhìn ánh hồng buổi bình minh, có những con chim én bay ngang dọc trên bầu trời thành phố.

- Khi xưa ta bé ta ngu ta "láy" dây thun ta "béng" con cu "beng beng!". Hôm nay ta lớn ta khôn ta muốn con cu không có con cu "béng beng!"

Điệp khúc ấy cất lên, lập đi lập lại đến mấy lần. Một ca khúc nước ngoài bị nhạc sĩ nhân dân cà chớn Việt hóa, tôi biết lời bài này, bài Bang bang, ca sĩ Sheila hát lời tiếng Pháp. Mà ai đang hát đó, lời vừa tếu vừa láo vừa chán đời đến vậy ? Tôi nhìn ra phía có tiếng hát, đối tượng là một cô gái son phấn, tôi nhận ra ngay là một con "gà móng đơ". Một con điếm rẻ tiền và có lẽ đã hết thời, nhưng không, cô gái này còn trẻ, son phấn nhợt nhạt thôi, có lẽ suốt một đêm phải đứng đường đón khách mà ế ẩm. Cô ta hát đi hát lại chỉ có câu đó bằng giọng Quảng miền Trung, nên nghe càng tếu càng chán chường. Cô ta thấy tôi nhìn,

bền ngón ngoẻn cười, vẫn đứng dựa tường công viên. Lão già què ngồi bên cạnh tự nhiên lên tiếng, không biết có phải nói với tôi không :

- Con nhỏ này hát hoài câu đó, những đêm ế khứa.

Lão già xác nhận lão là khách uống cà phê quen ở quán vỉa hè. Nhưng tôi chẳng nói gì, lão lại tiếp tục uống cà phê và hút thuốc. Ô kìa, cô gái đang lấy dáng oằn oại, ẹo bên phải, ẹo bên trái đi lại phía tôi, làm như quen biết, chìa tay ra :

- Bố cho con điếu thuốc đi !

Rất tự nhiên cô cầm gói thuốc lên lấy một điếu gắn lên miệng nhạt son, lấy cái bật lửa của tôi tự mỗi . Cô ta không thấy tôi trừng mắt, hay cố tình cứ tự nhiên như người Hà-nội hít một hơi, nhả khói, nói :

- Nửa gói thuốc Héro mua hồi tối hít hết, mà chẳng vô được thằng nào. Hay là bố cho con ngồi xuống nhé, bao con ly cà phê, không dám cà phê sữa đâu, cà phê đen cũng được....Ồ há, nếu bố cao hứng thì mở hàng cho con đi, con có "bãi đáp" an toàn.

Tôi giận điên lên, không nói được câu nào, tôi mở mắt hết cỡ để nhìn con quỉ cái miệng như miệng cá tra, đôi mắt như đôi mắt cá thòi lòi, lác liên, trên mắt còn đọng lại hai cục gỉ mắt như hai con nhặng xanh đang đứng trước mặt tôi. Bà chủ quán cà phê óe lên :

- Đồ đĩ ngựa, mới sáng sớm tao mở hàng mà mày đã phá tao rồi. Mày có thấy người ta bằng tuổi ông nội mày không, mà ăn nói bậy bạ.

Cô gái làng chơi chưa kịp ngồi, vẫn đứng :

- Tôi cũng như chị vậy, làm ăn thôi, tôi mời khứa, khứa chịu thì đi mà không chịu thì thôi. Tuổi nào cũng vậy cả, Chịu chơi thì đi theo tôi, chết chóc ai đâu, nói cho chị

Đa Hiệu

hay mới hôm trước tôi “bắt được” một khứa lão tới bảy mươi tuổi lận, tôi cho lão uống có một phần tư viên Viagra là < tới bến > hết biết, đừng nói chuyện hết xiu quách.

- Đúng là đồ trơ trên , đi ra khỏi quán tao, lòi thòi tao kêu tụi nó đánh chết mẹ.

- Ý dà, nói thấy ghê... tui cũng về ngủ đây, trưa tôi ra chợ cho tôi mượn tiền mua miếng bánh mì gặm cho đỡ buồn bái bái.....

- Đi đi, mà y làm phiền tao quá xá.

Cô gái nháy mắt với tôi rất đĩ thõa, lờ tịt đi lời trách cứ của bà hàng cà phê :

- Nếu cần “nhu cầu sinh lý” bố cứ tìm con ở đây. Con khuyến mãi cho bố mười phần trăm.

Trời đất ơi. Có khuyến mãi cho tôi trăm phần trăm tôi cũng không dám. Nó quay đi, không đi bình thường như người ta mà vừa đi vừa nhún nhảy, cái dáng đi oằn oại, cái mồm cá tra tiết tục lép bép:

- *Khi xưa ta bé ta ngu ta lấy dây thun ta búng con cu, beng beng.....*

Lão già què ngồi bên cạnh cười thoải mái, lão nhìn tôi nhưng không có vẻ riếu cợt :

- Con quỷ cái này là con mất dạy, quân trôi sông lạc chợ ấy mà, có biết nể ai đâu, đến tôi là người quen mặt ở đây nó còn chọc phá nữa kìa, thân tôi đã què quặt thế này mà có hôm nó đòi rủ tôi đi, đi không được thì nó công, chắc anh mới ra đây, nó thấy đàn ông là quấy nhiễu, hết xin cà phê rồi quay ra xin thuốc lá, gạ khuyến mãi bực muốn chết, mình già rồi chỉ muốn yên tĩnh...

Bà hàng cà phê cũng nói :

- Đừng để nó giỡn mặt, cái giống đứng đường ở đây tôi tiếp xúc với chúng nó hàng ngày nên biết rõ, chúng nó

cũng cùng giống với bọn xã hội đen, thiệt đến khổ cho dân lương thiện làm ăn. Có muốn thương cũng thương không nổi...

Tôi vừa uống cà phê vừa thủng thẳng lên tiếng :

- Minh cứ làm ăn đàng hoàng, có pháp luật bảo vệ.

Bà bán cà phê phản bác liên ý kiến của tôi :

- Bố nói công an ấy à, còn lâu, công an đâu có thì giờ làm việc vặt này, hôm rồi có bà bán vé số què ngồi trên xe lăn bị xã hội đen giựt cả sấp vé số chạy mất mà công an có làm gì đâu, có anh công an khu vực ngồi uống cà phê ngay quán bên kia, thừa ảnh, ảnh nói chuyện nhỏ mà, bà bán vé số chỉ còn biết ngồi khóc ròng. Rồi mỗi người ngồi uống cà phê ở đây tội nghiệp góp tiền cho bà thôi, Minh cứ tự xoá đói giảm nghèo cho nhau, khỏi cần làm đơn từ hoặc chứng cứ gì hết, vậy cho khỏe.

Người dân ở đây bây giờ thường lẫn lộn pháp luật và công an, khi nói đến pháp luật là người ta lại nghĩ đến công an. *Pháp luật là công an và công an là pháp luật.* Tôi hết biết nói sao. Anh già què ngồi bàn gần tôi có dịp làm quen và trút những bức xúc của anh, anh nghĩ tôi là người đồng điệu :

- Trời nóng quá hả ông anh?

- Vâng nóng quá !

- Tôi nghe nói nước mình bị hạn hán mà. Nước mình còn đờ chứ bên Ấn Độ chết cả trăm người vì không chịu nổi nóng.

- Đúng vậy !

- Không khắc phục được nhỉ.

- Làm sao được, chuyện của trời đất mà.

Anh già bỗng cười, nhe hàm răng chiếc còn chiếc mất :

Đa Hiệu

- Vậy mà hồi mới giải phóng thành phố này tôi nghe nói và được xem cả một cuốn phim hoạt hình cách mạng khắc phục được tất cả, đánh cho Mỹ cút, cho Ngụy nhào, chẳng những thế còn khắc phục được tất cả thiên tai lũ lụt, làm hại nhân dân ta, giỏi ơ là giỏi.

- Đó là sức mạnh Phù Đổng của dân tộc, truyền thuyết nói vậy.

- Dốc tổ ! Chính tai tôi còn nghe có thằng nói vào ngày lễ lớn ngoài Hà Nội trời mấc mưa, nhà nước muốn nắng ráo bèn phóng tên lửa lên trời đuổi cơn mưa đi chỗ khác chơi nữa kia, khoa học kỹ thuật ghê lắm, bằng triệu lần phép màu của Tề thiên đại thánh. Sao bây giờ hạn hán thế này sao không gom mưa về cho mát đất, không làm cái quạt ba tiêu thổi cơn nóng đi

Tôi không thể có ý kiến gì được, lão già này là kẻ *chưa thấy quan tài chưa đổ lệ*.. Muốn thế nào thì tôi cũng phải biết *bình tĩnh mà run*. Mỗi khi bước chân ra khỏi cửa bà lão nhà tôi lại nhắc nhớ : *có mồm thì cắp có nắp thì dậy* nghe ông. Tôi luôn luôn nhớ lời vợ dậy mà đôi khi vẫn sai phạm. Nhưng hôm nay tôi phải nhớ lời vợ, tôi cảnh giác tối đa có lợi cho an ninh bản thân, chuyện đâu bỏ đó, nên tôi lờ ý kiến của lão già kia đi.

Vừa hè trước chỗ tôi ngồi, một chiếc xe đạp bán xôi vò chạy tới dựng xe bán hàng, có anh xe ôm trờ tới mua gói xôi, dựng xe ngay đó ngồi trên yên xe ăn. Một người nữ, bịt mặt tránh ô nhiễm, đi xe gắn máy Tàu trông có vẻ mô đen, có lẽ là một viên chức nào đó cũng tà tà dừng lại mua gói xôi, gói lại nhét vào trong túi xách, lấy tiền trả chị hàng xôi, cái phéc mơ tuya túi xách vừa kéo lại, chưa kịp khoác lên vai thì tiếng nẹt bô xe gắn máy rồ mạnh, hai thằng mặc áo thun quần soọc phóng đến, xốt ngang, thằng ngồi sau

giật phăng cái giỏ xách làm chị bị mặt té cái rầm. Anh xe ôm nhanh như chớp ngồi trên yên xe nổ máy phóng rọc ra lao nguyên chiếc xe của mình vào giữa chiếc xe của hai tên giựt dọc, làm chúng té ra đường. Bây giờ tiếng hô cướp mới bung lên, anh sửa xe đạp ngồi đầu đường xách cái ống bơm sắt nhẩy ra phang tới tấp vào hai tên cướp, chúng không kịp chạy mà bò lết, la :

- Chết tôi rồi...!! cứu tôi ..

Đám đông từ lề đường xông ra, chẳng những không cứu mà đạp hai đứa chúng nó mềm xương, cái nạng gỗ của lão què uống cà phê cạnh tôi cũng bị ai đó trưng dụng để đập hai tên cướp. Chiếc giỏ xách mau mắn lấy lại được đưa lại cho cô gái bị giật. Chiếc xe của cô được dựng lên, xây sát chút đỉnh. Chiếc khăn che mặt của cô ta cũng đã bung ra, mặt xanh như tàu lá, có lẽ chưa hết cơn sợ hãi, miệng lắp bắp :

- Có tiền có bạc gì đâu mà cũng giật, vài ba chục thôi, cảm ơn các bác các chú.

Có tiếng hỏi :

- Cô có sao không ?

- Dạ không sao, thiệt cái quân....Tôi phải cảm ơn bác xe ôm.

Cái nạng gỗ của lão già được trả lại kèm theo lời cảm ơn, lão già không khó chịu mà hưng phấn hẳn lên :

- Không sao mà, cái nạng này có đánh cướp mà bị gãy cũng chẳng sao, tao đặt làm ngay cái khác, ơn huệ gì mà phải cảm ơn, chính là mày đã làm thay tao. Phải chi tao được trẻ như tụi bay.

Anh xe ôm cũng đã làm xong nhiệm vụ, giắt xe lên lề đường, chiếc xe của anh tông mạnh như vậy mà cũng chẳng sao, chắc anh ta có nghề hay tay chuyên môn sẵn bắt

Đa Hiệu

cướp. Hai thằng cướp giật thì máu me nhoe nhoét, có lẽ có thằng gãy cẳng, thằng gãy tay vì trận đòn thù hội đồng, chúng đứng dậy không nổi nữa. Anh xe ôm nói to :



- Tôi không lạ gì bọn giựt dọc này, từ bên kia đường chúng lao sang tôi đã biết nên nổ máy sẵn, chúng là bọn sì ke đỏi thuốc, chuyện gì cũng dám làm, một người bạn xe ôm của tôi đã bị chúng giết chết cướp xe lột tiền. Bọn này sống chỉ chật đất thôi, bắt chúng như bắt cóc bỏ đĩa...nói chuyện luật pháp với chúng làm chi.

Chị bán cà phê phụ họa thêm :

- Đúng rồi, hôm rồi hai thằng này giựt nguyên tập vé số của bà bán vé số què, thiệt là bất nhơn.

Lại một trận đòn nữa tươi lên đầu hai thằng lưu manh. Anh xe ôm đánh cướp biến đâu mất, có người tiếc rẻ nói rằng anh ta sao không ở lại lãnh bằng ban khen của công an. Công an cũng đã đến bắt hai tên lưu manh, có người thấy hai đứa chúng nó bị đánh nặng quá đề nghị đưa chúng đi bệnh viện. Lão già què quá khích ngồi bàn bên cạnh tôi :

- Nhân dân đánh quân lưu manh đó, đánh chết còn được nữa kìa, đề nghị các đồng chí công an đem bắn cho tiết nòi tiết giống chúng đi, chế độ ta là chế độ nhà nước pháp quyền mà, không cần xử chúng làm chi, mang chúng đi cứu chỉ tốn thuốc men của nhân dân, chúng tôi đóng đủ mọi thứ thuế để xây dựng đất nước, chứ không để chữa trị

cho bọn lưu manh để bị tham nhũng. Đừng nói chuyện nhân đạo ở đây, còn nhiều người cần đến sự nhân đạo ấy. Báo chí ngày nào không đăng tin người hoạn nạn cần được nhân dân giúp đỡ.

Bây giờ người dân can đảm thật, chẳng còn biết sợ là gì. Hai tên lưu manh bị giông đi, tôi không biết giông chúng đi đâu, cả chiếc xe Wave gây án cũng bị mang theo. Bọn này là bọn cướp giật chuyên nghiệp rồi, cần thì giết người cướp của, người ta nói có khám thấy vũ khí của chúng giấu trong người. Ngày mới giải phóng khi ban quân quản còn coi thành phố này, những tên cướp giật bị bắn ngay tại chỗ, mắt tôi đã thấy. Anh già ngồi bàn gần tôi, vẫn hung hăng cái mồm :

- Phải giết, phải giết thôi, bây giờ không thể đổ cho tàn dư của Mỹ Ngụy được nữa. Thiệt là đồ hai lưỡi, cái lưỡi dài hơn tay, chỉ có nói ngược nói xuôi thôi, nói với hứa hẹn nhiều hơn làm, riết rồi chẳng ai tin.

Lão ta lại quay sang tôi tìm kẻ biểu đồng tình, nhưng tôi lờ đi, chẳng có lời nào và cũng chẳng có ý kiến gì, *thủ khẩu như bình*, ý kiến của tôi chỉ mình tôi biết mà thôi. Đúng đó, tệ nạn xã hội và các tệ nạn khác còn gấp trăm ngàn ngày xưa. Tôi ra lời làm quái gì. Bây giờ thì nhiều người không biết sợ là gì nữa, bất mãn nói chửi vung vít, không như hồi mới giải phóng, cái gì cũng sợ, sợ bóng sợ gió, hình như tôi cũng lây cái bệnh ấy, nhưng sao hôm nay tôi lại thận trọng. Đám đông bị giải tán, quăng đường đờ ùn tắc giao thông,, tôi cũng ra về vì nắng đã lên cao.

Sáng nay tôi ra đường đã gặp được anh hùng, một anh hùng vô danh, một hiệp sĩ trừ gian diệt bạo để bảo vệ nhân dân thì đúng hơn, anh ta chẳng cần đền đáp gì, cũng chẳng cần bằng khen. Anh chỉ giúp người cô thế trong một

Đa Hiệu

xã hội băng hoại thối nát. Giữa đường thấy chuyện bất bình chẳng tha. Một loại người mang trong máu chất quân tử Tàu như trong phim chương , nhưng tôi vẫn còn lòng tin ở những con người nghĩa hiệp này. Gần tới nhà tôi gặp cô bé bán cháo sườn từ trong hẻm đi ra, tôi chưa kịp hỏi gì thì nó đã nói ngay :

- Má mua rồi, bố về ăn kéo nguội mát. Má nói bố đi đâu từ mấy giờ sáng.

Tôi đi lên con dốc mà chân thấy mỏi nhừ. Cái lưng lại ngứa ngáy, mồ hôi chảy ra ướt cả áo.

* * *

Tôi hay gắt gỏng, đó là tính xấu mà tôi không bỏ được từ nhiều năm nay. Trời về trưa, nóng nực quá sức, cái lưng tôi lại ngứa quá, ai đời đến ba ngày mà không tắm, mồ hôi nhơm nhớp, trơn tuồn tuột khắp người. Ai mà chịu nổi, từ khi khoan giếng đến giờ máy cứ bị hỏng hoài, cứ mỗi lần gọi đến chúng nó lại phải thay phải sửa chả biết cái bảo hành nó nằm ở đâu, đến là tốn tiền, bà lão nhà tôi lại nói :

- Biết rồi, cũng công lao chúng nó, mình cho nó chút đỉnh tiền cà phê có sao đâu.

- Chuyện đâu ra đó, bảo hành cho người ta thì phải chịu, tôi đã bảo bà mua cái máy bơm Mỹ bà không nghe, cứ mua cái máy bơm Trung Quốc để hư lên hỏng xuống hoài tiền bạc chi ra còn quá tội.

- Thôi ông im đi, lẩm cẩm quá ai mà chịu nổi. Sáng nay đi chợ tôi phải mua cho ông hai cái gãi lưng đây, có luôn đấm bóp để ông tự đấm bóp lấy.

- Không tìm thấy cái cũ à ?

- Tìm thấy, nhưng gãy rồi.
- Làm sao mà gãy được ?
- Ai biết, ông hỏi hai thằng con quí tử của ông đi, chúng lại mang ra đấu kiếm thì đến kiếm thật cũng phải gãy.

Tôi tức càngh hông, hai thằng quái tử, tuổi chúng cũng choai choai cả rồi chứ con nít con nôi gì, muộn mằn lăm tôi mới có được hai thằng con nối dõi tông đường, hình như tôi chiều chúng nên chúng tha hồ phá phách. Giắt chúng đi chơi ai cũng hỏi tôi rằng chúng là cháu nội hay cháu ngoại tôi, Kể cả trường học nó thấy cô giáo chúng cũng hỏi tôi như vậy. Tôi về nhà gọi bà lão nhà tôi là “trống bỏi”, mụ la lên, giẫy ùng ùng. Mụ dữ dằn như con bọ ngựa cái. Mụ nhieéc móc tôi :

- Ông cứ đi ra đường học được toàn những lời lẽ gì đầu không, già cái đầu rồi sửa lại tính nết chứ, ăn nói tầm bậy tầm bạ không à.

Tôi được mở cười cũng vui được tuổi già quạnh hiu:

- Thôi bà ơi, bà chỉ dữ với chồng con ở nhà, ra ngoài đường bà nhát như con cáy có dám cãi cộ gì với ai. Tôi có nói gì thì bà cấm, để chúng nó ăn hiếp mình hoài.

Bà lão nhà tôi quăng cho tôi cái gãi lưng có quả đấm cao su, quả đấm cứ mỗi lần đấm lại kêu chít chít :

- Ông ngủ đi một giấc rồi có nước cho ông tắm, chiều ông xuống tắm bộ dưới bờ sông hóng gió.

Tôi kê cái võng xếp ra bên cạnh cửa sổ nằm cho thoáng, cái võng có bảo hành 36 tháng nằm được ba ngày thì gãy, thì ra cái ống của nó cuốn bằng tôn, chứ không phải ống tuýp sắt. Có giấy bảo hành, khi mang giấy bảo hành ra tôi đọc không thấy địa chỉ cơ sở sản xuất, thế là thế nào. Tôi gọi bà vợ:

Đa Hiệu

- Bà mua ở tiệm nào, bắt đền nó đi chứ.

Bà vợ lắc đầu :

- Chẳng có tiệm nào hết, nó chở xe qua đây, tôi mua.

- Vậy tại sao lại có giấy bảo hành ?

- Nó để vậy cho vui, ra về hàng cao cấp, buôn bán thì nó phải mách, tôi biết hết chứ sao không biết. Như hồi cách đây mấy chục năm đi cái xe đạp coi luych lắm, nhưng đạp đi được một quãng là gãy sườn, cái sườn hàn bằng tôn thùng phuy, ông không biết sao. Tôi sẽ sai hai thằng con khiêng ra tiệm hàn cho ông. Ông thật lắm điều, già tính càng xấu, không thể nào vừa lòng ông được, mình cứ dĩ hòa vi quý.. .

Tôi ngủ thiếp đi trong sự bực bội, khi bà vợ tôi mở lên cái quạt xua bớt hơi nóng, vả lại trọn đêm hôm qua hình như tôi chỉ chớp mắt đi được một tí, cái nóng làm điên người. Chưa bao giờ tôi thấy thềm một trận mưa như lúc này, nếu được một cơn mưa rào, tôi sẽ lịm người trong tiếng nhạc mưa reo trên mái tôn. Nhưng đó chỉ là điều mơ ước thôi.

Sư cha nhà nó, cái mồm thằng bán vé số rao lên những con số của ba đài, Thành Phố, Long An, Kiên Giang hông hống giữa buổi trưa làm mất cả giấc ngủ, giọng rao số để. Nhưng thôi kệ nó, cũng tội nghiệp, trời nắng nôi như thế này mà phải rong ngoài đường thì nó điên là phải. Có thể nào nó lăn quay ra chết như ở Ấn Độ không ? Tôi cố nhắm mắt lại, tự giỡn giấc ngủ, thằng bán vé số trở ra, tiếng rao vé số của nó đã xa, nhưng chưa hết, hàng bán trái cây, bao nhiêu là thứ hàng khác nữa đi vào con hẻm nhỏ này. Cái khó chịu nhất là tiếng rao quảng cáo keo dính chuột, một luận điệu của mù đàn bà nào đó, giọng Bắc chanh chua

thờ lợ phát ra từ máy cát sét mở hết cỡ : *Trung tâm công nghệ ứng dụng hóa màu vừa cho ra đời keo dính chuột không độc hại với môi trường, có thể tái sử dụng nhiều lần....* Cái giọng vừa nheo nhéo vừa nhạt nhẽo ấy thật đáng ghét, nó lại kê ngay ở đầu nhà tôi mà phát thanh, như chửi bới, tra khảo lỗ tai người ta, không muốn nghe cũng phải nghe, một luận điệu vô ý thức, chỉ làm người ta thêm bức mình chứ chẳng gây được tác dụng gì.

Tôi ngồi lại trên vông tức tối hướng ra ngoài cửa sổ, cái con mẹ bán keo dính chuột thấy tôi bèn nhoẻn cười , đẩy xe đến gần cửa sổ. Trên xe còn ghi thêm quảng cáo mấy thứ hàng : bấm lỗ tai không đau, thuốc hôi nách, linh tinh vài ba thứ thuốc nữa mà tôi không nhớ hết. Chị ta nói giọng Bắc, 75. Những người dân bần hàn miền Bắc vào Nam sau năm 1975 họ làm đủ thứ nghề để tìm cho mình một chỗ đứng, chị bán hàng keo dính chuột thấy tôi nhìn vào những món hàng quảng cáo viết trên xe, chị giới thiệu liền sản phẩm, một lối tiếp thị :

- Bác mua keo dính chuột, nhà bác là nhà lợp tôn lại có cống rãnh, chắc chắn là nhiều chuột.

Tôi lắc đầu, chị ta tiếp :

- Keo dính chuột tái sử dụng nhiều lần, mà có nhiều công dụng.

Tôi hơi bực, hỏi móc :

- Bộ đói thì ăn được a ?

Chị ta che miệng cười :

- Không phải vậy đâu bố ơi, nhưng thứ keo này nó có thể kiếm đồ ăn được đấy, một nhà hàng lớn ở Sài Gòn mua keo dính chuột của con hoài, tái sử dụng nhiều lần, họ khỏi phải mua đồ ăn cho khách, còn là của ngon vật lạ đó nữa bố.

Đa Hiệu

Trời thì nóng nực, lại mất ngủ, tôi thấy bức liễn :

- Ấy dà, nhà hàng ấy có món đặc sản chuột cống à ?

Chị bán hàng giã lên :

- Ấy chết, đâu có chuyện ấy, ai đời mà bán thịt chuột cống bao giờ, bác biết dân thành phố mình ai dám ăn chuột cống

- Ủ những con chuột cống béo ú na ú nú, béo trụi cả lông, thấy mà khiếp.

- Mà không phải chuột, thịt khác kia, cháu nói keo dính chuột của cháu bán có nhiều công dụng. Đầu tiên cháu chưa biết, nhưng sau thì cháu khám phá ra, nhà hàng đó có món chim bồ câu nhồi hạt sen, mà ngày nào cũng có, khách hàng kêu là có liễn.

- Tôi hiểu rồi, nghĩa là keo dính chuột này của chị còn bẫy được cả chim.

- Dạ đúng vậy, đơn giản lắm bác ơi, chính cháu đã thấy mà. Bác biết loài chim bồ câu chứ, chúng thích có chuồng đẹp, sơn xanh đỏ, ở đâu có chuồng đẹp là bồ câu nhà khác bay đến. Keo dính chuột này người ta giải ra trong chuồng, những con chim bồ câu bay đến, chui vào chuồng bị dính chân chẳng bao giờ bay ra nữa, người ta cứ việc lên gỡ chúng ra, bóp mũi làm thịt vặt lông, chứ hơi sức đâu mà nuôi cho tốn công.

-

- Vậy bác mua keo dính chuột cho con chứ ?

- Tao đâu có mở nhà hàng .

- Một công đôi ba việc bác ơi, có thể dính chuột để diệt chuột, có thể dính chim, nướng lên nhậu chơi.

- Tao không có những nhu cầu ấy, không dính chuột được mà lại dính mèo dính chó nhà tao thì bỏ mẹ. Nhà tao

cần có chuột để cho mèo ăn, không lẽ nuôi mèo để nó ngồi chơi à.

- Vậy bác mua thứ khác vậy, mở hàng cho con, từ sáng đến giờ con chưa bán được gì.

Nhưng tôi vẫn lắc đầu :

- Tao biết mua gì ?

- Phấn hôi nách chẳng hạn.

Tôi trợn mắt :

- Mà y đứng ngoài đó cũng nghĩ thấy tao hôi nách à ?

Con bán hàng cười rữ :

- Không phải bố ơi, con chào hàng thôi mà, hay là bấm lỗ tai không đau vậy.

Tôi lại trợn mắt :

- Mà y dám mời tao bấm lỗ tai ấy à, tao đâu phải mọii, sao mà y không mời tao cà răng cặng tai nữa cho đủ bộ,..thôi đi chỗ khác mà bán.

- Hay bác muốn xâm mình không, sợ đau thì dán vậy. Con có nhiều mẫu mã đẹp, có hình con rùa ở hồ Gươm.

.....

- Hay bác mua thuốc nhuộm tóc, con có đủ màu đen, đỏ, tím vàng.....để cho bác chọn.

-

.....

- Con có đồ gãi lưng, đấm lưng, cả roi mây mang nhãn hiệu Gia -Pháp, để dẫy con cháu trong nhà, hoặc đánh chó mèo gì cũng được bảo hành một năm không gãy, nếu gãy con đền cho cái mới, còn máy đấm lưng của Trung Quốc con bảo hành 36 tháng. Giá cả mềm lắm.

- Vợ vẫn, tao biết mà y ở đâu mà đền.

Đa Hiệu

- Ngày nào con không đi qua đây.
Cô gái ghé gần cửa sổ, vẫy tôi lại làm ra vẻ bí mật lắm:

- Con tiếp thị bố thứ này nữa, nhưng không thể nói lớn được.....

Nhất định là nó bán đồ quốc cấm nên không dám nói lớn.

- Con có bán bao cao su OK nữa, hàng cao cấp, *nhà vô địch của các thời đại*, nhiều người hỏi mua lắm, hàng này con bán chạy nhất.

Lại thế nữa, thiệt hết chịu nổi, tôi lồng lên :

- Mày mang về bán cho bố mày. Đi ra chỗ khác, hàng hoá gì thấy mà khiếp. Chọn cái thứ hàng nào đang hoàng mà bán, toàn bán những vô văn hóa, vô đạo đức.

Cô gái còn nói vớt vát :

- Ơi bố, thời buổi kinh tế thị trường mà, con phải quảng cáo mọi thứ hàng chứ. Còn cái có văn hoá mà bố treo ở tường kia, hàng năm phởng cho bố, bằng đó bây giờ thiếu giống, con mẹ ghi đề, cho vay lấy lãi tín dụng đen xóm con cũng có treo đầy nhà kia, muốn bao nhiêu chẳng có. Thôi bố mua giùm con một món.

- Tao không mua gì hết, cút đi không tao xua chó ra cắn đó, chó nhà tao chưa chích ngừa, có bệnh dại đấy.

Cô gái quay đi, lẩm bẩm:

- Lão già hắc ám, nói khô cả cổ chẳng mua được gì còn chửi người ta nữa chứ, thiệt khó chịu.

Cô gái đẩy xe đi vội vàng, mở máy phát thanh keo dính chuột. Bà vợ tôi từ trong nhà đi ra hỏi :

- Có chuyện gì mà ồn ào vậy ông ?

Tôi vừa tức vừa buồn cười :

- Tiếp thị gì mà tầm bậy tầm bạ, sáng gặp một đứa, chiều một đứa, tức muốn chết được.

- Nó nói gì vậy ?

- Tôi không nói được, chuyện văn hóa đổi trụ, nọc độc lây lan.

- Ông không nói thì thôi, nhưng đi tắm đi.

- Thợ sửa máy nước tới rồi à ?

- Chưa, nhưng tôi xin được một xô nước hàng xóm cho ông tắm đó, ông tắm rồi xuống bờ sông chơi cho thoải mái. Thời tiết này làm ông điên mất rồi, này có đi thì đừng nói láo chửi bậy, nó bẻ răng ông đấy, báo đảng bây giờ xã hội đen lộng hành dữ lắm.

Tôi đi vào buồng tắm mà vẫn lầu lầu. Tôi khó tính lắm điều khó chịu thiệt vậy sao?

Cú đá hồi mã thương của con Hùng kê thật là tuyệt diệu. Ai cũng nghĩ con gà nhà quê ấy phải bại trước Vương kê dầy dạn chiến trận, oai phong lắm liệt. Sự oai phong ấy làm đối thủ trên sân đấu phải khiếp sợ, nếu không nói là chạy dài không dám so cựa. Cựa gà được ghép hai mũi nhọn làm bằng thép sáng loang loáng và sắc lem lem như đôi song đao. Trúng một nhát thôi là rồi đời. Không phải chỉ một Vương kê được ráp cặp đao ấy, mà hầu hết gà ra trường đấu đều được võ trang như thế, cũng hùng dũng lắm, nhưng oai phong thì khác nhau, việc này Vương kê đứng đầu, nó trở thành nhà vô địch qua nhiều trận đấu, nó diệt địch thủ một cách tàn bạo. Chém nhau đến chết thì thôi, không có gì phải nhân nhượng.

Tôi say sưa xem đá gà, chứ không cấp độ như nhiều người có máu mê cờ bạc khác. Xem đá gà cũng là cách giải tỏa bớt những ẩn ức chất chứa trong đầu. Buổi chiều nào tôi cũng phải xuống trường gà dưới Rạch Miễu để xem trận đấu, nhìn những con gà trúng đòn hiểm giãy lên rồi chết, nhìn thấy máu đỏ, thấy cảnh bạo lực man rợ như phim hình sự bạo lực, tôi cũng phều phào la lối như ai....Tôi từng ngưỡng mộ con Vương kê như nhiều người cá độ khác, nhưng hôm nay thì khác, Vương kê ngoẻo trước Hùng kê, một anh gà nhà quê mới xuất hiện ở trường gà này lần đầu. Ai cũng nghĩ Hùng kê phải toi mạng trước Vương kê uy dũng có kinh nghiệm chiến đấu, mới vào đầu cuộc đấu Hùng kê đã chạy trước địch thủ., bất ngờ nó tung người quay lại chơi luôn hai phát cựa thép vào chỗ hiểm của Vương kê, Vương kê tránh không kịp thế là giãy lên tê tê. Hùng kê không kém tàn bạo còn nhào vào mổ bổi một phát vào đầu địch thủ khiến mất Vương kê lòi tròn. Chủ con Hùng kê phải nhảy vào trường đấu ôm lấy đê tử của mình không cho nó điên lên trong cơn say máu, con Hùng kê còn giãy lên muốn đánh nữa. Khán giả khắp trường gà lặng người đi một giây, rồi mới vỗ tay hoan hô, nhưng là những cái vỗ tay gượng gạo, tiếc rẻ con gà tài giỏi tử trận, vì họ đặt cá cược vào nó quá nhiều. Tôi thì chẳng cá cược gì nên thoải mái tán thưởng, tôi ngưỡng mộ hùng kê, một con gà nòi mới xuất hiện đánh thắng ngay trận đầu, giết ngay một con gà mang đẳng cấp vương kê.

Tôi không xem tiếp trận đấu khác, tôi tập tễnh đi về, vậy là đủ thỏa mãn rồi....Trên quãng đường về tôi thú vị hoài về thành tích của chú hùng kê, phải thế chứ, con vương kê này đã làm mưa làm gió trên trường gà này bao nhiêu lâu, nay chỉ một cú hồi mã thương của anh hùng vô

danh tiểu tốt là toi mạng. Chủ gà Vương kê đang xách xác nó về, đi theo một đám bợm nhậu :

- Mình nấu cà ri nó, lần này nấu thế nào cho mềm mềm một chút, gà đá chuyên nghiệp thịt nó dai lắm, toàn gân với cơ bắp không à.

- Yên tâm đi, tao có đầu bếp chuyên môn, thằng nào chịu kết bia đây.

- Tao kết đầu, còn dài dài thì tụi bay...

Đám ăn nhậu quẹo đi một hướng khác vào trong xóm. Tới đầu xóm tôi gặp bà tổ trưởng dân phố từ trong hẻm nhà tôi đi ra :

- Tối nay đi họp nhé anh Hai, họp tổ .

- Chuyện gì đó cô Năm ?

- Cũng mấy vấn đề cần đưa ra tổ giải quyết rồi lấy ý kiến của bà con đưa lên ủy ban.

- Cụ thể là chuyện gì vậy.

- Đóng tiền cho ủy ban, anh công an khu vực sẽ nói về an ninh lối xóm.

- Tốt thôi, tôi cũng nhiều bức xúc lắm

- Tự do phát biểu, có ý kiến, như vậy là xây dựng cho chế độ cho đất nước. Bây giờ thì thoải mái rồi.

Tôi hiểu bà tổ trưởng muốn nói gì, đúng rồi không như trước, có tự do dân chủ hơn mà, tôi cũng nghe nói xóm tôi được đề nghị trở thành khu phố văn hóa, bằng chứng là nhiều hộ trong xóm có được bằng khen là gia đình văn hóa, cả gia đình tôi cũng vậy, có một lão già lắm điều là tôi, chung thân bất mãn, như nhiều lão già khác trong xóm. Hồi trưa tôi mang ra hũ con mẹ bán keo dính chuột, mà nó chẳng nể nang gì, nó còn nói cả mẹ huyện để trong xóm nó cũng được cấp không biết là bao nhiêu cái để lộng kính treo chơi. Nó bôi bác sự công minh của nhà nước quá thể.

Đa Hiệu

Tôi trở về thoải mái hân hoan sửa soạn cho buổi họp tổ tối nay, sửa soạn cả những câu chất vấn, còn quá nhiều chuyện bức xúc trong một tổ nhỏ bé này. Buổi họp tổ của ngày hôm nay, thường kỳ mỗi tháng một lần, không phải như hai chục năm trước, tối nào cũng phải đi họp để nghe các viên chức nhà nước dậy dỗ, điều nọ điều kia để làm “người nhân dân”, nếu có tội thì phải sửa sai hoặc đi cải tạo làm con người tốt hơn, điều ấy khiến mọi người đều “ót”, sợ bỏ mẹ. Nên cái miệng ai đó đều như bị câm, chỉ biết thi hành, câm như hến, đến những lão già lẩm điều nhất cũng câm cho đến hơi thở cuối cùng. Tôi khi đó mới chỉ là một đàn ông trung niên, không già lão như bây giờ. Tôi lại có bệnh lẩm điều và ưa thắc mắc, như nhiều lão già khác trong xóm, các vị phụ lão khả kính. Việc gì phải sợ, mình xây dựng đất nước mà. Có thể vậy mà không phải vậy. Tôi cũng từng ngồi uống trà với ông sư trụ trì quốc doanh trong xóm, năm nay ông được đề cử ra ứng cử quốc hội. Thế nào cũng được trúng cử.

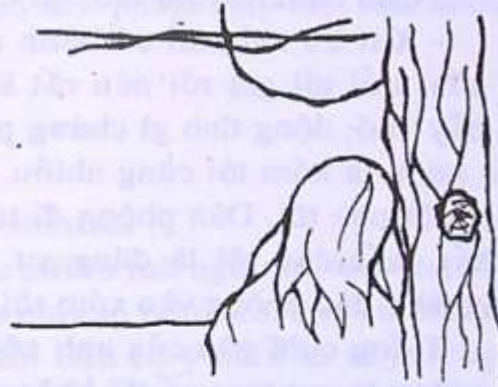
Trời xụp tối, tôi ra khỏi nhà đến địa điểm họp tổ, vẫn là sân chùa như nhiều năm trước, người đi họp không đông lắm, không phải cưỡng bức đi họp như xưa nữa, nhưng cũng đủ làm một buổi họp tổ, những người có tinh thần, cả tôi cũng vậy. Tôi ngạc nhiên về mình, tôi có thay đổi sau hơn hai mươi năm sống dưới chế độ. Buổi họp tổ diễn ra như trăm ngàn buổi họp tổ khác trong các địa phương. Nói đến những tiêu cực và tích cực của phường trong một tháng qua, có thể có những lưu cữu nào đó mà cách mạng chưa giải quyết được, nhân dân cũng mạnh miệng nói lên những bức xúc của mình không e dè.

Sau khi bà tổ trưởng đọc một loạt những nghĩa vụ đóng góp người dân phải thi hành, trong đó có đóng tiền an

ninh quốc phòng để bồi dưỡng cho các thanh niên làm công việc dân phòng, sự thật tôi chưa một lần nào thấy các vị ấy vào xóm tôi, tiền nộp thì cứ nộp thôi. Như tiền xóa đói giảm nghèo nhân dân vẫn cứ đóng góp mà chưa bao giờ biết phường cho vay như thế nào, còn hay hết cũng không biết, những ai được cho vay chúng tôi không được biết, trong xóm nghèo tôi chưa thấy một người nào được vay. Có lần tôi thắc mắc và được trả lời rằng xóm tôi không có người nghèo vì những người nghèo trong xóm tôi ủy ban điều tra thấy họ không đủ điều kiện mang danh người nghèo. Tôi ở đây bốn chục năm mà chẳng biết gì hết. Người dân trong xóm được đánh giá là giàu, vì chưa ai trong xóm lăn ra chết vì đói. Thế là được rồi, tôi chịu thua với những cái miệng có gang có thép, với mớ lý luận chính trị rất có bài bản.

Anh Cảnh Sát Khu Vực đứng lên nói về tình trạng an ninh của phường do anh phụ trách, những tệ nạn xã hội ghê gớm quá, như nhiều địa phương khác trên toàn quốc, kêu gọi

nhân dân phải cảnh giác, nhất là vấn đề xì ke ma túy, trộm đạo. Anh nói hay lắm và chính xác, trong xóm tôi chỉ có 28 hộ cũng đã xảy ra đến ba vụ trộm trong một tháng. Anh thợ máy trong xóm bị mất cả một thùng đồ nghề kiếm ăn nuôi gia đình. Bọn xã hội đen lộng hành quá, gần như bất trị. Anh Cảnh Sát Khu Vực kêu gọi nhân dân đóng góp tiền



Đa Hiệu

cho dân phòng bồi dưỡng để giữ gìn an ninh trật tự trong khu xóm cho bà con an giấc khi dân phòng rảo trên khắp nẻo đường trong phường. Phần sau cùng anh Cảnh Sát Khu Vực kêu gọi bà con nên có ý kiến để dân phòng làm việc tốt hơn, phục vụ bà con. Sự bức xúc trong tôi nổi dậy, không kìm hãm được, tôi đứng dậy xin phát biểu ý kiến. Anh rất lịch sự :

- Xin mời chú, chú cứ mạnh dạn phát biểu.

Được lời như cởi tấm lòng, chẳng phải là lời công kích mà lời nhắc nhở :

- Theo như anh nói thì dân phòng của chúng ta làm việc rất là tích cực, gia đình tôi và nhân dân ở đây cũng có đóng góp đầy đủ bốn phần, nhưng nhiều năm qua tôi chưa thấy dân phòng vào xóm tôi một lần nào.

- Chú dám nói thế sao, tại chú ngủ không biết thôi.

- Xin lỗi anh, tôi có bệnh mất ngủ nhiều năm nay, hơn nữa tuổi tôi già rồi nên rất khó ngủ, nhà tôi nuôi cả một bầy chó, động tĩnh gì chúng phát hiện ra liền, xủa inh ỏi cả xóm và xóm tôi cũng nhiều chó lắm, chứ chẳng phải riêng một nhà tôi. Dân phòng đi tuần mà tôi chưa hề thấy. Sự thắc mắc của tôi là đúng sự thật, nhiều năm nay tôi không thấy dân phòng vào xóm tôi.

Tiếng cười gằn của anh công an, cái cười méo một bên miệng theo tương số thì không phải cái cười hiền lành, khiến tôi toát mồ hôi, cũng có thể do trời nóng nực quá, nhưng tôi vẫn thấy sờ sợ :

- Số tiền nhân dân đóng góp cho dân phòng chưa phải là nhiều đâu, chưa kể nhiều hộ lì ra không đóng, anh em dân phòng vì cách mạng, vì nhân dân vẫn tận tâm làm việc bất kể nặng nhọc nguy hiểm, chính tôi là người đưa dân phòng đi, có khi phải bỏ tiền túi ra đãi anh em bữa

nhậu, lúc trời gần sáng. Vậy mà chú nói không thấy dân phòng vào xóm chú, chú không đúng rồi. Vậy tối nay, hai giờ đêm chú sẽ thấy dân phòng...

Bỏ mẹ rồi, tôi lên cơn sốt rét dù trời nóng nực, tôi phát ngôn bừa bãi chẳng, tôi đã không biết có mồm thì cấp có nắp thì đây, như lời vợ đây, lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi đàng. Tôi đang bị khủng bố tinh thần, hết như hồi mới giải phóng, ban đêm thấy có người ồn ào, xôn xao trước cửa nhà mình là khiếp, hậu quả là có thể bị tó cho đi học tập mùa Lệ Thủy. Như suốt hai mươi ba năm sau khi tôi chưa có hộ khẩu, ban đêm bị công an kiểm tra hộ khẩu, tôi bị giong lên phường nộp phạt năm chục ngàn đồng vì tội *cu ngụ bất hợp pháp trên căn nhà mình làm chủ*. Những vụ bất bớ kiểu này tôi từng là nạn nhân, có ai tin lời tôi, trước những cái miệng thừa hành luật pháp, thay mặt nhà nước để dậy dỗ nhân dân.

Bà lão nhà tôi cần nhân tôi :

- Sao ông cứ chọc cứt ra mà ngữi thế hả, ông chẳng biết gì hết hể đưa nào nó bơm lên, bác cứ phát biểu đi, họ rất cảm ơn khi người dân có ý kiến là xây dựng đất nước gấp trăm ngàn lần ngày xưa. Thân phận thì như con sâu con kiến mà tưởng mình ghê lắm, Ông đã sáng mắt ra chưa. Được gọi đi họp là ông tơm tớp rồi tưởng là dân chủ, ông lại phát biểu linh tinh, ngu đại ời là ngu đại.

Tôi nhịn, vì mụ nói đúng quá. Tôi là một lão già hung hăng nhưng cũng ngây thơ, cứ nghĩ là ai cũng như mình, lúc nào cũng tranh đấu đòi hỏi sự công bằng, quyền làm người. Nhưng khi đụng chuyện thì mới biết, *bình tĩnh*

Đa Hiệu

mà run, cũng đã nhiều lần như thế, rồi cũng tai qua nạn khỏi, hoặc là người ta không chấp bỏ qua cho, hoặc họ nghĩ tôi là một kẻ tâm thần, đầu óc có vấn đề. Tôi có bệnh mó dái ngựa, bệnh này có điều tăng chứ không thuyên giảm mặc dầu tôi đã cố gắng chữa trị. Con mụ vợ già của tôi sao lắm điều thế, cứ lải nhải nói hoài, khi tôi thành thật khai báo tội lỗi mó dái ngựa của tôi với mụ. Mụ nói thế, mà lại nói dai, chẳng biết mụ thương tôi hay ghét bỏ tôi nói cho đỡ tức, chính những lời mụ thở ra cũng phạm thượng với cấp bề trên, chứ chẳng phải riêng tôi, vậy mà mụ nói là mụ giỏi, mụ khôn ngoan, biết đóng cửa dạy chồng. Tôi bực mình quá rồi, gắt :

- Có yên đi không nào, để cho người ta ngủ chứ....

Mụ cười riều cợt tôi :

- Ông không ngủ được đâu, ông sợ dái ra quần bây giờ, ông còn lo chuyện dân phòng tới gõ cửa nhà ông.

Mụ nói đúng quá, tôi làm sao mà ngủ được đây, thời tiết thì oi bức, phần thì rét do bệnh sợ bóng sợ gió đủ chuyện, bà lão nhà tôi gỡ rối cho tôi :

- Ông có cần ngủ không ?

- Bà nói lạ, tôi cần ngủ chứ, ngủ để giữ gìn sức khỏe

- Thế ông không chờ công an giết dân phòng đến biểu dương lực lượng à ?

- Thôi khỏi, bà tiếp họ giùm tôi, bà nói tôi vì tuổi già sức yếu đã ngủ rồi, không cần phải làm kinh động đến giấc ngủ của nhân dân nữa, nhớ nói là nhân dân đã đánh giá cao việc làm giữ gìn an ninh trật tự của dân phòng cho bà con lối xóm. Nhớ cám ơn nghe không .

- Vậy ông uống một viên thuốc ngủ nhé cho yên giấc.

- Ừ một viên thôi, đừng có hai viên mà tôi “yên giấc ngàn thu” đấy.

- Già còn ham sống sợ chết, ông tin tôi đi, tôi chỉ cho ông uống một viên thôi, không cần đến hai viên, tôi mất công đưa ông đi rửa ruột. Tiền bạc mình có đâu mà đi bệnh viện cấp cứu. Ông cũng không có bảo hiểm nhân thọ, vì ông quá tuổi xin bảo hiểm rồi, tôi cũng không để cho ông bị phạt vì tội chết ngu. Lại lòi thôi cho tôi.

- Ừ bà tính sao cho gọn thì tính, tôi có chết thì cũng phải làm di chúc chứ, di chúc ra công chứng đảng hoàng chứ không cả nhà lại đánh nhau tranh của, linh hồn tôi không yên ổn.

- Ông có cái chớ gì mà đòi làm di chúc.

- Căn nhà nát của tôi cũng là nhà vậy, đất cát ở thành phố này bây giờ giá cao lắm, một đời lao động cật lực của tôi đó bà.

Cái đầu của tôi nặng nề, tôi nghe có tiếng vỗ bang bang, tôi nghe tiếng hát cà chớn của cô gái đứng đường *Khi xưa ta bé ta ngu ta lấy dây thun ta búng con cu búng beng*. Một ngày ra đường tôi gặp toàn chuyện cà chớn, anh hùng thì tôi gặp được anh xe ôm chống cướp giật, không cần ai nhớ đến mình, con gà hùng kê với cú cựa thép hồi mã thương đánh thắng ngay trận đầu. Trước khi lịm vào giấc ngủ, tôi nghe có tiếng hủ tít gõ đi rong, tiếng gõ sắt thép chạm nhau chứ không phải như hai thanh tre già gõ lên nhau như hồi xưa âm thanh gọn và ấm được hãm lại trong lòng bàn tay “sực tắc! Sực tắc”. Tiếng sắt thép khua vang trong đầu tôi và tôi chìm vào giấc ngủ, tôi lạc vào cơn mê, tôi thấy mình đi vào trong một cơn mưa dữ dội, Nước ngập mênh mông trên con đường Đinh Tiên Hoàng, từ Lăng Ông Bà Chiểu đến cầu Bông, chuyện vô lý, tại sao nước lại

không chảy xuống sông để thoát ra Thị Nghè rồi ra cửa biển ? Nước ngập trên nhiều con đường ở thành phố. Chẳng có gì lạ, năm nào nước cũng ngập như thế, dù cống thoát nước có đào lên lấp xuống nhiều lần, kinh phí rất tốn kém mà nước vẫn ngập như ao hồ, cái đầu cống thoát nước xuống sông ngóc lên cao hơn mực nước thì làm sao thoát xuống sông được. Tôi thấy từ cái lỗ cống thoát nước ấy trồi lên một con, không phải là người mà cũng không phải con vật, có cái lưỡi dài hơn tay thò ra thụt vào cả thước tấp đi tấp lại bốn phía. Một cơn ác mộng khó tin mà có đấy. Tôi hét lên một tiếng và thức giấc

Mưa cũng khổ mà nắng cũng khổ, lỗi chẳng tại ai cả, tại ông Trời làm ra thời tiết thế thôi.

Buổi sáng tôi thức dậy, tôi không biết đêm qua anh cảnh sát khu vực có dẫn dân phòng đến biểu dương lực lượng trước cửa nhà tôi không. Bà lão nhà tôi không nói và tôi cũng chẳng hỏi. Cuộc sống vẫn cứ trôi. Tôi hy vọng rằng được yên hưởng tuổi già. Tôi đi hỏi ông thầy đoán đề ở trong xóm xem sinh vật tôi thấy trong cơn ác mộng là cái con gì, ông thầy đoán đề xin chịu vì không thấy sinh vật nào trong 99 con vật tiêu biểu của số đề. Đúng là một quái vật không có số, cũng không nằm trong 12 con giáp. Chịu thôi, tôi chẳng suy nghĩ làm gì cho một óc.

Tôi bỏ qua chuyện ấy đi để sống thêm một ngày yên lành .

NGUYỄN THỤY LONG

PHÂN ƯU

Nhận được tin trẽ

Cựu Sinh Viên Sĩ Quan **VĨNH HY** khóa 12 TVBQGVN

Vừa tạ thế tại WESTMINSTER, nam California

Ngày 15 tháng 12 năm 2001

Hưởng thọ 67 tuổi

Xin thành thật chia buồn cùng chị **VĨNH HY** và tang quyến.

Nguyện cầu hương linh Anh **VĨNH HY**

sớm tiêu diêu miễn cực lạc

TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TVBQGVN và KHÓA 12

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn Hiển thể của

Cựu SVSQ **TRẦN QUỐC HUỠNH K.12TVBQGVN**

Nhũ danh **ĐỖ THỊ KHIẾT**

Vừa qua đời tại San Jose ngày 12 tháng 2 năm 2002

Hưởng thọ 75 tuổi

Xin thành thật chia buồn cùng Anh **HUỠNH** và tang quyến.

Nguyện cầu hương linh Chị **ĐỖ THỊ KHIẾT**

Sớm tiêu diêu miễn cực lạc

TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TVBQGVN và KHÓA 12

VÕ BỊ VÀ THỦY QUÂN LỤC CHIẾN

Tô Văn Cấp K19

Cứ mỗi lần gặp nhau, dù ở tiểu hội hay đại hội thì cái đám



C. Văn Tô
Thấy người cung kiếm, Tớ cũng kiếm cung

bạn tôi lại
ồn lên về
những câu
chuyện
bên lề,
chẳng ma
nào chuẩn
bị tư
tưởng, tài
liệu để
phát biểu,
góp ý về
những kế

hoặc A, chương trình B. Ngay cả khi thuyết trình viên đang hăng say “sùi bọt mép” thì họ cũng cứ thích “làm ồn”. Nào có gì mới mẻ đâu, vẫn những câu chuyện cổ tích “cá nhiều đuôi” cắn cá ít đuôi, cá ít đuôi (ăn) hiếp cá không đuôi trên đời 1515. Đề tài nói hoài không hết và xem ra vẫn còn ăn khách. Hấp dẫn hơn là vấn đề: SỐNG, CHIẾN ĐẤU VÀ HY SINH của gia đình nhà họ VÕ ở các đơn vị tác chiến. Họ ca tụng những “Anh Hùng vì nước vong thân” và thán phục những anh “Hùng Hục” chiến đấu và sẽ hy sinh! Được nghe kể lại mới thấy sự hy sinh to lớn của các cựu SVSQ, đây là những tài liệu sống và quý giá để viết nên trang sử của trường VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM.

128

Ngồi nghe Hoàng Trai, Nguyễn Chí...nói về các niên trưởng niên đệ ở vùng 1 thì nín thở; chuyện anh hùng Lê Huấn (K18) xuất quân với “CHIÊNG TRỐNG CỜ BAY”...cùng những chàng tuổi trẻ tài cao như N.T Võ Toàn (K 17), Bình (19), Hoàng Mão (20); hãnh diện về cố T/Tá Châu Minh Kiến qua bài viết của “Quý G.M” của Trần Cẩm Tường. Mũ nâu “San sọ” chưa kể xong về N.T Võ Vàng (K 17), N.Đệ Ngôn (21) thì mũ đỏ “Hải Khẩu” nhảy vào ca tụng đàn anh đáng kính N.Đ. Bảo (K 14), N.T Vũ (18) cùng với Cần, Chí, Châm (K 19)... Phần còn lại đại đa số là những ngôi sao, chẳng phải là sao cấp tướng, mà cũng không phải “sao” do các y sĩ đếm được trong máu, mà là những gương mặt nổi bật tiếng tăm vượt ra ngoài phạm vi binh chủng. Đôi khi câu chuyện có vẻ “bốc” tí tí, nhưng anh em trong gia đình mà bốc nhau chứng tỏ họ thương nhau và đoàn kết, chớ bốc nhau theo phong cách của tên vai u thịt bắp mỡ hôi dầu “táp tai, tai sần” (Tyson) thì chán mớ đời.

Thấy anh em họ ca quá, cũng muốn nhảy vô góp chuyện, nhưng vốn thuộc dòng dõi “nhanh ăn, nói chậm” nên tôi đành kể bằng lối viết vậy. Kể lối này chẳng sợ ai “chận họng”, chỉ ngán ông Đ.H “cắt, đốt, cột” hoặc loại bỏ thôi.

Đáng lẽ câu chuyện tôi kể đã có trong Đa hiệu 64 rồi, nhưng “*vì có quá nhiều bài cho số đặt biệt nên bài viết của bạn về TQLC phải gác lại số tới*”...mục thư tín nói thế.

Thực ra vì bài viết của tôi nó quá khô khan, giống như bản báo cáo quân số của ban 1 nên niên trưởng p.t chủ

Đa Hiệu

bút bảo rằng nên cho một chút tình cảm “ướt át” vào, hỉ nộ xung Thiên lên, chớ “nghiêm túc” quá giống như đem xương rồng trồng vào sa mạc...

Thế thì được, văn hoa thì thiếu chớ mục “ăn nói linh tinh” thì thừa, chỉ sợ đưa vào Đa Hiệu là bị lọt sổ hoặc bị Huỳnh Đệ sỉ vả.

Số là ngày xưa tôi bị một tên bịp mạo nhận và xưng là K19 để đi ăn quit, đ...chạy, bị mang tiếng quá nên tôi có viết một thông báo gửi Đa Hiệu xin thanh minh dùm... bài “Võ Bị Bị Võ Bị Bị Bị”. Trong đó nhắc tới địa danh Củ Chi, tôi có chép vào câu đối dân gian “Gái Củ Chi chỉ cu hỏi ...củ chi”. Vì thế có một niên trường là rể Củ Chi gọi cho tôi:

-“*Cậu bôi bác quá, nên đính chính lại*”

-Tôi đáp: “*Thưa NT câu đó em chỉ sao chép thôi, một câu hay tuyệt vời như thế làm sao em nghĩ được*”

-“*Thế thì cậu nên kiếm một về khác đưa vào cho cân xứng, cho đỡ tục*”...

Bị mắng nên không dám ăn nói linh tinh, nay NT bật đèn xanh, đệ xin tuân lệnh.

Trước khi nói về VB và TQLC, xin quý Huỳnh Đệ cho phép tôi thi hành lệnh của N.T rể Củ Chi xin đổi chữ “Gái” thành “Nữ Du Kích”...

-“*Nữ Du Kích Củ Chi, chỉ cu hỏi củ chi?*”

đối luôn “*Nam Bộ Đội Học Môn, móc hôn làm môn học.*”

-“*Cán Bộ Cái Bè, ké bài thua cái bè*”

hay là “Trai Cái Lậy, lậy cái “Trai”, yêu cái trai lậy”.

Câu này lại có thể bị một đệ K20 là rể Cái Lậy xỉ vả đây.

Đính chính và đối xong rồi đấy nhá, bây giờ tôi xin quay lại với đề chính “Võ Bị và TQLC”. Nói cho chính xác là những mẫu chuyện vụn vặt vui buồn của 4 khóa 16, 17, 18, và 19. Bốn khóa này đã có thời gian sống chung không hòa bình trên đỉnh Lâm Viên và mỗi khóa lại có một Đại Háng tình nguyện về TQLC. Tại sao lại gọi là Đại Háng? Xin coi khúc dưới.

Trước K16 tôi chỉ biết có 2 đại niên trưởng, một là quan to súng dài Trường Can Đoàn Trọng Cảo (K13) đẹp người, đẹp nét, vui tính. Người thứ hai là N.T Nguyễn Văn Nhiều (K14) trưởng phòng 4/ SĐTQLC. Hình như anh đã tự tử trên chuyến tàu chở tù ra Bắc năm 1976 (?). Còn từ khóa 20 trở về sau, xin để các Đệ nói về khóa mình cho chính xác và đầy đủ hơn, nhất là giai đoạn từ 1970 đến 1975, các khóa 20, 21, 22, 23... là những cán bộ nòng cốt cấp Đại đội và Tiểu đoàn, tham dự những trận đánh khốc liệt, chịu nhiều hy sinh, mất mát ở chiến trường Hạ Lào và Vùng 1.

Các tiểu đoàn trưởng Phạm Cánh, Phạm V. Tiên...Liễn, Sử, Nghiêm...hãy nói về K20/TQLC cho bạn bè nghe đi, nói về Nguyễn Quang Minh, Nguyễn Tuấn Kiệt hy sinh như thế nào ở Dương Liễu, Bích La Thôn. Trung úy Nguyễn Quốc Chính, 2 năm thâm niên vẫn chỉ là đại đội phó, đã tình nguyện hướng dẫn và đi đầu 1 Trung đội trưởng là đàn em khóa 22A Huỳnh Vinh Quang, “em

Đa Hiệu

còn mới” vừa ra lò và Chính đã tử trận “lót đường” cho đàn em.

Những “người hùng K21” đâu? Bùi Bồn, Trần Quang Duật, Nguyễn Kim Thân... chờ đến bao giờ mới gởi danh sách 8 bạn cùng khóa đã hy sinh về cho Đa Hiệu (Chánh, Thịnh, Nhượng, Thọ, Nhân, Thành, Lâm, Anh)...

Kiểu Công Cự, Dương Công Phó, Vàng Huy Liễu (22 A+B) xin cho biết những Bùi Nguyễn Dũng, Nguyễn Văn Bài, Nguyễn Văn Hào, Đào Duy Chàng hy sinh ra sao? và nhất là Th/Tá Tiểu đoàn phó TĐ4/TQLC Nguyễn Trí Nam ở lại đoàn hậu, chiến đấu và tử trận vào giờ thứ 25 tại cửa biển Thuận An. Kể cả các đệ 23, 24, 25, 26..., đâu cần nhiều lon, nhiều huy chương, chỉ cần cầm súng, tham dự 1 chận đánh đã là một tuyệt tác rồi. Ngay cả những chú út, cố gắng tìm về trình diện đơn vị mà không biết đơn vị ở đâu cũng xứng đáng với 4 chữ “Danh Dự và Trách Nhiệm” trên mũ rồi.

Võ Bị cuối cùng tình nguyện về TQLC là khóa mấy tôi không biết, khi các chú về trình diện đơn vị, chưa tới nơi thì đơn vị đã di tản. Sáng ngày 28-3-1975, tôi có nhiệm vụ đi “chụp” các “mũ xanh lục đàn” ngoài thành phố Đà Nẵng. Vừa qua khỏi cầu Trịnh Minh Thế, giữa cảnh hỗn loạn, dòng người xuôi ngược, tôi thấy có 2 cái nón xanh mới, lại mặc đồ “Trây y” ủi hồ thẳng nếp, vai mang ba lô, trên vai áo trận là huy hiệu Võ Bị, tôi vội la to:

-“Đi đâu đây, đơn vị nào?”

-“Chúng tôi về trình diện đơn vị...nhưng...”

-“Lên xe ngay”

Hai con “nai tơ” ngỡ ngác không biết đi về đâu giữa chốn lửa đạn, thương quá, phục quá những sĩ quan đàn em vừa ra trường. Hai chú không biết tôi là thứ gì, nhưng nghe “nạt nộ” bắt lên xe nên cũng răm rắp làm theo. Tôi đưa họ về Bộ Tư Lệnh trong sân bay căn cứ Non Nước và 6 giờ sáng ngày 29-3-1975, anh em chúng tôi cùng bơi ra tàu, xuôi nam. Trên tàu hai chú đã gặp các niên trưởng là sĩ quan Hải Quân, chắc cũng là hung thần của họ lúc ở quân trường. Họ nhận ra nhau, mừng rỡ, và hai chú đã ôm cầm thuyền khác, bỏ Thủy Quân đi theo Hải Quân, mặc dù tôi cũng là niên trưởng và còn là cấp chỉ huy của hai chú nữa. Hai chú tên gì, khóa mấy tôi không biết nhưng chắc chắn là khóa chót về TQLC. Hai chú bây giờ ở đâu? Nếu đã ổn định ở Hoa Kỳ thì liên lạc với hội TQLC. Một ngày đội nón xanh là TQLC.

Đã nhiều lần tôi yêu cầu N.T Trần Ngọc Toàn (K16) một nhà văn có nhiều sách để tặng, không bán, viết về khóa 16/TQLC thì anh nói rằng sợ bị mang tiếng là “Mèo khen mèo dài đuôi” và xúi tôi viết. Tôi thưa với anh rằng: *“ai biểu anh khen mèo dài đuôi làm gì, cứ nói thẳng nói thật, mèo đen là mèo đen, đừng có vớ vẩn “galăng” gọi nó là mèo mun, đừng khen mèo có duyên, có những cái móng đẹp, mèo là loại thông minh, biết dấu...vàng kỹ lắm, càng khen càng làm tới...”* Nhưng anh vẫn nhất định giữ vững lập trường, nếu không khen mèo là bị nằm chèo khoeo nên anh giao cho tôi một mớ tài liệu để tôi múa.

Còn khóa 17? Những ngôi sao K17 ở TQLC lặn hết rồi, chỉ còn độc đinh Đinh Xuân Lãm, đề nghị xin anh cho một bài về K17 TQLC thì anh viện lý do đang “bệnh hoạn”

Đa Hiệu

và cũng già rồi...Bệnh thì anh có bệnh thật, bị một chút “tai biến” làm tay “rung” đủ sài, còn hoạn thì ai mà biết được, vẫn hăm he đặt thêm tên Út một, Út hai. Còn già ư? Mỗi lần gặp nhau là tôi thấy các anh “Ta Tôi Tao Tớ, Mi Mà Y Bay, Nó Y Hấn...” loạn xạ, vui như tết, làm sao già được.

-“*Biết chứ*” anh trả lời. “*Cảnh đàn ông chúng ta khi phát hiện chuyện “làm ăn” có vẻ luộm thuộm, dây dưa, nhờ giọt, không dứt khoát là già rồi đấy. Thứ hai, hay quên đóng cửa “GARA”, nào phải xe Tundra 8 máy khoe ra còn tạm được, đằng này xe cũ mèm từ đời 1940-50, nước sơn đổi môi, bánh xẹp lép, nhớt thẳng, nhớt máy “lích” ra làm bẩn cái sàn nhà.*” Sau khi đưa ra những lý do cụ thể rồi cuối cùng anh trao cho tôi một bản “Báo Cáo Quân Số”. Thôi được, các anh không viết về khóa của mình mà giao cho đàn em...Cung kính không bằng tuân lệnh, tôi sẽ thi hành; nhưng báo trước, đừng tưởng là đàn em mà tôi bốt các anh đâu, có sao nói vậy; từ xưa tôi vẫn không ưa cái lối báo cáo: “Có hằng trăm xác địch được đồng bọn mang đi”. Nói phét thế! Câu thần chú này lúc nào cũng phải có khi báo cáo C. L. Phẩm.

Khóa 16/ TQLC

Theo tài liệu của N.T Trần Ngọc Toàn, K16 tốt nghiệp ngày 22-12-62, mười người tình nguyện về TQLC và trình diện đơn vị ngày 15-1-63 gồm có các anh: Trần Văn Hiến, Nguyễn Văn Kim, Tôn Thất Lăng, Nguyễn Xuân Phúc, Phạm Văn Sắt, Nguyễn Đình Thủy, Trịnh An Thạch, Trần Ngọc Toàn, Nguyễn Đăng Tống và Đỗ Hữu

Tùng. Đầu năm 1965 thêm anh Nguyễn Kim Để từ sư đoàn 7/BB về, nâng tổng số lên là 11.



TĐP Ng. Kim Để (K16) mất giày
ĐĐT T. V. Cấp (K19) mất dép

Đây có lẽ là khóa Võ Bị thành công nhất ở binh chủng mũ xanh, bỏ qua một bên bản tính cá nhân, nói về tài và khả năng chỉ huy, cộng một chút lãnh đạo, thì đàn em

trong binh chủng bái phục, kể cả “người ngoài”. Các anh ấy “dùi nhau” lên khá đồng đều, có những lúc tưởng như các chức vụ Tiểu đoàn trưởng và Lữ đoàn phó là do K16 độc quyền; nhất là giai đoạn từ 1970-75, mọi chiến thắng của TQLC ở vùng một, đều có bàn tay sắt các anh nhúng vào. Tôi không dám kể chuyện đơn vị các anh bắn được mấy “xe tăng” của V.C ở căn cứ Phước Hoàng, trên bờ đê Hưng Long, tái chiếm cổ thành Quản Trị như thế nào. Đó là việc riêng của các anh, các anh có bốn phận cung cấp tài liệu ấy cho Đa Hiệu, còn nếu cho rằng đó là “chuyện nhỏ” bỏ qua thì tùy. Tôi thích “bơi móc đời tư” hơn, vạch...lưng các niên trưởng cho “quý liệt vị” K16 cười chơi.

Người đầu tiên tôi “không ưa” là anh Phạm Văn Sắt (c hay t đây), tôi gọi là “Sắt Hiền Sư”. Làm Tiểu đoàn trưởng đầu tiên của khóa, rồi làm quận trưởng Thủ Đức, rồi lại làm Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn yểm trợ (một loại tiểu đoàn có nhiều mật) vậy mà mỗi lần ghé thăm anh tại tư gia trong căn hẻm bên hông quận tôi vẫn phải “gõ cửa bằng chân”, nghĩa là đập đập cái chân lên miếng gỗ cho rơi bột sinh lầy đi (Anh nghèo quá anh Sắt ơi!). Có tài đức nhưng hiền quá nên hậu vận của anh có sao quả tạ “lủng lẳng dư thừa túi đạn đeo”, bù lại anh có một gia đình tuyệt vời.

Robert Lửa Nguyễn Xuân Phúc, chả hiểu ai đặt cho anh cái hõn danh trên, nghe vô duyên chi lạ. Anh là người được thăng cấp Trung tá đầu tiên của khóa và làm Lữ đoàn trưởng sớm nhất. Là Đại đội trưởng, Tiểu đoàn trưởng, chỉ huy đơn vị trong một cuộc tấn công và chiến thắng là chuyện bình thường, Võ bị nào cũng làm được, nhưng nếu lui binh thì sao? Trong trận Hạ Lào, một trận chiến “kỳ quái” mà chẳng “ông Trăng ông Sao” nào giải thích nổi, gây tổn thất lớn cho QĐVNCH, nhiều đơn vị phải lui binh, lúc đó anh Phúc là TĐT/TĐ2, khi vị Lữ đoàn trưởng “không còn tiếng nói” thì anh đã đảm trách vai trò LĐT trong cuộc lui binh. Tôi xin trích lại đoạn văn trong bài “Robert Lửa Nguyễn Xuân Phúc và Trâu Điền” của Mũ Xanh Trung Tá Nguyễn Văn Phán, Khóa 8 Võ Khoa, Tiểu Đoàn Trưởng TĐ8/TQLC cũng tham dự cuộc hành quân này.

...”TRẬN CHIẾN QUÁ KHỐC LIỆT, địch và chiến xa đã tràn ngập vị trí Lữ Đoàn, nghe Phúc dùng tiếng Mỹ nói yêu cầu đánh bom thẳng vào vị trí ông ta, lập đi lập lại hai ba lần. Bỗng ông thét thật lớn trong máy ”*I'm crazy Buffalo Battalion Commander*”. Một hai phút sau,

tiếng Phúc có vẻ gấp và lớn hơn vừa tiếng Việt vừa tiếng Mỹ "Đ.M I'm Ground Commander, go ahead, do it please"...Phúc, anh đã làm được tất cả những gì mà ít ai làm được trong tình hình và hoàn cảnh bi đát như vậy, nhân danh là một người bạn, cho tôi được nghiêng mình phục anh. Thưa các bạn khóa 16 Đà Lạt nói riêng và Võ Bị nói chung, cho phép tôi hâm nóng bầu rượu này để sưởi ấm phần nào cho Phúc..." (hết lời trích).

Một võ khoa mà viết về một Võ Bị như thế thì tôi có ca anh một ngàn trang giấy cũng bằng thừa, cái mà tôi muốn "ca anh" là những bài "anh ca". Từ bài chẵn trâu, trấn thủ lưu đồn, đến quan họ bắc gì đó theo âm điệu của bài "trèo lên quán giốc...ngồi ư gốc cây đa"...Anh đổi lời thành "trèo lên cây khế...tôi thấy anh chàng mặc quần để để... thấy tôi chàng lấy tay bịt b..., hai tay bịt b..." "Trèo lên cây mít, tôi thấy cô nàng mặc quần thủng đ..., thấy tôi nàng lấy tay bịt...hai tay bịt..." Tuyệt vời, tục mà thanh, tôi phục máu văn nghệ của anh, nhưng cái mà đại đa số phục anh là anh quá sạch. Đúng ra người giữ chức vụ Lữ đoàn trưởng đầu tiên là anh Đỗ Hữu Tùng. Khi anh Tùng là LĐT/LĐ147 thì anh Phúc là LDP/LĐ 258 và anh Tống là LDP/369, nhưng vì kẹt vụ linh tinh "ly tách" gì đó mà anh Tùng xuống và anh Phúc lên. Cùng thời gian này anh Hiến là TĐT/TĐ6, anh Kim TĐT/TĐ7, anh Để TĐT/TĐ9, anh Sắt TĐT/TĐ yểm trợ, anh Toàn là Trưởng phòng Tổng quản trị/ sư đoàn.

Sáng ngày 29-3-1975, trước TT/HQ sư đoàn trong căn cứ Non Nước, hai anh Phúc và Tùng cùng Trần Văn Hợp (K19) TĐT/TĐ2 và tôi đứng nói chuyện mưa nắng,

Đa Hiệu

chuyện “TRĂNG MỘC SAO LẶN”, rồi ai về nhiệm vụ này. Đó là lần cuối cùng tôi nói chuyện với hai anh, cho đến nay cả hai vẫn biệt tăm, chưa ai có thể xác định chính xác là “THẾ NÀO?” và “TẠI SAO?”

Ngôi sao “sớm mọc tối tàn” lại là Trần Ngọc Toàn, người được bổ nhiệm làm ĐĐT đầu tiên của khóa và cũng già từ vũ khí sớm nhất. Tháng 1/65 tại mặt trận Bình Giả, VC đã bắn nát đui non bấp vế may mà còn lại cái d... Chưa chịu yên bề gia thất”, đầu năm 1975 lại ra cầm quân TĐ18 rồi TĐ4/TQLC, nhưng chưa múa được trận nào ra hồn thì “bể ống khói”. Số ông sinh ra để nịnh đầm chớ đâu phải để đánh đấm, có bao nhiêu tài nịnh ông đem cho “đầm” hết rồi, còn chút nào cho “ai” đâu! Khi ông làm việc với tôi (!) ở căn cứ Sóng Thần, căn cứ thì rộng, chu vi hơn 10km, tối ngày sách súng đi săn chim cu, người đâu mà ham chim thế? Trần Ngọc chớ đâu phải Trần Th... Một sáng Chủ Nhật, Trung tướng tư lệnh xuống căn cứ chơi, ông TL hỏi tôi:

-“Ông Toàn về Sài Gòn rồi hả?”

-“Thưa...chắc ông đi bắn chim”

-“Không! Tôi gặp Toàn chạy ngược chiều về Sài Gòn và Toàn có chào tôi mà...ngày nghỉ cũng phải về thăm gia đình chớ”

Đây là một “sự kiện” hiếm có nên tôi phục cả hai ông, tâm phục, khẩu phục, hứa trong lòng sẽ theo gương đàn anh. Chẳng bao lâu ông đi học khóa CH&TM ở Quantico, giao căn cứ lại cho tôi; cũng vào một chiều chủ nhật, đội bóng của tôi đang ăn thua quyết liệt với đội Thủy Xa của Đoàn Thiên Niệm (K21) thì quân cảnh vào báo có quan QU xuống; tôi bảo với Q.C.:

-“*Chủ nhật cũng phải giải trí chứ, đi hóng gió chứ đâu phải công vụ*” và kết quả là tôi được 15 ngày trong cấm. Bớ ông Toàn, ông xúi trẻ con ăn cứt gà (!). Tôi cũng phục ngài có trí nhớ rất tốt, ba năm sau, ngày 23-3-1975 ngài lại đòi đưa tôi ra tòa án quân sự vì tội trình diện trễ một ngày; dù sao tôi cũng ở lại với đơn vị tới cùng, còn ông?

Chuyện của K16 còn dài, sự nghiệp đánh đấm kể không hết, đàn em chỉ làm công việc “gãi ngứa”, anh nào chưa đã cứ việc tự mình lên tiếng. Tóm lại K16 về TQLC là 11; hai anh tử trận là Thủy, Thạch; hai anh mất tích Phúc, Tùng; hai anh qua đời Tống (trong tù), Kim (San Jose); bốn anh hiện định cư tại Hoa Kỳ là Đễ, Sắt, Toàn, Hiến, còn anh Lăng thì tôi không biết, không nghe.

Khóa 17/TQLC

Đa số khóa đàn em có vẻ “kính nhi viễn chi” với K16 bao nhiêu thì lại “friend” với K17 bấy nhiêu, vì 2 con số 17 và 19 có những điểm giống nhau “chẳng ra gì” so với 2 số chẵn 16 và 20.

Khóa 17 về TQLC sau K16 chỉ có 3 tháng; có những điều chỉ có 3 tháng là đã rõ, đã khác biệt, nhưng với thâm niên binh chủng, kinh nghiệm chiến trường thì 3 tháng có ăn thua gì. Sau 8 tháng ra trường, đã có 4 anh K17 đặc cách thăng cấp Trung úy, qua mặt K16 cái “zèo”, vậy mà sao con đường binh nghiệp của các anh “ạch đụi” qua, K16 càng lên thì K17 càng “xiu xiú”. Tại lấy tên khóa là “Lê Lai” cứu chúa hay do anh Bùi Quyền bắn cung chỉ thiên còn anh Vĩnh Nhi bắn cung chỉ địa?

Đa Hiệu

Theo tài liệu do N.T Đinh Xuân Lãm cung cấp thì K17 tình nguyện về TQLC là 15 người gồm có: Lê Văn Cứu, Phạm Dương Đạt, Phạm Ngọc Điệp, Nguyễn Tiến Đức, Trần Kim Hoàng, Trịnh Văn Huệ, Nguyễn Duy Long, Huỳnh Văn Lượm, Đinh Xuân Lãm, Ngô Văn Mẹo, Nguyễn Văn Nhạc, Tăng Minh Sang, Nguyễn Bảo Tín, Nguyễn Xuân Tiết, Hồ Công Toại.

Mở màn cho vai trò Lê Lai cứu chúa là anh Trịnh Văn Huệ tử trận tại Bình Giả (1/65) và anh Phạm Ngọc Điệp tử trận tại Bồng Sơn (4/66) cả hai đều là Đại đội trưởng; tiếp theo là anh Tiết (Bình Dương) anh Long (tại Long Khánh) và anh Ngô Văn Mẹo tử nạn. Còn lại bao nhiêu là “sứt tay gãy gọng” bị loại khỏi vòng chiến quá sớm, “chí tụy còn mong tiến bước” nhưng “sức” thì “sứt” nên đành chuyển ngành, chỉ còn hai người trên tổng số 15 ở lại TQLC cho đến giờ phút chót là anh Đinh Xuân Lãm và Huỳnh Văn Lượm, rồi anh Lượm cũng tử nạn trong trại tù Xuân Lộc năm 1987 vì bị té vào chảo nước sôi (?), loại chảo lớn đường kính 1m dùng để nấu cơm, và bây giờ chỉ còn cây đinh “bù long” Đinh Xuân Lãm.

Ngôi sao sáng chói nhất của K17/TQLC là anh Huỳnh Văn Lượm, 7 tháng sau ngày ra trường đã được đặc cách thăng Trung úy (11/63) và rồi rất nhanh sau đó “chỉ có” một thời gian ngắn anh làm Tiểu đoàn trưởng với cấp bậc Trung tá (1973); một thời gian ngắn là 10 năm để từ Đại đội trưởng lên đến Tiểu đoàn trưởng (!) Trời ơi! Cái nạn “kẹt xe” ở xa lộ TQLC!

Ngôi sao le lói thứ hai là Đinh Xuân Lâm, cũng phải 10 năm sau (1973) mới “bò” lên chức Tiểu đoàn trưởng, mặc dù liên tục ở đơn vị tác chiến, huy chương đỏ ngược. Từ năm 1966 anh đã giữ chức vụ trưởng ban 3 tiểu đoàn, người có khả năng và thẩm quyền thay thế Tiểu đoàn phó, hay sẵn sàng thay thế bất cứ Đại đội trưởng nào trong đơn vị khi “hữu sự”. Tại Bồng Sơn, Tam Quan (4/66) đại đội 3 của Tr/u Phạm Ngọc Điệp đang trong tình thế bị tràn ngập rồi Tr/u Điệp tử trận, cây Đinh được chỉ định thay thế anh Điệp và đã “lật ngược” tình thế một cách tuyệt vời.

Nếu như anh Phúc là “lít đơ” của K16 thì anh Trần Kim Hoàng là “đầu đàn” của K17 (đàn em chúng tôi nghĩ thế), anh Hoàng thăng cấp bậc Đại úy cùng lúc với anh Phúc và cũng là người lên cấp Đ/u đầu tiên của khóa 17. Khi anh Hoàng là Đ/u đại đội trưởng ở TĐ2 thì cũng có một anh K16 là Trung úy trưởng ban 2 nhưng “hồi kết”; Anh K16 lên Tiểu đoàn phó còn anh Hoàng đi chỗ khác chơi. Anh chưa bao giờ được chỉ định tới TĐP, cuối cùng anh “xuất” và là Th/tá trưởng phòng 2/TKBL; đường binh nghiệp lận đận vì anh bị căn bệnh “sơ cứng xương cổ”.

Ông K17 mà K19 chúng tôi khi về TQLC muốn đến “thăm hỏi” là ông “khàn khàn vịt đực” Nguyễn Tiến Đ, nhưng ông đã “cao bay xa chạy rồi”, là gốc không quân trở về không quân.

Ngày mãn khóa K16 mang lon Thiếu úy sáng chói, lòng chúng tôi quặn đau “như cắc” trong bộ quần áo rộng thùng thình, đầu đội bánh tui, trông thấy đàn bà con gái,

Đa Hiệu

thân nhân của các tân sĩ quan vào tham dự đêm văn nghệ là đám tân khóa sinh chúng tôi muốn thăng thiên, độn thổ, vậy mà nỡ lòng nào ông Đức hành hạ chúng tôi, cho chúng tôi đi xem ca hát; lời dận dò của ông tôi ghi xương khắc cốt, không bao giờ quên; phùng mang trợn mắt ông lên giọng mũi:

-“Hôm nay có thân nhân của các tân sĩ quan K16 đến tham dự văn nghệ, các anh mới chỉ là tân khóa sinh mà cũng được đi coi, vinh dự lắm đấy, nhưng chỉ nghe và nhìn, cấm hoan hô vỗ tay”.

Biết thân phận “út út”, những K19 ngồi thẳng lưng như những pho tượng gỗ, nhưng bị các ông K17 và K18 xúi vỗ tay, hại em út. Mà tai hại thật, tan tuồng cán bộ Đức sỉ vả:

-“Vô kỷ luật, đã nhắc nhở mà các anh còn vỗ tay, huýt sáo, thậm chí có anh còn “bis bis”. Sau đây...”

Ôi oan khiên, ôi đau thương hai tiếng “sau đây”, chúng tôi muốn xỉu (dấu hỏi) trước các cô...Tham dự vào trò chơi này có khá đông K17, nhưng người nhiệt tình nhất sau ông Đức là ông Linh Thọ; nhắc cho vui, chuyện có thật, nhưng vẫn kính trọng các niên trưởng.

Khóa 18/TQLC

Khóa 9 nút, khóa Hoàng gia, tung cánh “chim” bay đi khắp các quân binh chủng, kể cả binh chủng già nhất là QUÂN CỤ nhưng không có một “cậu” K18 nào về TQLC cả, tại sao? Cũng may, nếu K18 rủ nhau về TQLC thì cái cảnh 4 khóa sống chung một chỗ sẽ tái diễn 4 khóa “chết chung một lỗ”, một mặt trận (mặt trận Bình Giả, anh Toàn (17) chết 90%, anh Huệ (17) tử, Kháng, Hùng (19) hy sinh). K19 lại đội một lúc 3 ông anh thì không gãy cổ cũng bị

thương. Đất hẹp, người đông, chừng nào các “Em” mới leo tới chức đại đội trưởng đây?

Nhớ lại thuở xưa khi còn chung một mái nhà, anh cả (16) vừa đi học Dục Mỹ về ông nào cũng “cứng” như cục sắt, áo trận bạc vai, quần ai có hai miếng vá, các ông vô tình mài đũng quần cho rách, xé chóp nón lưỡi trai để cho “cái tóc, cái gốc” con người thò ra bay phát phối, ra cái điều “anh đi chinh chiến miền xa mới về”. Anh cả 16 nhìn thẳng út bằng $\frac{1}{4}$ con mắt, không thêm phạt, chỉ tay sai K17, K17 đẩy qua K18 thế là các ông Trịnh Bá Tứ, Nguyễn Lộc Hưng, Nguyễn Hạnh Phúc (18)...đè chúng tôi “nghiền” theo cấp số cộng. Ngày nay đa số K19 “khờ khờ” là vì vậy.

Khóa 19 TOLC



Oai Như Cóc

Khi nhân viên tuyển mộ hỏi sĩ quan nào tình nguyện về TQLC thì hầu như mọi người đều giơ tay. Họ cho bốc thăm tuyển lựa hên xui, 60 người rồi sau đó 60 tên đứng theo thứ tự cao thấp để họ lựa từ người cao

nhất xuống đến số 30, loại “30 anh lùn”; có vài thằng lùn ăn gian, độn giấy vào gót giày cho cao lên để được chọn, trong đó có tên Vũ Đoàn Doan và tôi.

Đa Hiệu

Tháng 12/1964, 31 tân sĩ quan K19 về trình diện TQLC, trong ngày trình diện, Vũ Cao Phan và Lê Quý Bình được Th/tá Bùi Thế Lân (T.M.T) chỉ định đi học lái “bà già”, số còn lại chia về 5 tiểu đoàn (1964 TQLC mới chỉ có 5 tiểu đoàn tác chiến).

Nếu như K19 là khóa “hy sinh vì Tổ Quốc” tại quân trường đông nhất: 6 tử nạn, 5 trọng thương tại lớp rừng núi sinh lầy (Dục Mỹ) thì cũng là khóa hy sinh tại chiến trường sớm nhất. Ngay sau khi trình diện xong, thủ khoa Võ Thành Kháng và các bạn Đỗ Hữu Ái, Hồ Ngọc Hoàng, Nguyễn Văn Hùng, Thái Bông Trần Vệ được chỉ định về tiểu đoàn 4/TQLC. Hậu cứ TĐ 4/TQLC ở vùng Tàu, nhưng đơn vị đang hành quân, nên các bạn này được chở thẳng từ Bộ Tư lệnh ra mặt trận, vừa thay “tiểu lễ” bằng đồ “treillis” xong thì hai anh đã hy sinh: Võ Thành Kháng và Nguyễn Văn Hùng, hai trọng thương là Đỗ Hữu Ái và Hồ Ngọc Hoàng. Mở đầu cuộc đời binh nghiệp như thế thì vất vả lắm đấy, những “tử sĩ” tiếp theo sau là Nguyễn Văn Trọng, Trần Văn Chích, Nguyễn Thừa. Số còn lại thì từ gầy gọng đến đổ ruột phải giải ngũ sớm hay chuyển ngành. Cả K19 có 31 tên về TQLC thì chỉ có hai, sau 10 năm tác chiến liên tục mới bò lên năm chức tiểu đoàn trưởng đó là Trần Văn Hợp và Đinh Long Thành.

“Mèo muốn khen mèo dài đuôi” tí cho Chư Huỳnh Đệ nghe chơi nhưng lấy cái gì để khoe bây giờ? không lẽ lại kể lể rằng thì là chúng tôi đánh từ Bến Hải đến mũi Cà Mau? Có một mơ huy chương? Những cái sẹo từ đầu đến chân? Khúc ruột ngắn dài? Đơn vị tổng từ bị nào chả thế,

chuyện thường thôi, nói ra mấy anh mũ đỏ, mũ nâu cười cho thúí mũí.

Khóa 17 và 19 cùng xù

Những khóa chặn (16 và 20) rất thành công ở TQLC, nếu như có “cậu 18” nào ở giữa ắt cũng sẽ phát lăm (tiếc quá!). Còn những con số lẻ! (17 và 19) thì ôi thôi “hai chị em cùng ạch đụi như nhau”.

- 1) Hai sĩ quan tử trận đầu tiên của K17 và K19 cùng xảy ra tại một nơi, một lúc: anh Huệ và Kháng.
- 2) Mỗi khóa chỉ có hai người leo tới chức Tiểu đoàn trưởng: anh Lượm và Lãm (17), Hợp và Thành (19).
- 3) Hai người lên Trung úy sớm nhất khóa, làm Tiểu đoàn trưởng trước nhất khóa, có nhà “chung vách” trong trại gia binh thì cả hai đều tử nạn trong tù: anh Lượm và Hợp.
- 4) Hai người làm Tiểu đoàn trưởng sau thì vẫn sống hùng, sống mạnh, tuy có “yêu yếu tí” xiu, một anh than rằng có bệnh nhưng lại không hoạn. Một anh than rằng cái “bất khiển rụng” thì không rụng, cái cần xử dụng thì lại rụng, sinh ra móm mém và cả hai lủng lẳng đeo một cái đinh đó là Đinh Xuân Lãm (K17) và Đinh Long Thành (K19).

Đôi điều về anh Lượm và Hợp

Đa Hiệu

Con đường binh nghiệp giống nhau thì con đường oan nghiệp cũng giống nhau. Khả năng và tư cách thì hầu như rập một khuôn, bình tĩnh, ít nói, không bao giờ muốn tỏ ra là cái cu (cái đĩnh) ở đám đông, mặc dù cả hai đều là ngôi sao mỗi khóa, cùng có tí máu văn nghệ, buồn buồn “ôm đàn từng tưng tưng” chơi, đứt giây nào bỏ giây đó, đàn “lục thiên huyền cầm” mà. Cả hai rất nhà quê, không biết nói tiếng Đức, thực hành thì có, khi nào bực bội lắm thì kêu tên ông Tổng thống sứ Afghanistan ra mà hoan hô: ông “Kac Zai”.



Hậu Cứ TD₂ (Thủ Đức) 12 / 1966
Từ trái qua phải: Nghiêm, Hợp (K19), TĐT Ngô Văn
Đĩnh, ĐỂ (K16),
Cấp (K19), Diễn, Hoàng (K17), Thương. Trốn Đi Phố:

Những chàng Đại Háng

“Một ngày là SVSQ Võ Bị thì cả đời vẫn là Võ Bị”. Câu này lấy ở đâu ra nghe có vẻ vọng cổ quá nhưng lại thấy hay. Không biết vì lý do gì khiến các anh không tu trọn kiếp trên đồi 1515 mà nữ đành sang ngang rồi cuối cùng cũng tình nguyện về TQLC. Từ khóa 16 đến khóa 19, mỗi khóa có một người mà cái nhà anh bệnh mà không hoạn Đinh Xuân Lâm đặt cho cái tên là bạn “**ĐỒNG KHÓA KHÁC CHÌA**”, đây là nét độc đáo nhất, thú vị nhất chưa hề có ở bất cứ nơi nào, những thế kỷ sau cũng sẽ không xảy ra tương tự. May mắn thay tôi lại có rất nhiều vui buồn với những “Đại Háng” này.

- 1) K16 Anh Nguyễn Văn Cảnh – Tôi gọi anh là “Cảnh Toét” vì lúc nào cũng toét miệng cười, tuy khác chìa nhưng anh cũng nổi như các anh K16 khác, cũng làm Tiểu đoàn trưởng như ai. Năm 1974 Trung tá Nguyễn Văn Cảnh (K16) TĐT/TĐ3/TQLC bàn giao tiểu đoàn lại cho T/tá Nguyễn Văn Sử (K20). Thấy chưa? nếu nói tiếng Tây thì gọi là họ “ăn dơ” với nhau, bỏ qua 2 con số 17 và 19. Năm 1972 tôi có dịp học chung lớp “Bê bê củ xê” (B.B.C.C) với anh, nhưng niên trưởng cứ rủ đàn em đi thọc “bida”, mỗi lần thọc hụt “giò gà” lại gỡ kiếng cận ra lau, khiến phe địch là Hồ Thế Diên (16) và Củ Nhòng (16) lại càng chọc quê, người đâu mà ham “bida” thế? Nhưng quả thật có ai chơi bida mới biết hai trái bi tròn, trắng trắng màu ngà voi sao hấp dẫn thế! Bớ anh Cảnh, gác cơ chưa?



Trái qua phải: Tr/Úy Quang (K21), Th/Tá Đễ (K16),
Đ/Úy thương binh Cấp (K19), Đ/Úy Hợp (K19),
Đ/Úy Doan (K19), Tr/Úy Tiền (K20).
Người chụp: TĐT N. X. Phúc (K16)

- 2) Khóa 17 Anh Lê Văn Huyền – Cả sư đoàn gọi anh là Mai Lệ Huyền vì la to tuyệt giỏi, lại to con nên luôn là đầu tàu trong những trận đụng độ “ve chai”. Năm 1965, đi hành quân ở cái xứ có em “Bê Cu” má đỏ môi hồng, có câu lạc bộ Phượng Hoàng, lúc nào cũng “Sao Mai” nhấp nháy, tiếng trống kèn lớn quá át cả tiếng súng pháo kích của V.C, lính đánh giặc ở ngoài không biết hướng nào mà phản pháo. Nóng mũi Lê Văn Huyền dẫn những thằng em mắc bệnh

“tiểu đường” đến cửa C.L.B chữa cháy, mấy chàng cu-xê (Q.C) chỉ biết lắc đầu. Hoan hô anh Huyền một lần nữa, anh làm đúng tôi theo anh, nghe đâu anh “xuất” mũ xanh về làm cố vấn cho ông Tỉnh Huy (16). Huy cộng với Huyền thì V.C chỉ có nước xách...mà chạy.

- 3) Khóa 18 Anh Phan Bát Giác – Năm 1976, trong cái cốc, cái hốc núi nhốt tù ở Yên Bái Bắc Việt, thấy một “ông tù” Đ...MẠ, Đ...MẠ tên tù đội trưởng Trương Đình T...(một tên tù muốn là cai tù) và đòi vạ cổ nó, chúng nó có 3 thằng, tôi phục ông quá, thấy người sang bắt quàng làm họ, tôi nhào vô làm quen với anh và thật bất ngờ lại cùng họ Võ, cùng mũ xanh, đúng tần số nên tôi bái anh làm “sư phụ”, do đó mấy cái cần “ăng ten” bị bẻ gãy, hai anh Trần Đình Đàng (K13) và Trần Công Đài (K16) cùng đội, chắc còn nhớ bè lũ Trương Đình...này. Khi còn ở TQLC, tôi không biết anh vì có ông K18 nào về TQLC đâu, nay đã nhận họ nhận hàng rồi thì tôi càng phục anh, mê anh, ba góc còn mê hướng chỉ những tám góc. Tám góc Phan Bát Giác ơi, bị chừ anh ở mô? Nếu có về Sài Gòn, nhớ gọi cho Tô, thằng em của anh C. Van. To (số phone 714-897-3251).
- 4) Khóa 19 và Phạm Hiệp Sĩ – Học giỏi, nhưng lại thích làm ca sĩ hát bài “phố đêm” nên xuống núi sớm; một năm sau chúng tôi lại gặp nhau cùng đơn vị. Khi Sĩ làm phó cho Trần Vệ ở

TĐ4/TQLC thì Vệ lại phải chấp hành mệnh lệnh của Sĩ. Đúng là một “đại háng”, nhưng rất tiếc không phù hợp với quân đội. Nếu đừng “ngựa chứng” quá thì Sĩ sẽ là một ngôi sao của K19 chúng tôi trong binh chủng TQLC. Nhớ mãi một kỷ niệm với Sĩ, sáng ngày 19-6-1969, trong khi chờ đổ bộ trực thăng thì Sĩ đến, mở nắp bi đông, rót cho Hợp và tôi mỗi thằng một nắp, nhờ chút men buổi sáng mà tôi chưa phải “trả nợ Tổ Quốc” cả vốn lẫn lời, chỉ bị trọng thương. Ba thằng bạn cùng khóa, cùng binh chủng, uống chung một nắp bi đông để hôm đó ngày nay chỉ còn một. Hợp chết trong tù, Phạm Hiệp Sĩ đã tử nạn sau khi đi tù về.

Với cái tựa “Võ Bị và TQLC” nghe cũng được lắm, nhưng thực ra tôi chỉ gom nhặt ba điều bốn chuyện vui buồn trong phạm vi hạn chế 4 khóa thôi, phần còn lại hấp dẫn hơn, sôi động hơn xin nhờ các đệ 20, 21...30; hay đỡ gì tôi cũng đã nói, coi như đã vạch...áo cho người xem lưng rồi, người ở đây cùng là họ Võ cả, có chi mà dấu diếm. Chúng tôi rất hãnh diện là họ Võ và được phục vụ trong binh chủng TQLC, gia tài của tôi chỉ có câu:

“VÕ BỊ VÀ TQLC”

CHIẾC MŨ TỰ HÀO

Kính tặng các niên trưởng.

Tặng các khóa đàn em.

Riêng tặng Cùì 20.

Vũ Bình Chính

(Phong Vũ)

Không thể quên những con người TỰ THẮNG
ĐỂ CHỈ HUY, thêu trên mũ chúng ta.
Dù hôm nay, các bạn ở rất xa,
Tinh Đoàn kết vẫn luôn luôn bền chặt.
Có ai ngờ, “đời chông gai” muôn mặt,
Kẻ nơi này, người phương ấy, buồn không?
Để tâm hồn lạnh giá mỗi mùa Đông
Đường Đà Lạt còn in hình bước nhỏ ...
Thương nhớ lắm, người trai “Alfa đỏ”
Đã ghi nhiều ấn tượng đậm trong tôi!
Bao nhiêu năm, mình xa cách nhau rồi,
Ngày gặp mặt, lệ dâng trào khóe mắt!
Nghẹn ngào thay! Tưởng chừng như đã mất,
Nhưng không ngờ, tất cả vẫn còn đây ...
Vui biết bao! Ngày Họp mặt sum vầy!
Tự hào nhé! Cùì “bốn không hai bảy” (4027)!
Trong ký ức, ta vẫn còn cảm thấy:
“Vũ đình trường Lê Lợi”, “Láp bê No”... (Lapbé
Nord)
Quên làm sao, những Chủ nhật hẹn hò ...
Áo trắng tóc thẻ, em gái xinh Đà Lạt!
Nay xuân về, cùng nhau cao tiếng hát
Chào Chúa Xuân! Mừng Hội ngộ anh, em!
Dù cuộc đời có vất vả, đua chen
Muốn CHỈ HUY, ta rất cần TỰ THẮNG!

Phong Vũ – (VBC) (Cùì 20) Xuân Nhâm Ngọ 2002

GIANG HỒ TÁI XUẤT

Tiến bước những anh hùng

Khi người xa nẻo biên khu đó
Sông nước im lìm lặng lẽ trôi
Hoa lá bên đường xao xác nhớ
Và nắng thê lương nhạt núi đồi

Dừng bước nghe buồn đau xót quê
Hồn theo mây trắng viễn phương về
Những nơi một thuở từng ngang dọc
Quyết chiến ra quân quyết thắng thề

Người bỗng nghe lòng dậy ước mong
Rửa thiên trường hận chín dòng sông
Sóng dâng đầy bến giang hồ đợi
Nợ máu đang sôi sục máu hồng

Người quay trở lại nơi đầu gió
Sông nước reo mừng rộn rã vui
Hoa lá non ngàn tươi thắm quá
Và nắng bừng lên rực góc trời

PHẠM KIM KHÔI

Thông Báo Họp Khóa 18

Thân mời các anh chị Khóa 18 cùng các cháu TTNDH/K18 đến tham dự ngày họp Khóa 18 – Ngày Khóa 18 – 41 Năm Hội Ngộ.

Ở đâu: Houston – Texas

Lúc nào: thứ sáu 19/11/2002

Thông tin liên lạc đón tiếp:

- Trần Văn Bường 713 773 0322
- Phạm Văn Hòa 713 475 1763
- Trương Văn Cao 281 561 5417

Hành trang mang theo: Tinh tự Võ Bị K.18

Cơ hội 41 năm mới có một lần, bỏ lỡ sẽ không kịp hối tiếc.

Ban Đại diện Khóa và Toàn Thể Khóa 18 trân trọng kính mời các Cựu Mợ và Các Cháu.

PHÂN ƯU

Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN

nhận được Tin Buồn :

Nhạc Mẫu Cựu SVSQ Đỗ Văn Mười K 19 là

Cụ Bà Maria **TRƯƠNG TÚ KHANH.**

Từ trần tại Saigon ngày 5-6-2002,

hưởng thọ 78 tuổi.

Thành thật Chia Buồn cùng Cựu SVSQ Đỗ Văn Mười và Tang Quyển. Xin cho Linh hồn Maria sớm được Hưởng Nhan Thánh Chúa.

Thành Kính Phân Ưu

Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN

KHÓA 11 HỌP MẶT LẦN THỨ 10

Mở đầu điều hợp viên yêu cầu các anh chị nghiêm chỉnh chào Quốc Kỳ Việt Nam và đồng ca bản Quốc Ca Việt Nam, sau đó là phút mặc niệm nhớ ơn Thiên nhân v.v.... và tưởng niệm các thân hữu đồng khóa đã ra đi. Tiếp theo là Trưởng Ban Đại Diện Khóa XI ngỏ lời chào mừng tất cả các anh chị thân hữu tham dự buổi họp hôm nay như sau: *Nhân danh trưởng ban đại diện Khóa XI, tôi rất sung sướng gửi lời chào mừng quý anh chị thân hữu về tham dự buổi họp mặt lần thứ 10 này. Thật là một vinh dự cho tôi, và cũng là một ơn huệ đặc biệt Thượng Đế đã ban cho chúng ta hôm nay. Tôi không biết nói gì hơn cầu mong cho các anh chị được dồi dào sức khỏe và gia đình an vui hạnh phúc, để chúng ta có thể còn nhiều lần gặp nhau nữa trong mối tình thân hữu bền chặt đã gắn bó từ lâu.* Kết tiếp là cảm tưởng và cảm ơn của chị Trưởng ban Tổ chức Chị nói: *Tôi rất sung sướng là buổi tổ chức họp mặt năm nay tại Nhà hàng Đồ Sơn này đã được các anh chị thân hữu nồng nhiệt đáp ứng, tuy số lượng không nhiều, nhưng rất là thiện chí. Nhân danh Trưởng ban Tổ chức, tôi thành thật cảm ơn quý anh chị đã không quản ngại xa xôi cách trở để đến với nhau hôm nay, thật là quý hóa. Một lần nữa tôi xin cảm ơn và cầu mong các anh chị thân hữu và gia đình được dồi dào sức khỏe, an vui hạnh phúc.* Sau hết là giới thiệu Chủ tọa, Giám sát và Thư kí điều hành buổi họp mặt.

Tới đây điều hành viên trao lại ban Chủ tọa trách nhiệm điều hành buổi họp mặt, và Chủ tọa đã tuyên bố khai mạc

buổi họp mặt lần thứ 10 của Khóa XI để thảo luận các mục sau đây:

- Cảm tưởng của các tham dự viên về buổi họp mặt lần thứ 10. Chủ tọa đã yêu cầu mỗi tham dự viên khi được nhắc đến tên xin vui lòng cho biết cảm tưởng riêng về buổi họp mặt lần này. Lần lượt tất cả các tham dự viên đều phát biểu cảm tưởng của mình, nhưng tựu trung các cảm tưởng của mọi người cũng đều tương tự gần như nhau. Do đó để đúc kết và tóm tắt chung các cảm tưởng lại thành một cảm nghĩ như sau: *Rất vui mừng được gặp nhau ở đây ngày hôm nay, nhất lại là được gặp lại những bạn đã từ lâu vắng mặt, nhưng hôm nay đã tới. Có bạn hứa từ nay sẽ không vắng mặt nữa, nếu mỗi lần được thông báo có họp mặt Khóa. Lời hứa này thật chí tình đã thể hiện được mối tình cảm bạn bè đáng quý. Tuy nhiên những ai không tới được, chúng ta nên thông cảm cho nhau, vì hoàn cảnh nào đó, hoặc có những khó khăn riêng tư mà không tới được, chứ không phải đã phai nhạt tình nghĩa bạn bè đâu. Còn ai có thể tới được lần nào thì cứ tới, có bao nhiêu buổi họp bấy nhiêu, không nên câu nệ vào số đông mới tới họp mặt. Có ít làm ít, có nhiều làm nhiều.*
- Báo cáo sinh hoạt Khóa – Về sinh hoạt của Khóa XI, với tính cách tập thể thì ngoài buổi họp mặt hàng năm ra không còn dịp nào khác nữa. Nhưng với tính cách lẻ tẻ địa phương thì thường xuyên vẫn có đều như: tham dự ma chay phúng điếu, tiệc tùng cưới hỏi, thăm viếng ủy lạo những người già cả, bệnh tật thuộc gia đình thân hữu Khóa XI, hay họp mặt các thân hữu địa phương để đón tiếp bạn bè từ xa tới v.v

Đa Hiệu

- Đề nghị và sinh hoạt của Khóa trong 2 năm tới: Có nhiều bạn đề nghị tổ chức Đại hội họp mặt năm 2004 để kỷ niệm 50 năm ngày gia nhập Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam. Đề nghị này được nêu ra thảo luận một cách sôi nổi và nhiệt tình nhất là phía các chị. Kết quả đa số đồng ý chấp nhận đề nghị này. Để gây thêm tin tưởng cho quyết định tổ chức Đại hội HỌP MẶT năm 2004, chị Thọ đề nghị đóng góp gây quỹ cho Đại hội họp mặt 2004 nhiều ít tùy theo khả năng mỗi người và chị là người mở hàng đầu tiên. Do đó, kết quả Quỹ điều hành Đại hội năm 2004 hiện nay đã có được một số tiền.

Để kết thúc buổi thảo luận, Chủ tọa đã tóm tắt các ý kiến về đề nghị tổ chức Đại hội họp mặt năm 2004 và gây quỹ điều hành cho Đại hội với kết quả là tất cả tham dự viên đều đồng ý chấp thuận các đề nghị trên. Buổi thảo luận đã chấm dứt ngay khi Chủ tọa tuyên bố bế mạc.

Sau đó tất cả các anh chị tham dự viên đều dời phòng họp xuống dưới nhà vào phòng ăn để cùng tham dự Bữa Tiệc HỌP MẶT do nhà hàng ĐỒ SƠN cung cấp. Nhà hàng này có tiếng về đồ biển, nên các món ăn nấu rất ngon. Ngoài ra, còn được bạn quý từ Oklahoma City, vì bạn không tới tham dự họp mặt được, gửi tặng một chai rượu ngon “Remy Martin” và “đôi dòng tâm sự” (đính kèm) để tăng cường khoái khẩu cho tì vị và sưởi ấm tinh thần nhưng nhớ. Bụng đói vì phải ngồi mấy tiếng đồng hồ nghe phát biểu cảm tưởng và thảo luận, nay món ăn ngon và rượu quý đã sẵn, thời gian chuyện trò không còn nhiều, nên mọi người cấp tốc giải quyết ngay các sự kiện thực tế. Vì cuộc vui nào mà chẳng phải chấm dứt, giờ thuê mượn nhà hàng đã hết, các bạn ta đành phải kết thúc câu chuyện dở dang hẹn ngày tái

ngộ, và từ giã chia tay nhau bước ra khỏi nhà hàng mà lòng vẫn còn nhiều vấn vương lưu luyến. Lời nhắn được kêu to: năm tới nhớ về nghe các bạn !

Thưa quý Niên Trưởng, Niên Đệ và độc giả Đa Hiệu,

Việc phơi nắng “dung nhan mùa Thu” của những chàng trai Võ Bị Khóa XI 1954 đến đây tạm kết thúc. Nếu việc trình diễn này có điều gì không vừa mắt, hay không được vừa lòng, xin quý vị cũng niệm tình Võ Bị bỏ qua cho. Thành thật đa tạ.

*Thông Xanh K.11
San Jose Đầu Hạ 2002*

PHÂN ƯU

Khóa 6 Đinh Bộ Lĩnh, Trường VBQG Việt Nam vô cùng thương tiếc báo tin buồn:

Cựu SVSQ Khóa 6 GUY REYNAUD TRẦN ĐẮC

Pháp Danh: **MINH PHƯỚC**

Đã từ trần ngày 7/5/2002 tại Falls Church, Virginia, hưởng thọ 72 tuổi.

Toàn thể các bạn cùng khóa xin thành kính phân ưu cùng chị **Guy Reynaud Trần-Đắc**, các cháu và tang quyến. Xin

cầu nguyện cho hương hồn Anh **Guy Reynaud** sớm tiêu diêu nơi miền cực lạc.

Các bạn xin nghiêm chào tiễn biệt Anh.!!!

Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN

Toàn thể các bạn Khóa 6 Đinh Bộ Lĩnh

Khóa 23

Cựu SVSQ/TVBQGVN

trân trọng thông báo:

Đại diện k23	: Cựu SVSQ Nguyễn văn Hòa
Đại diện k23, Bắc CA	: Cựu SVSQ Tô công Minh
Đại diện k23, Nam CA	: Cựu SVSQ Nguyễn xuân Nghị
Đại diện k23, San Diego CA	: Cựu SVSQ Trần ngọc Bửu
Đại diện k23, Seattle WA	: Cựu SVSQ Tăng khả Minh
Đại diện k23, miền Trung Hoa Kỳ	: Cựu SVSQ Trương hữu Sáu
Đại diện k23, Đông Bắc Hoa Kỳ	: Cựu SVSQ Trần minh Điện
Đại diện k23, Đông Nam Hoa Kỳ	: Cựu SVSQ Ngô văn Ban
Đại diện k23 tại Gia Nã Đại	: Cựu SVSQ Nguyễn công Tài
Đại diện k23 tại Úc Châu	: Cựu SVSQ Ngô công Cẩm
Đặc trách tài chánh	: Cựu SVSQ Vũ huy Nghĩa

Quý hội Cựu SVSQ/TVBQGVN địa phương cần liên lạc với k23,
vui lòng liên lạc trực tiếp với các cựu SVSQ đại diện nêu trên

Ngày 4 tháng 8 năm 2002
Cựu SVSQ Nguyễn văn Hòa
Đại diện khóa 23

CHÚC MỪNG

Trưởng nam và thứ nam của
Cựu SVSQ THÁI LÂM BÍCH LIỄU K. 25:

THÁI NGUYỄN ANH TUẤN

Vừa tốt nghiệp Ưu hạng Bác Sĩ NHA KHOA (DMD)
Vào ngày 6 tháng 6 năm 2002 tại HARVARD University,
School of Dental Medicine,
Boston – Massachusetts.

THÁI ANH TÀI

Vừa tốt nghiệp Thủ khoa
ESTANCIA HIGH SCHOOL
tại COSTA MESA, nam California
vào ngày 20 tháng 6 năm 2002.
Cháu TÀI được tuyển thẳng vào HARVARD University,
Boston – Massachusetts.
Niên khóa 2002-2006. Majoring in biology.
Thành thật chúc mừng
Anh Chị và các cháu.

BCH/Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQG

Hội CSVSQ/TVBQGVN Tiểu bang MA/NH và vùng phụ cận Trại hè 2002

Boston đầu tháng sáu, chỉ còn 3 ngày nữa là đến ngày đi trại của chúng tôi, nhưng những cơn mưa dai giăng tưởng như không dứt vẫn tiếp tục rơi đều, khi nhạt, khi khoan, cộng với cái lạnh cuối mùa cố hữu của miền đông bắc, tuy không còn lạnh lắm, nhưng cũng đủ làm lạnh những khách bộ hành dù đã mặc áo ấm. Tôi tự hỏi mình sẽ phải trang bị



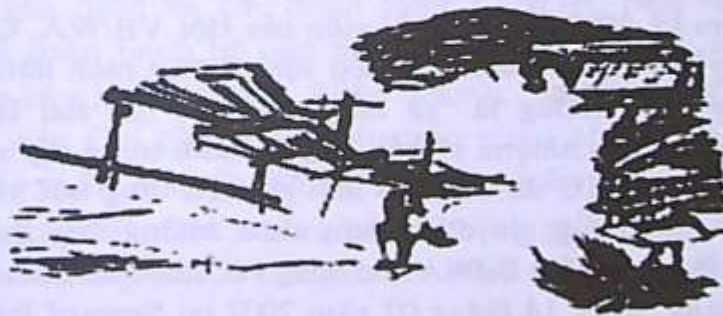
ra sao? nếu thời tiết vẫn còn như vậy. Nhưng trời không phụ lòng người, ngay chiều ngày hôm trước, trời đã quang đãng trở lại, ánh nắng hoành vàng, tuy
160

không được rục rờ cho lắm đã lại đến với chúng tôi. Tôi đi nghỉ trong cái vui nhẹ nhàng vì biết chắc ngày mai trời sẽ đẹp.

Mới 6 giờ sáng, chúng tôi đã chất đầy đủ lều chõng, mền gối và các vật dụng cùng thức ăn để chuẩn bị lên đường đến trại Buckhill, RI. Đây là lần trại đầu tiên của hội CSVSQ/TVBQGVN vùng Massachusetts và các vùng phụ cận năm 2002. Dưới sự hướng dẫn của anh chị Chiêm Thanh Hoàng K21 và ban tổ chức, buổi trại kéo dài từ 6/8 đến 6/9/02.

Ngoài gia đình Võ Bị còn có sự tham dự của các thân hữu như anh chị Nguyễn Gia Thọ, Nguyễn Hiêu và gia đình. Các em Nguyễn Thiệu, Nguyễn Duy Hùng, Nhất Nam và các cháu Bảo Nghi, Huy Long, Thiện và các cháu thuộc đoàn Thanh Niên Đa Hiệu cũng có mặt đầy đủ. Mọi người đến với khuôn mặt hân hoan, ôm cấp thực phẩm và nước uống đóng góp cho trại. Chúng tôi xin cảm tạ lòng tốt và sự hỗ trợ nhiệt tình của quý thân hữu, hy vọng sẽ được sát cánh với tất cả trong những sinh hoạt tới.

Thay mặt ban đại diện
Chiêm Thanh Hoàng K21



Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN và ĐOÀN TTN Đa Hiệu-Washington Vui Hè 2002 và Lưu Nhiệm Ban Chấp Hành

Em 23 tường trình

Cũng như mọi năm, mùa hè là thời gian hội ngộ lý tưởng nhất của gia đình Võ Bị trên miền đồi núi cao nguyên, cây cỏ xanh xanh ngút ngàn. Thành phố Seattle, Washington sau cơn địa chấn năm 2001 dường như có chút thay đổi về thời tiết, khí hậu như có vẻ nóng và khô hơn vào mùa hè, nhưng đúng vào ngày gặp gỡ hằng năm của gia đình hội Võ Bị và Đoàn TTN Đa Hiệu thì nhiệt độ toàn thành phố lại dịu mát khiến cho việc tổ chức sinh hoạt hè của hội được hoàn toàn thuận lợi. Vài tháng trước, một ban tổ chức được thành lập gồm các CSVSQ quen thuộc như Quang 19, Chắc 23, Sanh 28, Thọ 28, Quang 29, trưởng ban vẫn là CSVSQ Hội trưởng Hoàng Văn Thanh K19, đã họp bàn kế hoạch, phân công phân nhiệm, mục đích chính là tạo niềm vui tươi thoải mái cho tất cả mọi người trong một ngày nghỉ ngơi hiếm hoi ngoài trời, mà nhất là các đoàn viên TTN có dịp sinh hoạt chung với nhau cùng lúc với các bác các chú CSVSQ.

Đặc biệt năm nay hội VB/WA có hai sự kiện lớn, thứ nhất là Tân Tổng Hội Trưởng Hội CSVSQ/TVBQGV N/ Hải Ngoại, nhiệm kỳ 2002-2004 là hội viên của Hội VB/WA, CSVSQ k.19 Nguyễn Nho, nói nôm na theo văn chương bình dân Việt Nam, Tổng Hội Trưởng là “gà nhà”. Sự kiện thứ hai là BCH Hội VB/WA mãn nhiệm, sẽ bầu lại BCH mới trong dịp sinh hoạt hè năm nay. BTC đã in thiệp mời gửi đến từng hội viên kêu gọi mọi người cùng gia đình, thân nhân, hưởng ứng tham dự sinh hoạt Picnic hè Võ Bị/WA cho đông vui, được ấn định vào lúc 10 giờ sáng ngày 14 tháng 07 năm 2002 tại Seward Park, Seattle, Washington.

Mặc dù tình trạng bãi đậu xe tại công viên ngày chủ nhật 14/7 bị hạn chế do ngẫu nhiên trùng hợp với Seafair của cộng đồng người Mỹ Tây Cơ, cho nên nhiều CSVSQ đến trễ đã gặp khó khăn mới tìm được parking (có người đành phải về vì không tìm được chỗ đậu xe!), nhưng tính ra có khoảng hơn một trăm người gồm CSVSQ cùng gia đình và đoàn viên TTN Đa Hiệu hiện diện trong buổi sinh hoạt hè năm nay.



Không khí bắt đầu nhộn nhịp từ lúc 10 giờ sáng khi có mặt một vài đoàn viên TTN xuất hiện để phụ giúp Bác Quang và chú Sanh chuẩn bị địa điểm sinh hoạt để đón tiếp CSVSQ, gia đình và các đoàn viên TTNDH. Như là một ngày cuối tuần bách bộ dạo mát dưới ánh nắng ấm áp nơi công viên cây lá xanh tươi, Niên trưởng, bạn bè cùng khóa mầy tao, các Chị cùng các cháu trao nhau những lời thăm hỏi, những mẫu chuyện dường như nằm yên chờ kể từ sau ngày hội ngộ tất niên cuối năm vừa qua giờ có dịp kể lại tạo thành những chuỗi cười thoải mái, trên nét mặt mọi

Đa Hiệu

người ai cũng lộ vẻ hân hoan sáng khoái làm cho thời gian như dừng lại để cho giây phút vui tươi được kéo dài thêm !

Đến hơn 11 giờ 30 , CSVSQ Hội Trưởng Hoàng Văn Thanh "lên bục" tuyên bố mời mọi người tập hợp để chụp ảnh lưu niệm và sau đó cùng dùng bữa ăn trưa vẫn do tài khéo của chị Chấn 23B phụ trách phần ẩm thực, đã cung cấp nhiều thức ăn hợp khẩu vị, đậm đà khiến cho ai không thấy đói cũng thèm ăn một miếng thử rồi bắt miệng ăn no, vừa ăn vừa tấm tắc khen!

Sau bữa ăn trưa, nhóm TTNDH dưới sự hướng dẫn của Bác Quang và Chú Sanh quây quần với nhau tập hát những bản đồng ca hùng tráng và cùng nhau bàn bạc một vài vấn đề của TTNDH, trong lúc các cựu SVSQ và các Chị tập hợp lại để nghe CSVSQ k.19 Nguyễn Nho, tân Tổng Hội Trưởng THCSVSQ/TVBQGVN Hải Ngoại tường trình về nghị quyết của Đại Hội Võ Bị Hải Ngoại kỳ thứ 13 được tổ chức tại phía nam California vừa qua và mục tiêu hoạt động của Tổng Hội trong tương lai với phương châm là "tất cả cho Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu". Trong số đông các CSVSQ và gia đình tham dự, gồm có các Niên Trưởng thường xuyên đến sinh hoạt với hội như NT Hứa Yến Lến k.6, NT Lê Nguyên Bình k.7, NT Hứa Yến Khiển k.10, NT Lương Chi k.10, NT Nguyễn Ngọc Hốt k.12, NT Dương Văn Chương k.12, không thấy NT Nguyễn Lương Khương k.5 và NT Phạm Văn Uyển k.13 như mọi năm. Ngoài ra cũng ghi nhận sự hiện diện của cựu SQ Cán Bộ Quân Sự Vụ, Hải Quân Nguyễn Tiếp và Cựu Giáo Sư Văn Hóa Vụ, Thầy Lê Phước Thọ lúc nào cũng gắn bó với anh em CSVSQ, còn lại là những khuôn mặt thân quen của k.17 , k.19, k.20, k.22, k.23, k.25, k.28, k.29. (Xin cho chúng tôi nhấn lời mời đến quý CSVSQ k.16 và k.18 trong những lần sinh hoạt hội kế tiếp !). Phần trình bày của CSV/THT được mọi người chăm chú lắng nghe và hoan hỉ với mục tiêu vun bồi cho thế hệ thứ hai là Đoàn TTN Đa Hiệu.

Tiếp theo, CSV Hội trưởng HVB/WA tuyên bố mãn nhiệm 2 năm của BCH và đề nghị bầu chọn Hội trưởng mới cho nhiệm kỳ 2002- 2004. Hầu như có dự kiến từ trước, mọi người (gồm có các

Chị) thông qua phương thức bầu cử, đồng ý lưu nhiệm CSV Hoàng Văn Thanh là Hội Trưởng HVB/WA cho nhiệm kỳ 2002-2004. Trước “sức ép” và sự tín nhiệm của Hội Nghị, cựu HT không còn lựa chọn nào khác hơn là nhận tiếp tục nhiệm vụ của một “Sĩ Quan Trực” phục vụ Tập Thể thêm một nhiệm kỳ nữa. Sau đó là phần phát biểu ý kiến, CSV Hứa Yến Lến nêu lên vấn đề Hội Võ Bị WA cần tham gia vào các sinh hoạt do các hội đoàn địa phương tổ chức, ý kiến này đã được anh em phân tích là chưa thực sự cần thiết. Nhân dịp này CSV/ THT đã gợi ý là Hội Võ Bị WA chúng ta có nên đứng ra tổ chức các buổi lễ kỷ niệm ngày Quốc Hận 30/4 và ngày Quân Lực 19/6 hay không? Lời đề nghị trên đã được một số người tích cực hưởng ứng. Trong tương lai, tùy theo quyết định chung của đa số thành viên trong Hội dựa vào hoàn cảnh địa phương và điều kiện cho phép, Hội VB có thể sẽ lãnh vai trò Điều Hợp công tác tổ chức nêu trên. Một vấn đề mới là theo CSV/THT chúng ta cũng nên nghiên cứu tổ chức đoàn Phụ Nữ Lâm Viên gồm quý phu nhân của CSVSQ, nhằm mục đích kết hợp sinh hoạt của các chị để hỗ trợ cho sinh hoạt của các “đấng phu quân” và cũng tạo cơ hội cùng chăm lo cho đàn con trẻ trong đoàn TTN/ĐH/WA rất phù hợp với mục tiêu của Tổng Hội, ý kiến này cũng được quý phu nhân vui vẻ hưởng ứng và hi vọng sẽ làm lễ ra mắt “Hội Phụ Nữ Lâm Viên/WA” trong một ngày rất gần đây. Qua những giây phút ngắn ngủi sinh hoạt ngoài trời, chúng tôi ghi nhận được vài ý kiến xì xầm cho rằng quý CSVSQ các khóa 16, 18 và 20 tại TP Seattle, WA có nhân sự khá đông đủ để đảm trách việc điều hành sinh hoạt Hội, ít nhất cũng tiếp tay với gia đình Võ Bị chúng ta được một nhiệm kỳ, nhưng cứ mỗi lần thay đổi Hội Trưởng như năm nay, thì lại thấy vắng bóng quý vị k.16 và 18, còn k.20 thì rất thưa thớt ! Thắc mắc này chỉ có quý vị trong cuộc mới có thể giải đáp được mà thôi!

Nhân dịp này, THT Nguyễn Nho có tuyển các CSVSQ vào Ban Chấp Hành Tổng Hội, là CSVSQ k.23 Lê Trung Nga, Tổng Thư Ký Tổng Hội, và CSVSQ k.28 Nguyễn Sanh, Thủ Quỹ của

Đa Hiệu

Tổng Hội, mọi người lên tiếng chúc mừng 2 CSVSQ mới vừa được tuyển chọn và cũng chúc mừng THT Nguyễn Nho chọn



được nhân tài từ Hội VB/WA ra góp sức điều hành Tổng Hội.

Về thành phần trong Ban Chấp Hành Hội VB/WA nhiệm kỳ 2002-04, CSV Hội Trưởng Thanh đề nghị như sau :

Hội Phó Nội Vụ : CSV k.25 Vương Tịnh (Thay thế CSVSQ k.19 Nguyễn Chí nghỉ bệnh).

Hội Phó Ngoại Vụ : CSV k.19 Hoàng Trai

Tổng Thư Ký Hội : CSV k.23 Phạm Văn Chấn

Trưởng Ban Xã Hội và Thông Tin Báo Chí : CSV k.23 Tăng Khải Minh.

Trưởng Ban TTN Đa Hiệu : CSV k.19 Phan Văn Quang.

Phụ Tá TB/ TTN/ĐH : CSV k.28 Nguyễn Sanh.

Trưởng Ban Tổ Chức : CSV k.19 Nguyễn Ngọc Đỉnh.

Thủ Quỹ : CSV k.28 Trần Hiệp.

Đề nghị được đa số tuyệt đối chấp nhận.

Đến khoảng 3 giờ, mọi người kéo nhau ra xem thể thao, gồm có đấu bóng chuyền và đánh cầu lông, sân bãi do Bác Quang, Chú Sanh, Chú Quang và các đoàn viên TTN chuẩn bị trông gọn gàng

và đẹp mắt , đặc biệt Thầy Thọ tình nguyện cầm còi làm trọng tài cho các trận đấu bóng chuyền mà thành phần tham dự được tuyển chọn từ các CSVSQ có thành tích thi đấu tại trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam hơn 30 năm" về trước, cùng với các thanh niên nòng cốt của Đoàn TTN Đa Hiệu/WA. Già trẻ chung vui trong cùng một đội tạo nên những tràng cười nghiêng ngửa vui tươi thoải mái cho khán giả. Tiếng hò reo vui cổ vũ đã khiến cho rừng cây thêm xào xạc như cùng góp phần chung vui với gia đình Võ Bị/WA trong ngày hội mùa hè 2002. Buổi sinh hoạt kết thúc lúc 5 giờ cùng ngày và được ghi nhận thành công tốt đẹp, mọi người chia tay ra về, cùng hẹn nhau ngày tái ngộ.

Seattle, Washington hè 2002.

PHÂN ƯU

Được tin buồn:

Cụ Bà Maria **NGUYỄN THỊ NGÂN**

Là Nhạc Mẫu CSVSQ BÙI VĂN NGÔ KHÓA 16

Đã mệnh chung tại SAIGON, VIỆT NAM

Vào ngày 08/06/2002

Hưởng thọ 88 tuổi

Thành thật chia buồn cùng Anh Chị

BÙI VĂN NGÔ và tang quyến.

Nguyện cầu linh hồn Cụ Bà Maria **NGUYỄN THỊ NGÂN**

sớm vào nước Chúa

Tổng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN

Khóa 16

ĐÊM ĐÀ LẠT HỘI CSVSQ/TVBQGVN DALLAS FORT WORTH

Hầu tạo một sự đoàn kết thương yêu giữa các CSVSQ đã tốt nghiệp từ một mái trường Mẹ thân yêu và để con cháu trong gia đình Võ Bị hiểu biết hơn xuất xứ của các bậc cha chú cũng như tìm hiểu thêm ngôi trường quân sự đã một thời lừng danh nhất vùng Đông Nam Á, hội CSVSQ/TVBQGVN Dallas Fort Worth đã tổ chức một đêm hội ngộ "Đêm Võ Bị" vào ngày 10 tháng 8 năm 2002 tại nhà hàng Thanh Thanh, tọa lạc tại 420 E Arkansas Arlington.

Buổi hội ngộ quy tụ hơn 350 người, nhà hàng không còn một chỗ trống, được biết vé bán đã hết trước đó mấy tuần. Hiện diện gồm có các đại diện cộng đồng người Việt Quốc Gia Dallas, Cộng đồng Người Việt Quốc Gia Fort Worth đại diện các hội đoàn, đoàn thể bạn như: hội Không Quân, Hải Quân, Thủy Quân Lục chiến, Gia Đình Mũ



Đỏ, Biệt Động Quân, Nhảy Dù, Nha Kỹ Thuật, hội Cựu Tù Nhân Chính Trị, hội Phụ Nữ Đấu Tranh, Ủy ban Bảo Vệ Chính Nghĩa Quốc Gia, hội Văn Hóa Khoa Học v...v...đại diện các cơ quan truyền thông báo chí và đài phát thanh Việt Nam v...v...Ngoài ra còn có một số các cựu sinh viên sĩ quan và gia đình từ xa đến tham dự.

Đêm Võ Bị được bắt đầu vào lúc 7 giờ tối với nghi thức chào Quốc Kỳ Việt Mỹ, lễ truy điệu truyền thống của trường Võ Bị Đà Lạt. Các cựu sinh viên đã mặc quân phục vàng thắt đai trắng, đội mũ cầm kiếm và cầm quân quốc kỳ rất oai nghiêm. Chương trình tổng quát được điều khiển với cựu sinh viên sĩ quan Lưu Xuân Phước K24.

Trong phần chào mừng quan khách, cựu SVSQ Đinh Văn Mỹ hội trưởng hội CSVSQ/TVBQGVN Dallas, Fort Worth đã tóm lược qua sự thành hình của ngôi trường này. Đồng thời anh Mỹ cũng đã cảm tạ sự hiện diện đông đủ của quan khách. Ái nữ của anh là cháu Đinh Nguyễn Phương Quy đã giới thiệu đến các bạn trẻ về ngôi trường Võ Bị với các bạn trẻ bằng Anh Ngữ.

Hoạt cảnh Tân Khóa Sinh với CSVSQ Lương Dũng Sinh K30 đóng thư sinh, Nguyễn Ngọc Khai K22 đóng vai cán bộ, Nguyễn Văn An K21 ,giới thiệu và nói trong hậu trường được khán giả tán thưởng, cười nghiêng ngả.

Phần chiếu slide những hình ảnh ngôi trường Đà Lạt với các sinh viên từ lúc nhập học đến lúc được ra trường, các bằng cấp của trường v...v...rất hay và có giá trị do CSVSQ Đinh Tiến Đạo K24 phụ trách. Anh Đạo, đồng thời, suy tâm, thu

Đa Hiệu

thập hình ảnh những phong cảnh thích hợp cho các tiết mục văn nghệ rất công phu.

Phần văn nghệ của Đêm Võ Bị do CSVSQ Đào Trọng Tài K24, trưởng ban văn nghệ phụ trách cùng với sự giúp đỡ rất tích cực của chị Thu Nga, phu nhân CSVSQ Đỗ Văn Hạnh K18 đã cố gắng quan khách tham dự một chương trình văn nghệ rất phong phú và đặc sắc như: đơn ca, song ca, đồng ca, kịch, hòa tấu, ngâm thơ v...v...

Vở kịch "Hận Nam Quan" của Hoàng Cẩm đã được quan khách chăm chú, thích thú theo dõi, mặc dù lúc đó thức ăn của bữa tiệc đã được nhà hàng bắt đầu đem ra. Vở kịch được đóng dưới hình thức hoạt cảnh. Những người đóng trên sân khấu: chị Thu Nga vai Nguyễn Trãi, CSVSQ Lưu Xuân Phước vai lão tướng Phi Khanh. Người đứng sau màn ngâm thơ vai Phi Khanh là nhà thơ Yên Sơn từ Houston, người ngâm thơ vai Nguyễn Trãi là nghệ sĩ Thùy Anh. Phu nhân CSVSQ Phước là chị Cẩm Duyên, phu nhân anh Thùy Anh là chị Kim Sơn, 2 người này đóng vai lính Tàu.

Ban hợp ca Alpha Đỏ của hội CSVSQ/TVBQGVN Dallas, Fort Worth đã hát những bản: Võ Bị Hành Khúc, Xuất Quân, Thề Không phản bội quê hương, bản "Anh đi chiến dịch", ban hợp ca Alpha Đỏ hát chung với 2 ca sĩ Lê Thành và Thúy Vân. Ái nữ của CSVSQ Nguyễn Văn An K21 cùng một người bạn đã hòa tấu nhạc phẩm "Le temp de lamour" rất điêu luyện. Ngoài ra còn nhiều đơn ca song ca với CSVSQ Đỗ Khắc Khoan K24 và phu nhân là chị Ngọc Loan, con trai của anh chị Lập K10 là cháu Ngọc Toại cũng đóng góp trong chương trình văn nghệ v...v... Ban nhạc Lê Thành & Friends band cũng đã giúp đỡ rất nhiều trong phần tập dợt.

Trong buổi hội ngộ, phu nhân CSVSQ Đinh Văn Mễ đã được mời lên sân khấu để nhận một bó hoa hồng do anh Mễ tặng để tỏ lòng cảm ơn tha thiết của ban tổ chức vì nhờ có sự yểm trợ tích cực của chị mới giúp cho anh Mễ hoàn thành được buổi hội ngộ này

Nói chung, Đêm Võ Bị đã được đa số quan khách khen ngợi là thành công và có ý nghĩa nhất trong các tổ chức văn nghệ của các hội đoàn tại địa phương.

Đêm Võ Bị đã được kết thúc bằng phần dạ vũ tới 12 giờ khuya, cùng ngày

Vũ Hương Trà lược thuật.

TIN VUI

Được tin Ông & Bà Vương Mộng Long K. 20 báo tin Lễ
Thành Hôn cho Trưởng Nam:

VƯƠNG MỘNG LIÊU

đẹp duyên cùng

ĐẶNG THỊ TUYẾT LAM

Vào ngày 29-6-02

Thành thật cầu chúc hai cháu trăm năm hạnh phúc.

BCH/TH/CSVSQ

Khóa 20

PHỎNG VẤN TÂN TIẾN SĨ

Chiều ngày 26 tháng 7 năm 2002, Hội Võ Bị thành phố Minneapolis gồm có gia đình NT Điền Minh Xuyên K22, gia đình NT Ngô Nơi K26, quý thân hào nhân sĩ gồm có cụ Nguyễn Ngọc Đa, Anh Nguyễn Huy Tư và anh Trần Quý, đã cùng với các bạn K27 gồm có anh Trần Trí Quốc đến từ nam Cali, anh Phạm Bốn đến từ Colorado, anh chị Huỳnh Văn Hải đến từ Chicago, anh Trần Quang Thành đến từ Massachusetts, và gia đình anh Trương Văn Hơn cư ngụ tại địa phương tề tựu tại Maranatha Auditorium thuộc khuôn viên trường Northwestern College, thành phố Saint Paul, tiểu bang Minnesota để dự lễ tốt nghiệp văn bằng tiến sĩ của anh Lưu Đình Cương K27. Trước khi bắt đầu buổi lễ, trời u ám và có cơn mưa phùn nhỏ, làm dịu cơn oi bức của mùa hè, nhưng sau buổi lễ, trời lại trong xanh. Sáng chiều hôm ấy thật thấm và thật rục rờ như để chia sẻ niềm vui với mọi người. Buổi lễ bắt đầu lúc 4 giờ và chấm dứt vào lúc 6 giờ chiều cùng ngày. Sau đó mọi người đến nhà NT Quách An K26 dự tiệc liên hoan đợt một dành riêng cho gia đình Võ Bị. Tiệc liên hoan đợt hai được tổ chức vào chiều ngày hôm sau tại tư dinh của anh Trương Văn Hơn K27 để khoản đãi quý thân hào nhân sĩ và gia đình Võ Bị.

Sau đây xin mời quý đọc giả theo dõi phần phỏng vấn của gia đình Võ Bị vùng Minneapolis/ Saint Paul dành cho anh Lưu Đình Cương K27.

Hỏi: Xin anh vui lòng cho chúng tôi biết sơ qua về anh và gia quyến cũng như công việc làm?

Đáp: Vâng. Thưa quý NT và quý bạn, tôi Lưu Đình Cương Khóa 27, trước hết xin gửi lời chào mừng nồng nhiệt đến quý chị, quý Niên Trưởng, quý bạn và khóa đàn em. Năm nay tôi tuổi đã năm mươi mà ngỡ như sinh viên sĩ quan. Gia quyến được bốn gái, một trai còn vợ hơi hiếm muộn, chỉ được một. Cháu lớn nhất 18 tuổi, cháu út trai năm nay

lên 8. Cũng nhờ chú út ra trẻ, nên bốn cô chị mới chào đời. Hiện tôi đang làm cho hãng Boeing tại thành phố Wichita, tiểu bang Kansas.

Hỏi: Anh thật có phước, vừa đỗ ông Nghè vừa được vợ đày thắt lưng ong, chăm đủ năm con với một chồng. Bà Tú Xương cũng phải đốt đuốc noi gương. Bà Tú tuy thật giỏi nhưng chưa chưa bằng chị nên cụ Tú khoa nào cũng đập nhằm vô chuỗi. Xin anh vui lòng cho chúng tôi biết về "Tuổi Học Trò" của anh tại Hoa Kỳ thôi nhé?



Đáp: Tôi "vượt biên" bằng ngà Căm Bốt qua đên Thái Lan vào khoảng tháng 10 năm 1979, và định cư tại Hoa Kỳ vào tháng 7 năm 1981 tại thành phố Wichita, tiểu bang Kansas. Hai tháng sau tức là Tháng 9 năm 1981, tôi ghi danh học bán niên đầu tiên tại trường Wichita State University (WSU). Ngày khai giảng, tôi cấp sách đến trường mà lòng thật bồi hồi xao xuyến. Tôi cứ ngỡ là mình đang trong mơ, vì những dư âm bầm dập của những ngày tháng khổ sai trong trại tập trung của cộng sản vẫn chưa phai mờ trong ký ức ý. Sau hai năm miệt mài đèn sách và nhờ những căn bản của

Đa Hiệu

trường Mẹ, tôi xuất sắc hoàn tất tất cả những môn học cần thiết cho ngành kỹ thuật không gian. Những môn khoa học kỹ thuật như vật lý, Tĩnh Học, Động Học và Toán, tôi dành ít giờ để học hơn so với môn khoa học nhân văn chẳng hạn như môn lịch sử, nhân chủng học, kinh tế vãn ... vãn... nhưng điểm lại rất cao. Điều này cũng dễ hiểu vì giới hạn của ngôn ngữ giữa tiếng Ta và tiếng Mỹ của những người tỵ nạn chân còn ướt mùi bùn. Vì hoàn cảnh gia đình, tôi chưa hoàn tất chương trình học như dự tính đã phải dọn đi New Orleans, Louisiana. Ở đây tôi vừa đi làm, vừa nuôi vợ, vừa chuẩn bị nuôi con đầu lòng, và vừa tiếp tục việc học. Nếu không trải qua "Tám Tuần Huấn Nhục", có lẽ giờ này tôi đang miệt mài với đám máy rửa chén chứ đâu có mặc áo thun đen đi lãnh bằng ông "nghè". Gần hai năm trời, mỗi ngày tôi không ngủ quá sáu tiếng để làm ngàn ấy thứ việc. Tôi phải đổi ngành học vì trường Regents College không có ngành kỹ thuật không gian. Ngày ra trường vào mùa hè năm 1985, tốt nghiệp nhằm lúc không tiền, nên tôi chẳng mũ, cũng chẳng áo để lãnh bằng cử nhân. Vừa ôm cô Hai trong tay, vừa ngắm cô Ba còn trong bụng mẹ, mắt tôi muốn lưng tròng khi nhớ ngày quì xuống tuyên thệ ở Vũ Đình Trường. Long trọng quá, uy nghi quá. Nào trống, nào kèn, nào cờ, nào kiếm, nào súng lấp lánh giữa bầu trời xanh ngát va' giá buốt của những ngày cuối đông. Bộ đại lễ với cầu vai đỏ thắm nổi bật trên nền vàng của đám Mimosa trong sương mai. Tôi thảm cảm phục đầu óc tổ chức của những người đi trước tôi đã tổ chức ngày ra trường thật long trọng và chu đáo. Sau khi tốt nghiệp, tôi trở về Wichita làm cho hãng Boeing. Vừa làm vừa học lai rai, đến năm 1993 tôi lấy xong cử nhân toán và đến năm 1996 hoàn tất chương trình cao học ngành không gian. Một năm sau đó, tôi tiếp tục học Ph.D. Mất gần sáu năm trời miệt mài đèn sách, với sự chăm sóc của hiền thê, với sự khuyến khích của bạn bè, nay tôi mới thành ông "Nghè". Tôi không biết làm sao để nói hết được lòng biết ơn của tôi đến những ân nhân đã

giúp đỡ, động viên tôi trong suốt thời gian qua, đặc biệt là hiện thể của tôi.

Hỏi: Sự thành công của anh sau khi đã trải qua những đắng cay của cuộc đời, dù nói lên lòng biết ơn của anh dành cho gia đình, cho bạn bè. Bây chừ xin anh vui lòng cho biết sơ qua về luận án tiến sĩ của anh nhé?

Đáp: Tôi xin thành thật cảm ơn lời chia sẻ của anh. Xin thưa, luận án tiến sĩ của tôi tạm dịch từ nguyên bản Anh Ngữ "Khảo Sát Về Kỹ Thuật Liên Mạng Toàn Cầu Không Dây Qua Hệ Thống Vệ Tinh Ở Quỹ Đạo Thấp" (An Examination Of Low-Earth-Orbit Satelites For A Global Advancement Of The Internet And Wireless Technology). Tôi xin được tóm lược như sau:

Sự bộc phát của ngành liên mạng đã tạo ra những đòi hỏi rất lớn về vấn đề băng tần. Những nhà cung cấp dịch vụ về kỹ thuật liên mạng, chẳng hạn như DSL, Optical fiber, broadband network không thể cung cấp dịch vụ liên mạng đến những vùng hẻo lánh hiểm trở. Để giải quyết nan đề này, các nhà khoa học đã phát minh ra kỹ thuật dùng các vệ tinh ở quỹ đạo thấp (LEO: Low-Earth-Orbit) để vận chuyển các dữ kiện truyền thông thật nhanh chóng và chính xác (realtime) khắp mọi nơi trên địa cầu, từ núi cao đến biển cả. Kỹ thuật vệ tinh truyền thông đã có từ năm 1950, nhưng khi dùng nó vào kỹ thuật liên mạng lại gặp phải một trở ngại lớn về sự chậm trễ trong việc chuyển sóng và nhận sóng. Để hoàn tất luận án, tôi đã sử dụng phương pháp định tính (qualitative method) và phép đạc tam giác (triangulation) dựa trên dữ kiện thu thập từ hệ thống vệ tinh, thí dụ như Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS). Mặc dù hiện giờ chi phí dùng cho kỹ thuật này rất đắt, nhưng trong tương lai LEO Satelites sẽ đem lại nhiều phúc lợi cho nhân loại.

Hỏi: Xin chân thành cảm ơn anh Cương đã bớt nhiều thì giờ quý báu cho đọc giả Đa Hiệu. Cầu chúc anh sẽ đóng góp cho nhân loại nhiều công trình hữu ích.

CẢM TẠ

Gia đình Cựu SVSQ Lưu Đình Cường, K27 xin chân thành cảm tạ Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Minnesota và quý vị Niên Trưởng, các bạn và quý Niên Đệ đã hiện diện, chia vui và khích lệ Cựu SVSQ Lưu Đình Cường K27 trong dịp lễ nhận văn bằng Tiến Sĩ (Ph.D) tại Northwestern Campus, St.Paul/Minneapolis, Minnesota vào thứ Bảy, ngày 27 tháng 7 năm 2002.

Đặc biệt trong đêm tiếp tân vào chiều Chủ Nhật tại tư gia bạn Cựu SVSQ Trương Văn Hơn,

K27, NT Nguyễn Quốc Đống, K13, Chủ Tịch Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Minnesota và phu nhân, đã đại diện cho hội, ban tặng cựu SVSQ Lưu Đình Cường một món quà "Chúc Mừng Tân Khoa" đầy ý nghĩa và tinh thần khích lệ từ những chân tình của đại gia đình Võ Bị. Lòng tri ân sâu xa của chúng tôi xin gửi đến:

NT Nguyễn Quốc Đống, K13, Hội Trưởng Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN và Phu nhân.

NT Điền Minh Xuyên, K22B và phu nhân.

NT Nguyễn Văn Bính, K23, và Phu nhân.

NT Nguyễn Kiềm Hoa, K23, và Phu nhân

NT Bùi Đình Giao, K24.

NT Nguyễn Hồ Sơ, K24, và Phu nhân.

NT Quách An, K26, và Phu nhân

ND Nguyễn Thành Xuân, K28, cùng phu nhân và hai cháu Xuân Anh, Thúy Anh.

Bạn Trương Văn Hơn, K27, cùng phu nhân và ba cháu: Vân, Huy, Hoàng. Bạn Hơn và phu nhân cùng

các cháu đã bỏ công sức, thì giờ và tư gia cho các bạn K27 từ xa đến.

Bạn Trần Quang Thành, K27, đã đáp phi cơ từ Boston, Massachusetts.

Bạn Phạm Bốn, K27, đã dùng đường bay đến từ Denver, Colorado

Bạn Trần Trí Quốc, K27, bay từ Los Angeles, California

Bạn Huỳnh Văn Hải, K27, cùng phu nhân và cháu Hiếu đã lái xe đến từ Chicago

Ngoài ra gia đình Cựu SVSQ Lưu Đình Cường xin chân thành cảm tạ quý vị thân hữu của gia đình bạn Trương Văn Hơn K27 tại St.Paul/Minneapolis:

Bác Nguyễn Ngọc Đa, Cựu Trung Tá QLVNCH.

Anh Nguyễn Huy Tư và phu nhân.

Anh Nguyễn Quý, người thực hiện cuốn

băng video trong buổi lễ tốt nghiệp, cùng phu nhân và ái nữ.

Thành thật tri ân,

Cựu SVSQ Lưu Đình Cường, Ph.D, K27 cùng vợ Mỹ Hạnh, các con: Robin, Lisa, Cynthia, Sonya, Tonya và Henry

ĐÔI LỜI CUỐI

NGU LẮM CƠ

Rầu ơi là rầu. Em vừa thi final xong, và đang hân hoan nghĩ em sẽ được tự do trở lại như ngày nào thanh thoi, đêm không còn phải thức tới 1 giờ để tụng bài rông rã - tới nỗi bà má chồng nhìn em gao hoài cũng đâm chán quá và rên giùm là già chát rồi mà vẫn còn phải học hoài nán hỉ. Ngày xưa ở quê nhà, chỉ có tụi em mới phải học thế này chứ có bao giờ mà em thấy mẹ em hay các bà mẹ khác phải ngồi ôm đống sách tụng đầu chữ. Đúng là Mỹ là Mỹ, Việt là Việt. Mỹ và Việt ... chẳng bao giờ gặp nhau cả !!! - thế mà tự nhiên hôm qua gần giờ về rồi supervisor lại gọi cả lũ ra phát cho mỗi đứa một tờ application mới để điền xin chuyển cấp, từ EW I lên EW II, kèm theo lại một thời hạn probation 6 tháng mời nữa, có nản chí nữ nhi không chứ trời?

6 tháng qua, quý vị cũng thấy đây, em phải lặn sâu ơ là sâu, đêm quên ăn ngày quên ngủ, vì mỗi tuần mỗi phải thi, tới nỗi đại hội Võ bị rầm rộ thế mà em cũng không dám tới dự ké nữa vì không kịp bài. Weekly tests . Mid-term tests. Final tests. Học để kiếm cơm chứ xa rồi thời sinh viên mơ mộng cũ, bên tai lúc nào cũng thường trực nghe lời nhắc nhở này này nhớ là bất cứ một bài test nào mà dưới 70 điểm là làm ơn khởi đọi thư thank-you cho mệt, làm ơn ở nhà nghỉ cho khỏe liền một khi nhé, đừng đến lớp tiếp nữa nhé...

6 tháng trời kinh hoàng nỗi nhớ thế, tương xong rồi hóa vẫn chưa yên. Chán hông nè ?

Đã bực nổi niềm riêng thế, khi mở báo hàng ngày ra, em lại còn ... bực hơn nữa, chẳng thấy một chút xíu chi vui hết trơn. Hết thấy quân đội Do thái - những người lính thừa bé em khâm phục biết bao - đem máy bay, xe tăng, súng lớn súng nhỏ đến những vùng đất Palestine tấn công người dân Palestine, đàn ông đàn bà trẻ con người lớn đều bị giới nghiêm kín trong nhà, một ngày chỉ được phép hai tiếng đồng hồ chạy đi mua thực phẩm, đồ dùng cần thiết rồi lại về đóng kín cửa, trẻ con không học người lớn khởi làm, em lại thấy tổng thống Mỹ và tất cả ban tham mưu đầu não sửa soạn khí giới, chuẩn bị kế hoạch để tấn công Iraq, lật đổ Hussein. Chả lẽ người Do Thái quên hết rồi những ký ức kinh hoàng thừa trước 1945 dưới thời Đức quốc xã mà chỉ còn biết mỗi cảm giác say sưa của kẻ mạnh, nắm quyền lực và nắm sinh mạng kẻ khác trong tay, cái cảm giác chắc rất đổi quen thuộc với những tên lính Hitler khi đứng trước những người Do thái cũ? Niềm mơ ước tái lập một quốc gia Israel đã bị xóa tên suốt 2000 năm lịch sử chả lẽ không còn một người Do thái nào buồn nhớ, để so sánh với những đòi hỏi của người Palestine nay? Chả lẽ người Mỹ đầu thế kỷ 21 lại giống Cộng sản Liên xô 1957 khi xua quân vào đất nước Hungary? Gần nửa thế kỷ trước người Việt nam cũng đã có kinh nghiệm đau thương khi một tổng thống Mỹ không hài lòng một tổng thống Việt. Gần nửa thế kỷ sau, đầu óc người Mỹ vẫn y chang cũ. Đâu rồi công pháp quốc tế? Đâu rồi những ý niệm căn bản về tự do, về độc lập v.v. và v.v. mà em vẫn nghe người Mỹ lôi ra để giảng dạy các dân tộc khác? Chẳng phải lâu lắc gì, mới đây thôi, ngày 15/08/02, khi đến thăm người đứng đầu đất nước Indonesia, Đô đốc Thomas Fargo, tư lệnh lực lượng Mỹ tại Thái bình dương cũng vẫn lại làm màn chiếc đĩa cà lăm để lập lại

nguyên màn trình diễn cũ, "khuyến cáo chính phủ Jaksrta phải tôn trọng nhân quyền nếu muốn bình thường hóa quan hệ với Washington". Nghe thật ... hết thuốc chữa !!! Em cứ tự hỏi mình hoài nếu tổng thống Congo cũng không bằng lòng với chính sách của tổng thống Mỹ "đe dọa an ninh của các dân tộc khác" và bắt chước cách hành xử của tổng thống Mỹ thế thì sao nhỉ, người Mỹ có chấp nhận nổi không chứ ?

Và ngay mới sáng nay thôi, trên đường đi làm, bật radio VN em lại nghe ông Xương ngôn viên tường thuật lại lời bà cố vấn an ninh của tổng thống Mỹ tuyên bố rằng không thể để cho Iraq " tác oai tác quái" mãi được, Mỹ đã hết hồn vì "suýt nữa thì Iraq đã chế tạo xong bom hạt nhân". Thế còn chính Mỹ ? Mọi dân tộc trên trái đất này đều bình đẳng. Hình như đó là khái niệm căn bản nhất để mọi người, mọi quốc gia có thể sống yên bình, trật tự cạnh nhau trên hành tinh này. Ai cho Mỹ có cái quyền tự cho mình có mọi thứ và cấm các nước khác không được phép có những thứ mà mình có thể ? Chính phủ Congo, Thụy sĩ, Á Căn đình, Ma rốc ... có quyền đến nước này thanh sát các lò nguyên tử, các xưởng chế tạo vũ khí hạt nhân v.v. để xem Mỹ có thực sự tuân thủ các điều đã ký kết , số lượng vũ khí hạt nhân có đúng như đã báo cáo hay trên mức ấn định không ?

No way !

Lịch sử Việt nam đã có một Lê Chiêu Thống đi cầu viện quân Tàu giúp dành lại quyền binh và bị muôn đời lên án. Mỹ ngày nay còn thua xa Tàu ngày đó nữa vì người dân Iraq, đến cả những kẻ chống Saddam Hussein, cho tới giờ phút này cũng chưa hề có một ai chính thức lên tiếng yêu cầu Mỹ đến trợ giúp để lật đổ chế độ đương thời cả. Chắc

Đa Hiệu

chấn Mỹ cũng đã cố tìm nhưng chẳng ra được một ai để lập lại bài học Việt nam 1963 ấy. Và lý do vì sự an toàn của nước Mỹ thì nghe lại càng không thể vô một chút xiu xiu nào hết nữa. Chẳng lẽ Liên Hiệp Quốc, một cơ quan quốc tế được chính Mỹ là một trong những nhân vật chính đứng ra thành lập để giải quyết những tranh chấp quốc tế, chỉ dành cho các nước nhược tiểu ? Bộ trưởng ngoại giao Iraq vừa lên tiếng yêu cầu LHQ đến thanh sát cục nơi được gọi là sản xuất vũ khí hạt nhân, và hứa hẹn Iraq sẽ hợp tác hoàn toàn. Không biết Saddam Hussein có cao tay ẩn, giỏi giang hơn đối thủ của mình để vừa vẫn sản xuất được vũ khí hạt nhân, vừa che mắt mọi người không, nhưng về mặt tuyên truyền, thì khi một bên cứ nhất định vác xe tăng, tàu chiến, máy bay, hỏa tiễn.. . tới tấn công một nước khác, một bên thì tuyên bố hoàn toàn hợp tác thế, em thấy Mỹ đã lại thêm một lần nữa chứng tỏ chẳng thấm chẳng hiểu chút xiu xiu xiu gì bài học Việt nam xưa hết. Vẫn hoàn toàn là một anh công tử con nhà giàu được nuông chiều từ bé và đang bị đứt tay.

Em đang ... đây áp nổi bất bình như thế thì... ông chủ nhiệm chợt nhớ ra em và gọi giục bài cho số này, và cho hạn có 05 ngày là phải xong, trời ạ! Em thật tình không hề muốn làm vấn đề không khí trong lành đẹp đẽ của những trang báo thân mến này bằng những điều trên tí xiu nào hết á. Đa hiệu bao giờ đối với em cũng giống hình ảnh một chàng kiếm sĩ đây áp lý tưởng đang rong ruổi bước đường phục quốc. Chàng thật đẹp, chàng thật háo hùng, chàng bằng bạc trong sương mù buổi sáng trên đỉnh non cao, chàng sừng sững lẫm liệt trong ánh nắng chiều bên ghềnh thác vắng, hoặc chàng có thể đang đi giữa chốn phồn hoa như cũ .. . Great Mall hay Phước Lộc Thọ chẳng hạn

mà lòng vẫn chỉ dằng dặc niềm đau cô quận. Chàng chẳng thể nào mà dính dáng tới những tư tưởng xấu xí như ở trên được cả. Và chàng luôn bất tử, không bao giờ cò thể chết một cách lãng xẹt như đang ngồi trên trục thẳng quân địch không hề có bên dưới cũng bỗng té cái bịch xuống đất, hoặc đi lang thang rồi đập nhằm mình của ... chính mình gài v.v. và v.v. như lính Mỹ ở Afganistan được cả. Thế nhưng đầu óc em đang thế này thì làm sao em tìm thấy chàng nổi chữ? Làm sao em viết được những điều đẹp đẽ về chàng được đây ?

Em rất dở về thực hành. Ông chồng em cứ luôn miệng chê là sao mà em vụng về thế. Em chỉ toàn giỏi lý thuyết suông không hà. Vâng, gì chứ chuyện thực tế phũ phàng đó thì em chấp nhận cả tứ chi. Em dở ẹc chuyện thực hành từ hồi xưa đi học lặn chứ không phải chờ tới bây giờ qua xứ người này rồi mới dở. Như chuyện nói năng chẳng hạn. TV nào đi tới đâu thiên hạ bàn dân cũng biết liền tức khắc vì cái miệng tía lia tới nổi thầy cô xưa trong trường tới ngày la hoài mà vẫn không stop nổi, miệng chẳng bao giờ kịp kéo da non . Chỉ mỗi mình em là đi vô bàn tiệc hay chỗ đông người là chỉ ngồi nghe mọi người nói chuyện để... ngónghển cười góp và .. .hết, dù những lúc như bây giờ , quý vị có thể thấy em thuyết lý tràn giang đại hải triển miên liên tu bất tận đủ chuyện tào lao. Đi làm, nói chuyện tiếng Tây (với em Tây hay Mỹ đều là .. . Tây cả) với người - cùng - xứ - sở mới, gặp người hợp tần số em có thể ba hoa chích chòe tía lia một cách vui vẻ suốt từ lúc vừa say hello cho tới khi mở cửa tiễn chân khách về, hai bên cùng hỉ hả hẹn sẽ mai mốt gặp lại. Nhưng trường hợp ấy thương thì ... rất hiếm, xuân thu nhị kỳ. Đa số là hai bên đã ngay vừa

Đa Hiệu

trong cái giáp mắt (mắt chữ không phải mắt, xin ông sửa bài đừng sửa của em) đầu tiên đã thấy có điều chi chẳng đặng, khách hàng - những bà single mon 3,4,5.. con - quạt ào ào tại sao tao không được cái này, tại sao tao không có cái kia, tại sao worker của tao không phải một "real American"..... còn em thì đứng get stuck không thể mở miệng . Về tới nhà mới nghĩ ra được câu trả lời đích đáng thì .. mọi sự đã đoạn ! Hồi xưa xưa xưa xưa em vẫn còn chưa tin lắm là mình ... dở ẹc đến thế, em tự bào chữa với mình là chắc tại tiếng Tây tiếng u của mình không khá nên mới thế, cần phải học hơn nữa mới đặng. Khi học hết năm Văn chương Mỹ, em đã hơi hơi... biết viết, nhưng mà khi mở miệng lời vẫn chẳng chịu ra , em lại lóc cóc đi học thêm một lèo hết 18 lớp Hội Việt Mỹ, học xong, gặp người ngoại quốc vẫn tiếp tục đứng ... cười, còn ông chồng em thì thắc mắc sao anh thấy con em họ anh nó học có tới lớp 12 Hội Việt Mỹ thôi mà nói tiếng Mỹ ào ào vậy. Qua tới đây, đi học lại tí xiu, lấy lớp speech em vẫn thấy mình tiếp tục... cười cho đời lên hương, em đành rầu rĩ mà chấp nhận cái sự thật rất đổi phũ phàng là ... mọi chuyện đều tại tính tình mình hết ! Chẳng thể đổi được . Thành thử mai mốt mà lỡ có buổi nào quý vị gặp em mà thấy em thì lì một đống thì xin đừng giận. Em đang get stuck again chứ em thật tình rất hân hạnh được hầu chuyện cùng quý vị.

Đây là chuyện đò cuối của những người chèo lái NT TVT, NT LDD, NT PBC. (Xin phép quý vị cho em được nhận ké chữ "niên trưởng" này, dù chỉ là "người nhà" VB, được không ạ?). Dĩ nhiên con đò vẫn còn đó, dòng sông vẫn đó, và thôi cầm lái đối với một người VB không hề bao giờ

là retired hay ở ẩn, mà chỉ là trở lại trong hàng. Những người chèo chống mới cũng là những khuôn mặt quen thuộc bao năm. Nhưng làm sao không tránh khỏi thoáng ngậm ngùi chia tay. Gần 04 năm trời góp mặt với ĐH mà em mới chỉ biết mặt niên trưởng TVT hôm đưa tiễn NT Duy Năng. NT PBC thì em chỉ mới được nghe tiếng nói qua phone khi .. . giục bài. Riêng NT LDD, em chưa được hân hạnh gặp mặt hay nghe tiếng (nói) lần nào, nhưng ông chồng em lại ở tù chung, và em nhận được từ NT một tấm card Mercy cùng lá thư nhân ngày tết mà NT dặn nhớ đi lấy “chút quà” tình nghĩa của ĐH. Em vẫn còn giữ tấm card vì hay quên là .. . bốn tính của em, em lại rất ít đi shopping - đó là nghề của những nàng khác, không phải em- mà để lâu quá thì chắc chẳng còn hạn. Thành thử em đành giữ coi như là.. . kỷ niệm của NT chủ bút vậy.

Thường thường lúc chia tay phải là những gì đặc biệt hơn lúc bình thường. Bài vở cũng phải vậy nữa. Vậy mà chưa bao giờ em lại viết dở ợc như hôm nay. Nhưng như em đã đau khổ và thành thực thưa cùng quý vị ở trên, em đang bực mình quá sức, mà những chuyện bực mình ấy , em không hề muốn đem vào làm văn đọc không khí đẹp đẽ của quý vị, của những trang ĐHĐH này chút nào, thành thử em đành stop ở đây vậy, mong quý vị không hăm em. Cũng như, em xin kính chúc ban biên tập mọi điều tốt lành, may mắn, và đang nhận được những bài vở khác hay thực chứ không như bài này của em.

NGU LẮM CƠ

PHÂN ƯU

Đau buồn được tin:

Cụ Guise **ĐÀO BÁ TRỌNG**

thân phụ của CSVSQ Đào Quý Hùng K.26

Vừa tạ thế ngày 23-07-2002 tại Santa Ana, California.

Hưởng thọ 88 tuổi.

Thành thật chia buồn với CSVSQ Đào Quý Hùng và tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa đón nhận Linh hồn Guise vào cõi trường sinh.

BCH/Tổng Hội CSVSQ/TVBVQGVN

Hội CSVSQ Nam Cali.

Tòa Soạn Đa Hiệu

Khóa 26.

PHÂN ƯU

Đau buồn được tin: Thân phụ của cựu SVSQ Nguyễn Trọng Mạc, K15 TVBQGVN

Cụ ông **NGUYỄN ĐÌNH GIAI**

Đã mệnh chung tại Arlington, Virginia

vào ngày 26 tháng 5 năm 2002.

Hưởng thọ 89 tuổi

Thành kính Phân Ưu cùng anh chị Nguyễn Trọng Mạc và toàn thể tang quyến. Nguyên cầu hương linh của cụ ông sớm tiêu diêu trên miền cực lạc

BCH/TH/CSVSQ/TVBQGVN

GIA ĐÌNH KHÓA 15

NỢ MÁU

ĐOẢN TRUYỆN ÁN VỤ

VĂN PHAN

Hôm nay Chủ Nhật, các viên chức mọi cấp nghỉ việc cuối tuần. Chủ Tịch Nhà Nước Trường Chinh thức dậy muộn. Ông ngáp dài mấy cái, rồi uể oải ngồi dậy rời giường ngủ, bước ra bao lơn trên lầu lơ đãng nhìn ra vườn hoa trước nhà, ngoài xa vòng rào là một con đường nhựa tĩnh lặng nhưng quang cảnh thanh lịch chạy ngang.

Chủ Tịch Trường Chinh không vội vàng xuống lầu dùng điểm tâm, mà đứng lại trên bao lơn làm mấy cử động thể dục tự do, uốn éo thân mình và múa may tay chân cho rã gân cốt. Chỉ khoảnh khắc thôi, ông đã mệt và không thấy hứng thú bèn ngừng lại, đầu óc nghĩ ngợi mông lung.

Ông chợt thấy một nỗi buồn xa xôi thấm kín lướt qua tâm hồn. Đối với ông, thời gian có lúc như trôi qua trầm trầm, mà cũng có lúc tựa lướt đi thật nhanh. Đó là khoảng thời gian tuần tự từ thời xa xưa khi ông mới theo cách mạng, gian lao chui nhủi nơi mật khu, bưng biển, rồi lên voi xuống chó, cho đến ngày nay được phục hồi đến tột đỉnh danh vọng. Nhưng khốn nỗi, đã tới lúc cái tuổi quá lứa “cổ lai hy” đẽ xuống, người yếu đuối, sức lực suy tàn, không biết còn thọ được bao lâu nữa! Cũng may là nghị lực và minh mẫn chưa mất, để ông vẫn còn đắc dụng ở cái chức Chủ Tịch hầu tiếp tục phục vụ cho đảng và nhà nước.

Nhưng rồi Chủ Tịch Trường Chinh nhún vai tự nhủ đừng nghĩ ngợi vẩn vơ làm gì cho mệt trí, cứ biết cái hiện tại vàng son bây giờ là đủ. Thật thế, so với các đồng chí chóp

bu của đảng, ông đang ngồi ở ngôi bậc thứ hai, chỉ dưới một Tổng Bí Thư mà thôi. Nhưng với các nước dân chủ không cộng sản, họ chỉ biết có chức Chủ Tịch, coi như là Quốc Trưởng, và không kể gì đến Tổng Bí Thư. Vả lại, trên thực tế, việc hành pháp do ông nắm giữ, và bổng lộc cùng các đặc lợi dành cho Tổng Bí Thư, cũng do ông biết điều và sòng phẳng cung ứng để sống chung hòa bình vui vẻ cả làng. Còn các tay cố cựu khác như Giáp, Đồng, thì sau này chìm lỉm, chỉ mong được yên thân với món bổng lộc tương đối là thoả lòng rồi. Giờ ông chỉ có cảnh giác với Lê Đức Thọ mà thôi. Hắn rất xảo quyệt và quay quắt, chuyên đâm bị thóc, thọc bị gạo, khi thì rỉ tai với ông về Tổng Bí Thư Lê Duẩn, lúc thì thậm thụt với hắn sau lưng ông, ông đã biết rõ. Có thời Thọ còn lấy lừng dấm lẩn lướt cả “cụ Hồ”. Nhưng nghĩ cho cùng, cũng là một bài học cho cụ vì đã tin dùng hắn. Nhân vụ sửa sai sau cuộc “Cải Cách Ruộng Đất” của đảng, đang là Tổng Bí Thư, ông đã cam làm con vật tế thần cho “cụ Hồ”, chịu bị hạ bệ, cụ xúc động hứa sẽ phục hồi địa vị cho ông vào cơ hội sớm nhất. Nhưng rồi lại nghe lời sàm tấu của Thọ và Duẩn, đã chơi khăm đê bẹp ông luôn, mãi đến sau này do tài năng, bản lĩnh, và cũng nhờ có các sư phó Trung Quốc chống lưng, ông mới ngoi lên ở ngôi vị hiện nay.

Bây giờ ông đang chiếm ngự một tòa biệt thất đồ sộ và tráng lệ một tầng lầu một tầng trệt, trên dưới 8 phòng, không kể phòng khách, phòng ăn và phòng học cho các cháu nội, ngoại. Nhà nằm biệt lập trong một khuôn viên rộng lớn, tứ phía có rào sắt cọc nhọn bao quanh, trông vừa uy nghi vừa kiên cố. Phía sau là một dãy nhà ngang, dành làm chỗ ở cho nhóm phục dịch và toán võ trang phòng vệ túc trực canh gác và bảo vệ an ninh cho Chủ Tịch.

Chủ Tịch Trường Chinh dùng Phủ Chủ Tịch, mà người ta quen gọi là Bắc Bộ Phủ, chỉ để làm việc, chứ không cùng gia đình cư ngụ trong đó, y chang “cụ Hồ” trước kia ở căn nhà sàn có trồng cây vú sữa miền Nam. Không như hai tên chóp bu “ngụy quyền Sài Gòn,” vừa làm việc vừa ở luôn trong cái dinh Độc Lập gì gì đó, một chiếm ngụ cánh phải, một ở bên cánh trái. Ông nghĩ mình bắt chước làm theo “cụ Hồ” là phải: cư ngụ trong Bắc Bộ Phủ, đến lúc hồi hưu thì phải rời đi nhường chỗ cho chủ tịch mới, mình chiếm biệt thất riêng, không còn tại chức cũng có thể nường nấu cho đến hết đời.

Cuối cùng, ông đã tìm lại được sự thanh thản cho tâm hồn. Ông gửi tầm nhìn xa đến con đường nhựa chạy dài trước nhà. Nắng sớm trải nhẹ lên cây cối hai bên lề, cành lá xanh tươi còn lóng lánh sương mai. Cả một vùng quanh nhà ông, dầu nắng trưa gay gắt cũng rợp bóng râm, thật là một quang cảnh ngoạn mục, êm đềm.

Lòng lâng lâng nhẹ nhàng, trước khi dời bước xuống lầu dùng điểm tâm, Chủ Tịch Trường Chinh hài lòng nhìn ngắm lần chót cảnh vật trước nhà. Đột nhiên ông nhíu mày, luồng mắt dừng lại chăm chú vào một vật lạ: trên một thân cây to bên kia đường, có một cái hốc nhỏ, lấp ló một mảnh vải màu tím sậm, hình như luồn vào một cái cán để cắm cho khỏi rơi.



Ông từ ngơ ngẩn đến sững sờ. Cái gì đây? Có người đùa giỡn, hay trẻ con nghịch ngợm? Không thể là trẻ con, vì hốc cây ở trên cao, người lớn với tay mới cắm vật đó vào được. Mảnh vải màu tối, không lộ liễu, phải chú ý mới nhìn thấy. Là một tín hiệu? Và nó đã được đặt vào đó từ lúc nào, đến giờ ông mới phát hiện?

Chủ tịch Trường Chinh vốn tính chi ly cẩn mật, được un đúc từ thời ông còn vào sinh ra tử, nhờ đó bao lần ông vượt thoát sự lừa lọc, hiểm nguy. Tuy ông hiện đang ngự trên tột đỉnh quyền uy và an toàn, đi ra một bước có tiền hô hậu ủng, tại tư thất thì phòng vệ dày đặc, nhưng ông vẫn luôn cảnh giác mọi bất trắc.

Là vì ông có lắm kẻ thù. Xưa kia, khi cầm cán cuộc Cải Cách Ruộng Đất, ông đã phóng tay thanh trừng giết hại nhiều gia đình, giờ tuy đã sang thế hệ con cháu của họ, nhưng nợ máu biết đâu mà lường. Rồi hiện nay thì đến bọn kinh địch giấu tên, thuộc phe đối lập trong hàng ngũ CS quốc tế với nhau, kẻ theo Tàu người theo Nga. Ngoài ra, còn đề phòng lũ thù địch đế quốc ngoại bang, không ngừng cài gián điệp, mua chuộc, nuôi dưỡng nội gian để làm hại ông. Ông mà có mệnh hệ nào, mất mạng đã đành, còn gây tổn thương cho uy tín của đảng và nhà nước.

Nghĩ về mình xong, ông chợt nhớ đến thân nhân ở chung trong tòa biệt thất. Đó là bà vợ già, một đứa cháu nội gái vào tuổi dậy thì, một đứa cháu ngoại gái cùng chạng với cháu nội, một bà đầu bếp có họ hàng xa, rốt cùng là một bà bố già, ngày xưa đã chăm sóc, cho bú mớm các con ông. Hai người sau chót là kẻ ăn người ở, nhưng họ đàn bà không tiện để họ xô bồ với nhóm phục dịch và phòng vệ tại dãy nhà sau, đành để họ ở chung. Vả, nhà còn thừa nhiều phòng, chỉ vào ngày tư ngày Tết các con trai gái ông

từ xa về mới cần đến. Các con của ông tất cả đã trưởng thành, hiện đang tứ tán đi các tỉnh miền Bắc, miền Trung, đều chiếm các vị thế quan trọng, cao nhất là Bí Thư Tỉnh Ủy, bệ hạng cũng Trưởng, Phó Phòng.

Ông tần mẫn ước định mức độ an ninh cho từng thành viên. Ba người đàn bà có tuổi, vợ ông hiện nay chỉ ngồi ngáp gió trong quăng ngày tàn, còn lại thì là thứ dây mơ rễ má, chẳng đắc dụng gì cho kẻ thù đụng tới. Rồi đến hai đứa cháu gái. Chúng nó còn trẻ, chưa tham gia chính trị, chính quyền, có lẽ đối phương cũng không chú ý. Nói đến hận thù, người nào làm nấy chịu, thời đại mới ít ai động chạm tới hậu duệ cách mấy đời. Còn nếu bắt cóc tổng tiền, không quân nào đại đột tìm đến ổ kiến lửa. Là nghĩ thế, nhưng ông vẫn cảnh giác cho rằng ngoài ông ra, hai đứa cháu có giá nhất, và là hai cái nùm ruột sau cùng còn nấp bóng cận kề ông, cũng không thể lơ lãng vấn đề an ninh cho chúng.

Hai đứa cháu gái hiện nay là nguồn vui hiếm hoi và muộn màng của vợ chồng ông trong tuổi bóng xế chiều nghiêng này. Đối với ông, người chung quanh đều sợ sệt, xu phụ, chuốt ngọt, chỉ có chúng là hồn nhiên, trung thực, thương nũng nịu với ông một cách duyên dáng, dễ thương. Bên cạnh chúng, ông mới tìm thấy con người thật của mình, và những gì chúng phát biểu, mới là những chi tiết, những tin tức xác thực.

Đứa cháu nội tên Thùy Trinh, và cháu ngoại là Thục Oanh. Ông nghĩ thầm: cả gia đình là chuyên chính vô sản, mà con trai, con gái ông đặt tên cho hai đứa cháu nghe nặc mùi tư sản, không có chút hơi hướm vô sản. Nhưng ông mỉm cười, nhận rằng quả là hai cái tên đẹp. Mà phải như thế mới xứng đáng với dung nhan của chúng nó. Cả hai cùng xinh

Đa Hiệu

đẹp, mặt mày sáng rỡ, da dẻ mịn màng, hòa nhịp với thân hình thanh thoát, uyển chuyển, lưng thật thẳng, eo thật thon, không cần nịnh ông, mọi người cũng phải công nhận hai đứa cháu ông thuộc vào hàng hoa khôi.

Hai đứa sinh cùng năm, 22 tuổi, nhưng Thục Oanh về phần trí tuệ thua kém Thùy Trinh, nên còn lẹt đẹt ở những năm đầu đại học, trong khi Thùy Trinh đã tốt nghiệp xong. Ông không hài lòng về sự học vấn của đứa cháu ngoại, nhưng đành tạm nguôi ngoai với ý nghĩ sớm muộn gì rồi nó cũng hoàn tất chương trình. Riêng đứa cháu nội, ông đang xem có nên gửi nó đi du học để đạt mức phó tiến sĩ ở một nước CS anh em nào hay không. Cái đó cũng còn tùy ở nó, vả thực tình ông không muốn rời xa nó. Với trình độ đó, với vị thế của ông hiện thời, chỉ cần chừng ấy thôi, tương lai nó hẳn cũng sẽ xán lạn. Cha nó trước kia có gì đâu, mà cũng leo đến chức Phó Chủ tịch tỉnh.

Tuy còn trong lứa tuổi trưởng ốc, nhưng hai đứa cháu gái ông thực sự đã thành niên. Đôi khi ông cũng có nghĩ thoáng qua về đời sống tình cảm gái trai của chúng, nhưng ông không bắt gặp dấu hiệu nào khác lạ ở chúng, rồi thì ông luôn bận rộn không theo dõi thường xuyên được. Ông chỉ thấy trước mắt là sự mến thương, khăng khít giữa hai chị em nó - Thùy Trinh vai chị. Mức độ thân thiết đến nỗi chúng nó chịu ảnh hưởng nhau về vấn đề ăn mặc, cốt cách và cảm nghĩ. Nhiều lúc chúng mặc quần áo của nhau, trong nhà và luôn cả đi ra ngoài, khi có một đứa không kịp giặt là y phục của mình. Cái hình tượng đó, ông nhận thấy hay hay và thích thú.

Dòng suy tưởng lan man đến đây tạm ngừng, Chủ tịch Trường Chinh chợt trở lại với sự việc vừa rồi. Ông suy nghĩ xem có nên thông báo cho nhóm an ninh phòng vệ biết

điều này không. Xưa nay ông quen tính làm việc cẩn mật và độc đoán, ông quyết định không tiết lộ vội để tránh xôn xao khi tình huống chưa cần báo động.

Đầu óc ông sáng nay không được thanh thản, nên ông dùng điểm tâm không thấy ngon miệng. Ông đã già, nhưng khả năng ẩm thực còn mạnh, thường lệ buổi sáng ông tiêu thụ đến bốn quả trứng nhồi thịt với một khối bánh mì lớn, nếu món khác thì cũng lượng tương đương, rồi tráng miệng bằng một vại cà-phê sữa, có khi còn kèm thêm vài quả chuối hay cam.

*

Chủ Tịch Trường Chinh định giữ kín nhem hiện tượng ông vừa bắt gặp để tự mình dò xét, thế nhưng không xong... Sau khi đánh một giấc trưa thức dậy, ông nhìn ra đường chợt phát hiện mảnh vải cấm trong hốc cây đã biến mất. Ông sửng sờ nghĩ ngợi: vậy thì đó là một việc làm có ý thức, một tín hiệu gì đây? Ông là người làm việc lớn và luôn bận rộn, ông tự nhủ không rảnh rang để theo dõi mọi thứ tẩn mẩn, đành phải giao cho thuộc hạ thôi.

Tại biệt thất của ông, ngoài toán phòng vệ, mà trưởng toán là một sĩ quan công an, còn có một nhân viên mật vụ rất được việc và ông luôn tin dùng. Hấn còn trẻ, chưa tới 30 tuổi, gương mặt ngoài nét đanh lạnh của người làm mật vụ, trông hấn cũng tinh nhanh, sáng sủa, có thể gọi là điển trai nữa. Hấn tên Hoài Thanh, đã được kết nạp đảng viên từ nhiều năm nay. Hấn biến hiện bất thường, khi thì nghỉ tại dãy nhà ngang, có lúc ở một chỗ nào đó trong Phủ Chủ Tịch, không lệ thuộc vào trưởng toán phòng vệ, và là tai mắt của Chủ Tịch khắp mọi nơi.

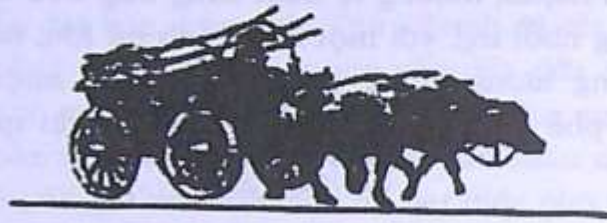
Hoài Thanh được Chủ Tịch Trường Chinh gọi đến giao công việc. Hấn chăm chú lắng nghe, mà không hỏi han gì

Đa Hiệu

nhiều. Trước khi hấn rời đi, ông căn dặn phải hết sức bí mật, không được tiết lộ với người thứ hai. Hấn vâng dạ, nhưng không khỏi thầm cười khẩy, cho là lời nói thừa: hấn tự nhủ mình như một con chim cú cô đơn, chỉ mổ chứ

không biết hót.

Chủ Tịch Trường Chinh dặn tay thuộc hạ không được tiết lộ với ai, nhưng chính ông đã làm việc đó với hai đứa



cháu gái, vì ông thấy cần phải cảnh giác. Chúng nó giật mình sửng sốt, tỏ vẻ sợ hãi, khiến ông hài lòng vì chúng đã xem trọng lời ông nói. Nhân đó, ông cũng dặn dò hai đứa cháu gái giữ kín với người trong nhà, cả với bà của chúng, để tránh sự xôn xao vô ích.

Hiện tượng xảy ra đầu tiên, tựa như mở đầu cho một biến cố kế tiếp. Đêm hôm đó, vào khoảng quá 10 giờ, có hai tiếng súng nổ về hướng Bắc tòa biệt thất của Chủ Tịch. Liền đó, một cuộc báo động nổi lên ở khu phố thâm nghiêm và tĩnh lặng này. Và sau đó, Công An tìm thấy một thanh niên bị bắn chết ở ven một con ngòi, dọc theo bờ có những bụi cây rậm rạp, và phạm trường cách ngôi biệt thất khoảng vài trăm mét. Đêm nay là một đêm không trăng.

Cuộc điều tra phát giác ra người thanh niên này là một sinh viên năm cuối của Trường Đại Học Tổng Hợp Hà Nội. Thi thể mang hai đầu đạn súng lục, một ở bụng và một ở phía sau lưng, cao ngang ngực, hấn là chết liền tức khắc. Qua thương thế, ta suy ra nạn nhân bị bắn phát đầu ở phía trước,

và còn quay người chạy thì bị phát kế tiếp sau lưng. Như vậy, cho thấy hung thủ cố tâm giết chết nạn nhân. Cuộc sưu tra đặc điểm của đầu đạn, không tìm ra được tung tích khẩu súng mà hung thủ dùng giết người.

Chủ Tịch Trường Chinh giận điên lên, cho rằng sự việc xảy ra trước mũi ông, thì quả thật là khinh nhờn ông quá lắm. Ông còn thêm bực tức, cho rằng cơ quan Công An làm việc kém cỏi. Dưới chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa, mọi khía cạnh sinh hoạt đều bị kiểm soát chặt chẽ, thế mà khẩu súng dùng làm hung khí không tìm ra được xuất xứ. Cả nguyên nhân án mạng cũng không xác định nổi, chỉ mù mờ suy đoán giết người do ghen tuông, vì hiện trường nếu nhằm đêm trăng sáng, là một nơi thơ mộng trai gái hẹn hò.

Cuối cùng, ông gọi Hoài Thanh đến khiển trách:

- Tôi vừa giao phó công việc cho đồng chí, thì ngay đêm lại xảy ra biến động. Đồng chí hành sự như thế nào? Và lúc đó đồng chí đang ở đâu?

Thường ông ít gọi thuộc hạ bằng "đồng chí", chỉ gọi họ là "chú", hoặc thân mật hơn là "chú mày", đã như thế này thì Hoài Thanh thực sự thấy gờm sợ, hấn khếp nép thưa:

- Trình cụ Chủ Tịch, đêm qua con nghỉ sau nhà ngang. Con mới vừa dự thảo kế hoạch làm việc, không ngờ biến cố lại xảy ra ngay...

Hấn trừ trừ một giây:

- Tuy việc này có làm xôn xao dư luận chút ít, nhưng con thiết nghĩ không dính dáng gì đến vụ việc kia...

Chủ Tịch Trường Chinh "hừ" một tiếng, rồi khoát tay ra hiệu cho hấn lui ra, sau câu nói: "Chú liệu mà làm việc đấy!" Hấn không nghe hai tiếng "đồng chí" nữa, hú hồn bước ra ngoài.

Đa Hiệu

Tiếp sau đó, không có việc gì xảy ra bên ngoài. Nhưng trong nhà lại nổi lên một sự việc khác thường... Thục Oanh bỗng rã rời, sụt sướt, tựa như một thân cây gục đổ, cành lá tơi bời. Hiện tượng này chưa ai hay biết, ngoại trừ Thùy Trinh. Hai người con gái chị em mật thiết, làm gì nàng không rõ mối tình nảy nở giữa Thục Oanh và chàng sinh viên vừa mất mạng... Nàng nhú mày, lan man suy nghĩ. Đột nhiên, một tia sáng loé ra trong đầu: “Chẳng lẽ liên hệ đến việc của nàng? Và ai giết hắn?” Nàng hoang mang với bao nhiêu câu hỏi, để cuối cùng nảy ra một nghi vấn. Nàng rên rỉ: “Phải chăng khi mình thu lại mảnh vải, đã bị phát giác và có người rình rập? Vậy ra là hắn vô tình bị chết oan...”

Rốt cuộc, sự rã rời của Thục Oanh cũng không giấu được mọi người. Đầu tiên bà ngoại lên tiếng:

- Con Thục Oanh làm gì rũ rượi, bỏ ăn bỏ uống như thế?

Thùy Trinh là người ứng đáp thay cho nàng:

- Nó bị cúm đó nội. Uống thuốc rồi, không hề gì đâu, vài bữa sẽ khỏi thôi.

Rồi đến ông ngoại cũng chú ý:

- Thùy Trinh, con Thục Oanh nó làm sao thế? Có cần gọi bác sĩ đến không, chứ cứ nằm lì bì trong phòng ngại quá đi! Hay có chuyện gì khác nữa không?

Thùy Trinh giật mình, chống chế thêm:

- Nội, nó được tin mẹ nó bị nghi vấn có triệu chứng ung thư tử cung, nên nó lo buồn đó thôi. Nhưng mới nghi vấn, nếu có thì cô ấy chỉ mới chớm bệnh, chưa nguy hiểm, con khuyên nhủ rồi nó sẽ nguôi ngoai.

Lời nói dối của Thùy Trinh căn cứ vào thực tế, ông nội cũng đã biết sự việc này rồi. Tuy nhiên, lời lẽ khéo khôn cũng không làm át được nỗi lo lắng trong lòng nàng. Tình

thế xem chừng đã tới một khúc quanh quan trọng đến mức báo động... Nàng không thể đi gặp người cần tiếp xúc giữa ban ngày ban mặt. Cũng không thể gọi điện thoại, vì tới nước này đường dây có thể bị nghe lén, điều nàng đã đề phòng trước. Gương mặt Thùy Trinh chợt rạng rỡ, nàng vừa nghĩ ra cách ổn thỏa nhất để làm một cuộc hẹn giữa ban ngày, mà không e sợ bất cứ ai.



Sáng hôm đó,
Thùy Trinh ăn
mặc chỉnh tề,
chờ đúng lúc ông
nội dùng điểm

tâm xong sắp sửa đi làm việc, nàng bước lại ôm vai ông, bảo:

- Nội, cho con tháp tùng đến Phủ Chủ tịch, nội vào làm việc, con cần đi một vài nơi rồi về trả xe cho nội. Nhân tiện, con ghé qua thăm các bà, các chị trong văn phòng đã lâu con không gặp.

- Được rồi. Nhưng đi nhanh rồi về, không la cà bên ngoài lâu, nghe con.

Thùy Trinh cùng ông nội ngồi băng sau, xe vọt ra khỏi cổng, rồi lướt êm ru trên đường phố rộng, nàng rảo mắt nhìn quanh, mỉm cười hài lòng.

Đến nơi, nàng theo ông nội vào văn phòng riêng của ông. Đó là một gian rộng thênh thang, với mấy dãy tủ, kệ xếp dài theo các vách, rồi tới một bộ sa-lông đẹp đẽ, sang trọng, cuối cùng là một bàn giấy bằng gỗ quý đồ sộ, có thể

Đa Hiệu

làm giường nằm, đặt tựa gần bức tường hướng ra cửa vào. Cái khung cảnh này quá quen thuộc với nàng, vì nàng đã mòn gót đến đây, không có gì đáng để tò mò trông ngấm. Cái nhìn đầu tiên của nàng, là chỉ tìm kiếm một người. Và nàng đã gặp ngay, đó là Thạc, viên trợ lý văn phòng của Chủ Tịch.

Thạc khẽ nghiêng đầu:

- Kính chào cụ Chủ Tịch.

Rồi quay sang nhìn nàng:

- Chào cô Thùy Trinh.

Thạc là một thanh niên tuổi chưa đến 30, dáng dấp cao ráo, khỏe mạnh, gương mặt trắng trẻo, khôi ngô, nhưng phần đáng chú ý hơn là nét thông minh và rắn rỏi, đặc điểm của một người trai khôn ngoan và đĩnh đạc. Thạc có trình độ học thức phó tiến sĩ Kinh Tế, tốt nghiệp tại Liên Xô, đã được kết nạp đảng viên và được Chủ Tịch Trường Chinh chọn làm trợ lý văn phòng vài tháng nay. Ông càng ngày càng tin cậy Thạc, ngoài ra còn nể trọng anh ở chỗ đứng đắn, lễ độ vừa phải, không xu phụ, nịnh hót như đa số bọn thuộc hạ, và điều quý nhất là hữu hiệu trong chức vụ giao phó.

Thùy Trinh mỉm cười, kín đáo gửi cho người yêu một ánh mắt trìu mến, kèm theo một ám hiệu hẹn hò. Rồi nàng quay sang ông nội:

- Con đi thăm hỏi các bà, các chị, rồi hẵng ra ngoài, nội nhé.

Chủ Tịch Trường Chinh chờ Thùy Trinh ra khuất, mới sẽ sàng bảo Thạc:

- Chốc nữa, chú đích thân lái xe đưa con bé ra ngoài có chút việc riêng của nó. Xong chú đưa nó về nhà, rồi đi công việc cho tôi...

Ông ngừng lại một giây:

- Chú nhấn đồng chí Nguyệt Mi cứ an tâm đợi tôi sắp xếp cho bà ấy. Có thể vẫn tất cho bà biết: tạm thời bà lấp đờ vào chỗ Phó Chủ Tịch tỉnh Nam Định đang khuyết, nơi đó cũng không xa Hà Nội là bao, chờ tình hình im ắng tôi sẽ liệu đưa bà về nắm một cơ sở tại Trung Ương.

Đồng chí Nguyệt Mi là một phụ nữ xinh đẹp vào tuổi trung niên, trước đây làm trợ lý văn phòng, và Thạc phụ tá cho bà. Ân tình như thế nào anh chưa rõ, nhưng bất đồ có xì xào tai tiếng liên hệ với Chủ Tịch, nên ông vội vã nhắc anh lên thay thế để bà rời đi. Hiện giờ Thạc là người tin cẩn cận kề ông, vả cũng có biết qua nội tình, nên ông không thể nhờ ai khác đảm đương việc đó ngoài anh.

Chủ Tịch Trường Chinh vừa dặn dò Thạc xong, thì Thùy Trinh trở lại văn phòng, nét mặt hơi cau có. Nàng lẩy cớ chạy loanh quanh thăm người này người nọ, nhưng mục đích là tìm dịp gặp Thạc để nhấn nhe mấy điều quan trọng. Chờ mãi không có, nàng bực mình trở vào xem sao. Ông nội trông thấy nàng liền bảo:

- Con ra ngoài đâu đó thì nhanh lên. Thạc lái xe đưa con đi, trở về còn có công việc cho nội.

Gương mặt Thùy Trinh rạng lên, tự nhủ: "Thảo nào anh ấy không gấp rút lên đi gặp mình!"

Xe ra khỏi cổng, chạy về một con đường vắng. Thực sự Thùy Trinh không cần đi đâu cả, mà chỉ cốt gặp Thạc.

Nàng đặt ngay một lô câu hỏi:

- Việc xảy ra ghê gớm quá! Tình hình như thế nào vậy anh? Có liên hệ gì đến việc chúng mình không? Và có phải do mạng lưới mà ông nội đã phát động?

Thạc đưa ra một lời đáp, nghe tựa như xa xôi, lạnh lùng:

Đa Hiệu

- Nếu “họ” biết rõ ám hiệu mình hẹn nhau là cách một hôm, thì chính anh mới đi dứt cuộc đời!

Thùy Trinh rùng mình:

- Vậy thì... đúng như em đã ngờ: bỏ của con Thục Oanh chết oan! Thế nhưng, tại sao “họ” không bắt sống để điều tra? Mà lại còn giết người giấu mặt nữa?

- Vì tên xạ thủ cố tâm hạ sát người mà hắn không muốn được sống. Hắn đã ngộ nhận Thục Oanh là em!

- Thảo nào... Đêm qua Thục Oanh mặc quần áo của em! Hắn là?...

Thạc nhìn thẳng vào người yêu:

- Em muốn biết hả? Vậy đêm nay em cùng anh đến nơi hẹn thì khác biết...

Thùy Trinh tần ngần thắc mắc:

- Tình huống đang hồi nguy kịch, sao chúng mình lại mạo hiểm dẫn thân vào?

- Nếu em dám đến, anh bảo đảm sẽ không việc gì, mà không chừng sẽ có một màn ngoạn mục cho em thưởng lãm nữa. Nhưng nếu

sợ thì thôi vậy. Bây giờ anh đưa em về nhà, chúng ta không tiện ở bên nhau lâu quá.

Đột nhiên, nàng bảo Thạc:

- Em đến! Có anh em không sợ gì cả!

Lúc Thùy Trinh xuống xe, Thạc khẽ dặn nàng:

- Vẫn giữ cũ.

Đêm hôm đó, Thùy Trinh lên cổng hậu thoát ra ngoài không bao lâu thì xảy ra báo động, sau khi có hai phát súng



nổ gần biệt thất. Chủ Tịch Trường Chinh vừa bàng hoàng, vừa phẫn nộ: “Quá lắm rồi! Quân này càng lúc càng lộng hành!”

Nhưng nỗi bàng hoàng và phẫn nộ tất nhiên đó, chưa xứng chút nào với sự việc xảy ra: người ta mang về cái xác của viên mật vụ Hoài Thanh. Hắn bị bắn vỡ lồng ngực bằng một phát đạn súng lục và đã chết khi thi thể được phát hiện. Bên cạnh xác hắn là khẩu súng lục tùy thân đã bắn ra một phát, vỏ đạn được tìm thấy. Hiện trường án mạng cách nơi trước đây không xa, cũng ở bên bờ con ngòi.

Điều gây thắc mắc cho Chủ Tịch Trường Chinh, là qua cuộc điều tra sơ khởi, chuyên viên khám phá ra khẩu súng của Hoài Thanh cũng là hung khí đã bắn chết người sinh viên mấy hôm trước. Ông hoang mang tự hỏi: “Tại sao hắn giết người bằng súng lậu để giấu mặt? Thù oán hay ghen tuông?” Ông xử dụng hắn vì hắn được việc, nhưng vẫn biết rõ tính hắn xảo quyệt, nhỏ nhen, hay tị hiềm kẻ khác, vậy không khỏi nhiều lúc hắn qua mặt ông làm càn.

Riêng tên hung thủ thì đã biến mất, cũng bỏ lại hiện trường một vỏ đạn súng lục đã bắn ra. Việc điều tra còn đang tiến hành.

Chủ Tịch Trường Chinh bồn chồn, cảm thấy có sự cố bất ổn. Tay tù viên mật vụ đã mất mạng, điều đó không phải là một tình huống đơn giản, và không biết sẽ còn tiếp diễn những gì khác nữa. Việc trước mắt, là ông phải giao phó công tác trinh sát cho một viên mật vụ giỏi hơn, cao cấp hơn.

Mãi phập phồng lo lắng, đầu óc ông rối như tơ vò, bất ý không phát hiện ra đứa cháu Thục Oanh của ông từng lúc như vui mừng cười lên ngật nghẻo, trong khi hai hàng nước mắt tuôn dài xuống má.

Đa Hiệu

Và, quả như Chủ Tịch Trường Chinh linh cảm: sự cố liên hệ đến ông không ngừng lại ở đây. Từ sáng cho đến trưa hôm đó, Thùy Trinh đi đâu mất mặt. Ông cho gọi viên trợ lý văn phòng, định bảo hấn lái xe đi tìm ở các nơi nó thường đến, nhưng hấn cũng biệt tăm. Cho đến hết ngày hôm đó.

*

Trên chuyến tàu hỏa tốc hành buổi sáng đi về hướng Nam, trong một ngăn riêng biệt, Thùy Trinh hỏi người yêu:

- Liệu mình đi có êm xuôi không anh? Nhỡ ai xét hỏi gì thì sao?

- Êm xuôi chứ. Anh đã dự trù sẵn giấy tờ, chúng mình là viên chức nhà nước, thuộc Phủ Chủ Tịch, đi công tác. Dĩ nhiên, không tiết lộ lai lịch em là cháu cưng của cụ Chủ Tịch.

Thùy Trinh ngáp ngừng một giây, rồi khẽ hỏi:

- Tại sao mình phải ra đi? Mọi việc đều trôi qua suôn sẻ kia mà...

Thạc thoáng cau mày:

- Chỉ suôn sẻ với em thôi. Còn phần anh, ở lại chóng chầy rồi sẽ bị phát lộ. Tuy anh xử dụng súng không đăng bạ, nhưng biết đâu có những yếu tố bất ngờ khác, chẳng hạn như một đoạn nhật ký của thằng Hoài Thanh để lại, cũng là đầu mối để họ tìm ra anh. Hấn mê em mờ mịt, làm gì không có lúc ghi lại tâm sự của hấn.

Gương mặt nàng nhuốm vẻ ưu tư:

- Mình đi đến đâu? Và tiếp theo sẽ làm gì, anh?

- Chúng ta đến một nơi gọi là địa đầu của hai miền Nam - Bắc. Rồi anh sẽ cùng em ca bài "chuyến đò vĩ tuyến", nghĩa là chúng ta vượt biên.

- Như vậy, người ta gọi là xin “hồi chánh”, có phải không anh?

Thạc khẽ lắc đầu:

- Chúng ta chỉ là người tỵ nạn thôi!

- Liệu họ có chấp nhận không?

- Chúng ta là khách quý đấy!

Tàu đi được nửa ngày, sắp đến vùng đất miền giới tuyến. Lúc này, quang cảnh đã ngả bóng tà, nắng nhạt đổi màu đen xám phủ trùm không gian. Dọc theo đường tàu, đồng ruộng tiêu điều, xơ xác, đã trể muộn nhưng vẫn còn người tất bật với rẫy nương. Đôi thanh niên cùng biết không phải họ chuyên cần lao động, mà đang lầy lết kiếm thêm công điểm cho cuộc sống khốn khó. Thùy Trinh chột nức nở bên tai Thạc:

- Em đi lần này chắc không còn bao giờ gặp lại những người thân yêu!

Thạc ái ngại giải bày với nàng:

- Chính vì thế nên anh đã có ý muốn không để em đi theo...

Nàng bỗng như tỉnh phát dậy:

- Nhưng nếu em ở lại mà không có anh, thì thà chết còn hơn!

- Anh hiểu được nỗi lòng cùng lời lẽ chí tình của em, khi nhớ lại đêm qua em đã liều mình lao ra hứng đạn cho anh. Nhưng đó là một sự hy sinh vô ích, chỉ làm vương vãi suýt



Đa Hiệu

nữ anh mất mạng. Giá không phải là em, thì hẳn đã bóp cò rồi. Và anh đã lợi dụng cái tức tặc thuận lợi đó để lật ngược thế cờ.

Thật nhanh chóng, chỉ một chốc sau không gian đã sập tối hoàn toàn. Bị mệt mỏi, dần vật suốt ngày, Thùy Trinh không gượng được, đã tựa đầu vào vai người yêu thiếp đi. Một mình tỉnh táo, Thạch suy nghĩ mông lung.

Món nợ máu đòi lại cho anh sinh viên chết oan khuất, vừa hồi đáp mối thù kẻ xâm phạm mình, anh đã thực hiện xong. Đó là mối thù gần. Còn mối thù truyền kiếp đòi ở tên Đặng Xuân Khu thì sao? Từ lâu, anh đã rắp tâm len lỏi đến gần hắn để chờ cơ hội hồi báo, nhân vụ này bị lỡ làng mất rồi! Hẳn là kẻ đã cho đầu tố hại chết ông nội và cha anh, lúc anh vừa mới chào đời.

Nhìn Thùy Trinh đang chìm đắm trong giấc ngủ, tin cần giao phó trọn vẹn thân phận cho anh, anh vẫn không quên đó là dòng máu của kẻ thù. Đã có nhiều lúc anh nghĩ nếu không thể giết được lão già gian ác đó, thì sẽ tìm cách làm hắn thân bại danh liệt hay đau khổ tận cùng, anh mới hả dạ. Như phanh phui việc hắn dan díu bất chính với Nguyệt Mi, và bao che, cất nhắc bất hợp pháp cho mẹ ta. Như đưa cháu gái hắn đến một tình huống sống dở chết dở. Anh khôn khéo ẩn dạng và đã đột nhập được vào vòng tin cần của hắn. Thì bất đồ tên mặt vụ Hoài Thanh xuất hiện và nhập cuộc. Không phải hẳn đã khám phá ra hành tung của anh, chỉ là hẳn mê đắm Thùy Trinh, luôn theo rình rập, ghen tuông, nên mới xảy ra tình trạng hồng bét này.

Thùy Trinh là một thiếu nữ xinh đẹp, hiền ngoan, có học thức. Thật là một đóa hoa vẹn cả sắc hương. Trên đời quả có nhiều điều trái khoáy: cây đắng lại sinh trái ngọt. Phải chăng những thế hệ sau này đã đổi khác: trong một đại gia

đình không phải trước sau đều cùng khuôn rập. Thùy Trinh là một mục tiêu lợi dụng của anh, nhưng lại yêu anh nồng nàn, đến nỗi dám hy sinh mạng sống đưa thân đỡ đạn cho anh. Rồi giờ đây lại quyết tâm giao phó cả cuộc đời cho anh, bất chấp ngày mai gian lao, bất trắc.

Lòng Thạch bỗng nhiên chùng xuống. Quả thật thế hệ ngày nay đã tiến bộ rồi! Ai làm nấy chịu, sao lại trút hận thù lên người con gái nhu mì, yếu đuối, một lòng tin cậy mình! Đạo lý Khổng - Mạnh phương Đông từ ngàn xưa đã đề cao cái đức Quân Tử và Nghĩa Khí. Cả phương Tây cũng ca ngợi tính Mã Thượng, Anh Hùng.

Thạch để lòng lắng xuống. Cả thân hình anh cũng bất động, hầu duy trì giấc ngủ vô ưu của người con gái. Một ý nghĩ chợt đột nhập, anh muốn xua đi mà không được: "Tại sao ta không đổi nợ máu ra nợ tình?" Tự nhiên, anh thấy lòng thanh thản, nhẹ nhàng. Và lần đầu tiên, khứu giác anh bỗng đón nhận một làn hơi hướm nồng nàn từ Thùy Trinh. Phải chăng đó là hương tình yêu? Anh chợt thấy thèm thuồng một cái hôn, nhưng lại e làm nàng thức giấc.

VĂN PHAN



Trường Mẹ hôm qua và Đất Nước hôm nay

NBCK13

TRƯỜNG MẸ trong ký ức,
Võ Bị Đà-Lạt thành lập năm 1949, được đổi mới và phát triển liên tục,

Khóa 13 nhập trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt ngày 13 tháng 04 năm 1956, là khóa kế tiếp khóa 12, trường đang chuyển hướng áp dụng chương trình học của trường Võ Bị WEST POINT Hoa Kỳ để thay thế giáo trình của trường Võ Bị SAINT CYR Pháp, mà nhà trường đã đào tạo được 11 khóa đàn anh sau này là những sĩ quan nòng cốt của Quân Lực VNCH.



TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM (NHÌN TỰ ĐÔI BẮC)

-Giai đoạn 1 là khu trường cũ, được xây cất từ ngày thành lập, các dinh thự, phòng ốc được làm bằng log gỗ thông rất cổ kính.

-Giai đoạn 2 chuyển sang khu nhà xây bằng gạch từ khóa 13.

-Giai đoạn 3 chuyển sang khu doanh trại vĩnh viễn mới xây, từ khóa 16 trở về sau.

Chương trình giảng huấn (training program).

-Từ khóa 01 đến khóa 11 được áp dụng chương trình của trường Võ Bị SAINT CYR Pháp mà người Pháp thường gọi Võ Bị DALAT là annex của Saint Cyr Military Academy, vì thời gian thụ huấn là một năm nên chương trình cất bớt phần văn hóa, nhưng sau khi tốt nghiệp sẽ tiếp tục được gửi sang Pháp để học trong các trường chuyên khoa (college) như Không Quân tại Salon, Hải Quân tại Presb, Thiết giáp tại Saumur, Pháo Binh tại Chalons – Sur – Marne vân vân..

-Từ khóa 12 đến khóa 21 từng bước trường áp dụng chương trình của Võ Bị WEST POINT Hoa kỳ.

-Từ khóa 15 trở về sau, trường đủ lớn mạnh để độc lập, chương trình huấn luyện hoàn toàn VN. Và đổi tên thành TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM do sắc luật năm 1960 của tổng thống Ngô Đình Diệm.

Theo chương trình mới, thời biểu được áp dụng 4 năm cho thời bình và 2 năm cho thời chiến, tới khóa 22 trở về sau với học trình hoàn chỉnh 4 năm ra trường đạt học vị B.S. Degree và một kiến thức quân sự cấp Đại Đội như Viện Võ Bị West Point HK.

Các Trường Võ Bị trên thế giới đều có quá trình lịch sử lâu dài để trở thành Hàn Lâm Viện Quân Sự như Saint Cyr hay West Point. Trường VB Đà Lạt cũng không ngoài thông lệ đó, nhưng chỉ một thời gian không lâu chuyển mình, đến khóa 22 trở về sau đã bắt kịp các VIỆN VÕ BỊ nổi tiếng trên thế giới về cả hai lãnh vực văn hóa lẫn quân sự, nếu VNCH còn tồn tại đến ngày hôm nay thì TRƯỜNG VBQGVN rất xứng đáng được đổi tên một lần nữa thành VIỆN VÕ BỊ ĐALAT. (Đalat Military Academy.)

Đa Hiệu

Hiện tình ĐẤT NƯỚC và TỔNG HỘI cựu SVSQ trường VBQGVN.

Những ý kiến xây dựng Tổng Hội,

Những quan điểm và ý kiến được nêu lên là để đáp ứng với tình hình hiện nay, việc trẻ trung hóa ban lãnh đạo Tổng Hội, nhân dịp Đại Hội Toàn cầu kỳ 13 này là cần thiết, và nhắm vào thế hệ nào, tôi xin đúc kết một số ý kiến như sau:

Trước hết xét thấy Võ Bị có 3 thế hệ, thế hệ 1: VB Liên Quân, thế hệ 2: VB Quốc Gia và thế hệ 3: Viện VB, thế hệ 1 cũng đã trên dưới 70, còn thế hệ 2 thì cũng trong khoảng trên dưới 65, có số vốn kinh nghiệm chông chất tuổi đời, trải qua biết bao thăng trầm trong một giai đoạn lịch sử hào hùng, đấu tranh bảo vệ Tổ Quốc, thể hiện có rất nhiều bài viết đăng trên báo, in thành sách và gần đây nhất Niên Trưởng Lâm Quang Thi vừa giới thiệu tập hồi ký viết bằng Anh ngữ của ông THE TWENTY-FIVE YEAR CENTURY do University of North Texas Press xuất bản, đã để lại cho chúng ta những tài liệu lịch sử quý giá, và mỗi niên trưởng đã trở thành là một cố vấn cần thiết.

Thế hệ 3 tương đối trẻ tuổi dưới 60 kể từ khóa 22 đến khóa 31 có đủ chín chắn để được giao phó việc nhà việc nước trong giai đoạn lịch sử quyết liệt này hay không? Xin trả lời thật chín mùi để chín chắn.

Tập thể cựu SVVB trường VBQGVN trước hiện tình đất nước,

Với đề tài tập thể cựu SVSQ/VBQGVN trước hiện tình ĐẤT NƯỚC, thì vấn đề nóng bỏng nhất hiện nay đang làm sôi sục dư luận, rúng động toàn thể người Việt ở hải ngoại trên toàn thế giới và 80 triệu Đồng Bào trong nước,

đó là tội tày trời của bọn Cộng Sản mại bản, bọn lãnh đạo đảng và nhà nước CSVN. Chúng đã dâng đất cát biển triều cống quan thầy của chúng là CS Trung quốc, để được quan thầy che chở cho chúng kéo dài nền cai trị độc tôn, hà khắc nhằm vơ vét tài nguyên quốc gia và cướp cạn tài sản của toàn dân.

Một vấn đề cấp bách đặt ra cho chúng ta hiện nay là nếu chúng ta cứ ngồi trong tháp ngà để chống cộng, mà niên trưởng Lâm Quang Thi nhiều lần khuyến khích chúng ta hãy ra khỏi tháp ngà để tham gia cùng đồng bào và các hội đoàn tích cực chống cộng, nếu không nói là lãnh đạo.

Cũng có một số quan niệm tránh chống cộng ồn ào, nhưng nếu đồng bào nam Cali không chống vụ Trần Trường, bắc Cali không chống vụ trưng ảnh già Hồ tại Oakland thì hôm nay cờ đỏ sao vàng rợp bóng Little Saigon và San Jose rồi, các cộng đồng Tây Tạng, Cuba vân vân, họ sẽ ca bản đoàn quân VN cộng hòa đi dưới cờ đỏ sao vàng phát phối, và chúng ta sẽ bị các cộng đồng da trắng nhìn chúng ta bằng con mắt khinh miệt "một lũ tha hương cầu thực."

Ngoài ra cũng có những quan điểm như cái được gọi là "chống cộng trí thức" thường ví von là cây viết có sức mạnh bằng cỡ sư đoàn, vâng tôi đồng ý với các Bạn với câu nói của chiến lược gia chiến tranh chính trị nào đó mà tôi quên tên, vâng rất đúng, thời cơ đã đến, thưa Quý Bạn, ngòi viết thép của các Bạn có sức vạn năng Phù Đổng vào lúc này, tập thể VB chúng tôi sẵn sàng trao cờ lệnh vào tận tay quý Bạn một cách kính cẩn, làm đạo tiền quân xung kích, đánh đổ một chủ thuyết lỗi thời một chế độ vong bản còn rơi rớt lại tại VN, chúng đang đục khoét tài nguyên Quốc Gia và trấn lột sản nghiệp của nhân dân,

Đa Hiệu

thời cơ thuộc về các bạn, những cây viết chống cộng của VB.? Nhưng cũng xin các bạn đừng chủ quan vội, chống cộng trí thức thì sẽ đụng đầu với trí vận của CS, một vấn đề được đặt ra là CS dùng trí thức tư bản để đánh trí thức tư bản là một điều gay go vì nó liên quan đến mặt trận Gián điệp, mà gián điệp nó sài tiền như nước, triệu Dollars là đồ bỏ, đôi khi nó chẳng tốn một cent nó chỉ cần một chút mẹo vặt thôi vẫn bắt được những tên trí thức dỏm viết lách bào chữa chạy tội cho chúng, thậm chí còn ca tụng chúng.

Hơn bốn nghìn năm Hán Tộc vẫn không biến Việt Nam thành tỉnh Quảng Nam của nước Tàu được, vì chúng ta vẫn còn giữ được văn hóa riêng của dân tộc Việt Nam, còn tôn vinh anh hùng dân tộc VN, còn có tự hào về lịch sử dân tộc VN.

Tỉnh Hải Nam vẫn nói tiếng riêng của đảo hải nam, tỉnh Quảng Đông 70 triệu dân nói tiếng quảng đông và tỉnh Quảng Tây 50 triệu dân, tỉnh Vân Nam, Nội Mông, Mãn Thanh đều không nói tiếng Tàu, nhưng hỏi ông là ai thì đều thần nhiên trả lời tôi là người Trung Hoa! Họ mất nước và bị đồng hóa là vì một phần yếu hèn, phần bị Hán Tộc xóa bỏ văn hóa của họ, chỉ còn hai dân tộc đang vùng vẫy trong cái lưới thép của CS Trung Quốc là Tây Tạng và Tân Cương nên Tàu rất sợ Mỹ, chỉ cần dấy lên phong trào Dân Tộc Độc Lập là nước Tàu bị xé ra từng mảnh như Liên Bang Xô Viết vậy. Đây không phải là một hoang tưởng đối với thế hệ 2 công dân Mỹ.

Câu chuyện Ải Nam Quan, một hôm tôi đang rà băng tần để nghe nhạc, thì đụng phải đồng hương ta đang tranh luận trên on air về Ải Nam là của Tàu hay của ta, có một anh cãi là theo ông nhà báo thuộc loại trí thức ở nam Cali dẫn chứng là của Tàu nên tôi tin, kể đến có một bà

dấy nẩy lên như đĩa phải vôi cãi, ổng nói sao chứ, hồi tôi bán cá tại chợ Cầu Ông Lãnh, con Sen quét chợ nó kể rằng thầy giáo Bình dân học vụ của nó giảng về Ải Nam Quan, có cái cột mốc do Chính phủ Bảo hộ Pháp và nhà Thanh bên Tàu cắm chia đôi ranh giới, phía nam thuộc VN vẫn mang tên Ải Nam Quan từ ngàn xưa do VN ta đặt, có nghĩa cửa ải quan phòng của người An nam, được in trên bản đồ, người Pháp xây nhà thuế quan tại đó mà!!!

Kể một vài chuyện vừa xảy ra tại nam Cali để mạo muội lưu ý những ai có lòng tham gia vào mặt trận “chống cộng trí thức” thì chúng ta đừng quên mạng lưới phản gián của VC., giăng mắc đầy đặc khắp nơi, đang đánh phá cộng đồng người Việt hải ngoại chống cộng, trên khắp toàn cầu.



HỘI TRƯỞNG HÒA BÌNH - (ĐALAT) - CHƠI MỜI

Cứ đúng hai năm một lần các cực SVSQ trường VBQGVN từ khắp 5 châu, nghe tiếng gọi của Mẹ, về tập họp đúng giờ tại điểm tập trung, được chỉ định trước trên hành tinh này, để kiểm điểm tình hình Quốc Nội, Quốc Ngoại và cùng nhau vinh danh Trường Mẹ, rồi sau đó thì lại trong thế “thao diễn nghỉ” cho đến kỳ thứ 13 là tròn 26 năm vừa đúng một phần tư thế kỷ lẻ một năm. Không ít người trong tập thể VB chúng ta, nếu không nói là toàn thể, có những đêm trăn trở, tản mạn suy tư về hiện tình đất nước, về 80 triệu Đồng Bào cơ cực lầm than trong nước, về cộng đồng người Việt hải ngoại, về các hội đoàn trong đó

Đa Hiệu

có chúng ta, vậy hãy tự hỏi đã đến lúc chúng ta phải, hay tự nguyện đứng chung cùng một chiến tuyến để kêu gọi toàn Dân, toàn Quân, quốc nội cũng như hải ngoại, kể cả Quân Đội Nhân Dân và các lực lượng vũ trang ngay tại trong nước hãy đồng loạt đứng lên với một mục tiêu duy nhất là lật đổ CHẾ ĐỘ ĐỘC TÀI CỘNG SẢN, hạ bệ những tên lãnh đạo CS BÁN NƯỚC, PHẢN QUỐC, PHẢN BỘI TỔ TIÊN và DÂN TỘC để xây dựng một nước VIỆT NAM DÂN CHỦ TỰ DO và PHÚ CƯỜNG.

TIN VUI

Nhận được tin vui gia đình CSVSQ Lương Việt Cường C/23
làm lễ Vu Quy cho trưởng nữ là
cháu **Lương Kim Thúy**
đẹp duyên cùng
cậu **Nguyễn Tấn Nguyễn**,
thứ nam của Ông Bà Nguyễn Bình tại
Vĩnh Phước, Nha Trang Việt Nam.
Hôn lễ được cử hành ngày 22 tháng 6 năm 2002
tại San Jose, CA.

Toàn thể Cựu SVSQ k23 và gia đình xin được chung vui
cùng gia đình hai họ Lương & Nguyễn. Thương chúc hai
cháu Kim Thúy & Tấn Nguyễn sống trọn đời yêu thương
nhau và hạnh phúc.

Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN
Khóa 23

Quê Hương Nỗi Nhớ

Đêm qua trong mộng tôi cười,
Sáng nay thức dậy lại ngồi rưng rưng.
Lạ lòng chưa, lệ ứa dòng,
Giọt thương tôi nuốt, giọt hồng tuôn ra.

Đất người xót nỗi quê cha,
O hay! Trời cũng nhạt nhòa như tôi.
Lâm râm từng hạt mưa rơi,
Hàng cây đứng lặng trên đồi vắng ngơ.

Niềm thương nỗi nhớ đong đưa,
Tình quê hương đó, bao giờ mới nguôi.
Việt Nam ơi! Núi, sông, trời,
Lũy tre, đồng ruộng, đâu rồi nước non?

Phải chi thấy lại mảnh vườn,
Dang tay ôm lấy cội nguồn mà hôn.
Mấy mươi năm, một nỗi buồn,
Lê thân viễn xứ, héo mòn ruột gan.

Tình thâm đôi ngã quan san,
Ngoài vời vợi nhớ, trong vàng vọt trông.
Xa nứm ruột, quặn thắt lòng,
Mồ cha, má mẹ, lạc vòng tay ôm.

Trời chiều rủ bóng hoàng hôn,
Quê hương nỗi nhớ, giọt buồn mang mang...

Hà Ly Mạc

LTS.

Giáo sư Đàm Trung Pháp là một nhân vật hoạt động rất hăng say trong cộng đồng người Việt tại Dallas từ 20 năm nay. Ông là vị chủ tịch đầu tiên của Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia tại Dallas từ năm 1983 đến năm 1986. Ông cũng đã thành công trong nỗ lực vận động cho tiếng Việt được chính thức hội nhập vào học trình trung học tại Khu Học Chánh Dallas từ năm 1992. Về nghề nghiệp chuyên môn, Tiến sĩ Đàm Trung Pháp hiện là giáo sư ngôn ngữ học kiêm giám đốc các chương trình đào tạo giáo chức song ngữ (Tây ban nha và Anh ngữ) và giáo chức ESL ở bậc cử nhân và hậu cử nhân tại Texas Woman's University. Ông cũng là một diễn giả rất được ái mộ trong các hội nghị giáo dục ngôn ngữ tại Hoa Kỳ.

Trước 1975, ông là giảng sư ngữ học và văn chương Anh tại Đại Học Sư Phạm, kiêm giám đốc Trung Tâm Sinh Ngữ, Viện Đại Học Saigon. Ông cũng tốt nghiệp Khóa 24 Trường Bộ Binh Thủ Đức và phục vụ tại Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH từ 1968 đến 1969, trước khi được biệt phái trở về Viện Đại Học Saigon.

Cảm Kịch Tấm Lòng Người Viết

The Twenty-Five Year Century

[Bài của Đàm Trung Pháp]

Khi mới nhận được cuốn sách *The Twenty-Five Year Century* của Trung Tướng Lâm Quang Thi từ ông Chủ tịch Đinh Văn Mễ của Hội Cựu Sinh Viên Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Vùng Dallas – Fort Worth, cũng là một người bạn rất quý của tôi, trong dịp đang nghỉ Spring break vừa rồi, tôi hơi e ngại vì cuốn sách này dày quá, lại viết về chuyện đánh nhau, không biết mình có hứng thú đọc nó không để mà còn giới thiệu với người khác đây? Từ trước tới nay tôi chỉ quen nói chuyện văn chương mà thôi. Nhưng

212

lạ thay, mới chỉ đọc vài trang đầu cuốn hồi ký của Trung tướng Lâm Quang Thi (mà hôm nay tôi mới được gặp mặt lần đầu), tôi đã “chịu” ngay rồi và biết mình đang đọc một tác phẩm giá trị của một cây viết tài hoa, trí thức, chân thành, cởi mở, và ưu thời mẫn thế.

Trong cõi văn học, các hồi ký, các tự truyện thường được coi thuộc loại “văn chương thú thực” (confessional literature) rất cá nhân và chủ quan mà giá trị nằm trong sự thành tâm của tác giả, mức độ chính xác của các dữ kiện mà



thời gian rất có thể đã làm hao mòn, nội dung của tác phẩm soi sáng được gì cho thế hệ người đọc, và tài năng người viết ra sao. Khuyh hướng chung của con người là chỉ nhớ rõ và muốn viết ra những gì mình thích nhất và cho là quan trọng nhất, đôi khi còn thêm những yếu tố hư cấu nữa. Marcel Proust (1871-1922) được thế giới biết đến như một tiểu thuyết gia vĩ đại nhất nước Pháp trong thế kỷ 20 nhờ vào cuốn tiểu thuyết dài 3000 trang thuộc loại tự thuật mang tên *À la recherche du temps perdu* (Đi tìm lại thời gian đã mất). Ngay trong tác phẩm lấy lừng này của Proust mà người ta còn thấy khá nhiều khác biệt giữa đời sống thực sự của con người mang tên Marcel Proust và của nhân vật tự thuật trong cuốn sách.

Là một nhà giáo ngôn ngữ học, tôi rất quan tâm đến phẩm chất ngôn ngữ của người viết; và khi thấy phẩm chất

Đa Hiệu

ấy cao thì long tôi vui phơi phới. Cuốn sách của Tướng Lâm Quang Thi được viết bằng một thứ tiếng Anh “hàn lâm” (academic English), tức là thứ tiếng Anh nghiêm trang được dùng trong các cơ sở giáo dục tại xứ này. Riêng việc cuốn sách được một viện đại học Hoa kỳ (University of North Texas tại Denton) đứng ra xuất bản đã là một bảo đảm cho ngôn ngữ rồi. Trong cả cuốn sách trên 400 trang, tôi chỉ thấy một số rất nhỏ lỗi in ấn. Từng là sĩ quan phiên dịch Việt-Anh / Anh-Việt tại Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH (từ 1968 đến 1969), tôi rất phục tài sử dụng các danh từ quân sự tiếng Anh của ông trong sách. Đọc sách ông, tôi mừng tượng lại cái thời làm sĩ quan phiên dịch xa xưa ấy, với biết bao nhiêu chữ Anh và chữ Việt viết tắt! Nào là “JGS” cho “TTM”, nào là “I Corps” cho “QĐ I”, nào là “RF” cho “ĐPQ”, nào là “PF” cho “NQ”, nào là “ARVN” cho “QLVNCH”, vân vân. Cũng như ông, tôi thích tiếng Pháp, và nhờ đọc sách ông tôi đã hiểu thêm một số danh từ quân sự tiếng Pháp, như “DLO” là chữ viết tắt của “Détachement de liaison et d'observation” chẳng hạn, và được biết trong quân đội Pháp, nếu thiết giáp binh được coi là “binh chủng quý phái” (arme noble) thì pháo binh được coi là “binh chủng uyên bác” (arme savante) mà một đoàn viên lấy lừng chính là hoàng đế Napoléon vậy!

Một cuốn sách giá trị phải có một lối trình bày lớp lang, nhất quán để người đọc không bị hụt hăng và thấy như thiếu thiếu một cái gì. Trong cuốn sách của Tướng Lâm Quang Thi, tôi thấy từ đầu chương 1 (Early Years) đến hết chương 15 (The Last Days) là chương chốt, tác giả đã viết theo một dàn bài chặt chẽ, theo thứ tự thời gian, từ lúc lớn lên ở miền quê cho đến khi gia nhập quân ngũ vào năm 1950 (lúc 18 tuổi) cho đến khi mất nước năm 1975.

Một cuốn sách hay cũng phải có một nội dung khả tín, căn cứ vào các nguồn tài liệu giá trị và các điều mắt thấy tai nghe trung thực của tác giả. Tướng Thi đã sử dụng các tài liệu đáng tin cậy của New York Times, cũng như của các tác giả ngoại quốc như Michael McClear, Frances FitzGerald, cựu bộ trưởng quốc phòng Hoa Kỳ Robert McNamara, cựu ngoại trưởng Hoa Kỳ Henry Kissinger, cựu đại tướng William Westmoreland, vân vân. Trí nhớ của tác giả rất tốt. Những chi tiết của các cuộc hành quân, của các cuộc gặp gỡ các chiến hữu đồng minh ở trong cũng như ngoài Việt Nam, tên tuổi cấp bậc của rất nhiều người khác nhau, ông đều không quên. Tôi võ đoán ông đã ghi nhiều chi tiết quan trọng vào nhật ký trong những năm tháng đầy biến cố ấy.

Một cuốn sách hay cũng phải có những hình ảnh đi kèm, những trang "index" để độc giả dễ tra cứu các tiết mục, các nhân danh, địa danh. *The Twenty-Five Year Century* hội đủ những điều kiện này. Quả thực, ngay trong phần đầu cuốn sách đã có những bản đồ chi tiết và sáng sủa của cả vùng Đông Dương và 4 vùng chiến thuật của VNCH. Người đọc sẽ tìm thấy trong các bản đồ ấy những địa danh mà tác giả đề cập trong cuốn sách. Cũng rất đáng kể là những bản đồ các cuộc hành quân quan trọng trong cuộc chiến, như bản đồ cuộc bao vây Điện Biên Phủ (trang 73), trận Quế Sơn (trang 287), cuộc tấn công Ban Mê Thuột (trang 336), vân vân.

Bên trong cái hình thức sáng sủa và nhất quán của cuốn sách là một nội dung hấp dẫn người đọc, nhất là cho những ai đã sống trong quãng thời gian 25 năm mà tác giả cho là có ý nghĩa nhất trong thế kỷ 20. Đọc xong cuốn sách, tôi thấy như đã được quen tác giả rất kỹ và từ lâu rồi

Đa Hiệu

Tôi biết ông ghiền món “couscous”; ông là người giao thiệp rộng rãi và quý mến bạn bè; ông mê văn chương Pháp (nhất là thi hào Victor Hugo); ông rất hiếu học, và đậu thủ khoa khóa học 300 sĩ quan, có cả người Mỹ, về “hành quân chống nổi dậy” tại Fort Bragg năm 1964; ông có đai đen về võ thuật Đại Hàn; ông là một chiến sĩ đảm lược được thăng cấp tướng năm mới 33 tuổi; ông gặp người vợ tương lai (người tỉnh Thái Bình) khi ông đi khám sức khỏe tại bệnh viện Cộng Hòa; ông là một người chồng chung thủy và một người cha thương yêu con cái; ông nghĩ gì về những người lãnh đạo thuộc loại “che dù” của VNCH trong giai đoạn chót của đất nước; vân vân.

Cuốn sách gồm 15 chương, và mỗi chương đề cập đến một giai đoạn đáng kể trong cuộc đời tác giả. Chương nào cũng có nhiều chi tiết hấp dẫn người đọc, và ông là một người kể chuyện có duyên. Người đọc sẽ nhớ mãi câu chuyện ông kể về hai lần ông thăm viếng “Đức Từ” ở Huế, một vị vương mẫu khiêm cung, lịch thiệp và khả ái. Riêng tôi, tôi thích thú chương đầu tiên nói về cuộc sống của một “công tử Bạc Liêu” vì tôi đã nghe nhiều giai thoại về loại “playboys” này. Nếu chương 1 mang người đọc về những ngày hạnh phúc và đầy hứa hẹn của quá khứ khi tác giả còn đi học ở Cần Thơ rồi Saigon và quyết định “xếp bút nghiên” để theo học Trường Võ Bị Liên Quân, thì chương 15 cho người đọc sống lại những giây phút vừa bàng hoàng vừa kinh hãi của những ngày hấp hối của Miền Nam tự do. Xen vào giữa hai chương này là những chương nói về những giai đoạn chính trong binh nghiệp của tác giả, gồm cả những thời gian ông phục vụ tại Sư Đoàn 7 Bộ Binh, Sư Đoàn 9 Bộ Binh, và Quân Đoàn I. Đây áp các chi tiết ly kỳ, các chương này không những chỉ nói về các cuộc hành

quân hoặc tình hình chính trị mà con` đề cập đến cả cuộc sống của người dân hồi ấy trong mọi lãnh vực. Tác giả Lâm Quang Thi là một người mê say giáo dục. Tuy đã là một sĩ quan cấp tá, tác giả họ Lâm vẫn ghi danh theo học văn chương Pháp tại Đại Học Văn Khoa Saigon, và mỗi khi kẹt không đi học được thường nhờ hiền thê đến trường để kiểm tài liệu học tập (trang 102). Tôi chuộng nhất chương ông viết Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam mà ông làm chỉ huy trưởng từ 1968 đến 1972. Ông thiết tha, thành khẩn, pha chút hãnh diện và tự tin khi ông viết về ngôi trường võ bị thân yêu này. Lúc này trường đang chuyển từ chương trình huấn luyện 2 năm sang 4 năm với một học trình nặng nề về hàn lâm (một điều ông rất tán thưởng). Trường đang được chuyển thành một đại học thực sự với các phương tiện tối tân do người Mỹ cung cấp (thư viện, phòng thí nghiệm, ban cố vấn Mỹ với bằng cấp tiến sĩ, chương trình gửi các sĩ quan giảng huấn người Việt qua Mỹ học thêm các cấp bằng cao học, tiến sĩ). Mặc dù có sự tranh chấp rắc rối với các đại học dân sự, tác giả đã đạt thành quả được chính phủ cho Trường Võ Bị cấp phát văn bằng Cử Nhân Khoa Học Ứng Dụng cho các sinh viên tốt nghiệp (trang 224). Hào hứng biết mấy là ngày lễ ra trường Khóa 22-B (khóa hoàn tất học trình 4 năm đầu tiên), khi mà tất cả các nhân vật quan trọng ở Saigon cùng kéo nhau lên Đà Lạt tham dự ngày lễ lớn! Đọc xong chương này tôi thấy cả một niềm nuối tiếc xâm chiếm trong lòng: một biểu tượng huy hoàng, một tiềm năng đầy hứa hẹn để đào tạo các sĩ quan ưu tú đã bị hủy diệt chỉ ít lâu sau đó, cùng với sự sụp đổ của miền Nam. Có phải vì những niềm nuối tiếc tựa tựa như vậy mà trong đoạn chót tập trường thiên tiểu thuyết *Đi tìm lại thời gian đã mất* Marcel Proust đã phải

than lên rằng “*những thiên đàng thật là những thiên đàng người ta đã mất*” chẳng?

Những ai trong chúng ta đã sống tại quê nhà cùng lúc với tác giả đều đã nghe đến những chuyện mua quan bán chức, những chuyện tham nhũng có hệ thống, những chuyện các bà lớn dựa vào quyền uy của chồng để làm giàu phi pháp, những chuyện các vị lãnh tụ quốc gia vô tài lèo lái đất nước theo lời khuyên nhủ của các thầy bói hoặc các lá số tử vi, những chuyện các “thái thú” Hoa Kỳ như Maxwell Taylor dạy bảo các tướng lãnh Việt Nam như một bầy con nít, những chuyện báo chí ngoại quốc xuyên tạc và sỉ nhục miền Nam Việt Nam. Đau khổ thay, ít ai lúc đó nghĩ đến và vinh danh những quân nhân anh dũng các cấp chỉ biết đánh giặc ngoài chiến trường. Tác giả *The Twenty-Five Year Century* sau hơn một phần tư thế kỷ suy nghĩ về vận mệnh miền Nam Việt Nam với một thái độ bình thản và không cay đắng đã viết ra trong cuốn sách về những chuyện mắt thấy tai nghe để lưu lại cho mai sau. Vị thế và kinh nghiệm của ông là người trong cuộc bảo đảm giá trị cho những điều ông viết. Ông khen một số người, Ông cũng chê một số người. Nhưng quan trọng hơn cả, ông đã giải oan, đã rửa mặt cho QLVNCH rất hùng hồn. Tôi thấy đoạn ông viết sau đây (cuối trang 290) rất chí lý: “Một cách tổng quát, tôi (Lâm Quang Thi) tin những đơn vị QLVNCH được huấn luyện khá hơn các lực lượng quân đội Bắc Việt và Việt Cộng; trước 1973, khi chúng ta còn có sự hỗ trợ đầy đủ của không quân Mỹ, tỷ lệ tổn thất thường là 3 so với 1 có lợi về phía chúng ta. Và cho đến tận ngày nay, tôi vẫn tin chắc rằng, nếu chúng ta đã tiếp tục được hỏa lực yểm trợ của người Mỹ thì chúng ta đã có thể chặn đứng và đè bẹp được sự tấn công của quân đội Bắc Việt

trong những tháng hai, tháng ba, và tháng tư năm 1975...” Ông cũng tố cáo lối làm việc vô trách nhiệm và bất công của một số phóng viên và nghiên cứu gia ngoại quốc đã báo cáo sai lệch về khả năng chiến đấu của QLVNCH. Ông nhận định như sau về điều này mà ông gọi là “những điều lệ bất thành văn” (the unwritten rules) sử dụng bởi những người tặc trách ấy: (1) Khi so sánh lực lượng VC và BV với lực lượng Đồng minh, hãy khen nhóm trước và chỉ trích nhóm sau. (2) Khi so sánh lực lượng Hoa Kỳ với lực lượng VNCH, hãy khen nhóm trước và chỉ trích nhóm sau. (3) Khi báo cáo về QLVNCH và chánh phủ VNCH, hãy dùng các tính từ sau đây, nếu có thể thì theo thứ tự này: a) tham nhũng; b) áp bức; và c) vô hiệu quả (trang 192).



Tôi rất tán thưởng tựa đề cuốn sách của ông. Ông đã hứng khởi bởi câu thơ mở đầu trong một bài thơ trong tuyển tập thơ trữ tình lừng lẫy mang danh chung là *Les feuilles d'automne* của thi hào Victor Hugo (sinh năm 1802 và được coi là “lương tâm của thế kỷ”). Bài thơ đó ca ngợi hoàng đế Napoléon cũng như ghi dấu năm sinh của thi hào, mở đầu như sau:

Ce siècle avait deux ans! Rome remplacait Sparte,

Déjà Napoléon percait sous Bonaparte ...

(Thế kỷ này tròn hai tuổi! Rome thay thế Sparte,

Napoléon ló rặng dưới tên Bonaparte ...)

Nói rằng trong thế kỷ 19 đó tại nước Pháp chỉ hai năm đầu đáng kể thôi cũng không đến nỗi quá quất, vì những chiến thắng quá hiển hach của Napoléon, nhất là chiến thắng quân đội Áo quốc tại Bắc Ý đã biến ông thành một anh hùng dân tộc và lấy lại địa vị đàn anh của Pháp quốc tại Âu châu. Ngoài những tập thơ trữ tình bậc nhất trong văn chương Pháp, Victor Hugo cũng ưa tán dương những anh hùng quân đội (thân phụ thi hào này cũng là một tướng lãnh). Tôi biết chắc Tướng Lâm Quang Thi cũng như một số quý vị thích văn chương Pháp đã từng đọc bài *Oceano nox* (Đêm đại dương) mà Victor Hugo viết để ca ngợi những người lính hải quân, mở đầu với hai câu thơ bất hủ:

Oh! Combien de marins, combine de capitaines

Qui sont partis joyeux pour des courses lointaines ...

(Ôi! Biết bao nhiêu thủy thủ, biết bao nhiêu thuyền trưởng
Đã hớn hờ ra đi trong những cuộc hải hành ...)

Nếu Victor Hugo vinh danh chiến thắng hiển hach của Napoléon bằng cách gọi thế kỷ 19 của nước Pháp là thế kỷ của hai năm đầu thì Lâm Quang Thi của chúng ta vinh danh sự trưởng thành và anh dũng của quân đội quốc gia Việt Nam trong thời điểm từ 1950 đến 1975 bằng cách gọi thế kỷ 20 của chúng ta là một thế kỷ của 25 năm. Đồng ý hay không đồng ý với tác giả về những điều ông viết trong sách là tùy từng người đọc. Nhưng có lẽ không ai phủ nhận được tấm lòng thành và niềm hãnh diện đích thực của tướng Lâm Quang Thi về QLVNCH.

Đây là một cuốn sách xứng đáng nằm trong các thư viện đại học Mỹ và là một tài liệu tham khảo khả tín cho những ai muốn tìm hiểu về chiến tranh Việt Nam. Tôi biết chắc quý vị sẽ thích thú đọc cuốn sách này như tôi. Tôi xin

chân thành chúc mừng tác giả Lâm Quang Thi đã cho ra mắt một cuốn sách thượng thặng và xin trân trọng giới thiệu *The Twenty-Five Year Century* cùng toàn thể quý vị.

Tiến sĩ Đàm Trung Pháp
Giáo sư Ngôn ngữ học
Texas Woman's University
13-4-2002

PHÂN ƯU

Nhận được tin buồn

Ái nữ của bạn TỬ VẤN cựu Sinh Viên Sĩ Quan

Khóa 12 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

Là cháu **TỬ PHAN UYỂN VI**

Vừa qua đời tại Santa Ana

Ngày 5 tháng 3 năm 2002

Hưởng dương 28 tuổi

Tổng hội cựu SVSQ và đại gia đình khóa 12 TVBQGVN.

Xin thành thật chia buồn cùng bạn TỬ VẤN và tang quyến.

Xin nguyện cầu cho linh hồn cháu UYỂN VI.

Sớm tiêu diêu miễn cực lạc.

TỔNG HỘI CỰU SVSQ/TVBQGVN và KHÓA 12

HÌNH NHƯ TIẾNG VIỆT NGUYÊN THỦY ĐÃ BỊ SỬA ĐỔI?

Thiệt Trần (Thiệt Trần), K.23

Người Việt Nam ta ai cũng nhìn nhận công lao của các vị cố đạo người Tây Phương trong việc đặt ra lối viết chữ Việt mới gọi là chữ quốc ngữ mà ta đang



dùng, tuy có trải qua mấy lần cải tiến bởi các vị học giả như Pétrus Trương Vĩnh Ký, Trần Trọng Kim, v.v.. sau đó. Thời gian gần đây có nhiều vị trí thức, học giả tranh luận quanh quẩn về các vấn đề như có nên thêm gạch nối vào những từ ghép Hán-Việt hoặc thay mẫu tự Y bằng I, v.v.. nhưng chưa thấy ai thắc mắc về những điều

được nêu ra sau đây.

Như ta đã biết, tiếng Việt được viết theo lối ‘ghi âm’ như tiếng Tây Phương bằng cách ghép nhiều mẫu tự với nhau do các vị cố đạo người Tây Phương, thuộc nhóm Latin, đặt ra. Lối viết này làm cho tiếng Việt trở nên rất dễ học, dễ nhớ hơn lối viết chữ Nho trước đó. Trong lúc chữ quốc ngữ được đặt ra, không biết các vị cố đạo có lầm lẫn và chủ quan khiến cho ngày nay ta thấy có nhiều thắc mắc.

Thí dụ như chữ 'giang', người miền Bắc đọc là 'zang', người miền Trung và miền Nam đọc là 'yang'. Còn người Trung Hoa cũng đọc là 'yang' như Yang Tse (miền Hoa Nam) hoặc 'jang' như Heilong Jang (miền Hoa Bắc). Đi từ Bắc vào Trung rồi tận Nam, ta không hề nghe người Việt nào nói giang là jang. Tôi còn nhớ lúc tôi còn 10 tuổi, có một cô giáo nọ trong giờ chính tả thích 'bày vẽ' đã dặn các học trò trong lớp khi nào cô đọc âm 'j' thì phải viết là 'gi'. Thí dụ 'giang', cô đọc là 'jang'. Nhìn lối viết, ta đã thấy tiếng Việt chịu nhiều ảnh hưởng tiếng Ý như chữ Giorgio (đọc Jorjo) dùng 'gi' chứ không dùng 'j'.

Còn một trường hợp nữa đó là nguyên âm 'd', như chữ 'dở dang', người Bắc đọc là zở zang, người Trung và Nam đọc là yở yang (xin đừng viết là dzở dzang, đọc lên nghe không đúng). Có lẽ khi trước, các vị cố đạo đã phải trải qua nhiều đêm suy nghĩ nhức đầu vì không biết dùng nguyên âm nào cho trường hợp này! Nếu dùng 'z' thì đúng là giọng Bắc, người Nam sẽ 'hổng chịu' mà đòi dùng 'y'. Kết quả, nguyên âm 'd' dung hòa đã được dùng(?). Hậu quả là những người con gái Việt Nam có tên Dung dễ thương (cũng là tên của một trong những cô bồ cũ của tôi. Each pier each lover), bị người Mỹ đọc lên nghe rất..thối vì 'dung' có nghĩa là..cục phân! Đúng là mẫu tự 'd' trong tiếng Việt không giống ai. Muốn đọc âm 'd' phải thêm gạch ngang, rất phiền phức vì không có trên bàn đánh chữ (keyboard). Trong tiếng Spanish cũng có nhiều chữ đọc không giống ai như Pollo (El Pollo Loco) đọc là Poyo (2 mẫu tự 'll' ghép lại thay cho 'y', như Jose đọc là Hose (J đọc như H).

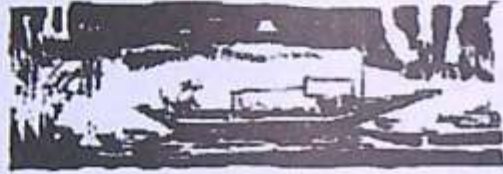
Trong bài cổ văn 'Phép giảng 7 ngày' vào thế kỷ XVIII, ta bắt gặp chữ 'Trời' được viết là 'Blời'. Ta không hiểu tại sao như vậy. Hãy tưởng tượng nếu sau đó ta không sửa thành

Đa Hiệu

‘Trời’ thì ngày nay ta phải cố đọc chữ ‘trên trời’ thành ‘blên blời’ cho có vẻ học thức!

Tôi còn nhớ lúc còn nhỏ, có vài người bạn của ba mẹ tôi đến chơi, họ nói chữ ‘trời’ rất Tây vì họ cố đọc nguyên âm ghép ‘tr’ (cluster) rất rõ cộng với lối rung lưỡi nguyên âm ‘r’! Điều này chứng tỏ ta đã cố đọc theo lối viết để rồi đánh mất lối nói cố hữu từ xưa. (Người Nam có một số phát âm nguyên âm ‘r’ rõ ràng, còn một số nói ‘jõ jàng’(như người Huế). (Ta không kể một thiểu số người miền quê nói ‘yõ yàng’ hoặc người vùng BạcLiêu-SócTrăng-CàMau nói ‘gõ gàng).

Còn những chữ như ‘cứu quốc’, người Bắc đọc là ‘kíu cước’, người Nam đọc là ‘cú wác’ làm ta không



biết có phải tại người ‘bình dân’ đọc như vậy sau khi chữ quốc ngữ xuất hiện hay là ông bà chúng ta ở miền Bắc ngày xưa đã nói như vậy? (Chỉ kể miền Bắc vì miền Bắc có trước, miền Nam mới có sau này). Bây giờ ta hãy xét đến họ Liu (Việt) tức là họ Lew (Tàu) được người miền Bắc cũng như người Hoa đọc là ‘Liu’ từ xưa. Đến khi có chữ quốc ngữ họ này được viết thành ‘Luu’. (Người Nam nhìn vào cách viết cộng với bản tính thích giản dị đọc là ‘lu’). Điều này chứng tỏ ngày xưa ông bà chúng ta đã nói là ‘liu’ chứ không phải ‘luu’. Hoặc giả các vị cố đạo muốn dung hoà giọng nói Bắc-Nam khác nhau của chúng ta nên phải viết là ‘luu’ cũng như việc dùng ‘d’ thay cho ‘z’ và ‘y’ như đã nêu trên? (Có một điều trùng hợp khá lý thú: đó là những chữ ‘new’, ‘dew’ trong tiếng Anh được đọc là ‘niu’, ‘diu’ nhưng cũng có người đọc là ‘nu’, ‘đu’. Phải chăng nói ‘nu’, ‘lu’ khỏi mất công ‘ép lưỡi’ dễ hơn?)

Rất tiếc thuở ấy chưa có cassette để thu lại tiếng nói xem ông bà chúng ta ngày trước đã nói như thế nào. (Hình ảnh thì đã có nhưng tiếng nói thì chưa. Đúng theo định luật vật lý: ánh sáng đi trước âm thanh!). Nếu ta cho rằng con gà có trước quả trứng vì con gà đẻ ra quả trứng thì biết đâu các vị cố đạo chính là ‘thủ phạm’ đã ‘bóp méo’ giọng nói có từ trước của ông bà chúng ta do sự lăm lăm và chủ quan dựa vào cách viết ngôn ngữ của họ để rồi ngày nay chúng ta phải theo? Con người thường lăm lăm và chủ quan. Như chữ Pháp international, người Bắc đọc là ‘anh tét’ (chỉ kể 2 vần đầu), người Nam đọc là ‘eng tẹt’; chữ Saint, Bắc đọc là ‘xanh’, Nam đọc là ‘xeng’. Thật là kỳ cục. Chúng ta cùng học một tiếng Pháp, một ông thầy Pháp vậy mà chúng ta đã đọc theo ảnh hưởng địa phương trong tiếng Việt của chúng ta.

Còn rất nhiều những thắc mắc khác nữa nhưng ta sẽ nói vào khi khác nếu có dịp. Ai cũng nhìn nhận cách viết tiếng Việt vẫn còn nhiều khiếm khuyết. Chúng ta không cần bàn đến chuyện nhỏ nhặt như có nên thay tất cả ‘y’ bằng ‘i’ như ‘Bác’ đã đưa ra. Đề nghị này đã được các ‘đồng chí’ nhà ta khen ‘Bác’ nức nở. Nếu ‘Bác’ chỉ thấy có mỗi một khuyết điểm nấy thì điều đó chứng tỏ khả năng nhận xét của ‘Bác’ chỉ đến mức đó mà thôi. (Sự thay thế ‘y’ bằng ‘i’ sẽ đưa đến sự bí lối khi viết chữ ‘Thúy’). Tại sao chúng ta không bàn đến những gì sâu xa hơn mà cho đến nay vẫn chưa được đồng ý? Mong mọi người sẽ góp ý.

Thiết Trân

Thử Tìm Hiểu Ý Nghĩa Về Cuộc Thăm Viếng Á Châu Của Tổng Thống George W. Bush.

Phùng Ngọc Sa.

Mặc dầu Hoa Kỳ đang ở trong tình trạng chiến tranh chống khủng bố. Và toàn thể nước Mỹ phải đương đầu một cuộc chiến mà Tổng thống George W. Bush gọi là một *Loại Chiến Tranh Mới*, nó khó khăn gấp bội so với những trận chiến khác trong quá khứ. Hơn nữa, cường quốc kinh tế số một của thế giới vẫn chưa vực hẳn dậy được nền kinh tế đang suy thoái, đặc biệt là hậu quả do bọn khủng bố tấn công nước Mỹ vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 vừa qua. Nhưng Tổng thống George W. Bush vì tình thế, buộc phải làm một cuộc công du đặc biệt để thăm viếng ba quốc gia Á châu trong vòng 6 ngày, kể từ ngày 17 đến 23 tháng Hai năm 2002. Theo đúng lịch trình, Tổng thống Bush sẽ có mặt ngày thứ Hai 18, thứ Ba 19 tại Tokyo, ghé qua Seoul vào ngày thứ Tư 20 và chặn chốt chỉ lưu lại 36 giờ tại Bắc Bình vào ngày thứ Năm và thứ Sáu 22, vào đúng thời điểm gần 30 năm đối với cuộc thăm viếng lịch sử của Tổng thống Richard Nixon trước đây tại Hoa Lục vào năm 1972.

Như đã trình bày trong phần nói trên. Quốc gia Hoa Kỳ đang ở trong tình trạng dầu sôi lửa bỏng, thế mà vị lãnh đạo nước Mỹ buộc lòng phải làm một chuyến công du, ắt là một

yêu cầu bức thiết. Câu hỏi đặt ra. Tại sao ? Lý do nào thúc đẩy Tổng thống Bush phải công du ba nước Á châu..

Đường hướng và kế hoạch của một đất nước là một bí mật tuyệt đối, và là chuyện quốc gia đại sự, ngoài những nhà hoạch định chính sách và Hội Đồng An Ninh Quốc Gia Hoa Kỳ, khó một ai có thể đoán biết toàn diện. Tuy thế, dựa vào những biến chuyển và thời sự nóng bỏng vừa xảy ra mới đây. Các nhà phân tích cũng như giới am hiểu tình hình thế giới một phần nào cũng đã ước tính được tính chất bức thiết, và cho rằng ba quốc gia mà nhà lãnh đạo Hoa Kỳ thăm viếng là Nhật Bản, Nam Hàn và Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa là vô cùng quan trọng đối với Hoa Kỳ trong tình trạng hiện nay.

Qua phân tích và hiểu biết của giới am hiểu về các quốc gia mà Tổng thống Hoa Kỳ đang có mặt. Kính mong quý độc giả cùng chúng tôi lần lượt điểm qua nội tình các nước Nhật Bản, Nam Triều Tiên và Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa; kèm theo đó, có những ước tính và dự đoán của giới nghiên cứu cũng như các Trung Tâm Tình Báo quốc tế về những sự kiện mà nhà lãnh đạo Hoa Kỳ có thể sẽ thực hiện tại chỗ. Dưới đây người viết xin dựa vào những nhận định của các nhà phân tích lần lượt trình bày về tình trạng mỗi quốc gia nói trên:

* Nhật Bản:

Cường quốc kinh tế thứ hai của thế giới, hiện đang còn phải lâm vào chu kỳ suy thoái trầm trọng. Tỷ lệ thất nghiệp cao nhất chưa từng thấy từ một thập niên qua. Cho đến thời điểm này, số người bị mất công ăn việc làm đã gia tăng lên đến 6.5%. Tuy đang phải vất vả để thoát ra khỏi cơn khủng hoảng kinh tế. Nhưng Nhật vẫn là quốc gia hàng đầu trong các dịch vụ đầu tư trên thế giới, đặc biệt là tại Hoa Lục.

Đa Hiệu

Theo tin của tuần báo Asia Time cho biết : Chỉ trong khoảng thời gian 4 năm, từ 1998 đến 2001; số tiền đầu tư của Nhật tại Hoa Lục đã nhảy vọt đến một con số kỷ lục: từ 136 tỷ Yen năm 1998 tăng lên đến 400 tỷ trong năm 2001. Hiện tại, Nhật vẫn là nước có số dự trữ ngoại tệ đứng đầu thế giới. Đó là sức mạnh kinh tế. Riêng về quốc phòng, quốc gia hải đảo này vẫn giữ một vị trí khiêm nhường. Lực lượng Phòng Vệ Nhân Sự Nhật chỉ đóng vai trò phòng thủ thụ động. Và việc bảo vệ an ninh đất nước đang phải trông nhờ vào cái “Ô Dũ Nguyên Tử Mỹ” thông qua Hiệp Ước An Ninh Hỗ Tương Mỹ-Nhật. Hàng năm ngân sách quốc gia Nhật phải đài thọ hàng tỷ đô la để trang trải các tiện nghi cho các lực lượng Hoa Kỳ trú đóng trên lãnh thổ của đất nước Phù Tang. Đối với các con cháu của “Thái Dương Thần Nữ” thì trạng huống này đã làm cho niềm tự hào dân tộc của họ bị tổn thương. Lý do: Lãnh thổ của quốc gia chưa được toàn vẹn: 4 đảo Rykuye ở Bắc Hải Đảo bị Liên Xô xâm chiếm vào những giờ phút cuối ở trận Thế Chiến thứ II vẫn chưa đòi lại được. Ngoài ra, Bắc Hàn, được coi như là một tiểu quốc từng là thuộc địa của đế quốc Nhật trước đây, thế mà bây giờ, nó dám ngang nhiên coi thường Nhật, dùng lãnh thổ nước này để thử hỏa tiễn tầm xa. Và trong thời gian gần đây, tàu bị nghi ngờ là của Bắc Hàn lại còn xâm lấn hải phận Nhật để dò dẫm, bị bắn chìm còn ngang ngược buông lời lăng nhục nước Nhật. Trước tình thế đó, nhân dân Nhật phần lớn có ý muốn thay đổi hiến pháp, từng bước tái vũ trang. Theo chiều hướng này, Nhật Bản đã từng chấp thuận đóng góp quân để làm nhiệm vụ Bảo Vệ Hòa Bình tại Căm bốt và Đông Timor. Để đáp ứng nguyện vọng của toàn thể nhân chúng, Thủ tướng Nhật đã có hành động tượng trưng để tỏ rõ ý chí và lòng quyết tâm của

mình. Vào tháng 4 năm 2001, Thủ tướng Junichiro Koizumi đã bắt chấp sự lên án của Triều Tiên và Trung Cộng, cương quyết đến kính viếng ngôi đền Yasukuni – Shrine, một nơi dành để thờ kính những chiến binh Nhật đã hy sinh trong chiến đấu và các tội phạm chiến tranh. Và đến tháng 8 năm 2001 sau khi được toàn thể Nội Các đồng ý, Thủ tướng Koizumi đã ký nghị định vinh danh các người được thờ tại ngôi đền là “Những vị anh hùng của dân tộc Nhật.” Ngoài ra, để cụ thể hành động, Thủ tướng Koizumi đã vận động và được quốc hội chấp thuận gửi một Lực Lượng Đặc Nhiệm gồm 3 Khu trục hạm và 2 Hải vận hạm làm tàu tiếp tế đến Trung Đông giúp Mỹ chống khủng bố quốc tế. Nói là “Yểm trợ”, nhưng ai cấm Hải quân Nhật đánh trả.

Trước hiện tình kinh tế và quân sự của Nhật như vậy thì vai trò của nhà lãnh đạo Hoa Kỳ tại đây sẽ vô cùng tế nhị. Nhiệm vụ hàng đầu của Mỹ là sẽ chú trọng đến lãnh vực kinh tế và thương mại. Muốn đạt được ý định đó, Mỹ phải thuyết phục thế nào để thủ tướng Koizumi mạnh tay cải tổ kinh tế Nhật, nhờ thế mới mong sớm phục hồi kinh tế Mỹ. Tuy nhiên vì Nhật là một cường quốc kinh tế, họ không yếu như Argentina để Mỹ bảo sao nghe vậy. Trước mắt tuy có khó khăn, nhưng Tổng thống Bush vốn sẵn có một lợi thế: phần lớn những người ủng hộ và thân cận đương kim Thủ tướng cũng như đảng cầm quyền, và những ai muốn tái võ trang nước Nhật đều có lòng ngưỡng mộ đường lối lãnh đạo của ông Bush. Cụ thể, có lần trong một cuộc tiếp tân, Thủ tướng Nhật Koizumi đã thân mật gọi Tổng thống Bush “Anh bạn Gary Cooper của tôi”. Quý độc giả từng nghe danh Gary Cooper, một đại tài tử điện ảnh Mỹ, một diễn viên hàng đầu trong vai “cao bồi miền Viễn Tây” mà nhiều thế hệ Mỹ rất khâm phục. Phải chăng khi gọi ông

Đa Hiệu

Bush là Gary cooper, người Nhật muốn tỏ lòng kính trọng Tổng thống Bush và đồng thời xác nhận ủng hộ Hoa Kỳ, một cường quốc đã xem Á châu – Thái Bình Dương là một trọng điểm – Hoa Kỳ đang ủng hộ kế hoạch tái vũ trang nước Nhật để quốc gia này trở thành, không những là một cường quốc kinh tế mà lẫn quân sự trên Thái Bình Dương – Đúng theo chính sách và đường lối Hội Đồng An Ninh Hoa Kỳ hiện nay : Nên có một cường quốc quân sự thứ hai là Nhật Bản để kiềm chế người Tàu trên Thái Bình Dương thì bớt nguy hiểm, và tốt hơn là một mình Trung Cộng. Và biết đâu trong cơ hội gặp gỡ này Hoa Kỳ sẽ giúp Nhật sẽ thủ đắc một số vũ khí hạt nhân, nhờ đó nước Nhật sẽ giúp Mỹ giữ được thế chân vạc đúng theo với Chiến Lược theo thuyết Tam Giác, hầu các cường quốc tự kiềm chế nhau trong khu vực Á châu – Thái Bình Dương.

* Nam Hàn :

Là một quốc gia phát triển và được xếp là một trong bốn con rồng kinh tế tại Á châu. Song, theo các nhà quân sự thì nơi đây vẫn còn là một điểm nóng. Và chiến tranh có thể bùng nổ bất cứ lúc nào trên bán đảo này. Lý do: Là một nước đang bị chia đôi mà đương quyền miền Bắc Triều Tiên là một tập đoàn Cộng Sản độc tài hiếu chiến, được xem như một loại “du đảng” quốc tế. Đã bao phen, chế độ Bình Nhưỡng đã có ý đồ gieo rắc kinh hoàng cho các nước lân bang. Trong quá khứ vì muốn kiếm ăn, các tên đầu sỏ quốc gia này đã có thái độ hăm dọa Nhật Bản bằng cách bắn hỏa tiễn băng qua lãnh thổ nước Nhật. Mặc cho dân chúng Bắc Hàn hiện đang bị chết đói, nhưng tập đoàn cộng sản ở đây vẫn tập trung tất cả tài nguyên quốc gia để chuẩn bị chiến tranh. Ngoài ra, nhờ sự tiếp sức của thế lực khủng bố quốc tế mà đứng đầu là Nga và Trung Cộng, Bắc Triều

tiên đã gia tăng sản xuất các loại vũ khí giết người hàng loạt, đồng thời xuất cảng các loại độc hại này đến các quốc gia chưa chấp khứng bố ở Trung Đông. Ngay trên bán đảo Triều tiên, cách vĩ tuyến 38 “Vùng Phi Quân Sự” chỉ có 60 Km, Bình Nhưỡng đã bố trí một lực lượng quân sự quá dữ dằn: 700,000 quân với 13,000 đại pháo và thiết giáp chưa kể các loại vũ khí nguy hiểm khác mà nó có thể phát hỏa gần cả triệu viên đạn trong phút mở màn nếu chiến tranh tái phát. Tổng thống Bush từng xếp Cộng Sản Bắc Triều Tiên cùng với Iraq và Iran vào “Trục Ác Quỷ”.

Nam Hàn là một đồng minh thân cận của Hoa Kỳ, hiện Quân Lực Mỹ đang có một lực lượng quân sự hùng hậu gồm 37,000 quân sĩ được trang bị vũ khí hiện đại ứng chiến tại đây. Đội quân này vừa có nhiệm vụ canh giữ một cái “đầu cầu”, vừa hỗ trợ Nam Hàn. Sự liên hệ Mỹ – Nam Hàn tuy chặt chẽ như thế. Song, việc quan hệ giữa các nhà lãnh đạo của hai nước hiện lại không được gắn bó như Mỹ-Nhật. Lý do: có sự khác biệt về cái nhìn của hai bên đối với kẻ thù chung là chế độ Bình Nhưỡng. Tổng thống Nam Hàn, ông Kim Daejung thì nghĩ là có thể thuyết phục được người “anh em” phương Bắc, nên chủ trương bắt tay với tên cộng sản độc tài Bắc Hàn là Kim Chính Nhật để thống nhất đất nước, đem hạnh phúc cho nhân dân Triều Tiên. Trái lại, ông Bush lại khác hẳn. Với cái nhìn sắc bén, Ông Bush xem Kim Chính Nhật chỉ là một tên lừa đảo, không thật lòng. Lý do đó, mặc dù Ngoại Trưởng Mỹ Collins Powell có hứa với Nam Hàn là chính quyền của Tổng thống Bush sẽ nối tiếp cuộc đàm phán về việc sản xuất hỏa tiễn của Bắc Triều Tiên bị bỏ dở dưới thời ông Clinton. Nhưng Tổng thống Bush đã gạt bỏ. Ông khẳng định là chỉ tin được Kim Chính Nhật khi chế độ độc tài đảng trị này thực sự cải

Đa Hiệu

cách để người dân Bắc Triều Tiên được Tự Do & Dân Chủ và No Ấm. Ông Bush qua đường lối ngoại giao cũng đang nhờ Bắc Kinh làm trung gian để gặp Kim Chính Nhật, nhà lãnh đạo Bắc Triều Tiên. Tuy nhiên, theo các giới am hiểu thì đây chỉ là một cách nói. Vì không ai nghĩ rằng, chỉ một sáng một chiều mà người ta có thể biến một tướng cướp trở thành một nhà tu. Và với một “âm binh” kiểu như Kim Chính Nhật lại do sự đạo diễn và giật dây của hai tên phù thủy đại ma đầu là Nga và Trung Cộng ở đằng sau thì để gì mà Kim Chính Nhật chấp nhận để Hoa Kỳ thuyết phục. Cũng vì nguyên nhân nói trên, nên Tổng thống Kim Daejung hiện xem chính quyền của Tổng thống Bush như là một trở ngại cho tiến trình hòa hoãn để thống nhất với phương Bắc Trong quá khứ, chính cơ quan CIA của Hoa Kỳ đã cứu mạng ông Kim Daejung khi ông này bị chính quyền quân phiệt Park Chung Hy buộc tội là thiên tả và thân cộng bất giam, và dự tính đem ông này đi thủ tiêu bằng phương pháp cho “mò tôm” ngoài biển. Thế nhưng ngày nay, khi ở thế chính quyền, ông ta đã đổi giọng hòa theo Tổng thống Nga Putin, phản đối lại “Chương trình Lá Chấn Hỏa Tiễn” của Mỹ khiến Bộ Ngoại giao Nam Hàn phải một phen sốt vó lật đật lên tiếng cải chánh. Với một đồng minh khó tin cậy được như vậy nên Tổng thống Bush trong tư thế là Tổng Tư Lệnh Tối Cao Quân Đội, ông có trách nhiệm phải duyệt lại chính sách Hoa Kỳ tại Bán đảo Triều Tiên sao cho phù hợp với tình thế. Trước là tạo được biện pháp hữu hiệu hầu giữ vững được an ninh địa điểm chiến lược. Sau là để bảo vệ sinh mạng của Quân Lực Hoa Kỳ đang thi hành nhiệm vụ tại đây.

* Cộng Hòa Nhân Dân Trung Hoa:

Cuộc viếng thăm Hoa Lục của Tổng thống Bush được giới truyền thông và báo chí Hoa Kỳ cho rằng “30 năm trước đây, Tổng thống Nixon đã từng phá vỡ được tảng băng giá ngăn cách hai nước Hoa-Mỹ. Và nay, thì Tổng thống Bush tìm cách làm cho khối nước đá bốc thành hơi nước” . (Nixon broke the ice 30 years ago; Bush seeks a China thaw.) Ý muốn nói là sự có mặt trong 36 giờ đồng hồ tại Bắc Kinh sẽ giúp cho sự liên hệ giữa Hoa Kỳ-Trung Hoa thêm phần gắn bó và tăng cường sự tin cậy lẫn nhau hơn.

Quả thật, nếu chỉ thoáng nhìn qua hình thức bên ngoài, quý độc giả có thể đồng ý về nhận định của giới truyền thông. Vì nếu đem so sánh với 30 năm trước đây, thì quan hệ hiện nay giữa hai nước đã hoàn toàn thay đổi hẳn. Khi Tổng thống Richard Nixon đặt chân tới Trung Hoa vào ngày 21 tháng 2 năm 1972, đường phố Bắc Kinh còn tràn đầy bích chương, biểu ngữ chống “Đế quốc Mỹ”. Người Tàu lúc đó vẫn xem ông Nixon là đại diện cho thế lực thù địch đến thăm đất nước họ. Ngày nay thì trái ngược hẳn. Tổng thống Bush nhà lãnh đạo cường quốc số một thế giới, người mà tuyệt đại đa số nhân dân Hoa Lục khát vọng Tự Do & Dân Chủ đang mong đợi Ông đến để can thiệp giúp họ được quyền làm người. Mặt khác, Bắc Kinh bây giờ đã khác hẳn với bộ mặt tối tăm của ngày trước. Đường phố tại đây đã tràn đầy du khách, bộ hành với y phục muôn màu sắc sỡ rong chơi. Và khắp nơi, tràn ngập đầy bích chương, các bảng quảng cáo bằng tiếng Anh để quảng bá cho hệ thống MacDonald, KFC, Coca-Cola và sản phẩm khác của Nhật, Mỹ và Tây phương, kèm theo đó nhiều hệ thống vui chơi giải trí khác đang rầm rộ phát triển chứng tỏ sức sống mãnh liệt tại thủ đô của một quốc gia đông nhất thế giới : Trên 1 tỷ 200 triệu người.

Đa Hiệu

Tuy nhiên, khi bước trên chiếc thảm đỏ, duyệt qua hàng quân danh dự tiến vào Tòa Đại Sảnh Nhân Dân để nói chuyện với các nhà lãnh đạo của Trung-Nam-Hải, liệu Tổng thống Bush có cùng nhận định với giới truyền thông không, việc đó phải cần xét lại.

Hơn bất cứ chính khách nào trong chính giới Hoa Kỳ, từ ông Bush cha, tức là vị Tổng thống thứ 41, ông ta là người đã từng giữ vai trò đại diện đầu tiên của Hoa Kỳ tại Bắc Kinh khi hai nước mới nối lại bang giao chưa có Đại sứ quán chính thức, cho đến bộ tham mưu, các cố vấn thân cận, cũng như đương kim Tổng thống đều là những người chú trọng về mưu lược, và rất am hiểu tình hình Trung Quốc. Cứ như tài liệu cụ thể đã được các cơ quan tình báo Hoa Kỳ thu lượm, thống kê và lượng giá, thì quốc gia nguy hiểm cho Hoa Kỳ nhất hiện nay là Trung Cộng. Lý do: Trong quá khứ, mấy thập niên qua kể từ khi nối lại bang giao. Bên ngoài, Trung Cộng thường tỏ ra hòa hoãn và thân thiện với Mỹ. Tuy nhiên bên trong, từ trong chiến tranh lạnh cho đến hiện tình thế giới. Và từ Á sang Phi, Trung Cộng luôn luôn tìm cách tuyên truyền xúi dục nhân dân địa phương chống phá Mỹ. Nơi nào có sự hiện diện quyền lợi của Hoa Kỳ thì Quốc Tế Tinh Báo Sở Trung Cộng nơi đó tìm cách thọc gậy bánh xe giúp kẻ thù chống lại Mỹ. Tỉ dụ điển hình: trong lúc Liên Minh Bắc Đại Tây Dương dưới sự lãnh đạo của Hoa Kỳ đang tiến hành chống lại chế độ độc tài và diệt chủng của Milosevich, thì Trung Cộng lại lén lút phái chuyên viên đến thiết lập đài radar tại thủ đô Belgrade giúp Milosevich phá Mỹ. Trường hợp tương tự cũng xảy ra tại Iraq, do đó vào tháng 4 năm 2001, Tổng thống Bush đã ra lệnh cho Không Lực Hoa Kỳ oanh kích đài radar do Trung Cộng thiết lập để giúp Bagdad hạ máy

bay Anh-Mỹ. Với Iran, một quốc gia chống Mỹ, Trung Cộng cũng tìm cách tuồng tài liệu về kỹ thuật cao cùng vũ khí hạt nhân mà họ ăn cắp được để tăng nhanh, thêm vượt cho quốc gia Hồi giáo cực đoan này ra mặt kinh địch Mỹ. Đặc biệt là A Phú Hãn, một quốc gia cầm đầu bởi Taliban chứa chấp bọn khủng bố cực kỳ độc ác Osama Bin Laden thì Trung Cộng lại càng gắn bó nhiều hơn nữa. Từng bước một, Trung Cộng đã âm thầm giúp chế độ Taliban tối tân hóa hệ thống thông tin liên lạc viễn liên bằng cách cử mấy đại công ty quốc doanh như Huawei Technologie, Zhongxing Telecom đến Kabul giúp thiết lập một Trung tâm Truyền Tin có khả năng sử dụng trên 130,000 mạch. Ngoài ra, Trung còn tìm cách hữu hiệu hóa chế độ Taliban bằng cách phổ biến rộng rãi tài liệu tuyên truyền và xách động tâm lý chiến viết bằng chữ Ả Rập của hai sĩ quan cao cấp Hồng quân được xem là chiến lược gia số một là Kiều Lương và Vương Tương Toại, gửi đến các trung tâm huấn luyện khủng bố, giúp Bin Laden huấn luyện, đào tạo và cổ xúy các phần tử cực đoan cầm tử. Điều tệ hại và bẩn thỉu nhất đối với cộng đồng nhân loại: Chính Trung Cộng và đàn em là Cộng Sản Việt Nam khi nghe thảm nạn xảy ra do bọn khủng bố quốc tế giết hại trên mấy ngàn người Mỹ tại New York và Washinton thì bọn chúng lại có hành động man rợ là xúi nhân dân xuống đường để liên hoan và đá đảo Mỹ. Khi Tổng thống Bush công bố: *"Kẻ thù chúng ta ném đá giấu tay, nhưng chúng ta không để cho chúng ngang nhiên tiếp tục tung hoành."* Mặt khác, trong khi các Cơ Quan Điều Tra Liên Bang đang bắt giò, bắt cẳng các trường huấn luyện phi công tại bang Florida để tìm tung tích các tên khủng bố, thì một vài ký giả và cơ quan tình báo đã bắn tiếng *"Sao không hỏi Bắc Kinh thì rõ hơn. Vì chỉ có Trung*

Đa Hiệu

Quốc mới có trường dạy phi công lái Boeing do chính hãng Boeing trang bị. Trước tình thế này, Bắc Kinh cảm thấy nhột vì hầu như cả thế giới biết là Bắc Kinh là kẻ đứng đằng sau. Do đó, Thứ trưởng Ngoại giao Tàu mới à. . . ơ. . lên tiếng trách móc, y nói: "vì Mỹ có nhiều tham vọng bá quyền, từng ném bom tòa đại sứ Trung quốc tại Nam Tư, đã gây ra tai nạn Hải Nam khiến một phi công Trung quốc tử nạn vì thế nên mới gây sự thù ghét chống đối khắp nơi trên thế giới. . . Trung Cộng đã muối mặt không có một lời nào lên án khủng bố..

Từ vụ đụng nhau giữa chiếc EPA-3 của Mỹ và phản lực cơ F-8 của Tàu cộng trên đảo Hải Nam ngày 1 tháng 4, 2001 cho đến vụ khủng bố tấn công Mỹ vào 11 tháng 9, chỉ có 160 ngày mà bộ mặt Trung Cộng đã bị vạch trần, và họ đã tiến một bước dài trên con đường không đội trời chung với Mỹ.

Với một bản cáo trạng cụ thể và rõ ràng như đã ghi trên, giới am hiểu và phân tích thời cuộc cho rằng: "Ngoài những từ ngữ hoa mỹ ngoại giao liên quan đến các vấn đề nhân quyền, dân chủ và quyền trước tác của Mỹ và Tây phương thì trong hơn 1 giờ 30 trực tiếp nói chuyện mặt đối mặt giữa 2 ông Bush và Giang Trạch Dân, trọng tâm của nó sẽ là một sự tranh luận của hai phía Mỹ-Hoa về những thế cờ của một *Ván Bài Lật Ngửa*. Và hơn ai hết, Trung Quốc cũng biết, Hoa Kỳ đã nắm vững và biết rõ mọi hành động của mình. Tuy nhiên, về phía Hoa Kỳ cố làm ngơ để thuyết phục Trung Quốc tán thành kế hoạch An Ninh Khu vực do Mỹ chủ trương.

Quý độc giả vừa lướt qua nội tình và dự đoán của giới am hiểu tại mỗi quốc gia mà Tổng thống Hoa Kỳ đã thăm viếng . Các nhà phân tích thời cuộc cho rằng, nếu tất cả

các thế lực chính trị và toàn thể dân chúng Mỹ vẫn tiếp tục ủng hộ Tổng thống Bush theo đuổi các mục tiêu chống khủng bố như hiện nay. Và chính phủ của ông Bush vẫn xem “Phúc Trình Wolfowitz”, như một chủ thuyết làm nền tảng cho chính sách ngoại giao hiện hành; nghĩa là Hoa Kỳ sẽ phản ứng và có biện pháp thích hợp với những thế lực nào mạnh nha muốn phá vỡ vị thế bá chủ hoàn cầu của Mỹ, trong đó Trung Cộng được xem là một quốc gia đứng đầu. Trong những ngày sắp tới, tương quan lực lượng tại Á châu-Thái Bình Dương sẽ có phần thay đổi: Nhật Bản sẽ tái vũ trang và trở thành cường quốc quân sự trên Thái Bình Dương. Và để tránh cho Lực lượng Hoa Kỳ trú đóng tại Nam Hàn khỏi bị nguy hại vì những vũ khí giết người hàng loạt mà Bắc Triều Tiên có thể chủ động bất ngờ tấn công. Đội quân thường trú tại đây sẽ được tái phối trí. Trường hợp nếu sự tin nhiệm lẫn nhau giữa Hoa Kỳ và Nam Triều Tiên vẫn như tình trạng hiện nay thì chương trình “lá chắn hỏa tiễn” chưa chắc sẽ được giao phó cho Nam Hàn, mà có thể Nhật hay Úc. Riêng phần Trung Cộng thì đã rõ ràng: quốc gia này phải triệt để chấp nhận luật chơi của quốc tế:

- Đã gia nhập W.T.O (Tổ chức Thương Mại Thế Giới) phải triệt để thì hành những điều cam kết, không được tiếp tục làm những chuyện gian dối: yểm trợ cho bọn làm giả, hoặc ăn cắp bản quyền. Từ trước cho đến giờ, Trung Cộng vẫn là quốc gia số một về việc làm hàng giả mạo và gian dối quyền trước tác.

- Triệt để ngưng hẳn việc lén lút yểm trợ khủng bố quốc tế cũng như các quốc gia chứa chấp bọn khủng bố. Đồng thời ngưng hẳn việc đàn áp nhân tại Tân Cương cũng như Tây Tạng. Đừng đánh lộn con đen: đem vấn đề khủng bố

Đa Hiệu

với việc đòi hỏi độc lập của nhân dân Tân Cương và Tây Tạng gộp làm một.

Nếu cứ ngoan cố, Trung Cộng cố tìm mọi cách ngoi lên thay thế vai trò số một của Mỹ trên thế giới, ắt Thái Bình Dương lại một phen nổi sóng. Trong trường hợp đó ắt họ sẽ không muốn chiến tranh xảy ra trên lãnh thổ mình, vì thế Bán đảo Triều Tiên lúc đó sẽ trở thành biển lửa. Chắc chắn các nhà lãnh đạo Trung-Nam-Hải phải suy xét và tự suy nghĩ lại. Nghệ thuật quân sự của thế kỷ 21, khác hẳn với những gì đã xảy ra trong chiến tranh Triều Tiên cách đây hơn nửa thế kỷ.

Một thời gian ngắn trước khi công du Á châu. Nghe đâu Trung Cộng hình như đã thỏa thuận với Hoa Kỳ nhiều vấn đề. Tuy nhiên, giới phân tách chính trị cho biết:” Làm sao tin được mấy chú con trời, vì họ thường hay nói một đường và làm một ngã”.

PNS.

TIN VUI

Được tin Anh Chị Hoàng Thành Thắng K.10 vừa làm lễ thành hôn cho Thứ Nam:

HOÀNG THANH THẾ

đẹp duyên cùng

Thứ nữ **HUỲNH THỊ TÍN**

Ái nữ của Ông bà Huỳnh Đăng Ba vào ngày 28-09-2002 tại CanadaThành thật chúc mừng hai họ và chúc hai cháu Trăm Năm Hạnh Phúc .

Tòa Soạn Đa Hiệu

Khóa 10 TVBQGVN

Tạ Từ của Chủ Bút

Thật sự tôi không muốn viết lời tạ từ khi rời khỏi nhiệm vụ vì có vẻ “trịnh trọng” quá. Hết phiên trực thì xuống, viết lách làm chi cho mệt! Tuy nhiên, còn một vài “nguyện ước chưa tròn” tôi muốn ghi lại để Quý Vị Niên Trưởng, các Bạn và các cháu thế hệ 2 suy nghĩ:

1- Nếu quan niệm Đa Hiệu là gạch nối duy nhất còn lại để nối kết giữa các Hội Viên và gia đình Võ Bị ở Hải ngoại, thì việc yểm trợ tích cực hơn nữa là điều cần thiết.

Thiếu tài chánh thì Đa Hiệu không thể phổ biến rộng rãi đến các Thư Viện cho giới trẻ và những độc giả trong Cộng Đồng.

Chúng ta cần mở rộng thay vì khép kín, nội bộ. Nội bộ có nghĩa là “dậm chân tại chỗ”, chờ ngày đưa tiễn nhau lần cuối! Chúng ta phải tiếp tục đấu tranh bằng phương tiện sẵn có, dù khiếm tốn nhưng đó là ước nguyện mà chúng ta đều đã thề hứa tại Vũ Đình Trường.

2- Thân xác chúng ta đã già nua, nhưng tim óc chúng ta còn đủ sáng suốt để nhận diện kẻ thù. Nhiệm vụ trước mắt mà Hội Viên nên làm là chứng minh tội ác của C.S cho vợ con biết thật rành rẽ, để từ đó con cháu chúng ta đi chinh phục con em kẻ thù, đang học cùng lớp cùng trường. Đó là nhiệm vụ chủ yếu mà TTNDH cần làm. Cựu SVSQ Nguyễn Văn Thiệu K.1, nguyên Tổng Thống VNCH đã nói “Đừng nghe những gì Cộng Sản nói, mà hãy nhìn kỹ những gì Cộng Sản làm”, đáng cho những người Việt đang tỵ nạn Cộng Sản tại hải ngoại suy nghĩ.

Đa Hiệu

Phần lớn những Sinh Viên VN du học đều là con cháu Cán bộ C.S và nếu so sánh, thì sự hiểu biết của đám trẻ này tại Hải ngoại hiện nay, cũng tương tự với sự hiểu biết của Cha Chú họ khi vào Saigon năm 1975. Họ mong mỗi được hướng dẫn và từ giúp đỡ đến chinh phục chắc chắn không khó khăn lắm.

3- Duy trì và phát triển tình nghĩa giữa người bảo trợ, họ đạo, lối xóm, sở làm ... để có thêm đồng minh, vì tiếng nói của những người này sẽ hữu hiệu hơn tiếng nói của chúng ta trước dư luận thế giới mỗi khi đấu tranh giành Tự do, Dân chủ cho Việt Nam.

Theo thiển ý, thì chuyện xuống đường chỉ là hạ sách và chinh phục mới là thượng sách.

Nguyễn Trãi đã dạy:

*"Đem đại nghĩa để thắng hung tàn,
Lấy Chí nhân mà thay cường bạo ..."*

Ước mong Các Hội Viên Võ Bị cũng như Các Cháu thực hành lời chỉ dạy của Nguyễn Trãi trong việc đấu tranh. Chắc chắn trận Chiến Thắng sau cùng sẽ về với chúng ta.

**Trân trọng,
Lê Đình Dư**



TIN VUI

Được tin Anh Chị Nguyễn Bảo Cường K.13 vừa làm lễ thành hôn cho Trưởng Nam:

NGUYỄN BẢO CƯỜNG QUỐC

đẹp duyên cùng

HOÀNG UYÊN CHI

Tại San José, CA. Vào ngày 31-08-2002

Thành thật chúc mừng hai họ HOÀNG-NGUYỄN và cầu chúc QUỐC-CHI thương nhau trọn đời.

Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN

Khóa 13

Tòa Soạn Đa Hiệu

TIN VUI

Được tin Anh Chị Trần Kiên K.8 vừa làm lễ Vu Quy cho thứ nữ:

TRẦN THỊ NGỌC BÍCH

đẹp duyên cùng

VŨ QUỐC XƯƠNG

Tại Stockton, California.

Vào ngày 18-05-2002

Thành thật chúc mừng hai họ và cầu chúc hai cháu trăm năm hạnh phúc.

Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN

Khóa 8

TIN VUI

Nhận được tin mừng của anh Hạ Bá Chung cựu SVSQ/TVBQGVN

K. 10 Trần Bình Trọng làm lễ thành hôn cho thứ nam:

Cháu **HẠ BÁ QUANG MỸ**

đẹp duyên cùng

Cô **SARAH LORRAINE FOLKINS**

Thứ nữ của Bác Sỹ và bà CARLYLE H. FOLKINS

vào ngày 6-7-2002 tại Sacramento, California.

Gia đình chúng em chung vui cùng anh chị và chúc hai cháu
trăm năm hạnh phúc.

Nguyễn Bá Thông và Nguyễn T. Hoàng Quy
cùng gia đình. LYON, FRANCE

TIN VUI

Nhận được tin vui :Thứ nam của anh chị Nguyễn Hữu Công

cháu **Nguyễn Hữu Công Đước**

kết hôn cùng

cháu **Cô Thị Tuyết Minh,**

vào ngày 28 tháng 9 năm 2002, tại California

♥♥

Thứ nam của anh chị Bùi Văn Lãng là

cháu **Bùi Tấn Quang** kết hôn cùng

cháu **Stephanie Knake,**

vào ngày 1 tháng 9 năm 2002, tại Kennewick, WA

Thành thật chúc mừng quý anh chị. Chúc các cháu: "Trăm
Năm Hạnh Phúc".

GIA ĐÌNH KHÓA 15

Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

WU TIN

Trong thời gian vừa qua, Tòa soạn đã nhận được:

- **DẤU ẤN CHÂN TÙ** của Bảo Thái, Một hồi ký viết về những năm tháng tù cải tạo, rất đáng đọc. Theo tác giả thì qua những khổ ải, luyện hình...đã giúp chúng ta nhìn lại mình, biết “từ bỏ mình” đi để có một đời sống mới thanh thoát và tươi đẹp hơn.
- **QUÊ HƯƠNG NỖI NHỚ** của Hà Ly Mạc K.16. Những xót xa, ray rứt về làng cũ, xóm xưa ...đã được Hà Ly Mạc gói ghém trong 158 trang, được mang tên: Quê hương nỗi nhớ Những bạn yêu thơ chắc chắn phải tìm đọc.
- **ĐẶC SAN SÓNG THẦN**, Kỷ niệm 48 năm thành lập TQLC. Sách in khổ lớn (8½ x 11) với gần 350 trang, tràn ngập hình ảnh bài vở của TQLC trước và sau 1975 do Cọp biển Tô Văn Cấp, K.19 gửi tặng. Cọp biển nào gốc Võ bị muốn đóng góp hoặc cần có, xin gọi ĐT (714) 839-639 hoặc Email: info@tqlcvn.org.

Đặc san Đa Hiệu chân thành cảm tạ và xin trân trọng giới thiệu cùng độc giả.

†††

Vì có nhiều bài ưu tiên, nên Tòa soạn đã “gác” lại một số bài của:

- Đinh Văn Huấn K.14
- Nguyễn Thị Huyền Nga/Pháp

Đa Hiệu

- Lê Văn Toán K.14
- Nguyễn Văn Thành K.20
- Trần Hữu Hiền K.18
- Trần Tường K.28
- Đinh Hữu Khán K.16
- Trần Văn Đính K.16
- N.T Đỗ Xuân Dung K.11
- Lưu Xuân Phước K.24
- N.T Lý Tông Bá K.6

Tất cả những bài viết này chúng tôi sẽ chuyển giao lại ban biên tập mới.

Cáo lỗi

Đa Hiệu không đọc được Bản Tin Hạp Khóa 15, nhất là quá dài nữa. Thành thật cáo lỗi cùng các bạn K.15.

†††

Tòa soạn với bạn đọc

- **NT Lưu Vĩnh Lữ K.12** Rất cảm ơn NT về những lời thăm hỏi đối với anh em phục vụ Đa Hiệu và Ban tổ chức Đại Hội 13. N.T đã tặng một chi phiếu ba hàng số khá lớn. T.T. Quốc, người phụ trách tiền bạc của Đ.H thật ngỗ ngàng và vô cùng xúc động khi nhận chi phiếu lớn lao này.
Cầu chúc NT và gia đình vạn sự lành – Thân Kính.

- **Quý N.T NGUYỄN T. MINH, K.7 – NT. NGUYỄN VĂN HÒA K.11** – Thành thật cảm tạ quý N.T về những lời khen tặng, nhất là sự ngưỡng phục về những hy sinh, đóng góp của gia đình CSVSQ – Thân Kính.
- **Các CSVSO Nguyễn Văn Thiết K.14, Trần Đình Đàng K.15, Nguyễn Văn Long K.22, Đặng Trọng Thịnh K.22, Trần Văn Hên K.19 và Nguyễn Hồi K.20.** Xin cảm ơn Quý Bạn về những lời khen tặng và yểm trợ tài chánh cho ĐH. Cầu chúc Quý Bạn và bảo quyến được vạn sự lành – Thân mến.
- **N.T Nguyễn Pháp K.10.** Rất cảm ơn NT về những lời khen tặng. Riêng đề nghị của N.T là không gửi báo cho các Hội Viên không gửi tiền yểm trợ ĐH cho đỡ tốn phí. Chúng tôi xin chuyển tiếp ý kiến này đến Tân BCH để cứu xét. Thân Kính.
- **CSVSO Phạm Tấn Thịnh K.24** - Theo thư bạn thì SVSQ ở Úc Châu không có nhiều và lại ở rải rác thế mà Bạn đã “collect” được hơn 600 Mỹ Kim để yểm trợ Đa Hiệu! “Quý hồ tinh, bất quý hồ đa” đó là nhận định của Chú Chệt nào tôi cũng chẳng biết, nhưng có lẽ y nói đúng. Thời trước 75 còn mang hia mào chỉ huy đơn vị, chúng ta cũng chỉ xài được một số sĩ quan chứ không phải là 100%. Nếu bạn đồng ý, thì nên áp dụng chủ thuyết rất ba phải: “Có nhiều xài bấy nhiêu” OK. Thân mến.

Đa Hiệu

- **CSVSO Nguyễn Văn Hương K.24.** Cảm ơn bạn đã yểm trợ tài chánh cho ĐH. Về lỗi lầm dả tự như Bạn nhận xét rất đáng “đánh đòn”, tuy nhiên đôi khi Tòa soạn nhận được disk từ phương xa gửi tới vào giờ chót nên không kịp sửa chữa trước khi đi in. Chúng tôi sẽ cố gắng sửa đổi vào nhiệm kỳ 3000 vậy! Thân mến.
- **NT Tôn Thất Đông K.3** N.T có trí nhớ hơn cả computer! Rất đúng. Việc chuyển tiếp 2 lá thư cho Ô. Thịnh và Ô. Kha đã thi hành đầy đủ. Kính chúc NT và bảo quyến vạn sự lành. Thân Kính.
- **N.T Đoàn Trúc K.10.** Thân xác kiệt quệ nhưng tinh thần N.T còn sáng suốt và nhớ đến anh em và cầu nguyện cho anh em là điều đáng phục. Nhiều Ông to xác nhưng đầu rỗng hơn cả anh vọi của Khái Hưng nữa! Cầu mong NT chấp nhận Thập giá một cách hồn nhiên vui vẻ. Kính chúc NT và bảo quyến vạn sự lành. Thân Kính.
- **Ông Huỳnh Phi Hồ** – Chỉ là thân hữu của Võ bị, nhưng Ông đã chia sẻ về những khó khăn, thiếu hụt của Đa Hiệu khiến chúng tôi vô cùng cảm kích. Hội nào cũng có nhiều người nói, nhưng người làm thì ít. Đại đa số đều đã trở thành Công dân Mỹ nhưng câu nói của Kennedy: “Don’t ask what your country can do for you, ask what you can do for your country” thì vẫn ít người nhớ và thực hành! Thân Kính.

- **CSVSO Hứa Chí Thành K.29** – Ý kiến của Bạn rất hợp với ước mơ của chúng tôi, nhưng việc thực hiện không phải dễ vì còn quá nhiều dị biệt, nhất là “Mậu XÌN” – Thân mến.
- **N.T Ha Bá Chung K.10** – Rất đa tạ NT về sự khích lệ và yểm trợ ĐH. Vì Tòa soạn ĐH di chuyển quá nhiều, nên chúng tôi chưa kiếm được ĐH số 58 để gửi tới Ông bà Folkins. Độc giả nào còn lưu trữ Đ.H số 58 xin vui lòng gửi cho
Dr. & Mrs Carlyle Folkins
1372 41st Street
Sacramento, CA 95189.
Chân thành cảm ơn. Thân Kính.
- **CSVSO Lê ngọc Ẩn K.27**
Rất tiếc Đ.H không thể đăng bài của Bạn được.
Thân.
- **CSVSO Lý Kim Vân K.11/Canada**
Xin đa tạ N.T về những lời khuyến khích và yểm trợ ĐH. Kính chúc NT và bảo quyến vạn sự an lành.
Thân Kính.



PHÂN ƯU

Được tin buồn:

Bà Quả Phụ **PHẠM VĂN NHUẬN**

Khuê danh **Bà VŨ THỊ TUẤT**

Pháp danh **Diệu Thông**

Là nhạc mẫu của CSVSQ Võ Văn Quang K.16

Vừa từ trần tại Fountain Valley CA

Ngày 10 tháng 8 năm 2002.

Hưởng thọ 92 tuổi

Thành thật phân ưu cùng anh chị Võ Văn Quang và tang

quyển. Nguyện cầu hương linh Cụ Bà

sớm được về cõi Phật.

Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN

Khóa 16

Thành Lập Quỹ Tương Tế Cho Tổng Hội Võ Bị

Kính thưa toàn thể quý Thân Hữu quý Niên Trưởng, Niên Đệ và Gia Đình.

Trên Đa Hiệu số 62-63-64 chúng tôi đã gửi Phiếu Góp Ý và phúc trình các diễn tiến đến các quý Thân Hữu quý Niên Trưởng, Niên Đệ và Gia Đình về việc thành lập Quỹ Tương Tế cho Tổng Hội Võ Bị.

Trên số báo Đa Hiệu này chúng tôi xin phép được kết thúc vấn đề với Bản Tường Trình kết quả đã thu nhận được từ Đại Hội 13 để quý vị thẩm tường.

Bản Tường Trình từ Đại Hội 13

Kính thưa Chủ Tọa Đoàn.

Kính thưa quý NT - ND hiện diện trong hội trường.

Tôi, Trần Ngọc Bửu, cựu SVSQ khóa 23, xin được phép trình bày một vấn đề mà rất nhiều Cựu SVSQ và gia đình Võ Bị rất quan tâm nhưng qua nhiều kỳ Đại Hội chúng ta vẫn chưa tìm được một đường lối giải quyết cho thỏa đáng, đó là vấn đề Thành Lập một Quỹ Tương Tế (QTT) cho Tập thể Cựu SVSQ TVB QGVN

Đa Hiệu

Kính thưa quý vị, đây là một vấn đề tế nhị và phức tạp vì nó liên quan tới tài chánh đòi hỏi nhiều hiểu biết về chuyên môn và ngay trong tập thể Cựu SVSQ chúng ta đã có nhiều ý kiến trái ngược nhau về việc thành lập.

Với thời lượng 45 phút trong chương trình buổi Đại Hội hôm nay, tôi xin được trình bày vấn đề QTT qua 3 phần:

- 1- Tổng kết về việc thăm dò phản ứng của tập thể bằng “Phiếu Góp Ý” qua 4 kỳ báo Đa Hiệu 61-62-63-64.
- 2- Xin **ý kiến của quý vị** về việc Tổng Hội nên hay không nên làm QTT.
- 3- Xin **Đại Hội cho biểu quyết** về việc Tổng Hội nên hay không nên làm QTT.

Kết quả của Phiếu Góp Ý

Nhờ Đắc San Đa Hiệu tôi đã gửi đi 2 lần cho trên 2600 Cựu SVSQ và thân hữu Phiếu Góp Ý về việc thành lập QTT. Trong Phiếu Góp Ý có 3 câu hỏi:

- Có nên làm QTT hay không (Có-Không)
- Nếu có số tiền đóng góp sơ khởi là bao nhiêu?
- Gia đình có bao nhiêu người sẽ tham dự.

Kết quả là:

Số thư / email góp ý = 294 / 2600

Không đồng ý = 24 / 294 (8%)

Đồng ý = 270 / 294 (92%)

Số người sẽ tham dự = 463

Ý Kiến Các Nơi Đóng Góp.

Có rất nhiều ý kiến đóng góp về việc nên hay không nên làm QTT

Nên làm:

- a- Tập thể Cựu SVSQ Trường Võ Bị QGVN có khoảng trên 2500 Cựu SVSQ ở khắp nơi trên thế giới, trẻ nhất là cũng sắp đến tuổi ngũ tuần. Lần lượt rồi mỗi người chúng ta rồi cũng sẽ ra đi. Khi có một người nằm xuống, chúng ta ai cũng nhận thấy là cần phải làm một điều gì, có ý nghĩa và hiệu quả thiết thực, hơn là chỉ đăng báo phân ưu hoặc gửi đến một vòng hoa để chia buồn đó là việc nên thành lập QTT.
- b- Tại California và Texas đã có nhiều Hội đoàn VN thành lập trong hoàn cảnh tương tự và đã còn tồn tại (tôi đã sưu tập được những tài liệu của một số Hội Đoàn tương đối đã thành công để làm mẫu)

Không nên làm

- a- *Tổng hội không nên làm vì QTT cần địa chỉ cố định mà Tổng Hội sẽ phải thay đổi cứ mỗi 2 năm*
- b- Cần ít nhất là có khoảng 7 người tình nguyện vào Ban Điều Hành (để từ Ban Điều Hành sẽ bầu ra 3 người cho Ban Thường Vụ), nhưng rất khó kiếm được người tình nguyện tham gia vào Ban Điều Hành.
- c- Số hội viên tham gia sẽ rất ít, nên đa số hội viên sẽ phải đóng tiền vào nhiều mà quyền lợi không được như các chương trình bảo hiểm nhân thọ khác.

Trước khi Đại Hội biểu quyết xin quý vị có mặt hôm nay đóng góp ý kiến.

Đại Hội 13 “Đóng Góp Ý Kiến”

CSVSQ Thuyền K 16:

Đa Hiệu

Tỉ lệ tham dự chỉ có 400 / 2500 tức dưới 25% thì quá ít. Vậy chúng ta có nên bàn đến hay không?

CSVSQ Bửu K 23:

Tùy theo quyết định của Đại Hội

CSVSQ Đỗ ngọc Nhận K 3:

Chúng ta nên theo chương trình đã vạch ra.

Chủ Tọa Đoàn (CTĐ):

Tiến hành thảo luận.

CSVSQ Ba K18, LHT/LH/Bắc Trung tây/Hoa Kỳ

Bất khả thi vì:

- Phiền toái về hành chánh và thuế má
- Ban Quản trị sẽ không tồn tại lâu dài, vì số người càng ngày càng giảm, hơn nữa, số người tham gia ít vì đa số đã có insurance.
- Trong vòng 25 năm tới, số người giảm thiểu rất nhiều, và người còn lại sẽ đóng quá nặng.

CSVSQ Nguyễn ngọc Thủy K14:

- Không thực tế
- Mỗi khi đóng là mất
- Nên tìm một phương thức gây quỹ cho Tổng Hội sử dụng
- Hậu sự dành cho Khóa phụ trách

CSVSQ Thuyên K16

- Đại Hội IX đã quyết định việc tương trợ do Khóa đảm trách, chúng ta không nên quay trở lại vấn đề đã được giải quyết.

CSVSQ Trần khác Huyền K14:

- Việc tương trợ không cần thiết. Chúng ta cần có phương thức gây quỹ cho Tổng Hội và báo Đa Hiệu là đủ.

- TH không nên khoác quá nhiều trách nhiệm

CSVSQ Cao xuân Lê K14:

- Đề nghị thêm thời gian để nghiên cứu

CSVSQ Nguyễn văn Thiệt K14:

- Chúng ta làm vì con tim, vì tình nghĩa anh em mà không làm vì tính toán

- Đây là một việc cần phải làm

CSVSQ Hoàng văn Thanh K19:

- Việc tương trợ do khóa đảm trách

- Tìm cách gây quỹ cho TH

CSVSQ Ba K18:

- Hội, LH nghiên cứu chương trình tương trợ phù hợp với địa phương

- Tổ chức tang lễ

CSVSQ Nhận K3

- Có thể tổ chức ngoại vi, không trực tiếp của Võ Bị. Có tư cách pháp nhân mà không mang danh nghĩa VB

- Đồng ý nên làm nhưng theo một mô thức uyển chuyển nào đó.

CSVSQ Bửu K23

- Pháp lý điều hành: chúng ta có thể làm được

- Cần một ban điều hành là 7 người, và một ban thường vụ 3 người

- Danh xưng: không phải là của VB, hội viên có thể là gia đình, bà con, thân hữu.

- Trở ngại: không đủ người tình nguyện tham gia ban điều hành, ban thường vụ..

Đa Hiệu

CSVSQ Nguyễn thành Đức:

- Nói chung, chúng ta sẽ gặp nhiều trở ngại, tuy đó là vấn đề quan trọng, nhưng thiết nghĩ từ Đa Hiệu có phần quan trọng hơn

CSVSQ Bửu K 23:

- Xin Đại Hội biểu quyết.

Đại Hội Quyết Định:

Việc thành lập Quỹ Tương Tế sẽ không do Tổng Hội điều hành. Các Cựu SVSQ nào muốn có thể xúc tiến và cá nhân tham gia tùy ý.

Kính thưa toàn thể quý Thân Hữu quý Niên Trưởng, Niên Đệ và Gia Đình.

Vấn đề về việc thành lập Quỹ Tương Tế đã được Đại Hội 13 quyết định. Cá nhân chúng tôi xin thành thật cảm tạ quý Thân Hữu quý Niên Trưởng, Niên Đệ và Gia Đình quan tâm về việc thành lập Quỹ Tương Tế đã gửi thư, email, điện thoại hoặc trực tiếp góp ý cũng như đã gửi những tài liệu tham khảo về cho chúng tôi để vấn đề thêm được thêm sáng tỏ.

Chào Tự Thắng.

Trần Ngọc Bửu – K23

DANH SÁCH CỰU SVSQ VÀ THÂN HỮU ỦNG HỘ ĐA HIỆU

(Tính đến ngày 20 tháng 8 năm 2002)

4706	Tôn Thất Đông, K3	\$	30.00
4707	Bà Nguyễn Văn Hiếu, K3	\$	30.00
4708	Huỳnh Thao Lược, K3	\$	50.00
4709	Cao Mạnh Thắng, K3	\$	30.00
4710	Lê Văn Tinh, K3	\$	30.00
4711	Ngô Lê Tuệ, K3	\$	30.00
4712	Bà Đặng Ngọc Lân, K4	\$	20.00
4713	Nguyễn Thiện Nghị, K4	\$	30.00
4714	Nguyễn Đình Bảng, K5	\$	25.00
4715	Phạm Cao Đông, K5,	\$	50.00
4716	Phạm Thành Gia, K5	\$	20.00
4717	Phạm Gia Kiểm, K5	\$	50.00
4718	Lê Kim, K5	\$	20.00
4719	Nguyễn Tiến Lộc, K5	\$	50.00
4720	Nguyễn Đăng Ngoạn, K5	\$	25.00
4721	Nguyễn Cao Nguyên, K5/2	\$	25.00
4722	Lý Tòng Bá, K6	\$	20.00
4723	Lý Tòng Bá, K6	\$	20.00
4724	Bùi Bác, K6	\$	25.00
4725	Phạm Kim Chung, K6	\$	50.00

Đa Hiệu

4726	Bà Trịnh Việt Hiến, K6	\$	20.00
4727	Huỳnh Thanh Tâm, K6	\$	30.00
4728	Trương Văn Thành, K6	\$	30.00
4729	Phan Trọng Thiện, K6	\$	50.00
4730	Bà Nguyễn Hữu Thư, K6	\$	20.00
4731	lê Trí Tín, K6	\$	50.00
4732	Nguyễn Lễ Trí, K6	\$	30.00
4733	Nguyễn Văn Tri, K6	\$	50.00
4734	Phương hữu danh, K7	\$	20.00
4735	Lo Cam Bao, K8	\$	50.00
4736	Đieu Ngọc Chánh, K8	\$	40.00
4737	Vũ Đình Chung, K8	\$	30.00
4738	Trịnh Bảo Chương, K8	\$	20.00
4739	Nguyễn Quốc Hoàng, K8	\$	30.00
4740	Nguyễn Thanh Nhàn, K8	\$	25.00
4741	Nguyễn Phu, K8	\$	25.00
4742	Phùng Ngọc Sa, K8	\$	30.00
4743	Lợi Nguyên Tân, K8	\$	30.00
4744	Hàng Công Thanh, K8	\$	20.00
4745	Lê Hữu Tư, K8	\$	30.00
4746	Nguyễn Văn Chấn, K9	\$	20.00
4747	Nguyễn Văn Vượng, K9	\$	30.00
4748	Nguyễn Hữu Biểu, K10	\$	20.00
4749	Dương Đình Bộ, K10	\$	20.00
4750	Nguyễn Văn Cát, K10P	\$	20.00
4751	Trần Khắc Chiêu, K10	\$	20.00
4752	Nguyễn Văn Tăng, K10	\$	27.00
4753	Tôn Thất Diên, K10	\$	30.00

256

		Đa Hiệu
4754	Lê Bá Độ, K10	\$ 20.00
4755	Trần Dương, K10	\$ 100.00
4756	Đào Văn Giám, K10	\$ 30.00
4757	Bửu Hậu, K10	\$ 30.00
4758	Bà Nguyễn Đức Huy, K10	\$ 500.00
4759	Phan Bình Kiên, K10	\$ 50.00
4760	Ngô Văn Lợi, K10P	\$ 50.00
4761	Nguyễn Công Minh, K10	\$ 50.00
4762	Nguyễn Văn Pháp, K10	\$ 30.00
4763	Phạm Thế Phiệt, K10	\$ 50.00
4764	Nguyễn Đạt Phong, K10	\$ 30.00
4765	Hoàng Thanh Thắng, K10	\$ 30.00
4766	Vĩnh Thanh, K10	\$ 30.00
4767	Nguyễn Xuân Thảo, k10	\$ 20.00
4768	Nguyễn Hữu Thục, K10	\$ 50.00
4769	Trương Quang Thương, K10	\$ 30.00
4770	Lê Văn Trang, K10	\$ 30.00
4771	Đoàn Trúc, K10	\$ 30.00
4772	Nguyễn Văn Vạng, K10	\$ 20.00
4773	Nguyễn Đình Vinh, K10	\$ 20.00
4774	Lê Chinh, K11	\$ 20.00
4775	Đỗ Xuân Dung, K11	\$ 30.00
4776	Nguyễn Dương, K11	\$ 20.00
4777	Nguyễn Công Hoa, K11	\$ 50.00
4778	Nguyễn Văn Hoà, K11	\$ 20.00
4779	Lại Văn Lộc, K11	\$ 30.00
4780	Huỳnh Quang Minh, K11	\$ 26.81
4781	Từ Hải Phương, K11	\$ 30.00

Đa Hiệu

4782	Nguyễn Tấn Tài, K11P	\$	20.00
4783	Hoàng Văn Thúy, K11	\$	30.00
4784	Lý Kim Vân, K11	\$	100.00
4785	Nguyễn Hữu Bằng, K12	\$	100.00
4786	Vũ Văn Cam, K12	\$	20.00
4787	Nguyễn Cửu Đạc, K12	\$	20.00
4788	Lê Văn Giàu, K12	\$	25.00
4789	Ngô Viết Hà, K12	\$	30.00
4790	Hoàng Đình Hiệp, K12	\$	26.81
4791	Nguyễn Ngọc Hốt, K12	\$	50.00
4792	Bà Nguyễn Văn Hùng, K12	\$	20.00
4793	Trần Thượng Khải, K12	\$	30.00
4794	Ngô Như Khuê, K12	\$	30.00
4795	Lưu Vĩnh Lữ, K12	\$	1,000.00
4796	Trương Đình Nuôi, K12	\$	25.00
4797	Lê Xuân Quang, K12	\$	20.00
4798	Nguyễn Văn Sắc, K12	\$	20.00
4799	Bùi Sỹ, K12	\$	50.00
4800	Nguyễn Văn Bá, K13	\$	20.00
4801	Nguyễn Văn Bông, K13	\$	30.00
4802	Nguyễn An Canh, K13	\$	40.00
4803	Phạm bá Cát, K13	\$	30.00
4804	Ngô Tai Chiêu, K13	\$	30.00
4805	Nguyễn Trọng Đạt, K13	\$	30.00
4806	Nguyễn Trọng Đạt, K13	\$	50.00
4807	Nguyễn Tấn Định, K13	\$	30.00
4808	Trần Khánh Du+, K13	\$	30.00
4809	Đỗ Huy Huệ, K13	\$	30.00

258

		Đa Hiệu
4810	Nguyễn Văn Hươn, K13	\$ 30.00
4811	Nguyễn Du Nghi, K13	\$ 30.00
4812	Nguyễn Đình Sách, K13	\$ 30.00
4813	Trần Ngọc Thạch, K13	\$ 20.00
4814	Lê Thế Thước, K13	\$ 25.00
4815	Huỳnh Quang Tiên, K13	\$ 30.00
4816	Lê Công Đắc, K14	\$ 30.00
4817	Nguyễn Thanh Đời, K14	\$ 30.00
4818	Bửu Khải, K14	\$ 40.00
4819	Nguyễn Khiêm, K14	\$ 26.81
4820	Phạm Ngọc Khiêm, K14	\$ 50.00
4821	Trần Quang Mẫn, K14	\$ 30.00
4822	Vũ Công Quốc, K14	\$ 30.00
4823	Nguyễn Ngọc Thạch, K14	\$ 60.00
4824	Du Ngọc Thanh, K14	\$ 20.00
4825	Nguyễn Văn Thiệt, K14	\$ 50.00
4826	Nguyễn Trác Thành, K14	\$ 50.00
4827	Nguyễn Ngọc Thủy, K14	\$ 30.00
4828	Lê Văn Toán, K14	\$ 30.00
4829	Lê Văn Trọng, K14	\$ 30.00
4830	Nguyễn Quang Vinh, K14	\$ 50.00
4831	Hà Ngọc Bích, K15	\$ 50.00
4832	Phạm Văn Còn, K15	\$ 30.00
4833	Võ Văn Đại, K15	\$ 50.00
4834	Trần Đình Đăng, K15	\$ 50.00
4835	Nguyễn Công Hiệp, K15	\$ 20.00
4836	Bà Nguyễn Văn Riều, K15	\$ 30.00
4837	Nguyễn Mỹ Uẩn, K15	\$ 25.00

Đa Hiệu

4838	Trần Văn Bá, K16	\$	30.00
4839	Hoàng Văn Chung, K16	\$	30.00
4840	Phạm Kim Đan, K16	\$	30.00
4841	Nguyễn Tấn Danh, K16	\$	30.00
4842	Trần Văn Đính, K16	\$	30.00
4843	Lê Minh Dương, K16	\$	50.00
4844	Nguyễn Hải, K16	\$	30.00
4845	Hồng Ngọc Hình, K16	\$	30.00
4846	Trần Kim Hồ, K16	\$	30.00
4847	Lê Quang Hoan, K16	\$	100.00
4848	Nguyễn Xuân Hoàng, K16	\$	30.00
4849	Lương Huỳnh Hương, K16	\$	30.00
4850	Lý Kham, K16	\$	30.00
4851	Đình Hữu Khan, K16	\$	100.00
4852	Trần Đăng Khôi, K16	\$	20.00
4853	Chu Trí Lệ, K16	\$	30.00
4854	Phùng Gia Mui, K16	\$	30.00
4855	Phạm Văn Nghĩa, K16	\$	20.00
4856	Bà Đặng Phương Thành, K16	\$	30.00
4857	Tôn Công Thất, K16	\$	30.00
4858	Đình Quốc Thịnh, K16	\$	30.00
4859	Trần Ngọc Toàn, K16	\$	50.00
4860	Đình Văn Tôn, K16	\$	26.81
4861	Bà Hồ Trang, K16	\$	50.00
4862	Trịnh Quang Tuyển, K16	\$	26.81
4863	Châu Hoàng Vũ, K16	\$	26.81
4864	Dương Hữu Chiêu, K17	\$	156.27
4865	Nguyễn Hữu Chử, K17	\$	26.81

260

		Đa Hiệu	
4866	Nguyễn Du, K17	\$	50.00
4867	Hồ Văn Đước, K17	\$	30.00
4868	Nguyễn Đức Gia, k17	\$	50.00
4869	Vũ Khắc Huy, K17	\$	30.00
4870	Hồ Công Lộ, K17	\$	26.81
4871	Đỗ Quang Lư, K17	\$	30.00
4872	Nguyễn Đại Lý, K17	\$	60.00
4873	Trần Đăng Phong, K17	\$	50.00
4874	Nguyễn Minh Quân, K17	\$	50.00
4875	Nguyễn Thông, K17	\$	30.00
4876	Nguyễn Nhật Tiến, K17	\$	50.00
4877	Lê Quang Trang, K17	\$	30.00
4878	Phùng Xuân Vinh, K17	\$	30.00
4879	Trịnh Văn ba, K18	\$	40.00
4880	lương Công Cẩn, K18	\$	40.00
4881	Trương Văn Cao, K18	\$	30.00
4882	Lê cầu, K18	\$	30.00
4883	Lại Đình Đán, K18	\$	30.00
4884	Trần Công Danh, k18	\$	26.81
4885	Phạm Du Đáo, K18	\$	50.00
4886	Huỳnh Văn Giai, k18	\$	30.00
4887	Đỗ Văn Hạnh, K18	\$	30.00
4888	Nguyễn Thanh Liên, K18	\$	30.00
4889	Nguyễn Lô, K18	\$	30.00
4890	Lê Văn Mễ, K18	\$	50.00
4891	Nguyễn Văn Nhan, K18	\$	30.00
4892	Văn Đình Phung, K18	\$	30.00
4893	Nguyễn Đức Tâm, K18	\$	50.00

Đa Hiệu

4894	Hoàng Công Thêm, K18	\$	20.00
4895	Lã Quý Trang	\$	50.00
4896	Tô Văn Cấp, K19	\$	30.00
4897	Bà Dương Phú Chung, K19	\$	30.00
4898	Bà Lê Văn Cử, K19	\$	20.00
4899	Nguyễn Ngọc Định, K19	\$	30.00
4900	Võ Quang Giang, K19	\$	30.00
4901	Hồ Văn Hạc, K19	\$	20.00
4902	Đoàn Phương Hải, K19	\$	30.00
4903	Nguyễn Đình Hạnh, K19	\$	50.00
4904	Trần Văn Hen, K19	\$	40.00
4905	Lê Cảnh Hoài, k19	\$	40.00
4906	Trương Đình Khanh, K19	\$	30.00
4907	Phạm Kim Khôi, K19	\$	20.00
4908	Trương Khương, K19	\$	30.00
4909	Nguyễn Văn Lượng, K19	\$	50.00
4910	Phạm Thị Minh, DDS K19	\$	100.00
4911	Bùi Văn nam, K19	\$	30.00
4912	Bùi Văn Nam, K19	\$	30.00
4913	Trương Trọng Nhật, K19	\$	30.00
4914	Nguyen64n Thành Sơn, K19	\$	30.00
4915	Nguyễn Văn Sự, K19	\$	27.00
4916	Trương Văn Thái, K19	\$	50.00
4917	Phan Văn Thìn, K19	\$	61.00
4918	Nguyễn Văn Thọ (E), K19	\$	30.00
4919	Châu Đức Thao, K19	\$	50.00
4920	Trần Văn Tiến, K19	\$	40.00
4921	Cao Văn Tinh, K19	\$	20.00

262

Đa Hiệu

4922	Nguyễn Văn Tốt, K19	\$	25.00
4923	Trần Văn Trang, K19	\$	30.00
4924	Nguyễn Hồng Trọng, K19	\$	30.00
4925	Phạm Đức Tú, K19	\$	30.00
4926	Trần Đại Tùng, K19	\$	30.00
4927	Trần Cẩm Tường, K19	\$	26.81
4928	Lê Ngọc Ân, K20	\$	30.00
4929	Nguyễn Bích, K20	\$	50.00
4930	Phạm Cang, K20	\$	50.00
4931	Nguyễn Xuân Hồng Chân, K20	\$	20.00
4932	Đỗ Đức Chiến, K20	\$	30.00
4933	Đỗ Duy Chương, K20	\$	30.00
4934	Ngô Chương, K20	\$	20.00
4935	Võ Công Danh, K20	\$	60.00
4936	Nguyễn Hội, K20	\$	32.42
4937	Phạm Văn Hồng, K20	\$	50.00
4938	Bà Trịnh Tiến Hưng, k20	\$	50.00
4939	Phạm Khâm Khâm, K20	\$	20.00
4940	Nguyễn Văn Khoa, K20	\$	50.00
4941	Nguyễn Công Lâm, K20	\$	20.00
4942	Lương Hồng Lành, K20	\$	30.00
4943	Hà Văn Lộc, K20	\$	30.00
4944	Phạm Hưng Long, K20	\$	30.00
4945	Vương Mộng Long, K20	\$	30.00
4946	Trịnh Văn Minh, K20	\$	26.81
4947	Huỳnh Văn Nghiệp, K20	\$	30.00
4948	Nguyễn Đức Nhị, K20	\$	50.00
4949	Trần Tấn Phát, K20	\$	30.00

Đa Hiệu

4950	Đoàn Minh Phương, K20	\$	30.00
4951	Lê Ngọc Răng, K20	\$	40.00
4952	Phạm văn Sanh, K20	\$	26.81
4953	Trần Văn Sơn, K20	\$	30.00
4954	Hà mạnh Sơn, K20	\$	20.00
4955	Nguyễn Văn Thành, K20	\$	30.00
4956	Nguyễn Hữu Thọ, K20	\$	30.00
4957	Quách Thuởng, K20	\$	30.00
4958	Trần Lương Tin, K20	\$	50.00
4959	Lê Trực, K20	\$	20.00
4960	Lê Nguyễn Thiện Truyền, K20	\$	40.00
4961	Hoàng Đăng Xứng, K20	\$	30.00
4962	Hoàng Đăng Xứng, K20	\$	40.00
4963	Nguyễn Châu Bằng, K21	\$	30.00
4964	Nguyễn Đức Bông, K21	\$	30.00
4965	Nguyễn Văn Đông, K21	\$	50.00
4966	Dương Minh Đức, K21	\$	40.00
4967	Hoàng Ngọc Hải, K21	\$	30.00
4968	trần Văn Khiết, K21	\$	30.00
4969	Nguyễn Minh Kính, K21	\$	60.00
4970	Châu Văn Ky, K21	\$	30.00
4971	Trần Ngọc Linh, K21	\$	60.00
4972	Cao Văn Lợi, K21	\$	20.00
4973	Cao Văn Lợi, K21	\$	20.00
4974	Lê Văn Nhan, K21	\$	30.00
4975	Nguyễn Đ Song Phương, K21	\$	30.00
4976	Mai Văn Tân, K21	\$	40.00
4977	Lê Thăng, K21	\$	40.00

264

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

Đa Hiệu

4978	Nguyễn Khắc Thuận, K21	\$	50.00
4979	Lê Quý Trân, K21	\$	30.00
4980	Phan An, K22	\$	30.00
4981	Vũ Bắc, K22	\$	25.00
4982	Đặng Văn Cần, K22	\$	30.00
4983	Trần Cảnh, K22	\$	50.00
4984	Nguyễn Thanh Chức, K22	\$	30.00
4985	Lê Viết Đắc, K22	\$	50.00
4986	Huỳnh Văn Đức, K22	\$	53.20
4987	Lê Văn Kiện, K22	\$	40.00
4988	Nguyễn Văn Long, K22	\$	50.00
4989	Nguyễn Văn Long, K22	\$	100.00
4990	Nguyễn Văn Mùi, K22	\$	30.00
4991	Giang Văn Nhan, K22	\$	30.00
4992	Nguyễn Văn Niêm, K22	\$	50.00
4993	Trương Văn Phổ, K22	\$	25.00
4994	Mai Vĩnh Phú, K22	\$	50.00
4995	Trương Văn Quan, k22	\$	26.82
4996	Đặng Trọng Thịnh, K22	\$	50.00
4997	Bùi Trân, K22	\$	30.00
4998	Trần Văn Xuân, K22	\$	25.00
4999	Hoàng Ngọc Yêm, K22	\$	50.00
5000	Võ Văn ba, K23	\$	30.00
5001	Ngô Công Cẩm, K23	\$	40.00
5002	Nguyễn Minh Châu, K23	\$	30.00
5003	Nguyễn Hữu Chí, K23	\$	30.00
5004	Lê Văn Chuối, K23	\$	30.00
5005	Trần Ngọc Đóa, K23	\$	30.00

Đa Hiệu

5006	Trần Việt Dũng, K23	\$	30.00
5007	Trần Như Dy, K23	\$	26.82
5008	Lê Hồng Hải, K23	\$	53.20
5009	Phạm Ngọc Hiền, K23	\$	30.00
5010	Nguyễn Văn Hòa, K23	\$	40.00
5011	Nguyễn Phước Hùng, K23	\$	30.00
5012	Chị Lê Tinh Huy, K23	\$	50.00
5013	Nguyễn Lợi, K23	\$	30.00
5014	Võ Phước, K23	\$	40.00
5015	Mai Sen, K23	\$	30.00
5016	Trần Duyên Sơn, K23	\$	30.00
5017	Trần Phát Thanh, K23	\$	25.00
5018	Nguyễn Văn Thế, K23	\$	30.00
5019	Trương Tấn Thiện, K23	\$	26.82
5020	Đào mạnh Thường, K23	\$	100.00
5021	Nguyễn Văn Tong, K23	\$	30.00
5022	Nguyễn Văn Đăng, K24	\$	30.00
5023	Đình Tiến Đạo, K24	\$	50.00
5024	Nguyễn Văn Hương, K24	\$	50.00
5025	Vũ Đăng Khiêm, K24	\$	25.00
5026	Đỗ Khắc Khoan, K24	\$	50.00
5027	Lê Văn Minh, K24	\$	30.00
5028	Trần Nam, K24	\$	40.00
5029	Quách Vĩnh Niên, K24	\$	26.82
5030	Nguyễn Ngọc San, K24	\$	30.00
5031	Phan Thế Thiệp, K24	\$	30.00
5032	Phạm tấn Thịnh, k24	\$	26.82
5033	Phan Văn Trác, K24	\$	40.00

266

Đa Hiệu

5034	Nguyễn Hoàng Anh, K25	\$	30.00
5035	Nguyễn Hữu Chí, K25	\$	26.82
5036	Trương Hữu Chí, K25	\$	25.00
5037	Hoàng Trọng Chiêu, K25	\$	50.00
5038	Huỳnh Tấn Chức, K25	\$	50.00
5039	Ông Thoại Đình, K25	\$	25.00
5040	Huỳnh Văn Đức, K25	\$	50.00
5041	Hồ Ngọc hiệp, K25	\$	40.00
5042	Trần Hương, K25	\$	20.00
5043	Thái Lâm Bích Liễu, K25	\$	20.00
5044	Nguyễn Van Linh, K25	\$	50.00
5045	Nguyễn Đình Quế, K25	\$	40.00
5046	Trần Văn Răng, K25	\$	26.60
5047	Cao văn tài, K25	\$	50.00
5048	Trần Quốc Toàn, K25	\$	30.00
5049	Lương Vinh, K25	\$	50.00
5050	Nguyễn Phước Ái Đình, K26	\$	40.00
5051	Trần Văn Giới, K26	\$	50.00
5052	Trần Văn Giới, K26	\$	20.00
5053	Nguyễn văn Hườn, K26	\$	26.82
5054	Đặng Văn Kế, K26	\$	20.00
5055	Phạm Đình Lê, K26	\$	30.00
5056	Đoàn Ngọc Lợi, K26	\$	50.00
5057	Trần Văn Nuôi, K26	\$	20.00
5058	Mạc Sum, K26	\$	500.00
5059	Tô Thành, K26	\$	30.00
5060	Vũ Đức Thuận, K26	\$	50.00
5061	Nguyễn Thanh Thủy, K26	\$	50.00

Đa Hiệu

5062	Phan Anh Tuấn, K26	\$	40.00
5063	Dương Phước Tuyên, K26	\$	30.00
5064	Nguyễn Hữu Xương, K26	\$	45.00
5065	Hồ Công danh, K27	\$	50.00
5066	Huỳnh Văn Hải, K27	\$	50.00
5067	Trần Văn Hồ, K27	\$	30.00
5068	Trương Văn Hơn, K27	\$	30.00
5069	Ngô Tái Hiệp, K27	\$	50.00
5070	Châu Lân, K27	\$	30.00
5071	Phạm Trọng Lộc, K27	\$	50.00
5072	Bùi Tiến Mạnh, K27	\$	45.00
5073	Phan Văn Muôn, K27	\$	20.00
5074	Nguyễn Văn Phú, K27	\$	30.00
5075	Trần Ngọc Hùng Vũ, K27	\$	30.00
5076	Hoàng Như Cầu, K28	\$	30.00
5077	Vũ Văn chương, K28	\$	26.82
5078	Nguyễn Trung Hòa, K28	\$	30.00
5079	Nguyễn Văn Hue, K28	\$	26.60
5080	Nguyễn Quốc Khánh, K28	\$	26.82
5081	Lương Kiệt, K27	\$	20.00
5082	Nguyễn Đình Lập, K28	\$	50.00
5083	Ngô Tiến Lập, K28	\$	26.60
5084	Trần Quang Minh, K28	\$	30.00
5085	Nguyễn V. Nghi, K28	\$	100.00
5086	Nguyễn Văn Nhân, K28	\$	20.00
5087	Nguyễn Sanh, K28	\$	30.00
5088	Nguyễn Thành Tâm, K28	\$	100.00
5089	Phạm Công Thành, K28	\$	30.00

268

Đa Hiệu

5090	Lê Đình Thọ, K28	\$	50.00
5091	Lê Trường Thọ, K28	\$	30.00
5092	Vũ Đức Thỏa, K28	\$	20.00
5093	Huỳnh Tiến, K28	\$	50.00
5094	Trần Tường, K28	\$	30.00
5095	Nguyễn Văn Voi, K28	\$	40.00
5096	Nguyễn Văn Xưa, K28	\$	50.00
5097	Nguyễn Phúc Ân, K29	\$	53.20
5098	Đình Văn Bình, K29	\$	50.00
5099	Lê Công Chánh, K29	\$	30.00
5100	Huỳnh Hữu Chí, K29	\$	50.00
5101	Nguyễn Phụng Hoàng, K29	\$	26.82
5102	Đà Công Hương, K29	\$	60.00
5103	Đình Thiện Liêm, K29	\$	30.00
5104	Phạm Tấn Lộc, K29	\$	20.00
5105	Nguyễn Hùng Phi, K29	\$	26.60
5106	Lê Ngọc Phú, K29	\$	40.00
5107	Nguyễn Sanh Phương, K29	\$	53.20
5108	Đoàn Văn Quang, K29	\$	30.00
5109	Sỳ A Tấu, K29	\$	30.00
5110	Mai Đức Thắng, K29	\$	30.00
5111	Hứa Trí Thành, K29	\$	30.00
5112	Lê Thi, K29	\$	20.00
5113	Quách Vĩnh Thọ, K29	\$	20.00
5114	Hà Trinh Tiết, K29	\$	25.00
5115	Nguyễn Đình Tình, K29	\$	20.00
5116	Huỳnh Thanh Trí, K29	\$	26.82
5117	Đỗ Văn Trí, K29	\$	26.60

Đa Hiệu

5118	Phan Văn Ý, K29	\$	30.00
5119	Phan văn Lộc, K30	\$	25.00
5120	Nguyễn Cao Nghiêm, K20	\$	30.00
5121	Võ Nuôi, K30	\$	53.20
5122	Nguyễn Ngọc Oánh, K30	\$	30.00
5123	Nguyễn Quốc Khao, K31	\$	50.00
5124	Hoàng Tôn Long, K31	\$	20.00
5125	Hoàng Cung Minh, K31	\$	30.00
5126	Phạm Đình Trác, K31	\$	30.00
5127	nguyễn Văn Trung, K31	\$	20.00
5128	Trần Siêu Việt, K31	\$	25.00
5129	Phạ Hồng Điền, QSV	\$	20.00
5130	Trương Cơ, TH	\$	20.00
5131	Một Thân Hữu, TH	\$	20.00
5132	Hoàng Hậu, TH	\$	26.60
5133	Huỳnh Phi Hồ, TH	\$	30.00
5134	Huỳnh Phi Hồ, TH	\$	30.00
5135	Mạch Tố Lan, TH	\$	100.00
5136	Nong Quang Lợi, Th	\$	50.00
5137	Vũ Phương Lương, TH	\$	20.00
5138	Ngô Hữu Lý, TH	\$	30.00
5139	Phạm Quang Minh, TH	\$	30.00
5140	Nguyễn Thị Huyền Nga, TH	\$	20.00
5141	Nguyễn Thị Huyền Nga, Th	\$	20.00
5142	Nguyễn T. Ngan, TH	\$	50.00
5143	La Văn Ngọc, TH	\$	30.00
5144	Trần Đình Nhiên, TH	\$	50.00
5145	Nicolas Nguyễn Thanh	\$	27.00

270

		Đa Hiệu
5146	Phạm Hữu Phước, TH	\$ 30.00
5147	Robert Dever	\$ 27.00
5148	Trương Công Tâm, TH	\$ 100.00
5149	Võ Thanh, TH	\$ 20.00
5150	Lại Văn Thanh, TH	\$ 20.00
5151	Thomas Nguyễn, TH	\$ 50.00
5152	Bà Nguyễn bá Thông, TH	\$ 100.00
5153	Đặng Pguớc Tường, TH	\$ 20.00
5154	Giang Xen, TH	\$ 40.00
5155	Lê Khắc Hùng, VHV	\$ 30.00
5156	Nguyễn Thúc Minh, VHV	\$ 20.00
5157	Lê Nhông, VHV	\$ 30.00
5158	Hồ Thanh Tâm, VHV	\$ 50.00
5159	Huỳnh Thu Tâm, VHV	\$ 25.00
5160	Nguyễn Bùi Thức, VHV	\$ 20.00
5161	HVB Washington State	\$ 200.00
Tổng Cộng Thu, ĐH 65		\$ 18,220.03

Báo cáo thu chi tính đến ngày 20-8-2002

1. Đa Hiệu 64 :

-Thiếu Hụt ĐH 63

(\$3,383.07)

271

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

Đa Hiệu

-Thu ĐH 64	\$10,008.62
-Interest 01/02 -06/02	\$57.47
Tổng cộng	\$6,683.02
-Chi phí ĐH 64	\$11,832.16
Thiếu Hụt ĐH 64	(\$5,149.14)

2. Đa Hiệu 65 :

Thiếu Hụt ĐH 64	(\$5,149.14)
-Thu ĐH 65	\$18,220.03
-Dự trừ chi cho ĐH 65	\$11,000.00
-Dự trừ tồn quỹ ĐH 65	\$2,070.89



TỔNG ĐOÀN THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU
P.O. BOX 8171, FALLS CHURCH, VIRGINIA 22041-8171

TỔNG ĐOÀN TRƯỞNG: Trần Quốc Dũng K6/2
Email: ttndh_dqtran@yahoo.com

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NGHIÊN CỨU & GIÁM SÁT: Chiêm Báo Nghi K21/2
Email: nghibc@yahoo.com

ĐOÀN TTNDH-BOSTON
Đoàn Trưởng: Chiêm Báo Nghi K21/2
Email: nghibc@yahoo.com

ĐOÀN TTNDH-PA VÀ PHỤ CẬN
Đoàn Trưởng: Đỗ Nguyễn Nhật Khai K20/2
Email: ttndh-list@vienxu.com

ĐOÀN TTNDH-WASHINGTON, DC VÀ PHỤ CẬN
Đoàn Trưởng: Vũ Xuân Huy K24/2
Email: huyxvu@hotmail.com

ĐOÀN TTNDH-OKLAHOMA
Đoàn Trưởng: Phạm Thị Anh Thư K19/2
Email: phama@ohca.state.ok.us

ĐOÀN TTNDH-WASHINGTON STATE
Đoàn Trưởng: Nguyễn Ngọc Bảo Trinh K
Email: Beotrinh@hotmail.com

ĐOÀN TTNDH BẮC CALIFORNIA
Đoàn Trưởng: Phạm Quân Vũ K16/2
Email: ypham@sst.com

ĐOÀN TTNDH SAN DIEGO
Đoàn Trưởng: Đào Đức Quang
Email: Alandao@yahoo.com

Đa Hiệu

ĐOÀN TTNDH CANADA

Đại Diện: Lê Duy Đới K14/2
Email: kbc3400@sprint.ca

LIÊN ĐOÀN TTNDH ÁU CHÂU

Liên Đoàn Trưởng: Nguyễn Vinh Quang K19/2
Email: nguyenvq@skynet.be

LIÊN ĐOÀN TTNDH BẮC TRUNG TÂY HOA KỲ

Liên Đoàn Trưởng: Mai Lê Khánh Trang
Email: doctorna2002@yahoo.com



TỔNG ĐOÀN THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU
P.O. Box 8171, Falls Church, Virginia 22041-8171

Văn thư số 1/2002-2004/htr/td/tndh

Kính gửi:

Chủ Nguyễn Nho K19, Tổng Hội Trưởng Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN
Chủ Nguyễn Văn Châu K9, Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn, Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN

Trích yếu: Quỹ yểm trợ Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu

Kính thưa chủ Tổng Hội Trưởng
Kính thưa chủ Chủ Tịch Hội Đồng Tư Vấn
Kính thưa quý Bác, quý Chủ CSVSQ/TVBQGVN

Tại Đại Hội Vô Bì hải ngoại lần thứ 13 vừa qua, tiếp lời kêu gọi của chủ CSVSQ Trần Ngọc Huế K18, Đại Hội đã ủng hộ Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu (TĐ/TTNDH) một số tiền làm quỹ sinh hoạt.

Tính đến ngày 12 tháng 8 năm 2002, TĐ/TTNDH đã nhận được tổng số tiền ủng hộ \$5,790.00, như sau:

Các Khóa:	
Khóa 3	\$ 200.00
Khóa 6	\$ 100.00
Khóa 9	\$ 500.00
Khóa 13	\$ 200.00
Khóa 14	\$ 200.00
Khóa 15	\$ 200.00
Khóa 16	\$ 200.00
Khóa 17	\$ 200.00
Khóa 18	\$ 200.00
Khóa 19	\$ 500.00
Khóa 20	\$ 200.00
Khóa 23	\$ 200.00
Khóa 25	\$ 250.00
Khóa 26	\$ 200.00
Khóa 28	\$ 200.00
Khóa 29	\$ 200.00

Đa Hiệu

Khóa 30 \$ 100.00
\$3,850.00

Các Hội Võ Bì địa phương:

Hội Võ Bì Bắc Cali \$ 200.00
Hội Võ Bì Nam Cali \$ 200.00
Hội Võ Bì Houston \$ 200.00
Hội Võ Bì San Diego \$ 200.00
Liên Hội Bắc Trung Tây \$ 200.00
\$1,000.00

Các Bác, các Chủ CSVSQ:

Chú Lê Văn Toán K14 \$ 100.00
Chú Số K17 \$ 100.00
Chú Nguyễn Phan K24 \$ 40.00
Chú Võ Kỳ Phong K24 \$ 200.00
Các Bác, các Chủ
(không rõ quý danh) \$ 300.00
ÔB Phạm Đức Cường
(Đón Vj 101) \$ 200.00
\$ 940.00

Tổng Cộng: \$5,790.00

Tổng Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu xin thành kính tri ân lòng ưu ái của quý Bác, quý Chủ đã quàn tâm đến TTNDH và đã ủng hộ cho TTNDH một số tiền quý sinh hoạt.
Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu nguyện sẽ cố gắng hơn nữa để không phụ lòng tin của quý Bác, quý Chủ.

Kính,


Trần Quốc Dũng K6/2
Tổng Đoàn Trưởng

Đa Hiệu

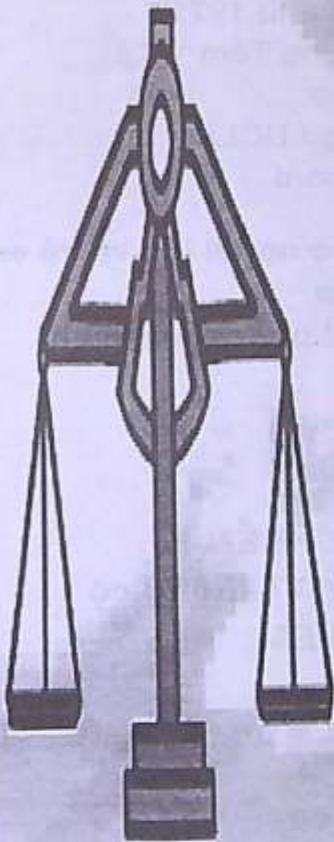
TỔ HỢP LUẬT SƯ VIỆT MỸ CHARLIE H. MANH & ASSOCIATES

9113 BOLSA AVE, SUITE 224 – WESTMINSTER, CA 92683

TeL. (714) 890-1999 Pager (714) 967-2261

Luật sư Charlie Manh với trên 10 năm kinh nghiệm, uy tín, thành thật, tận tâm.
Thân chủ được nói chuyện trực tiếp với Luật sư, không qua đại diện hoặc phụ tá pháp lý.

**CHUYÊN LO BỒI THƯỜNG TAI NẠN XE CỘ & PHI
CƠ ĐÒI BỒI THƯỜNG TỐI ĐA, NHANH CHÓNG**



PERSONAL INJURY: Tai nạn xe cộ, phi cơ, đi bộ, chó cắn, bất cẩn y tế.

CRIMINAL LAW: Hình luật, trộm cắp, án mạng, ấu dả, lái xe khi say rượu, cần sa, mang vũ khí bất hợp pháp, thiếu nhi phạm pháp.

BUSINESS LAW: Luật thương mại – thành lập Công ty (Corporation, Partnership) ký kết hợp đồng, tranh tụng thương mại.

FAMINIL LAW: Luật gia đình – ly dị, trợ cấp, giữ con, phân chia tài sản, di chúc, thừa kế, xin đổi tên.

BANKRUPTCY: Khai phá sản cho cá nhân và công ty, chặn đứng chủ nợ phiền nhiễu, giúp xóa hoặc bớt trả nợ. Giữ lại nhà, xe và lương.

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

Đa Hiệu

EASTRIDGE DENTAL MEDICAL CENTER
NỮ BÁC SĨ NHA KHOA



PHẠM THỊ MINH

2593 S King Rd, Suite 6, San Jose, CA 95122
(Tiện đường xe Bus 22 và 70)

(408) 238-6552 & (408) 238-6553

- * Đã hành nghề tại Việt Nam từ 1971
- * Nguyên Nha sĩ điều trị tại Trung Tâm Y Tế
Toàn Khoa Cần Thơ
- * Chương trình hậu đại học UCLA
- * California State Board

- ↳ Khám răng tổng quát và định kỳ cho người lớn và trẻ em
- ↳ Phòng ngừa sâu răng bằng Flouclide
- ↳ Nhổ, trám, chữa tủy răng – Tiểu giải phẫu răng khôn
- ↳ Làm răng giả các loại
- ↳ Chữa bệnh nướu răng, làm sạch răng
- ↳ Nha khoa thẩm mỹ

Nhận MEDICAL và BẢO HIỂM
Điều kiện ĐẶC BIỆT cho QUÝ VỊ không có
MEDICAL và BẢO HIỂM

Giờ làm việc:

Thứ hai – Thứ bảy

Từ 9:30 AM – 6:00 PM

Chủ nhật theo giờ hẹn

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

Đa Hiệu

PHIẾU ỦNG HỘ ĐA HIỆU VÀ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

I ỦNG HỘ ĐA HIỆU:

Tên _____ Khóa _____ .

Địa chỉ: _____ .

Số tiền ủng hộ: _____ .

- Check Money Order Tiền mặt
 Loại khác

II THÔNG BÁO ĐỔI ĐỊA CHỈ:

Tên _____ Khóa _____ .

Địa chỉ: _____ .

Thư từ liên lạc, tác phẩm và chi phiếu xin gửi về:

DA HIEU

P.O. BOX 360829

MILPITAS, CA 95036

Email: dahieu@attbi.com

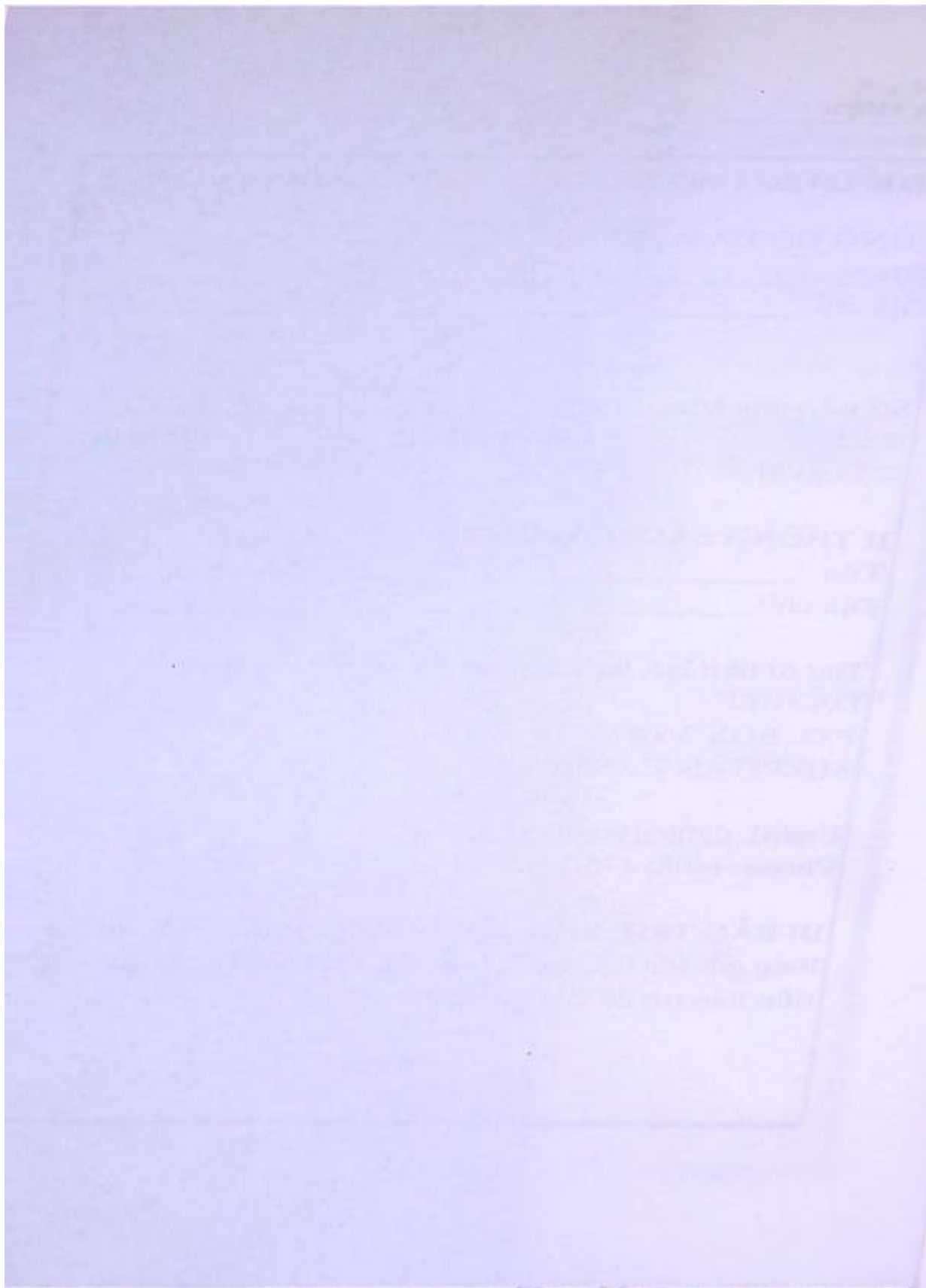
Phone: (408) 476-1415

III BẢO TRỢ: Nếu quý vị bảo trợ cho thân hữu, xin vui lòng gửi tên họ, địa chỉ của thân hữu về Tòa Soạn cùng với tiền bảo trợ để ĐH cập nhật hóa.

Đa tạ.

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29



TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

CHÚ THÍCH HÌNH ẢNH

(Từ trên xuống dưới, từ trái sang phải)

Bìa 1:

- Hình 1: “Tứ Trụ” của Đại Hội Võ Bị Kỳ 13
- Hình 2: Hợp ca của Tổng Đoàn TTNDH toàn cầu
- Hình 3: Hợp ca của Liên Khóa Bắc Cali
- Hình 4: Chờ giờ khai mạc

Bìa 2:

- Hình 1: Mạn đàm...chờ ghi danh
- Hình 2: Quốc Kỳ và Quân Kỳ TVBQG/San Diego
- Hình 3: Chào Cờ

Bìa 3:

- Hình 1: Tướng thưởng sau 27 năm phục vụ ở Hải Ngoại!
- Hình 2: Nguyễn Trọng Mạc K15 đang nhớ về
Nguyễn Đình Bảo - K.14 qua “Người ở lại Charlie”
- Hình 3: Tân Chủ Bút Đa Hiệu - Đoàn Phương Hải - K.19
- Hình 4: Áo tứ thân với thế hệ 2 Võ Bị Nam Cali

Bìa 4:

- Hình 1: Hoạt cảnh “Vá Cờ” với “Cognac” Phạm Thực
- Hình 2: “Trấn Thủ Lưu Đôn” với cựu THT
- Hình 3: Tài phiệt Tsú-A-Cầu trong nhiệm vụ “MC” bất đắc dĩ
- Hình 4: Tân Tổng Hội Trưởng (đầu bạc) với Ban “Tham mưu nhẹ”

Trang 44:

- Hình 1: Quang cảnh Hội Trường trước giờ Khai mạc
- Hình 2: Giới thiệu thành phần tham dự Đại Hội

Trang 45:

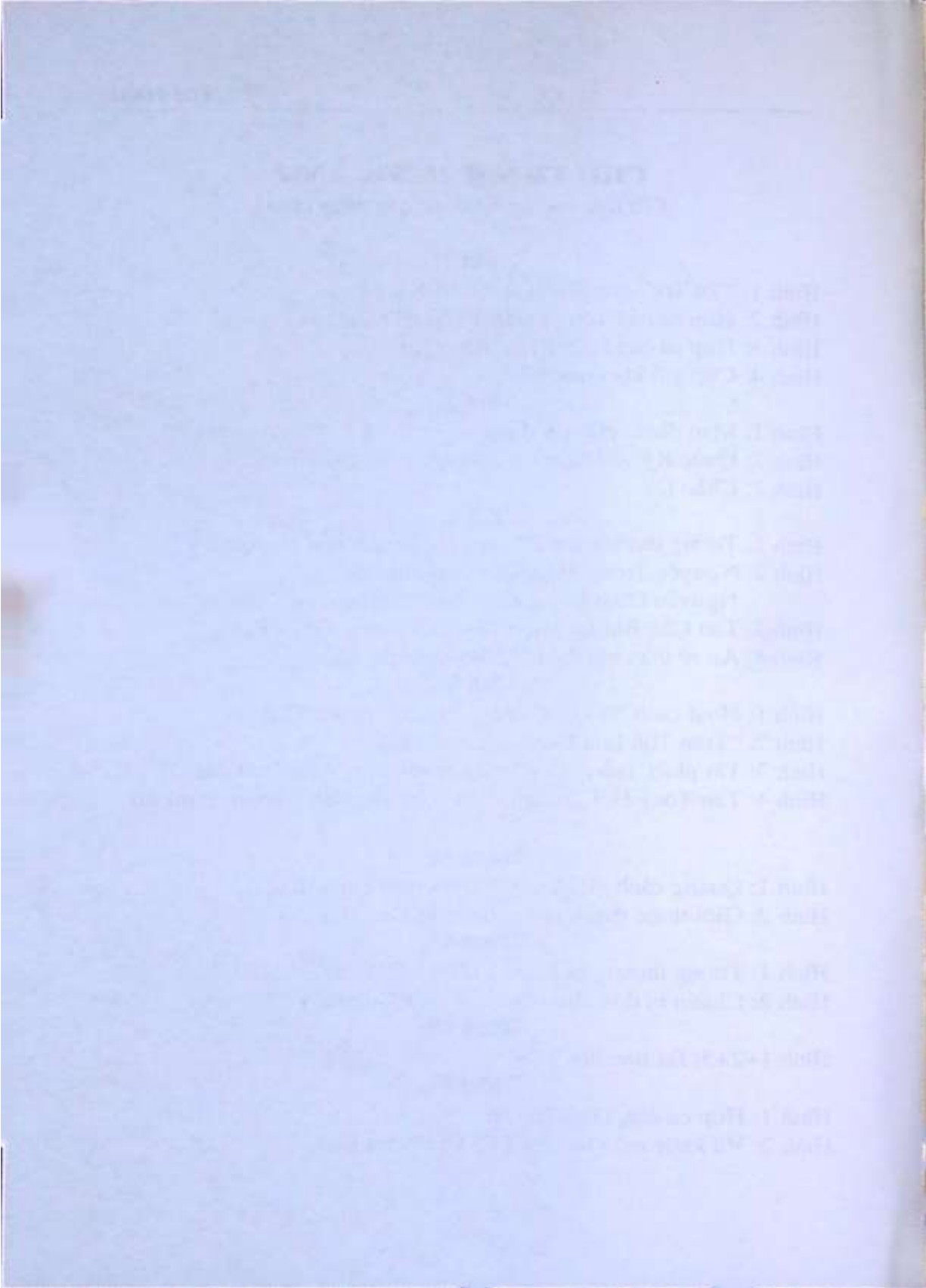
- Hình 1: Tướng thưởng của cựu THT và CT/HĐTV
- Hình 2: Chuẩn bị đón chào Quốc Kỳ và Quân Kỳ

Trang 46:

- Hình 1+2+3: Dạ tiệc liên hoan

Trang 47:

- Hình 1: Hợp ca của TĐ/TTNDH
- Hình 2: Vũ khúc mùa hè của TTNDH/Nam Cali



TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29



TVBQGVN
Hà Trinh Tiet K29



Hình ảnh Đại Hội Võ Bị Hải Ngoại kỳ thứ XIII
Tháng 07/2002 - tại California, USA

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29